

Tuyển Tập Thơ Văn
50 Năm Nhìn Lại
(50 Years After Marriage: Looking Back)
của Hồng Ân VŨ NGỌC LỘC
Tập 1/5 - Hội Bảo Trợ TNTT



Chân dung Vũ Ngọc Lộc – Trịnh Tuyết Hưng năm 2016

Kỷ niệm 50 năm thành hôn
(1971 - 2021)

- Online Version 2021 -

Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster



Phần 1.1 - Các bài viết đăng trong Kỷ Yếu 25 Năm Thành Lập Cộng Đoàn Westminster (11/2004)

Phần 1.2 - Các bài chia sẻ với các phụ huynh HBT/TNTTW

Phần 1.3 - Các bài viết đăng trong “Kỷ yếu 15 năm thành lập HBT/TNTTW” (2006)

Phần 1.4 - Các bài viết về bái tế cổ truyền

Phần 1.5 - Các bài giảng khóa cho TNTT và sa mạc huấn luyện Trợ Tá

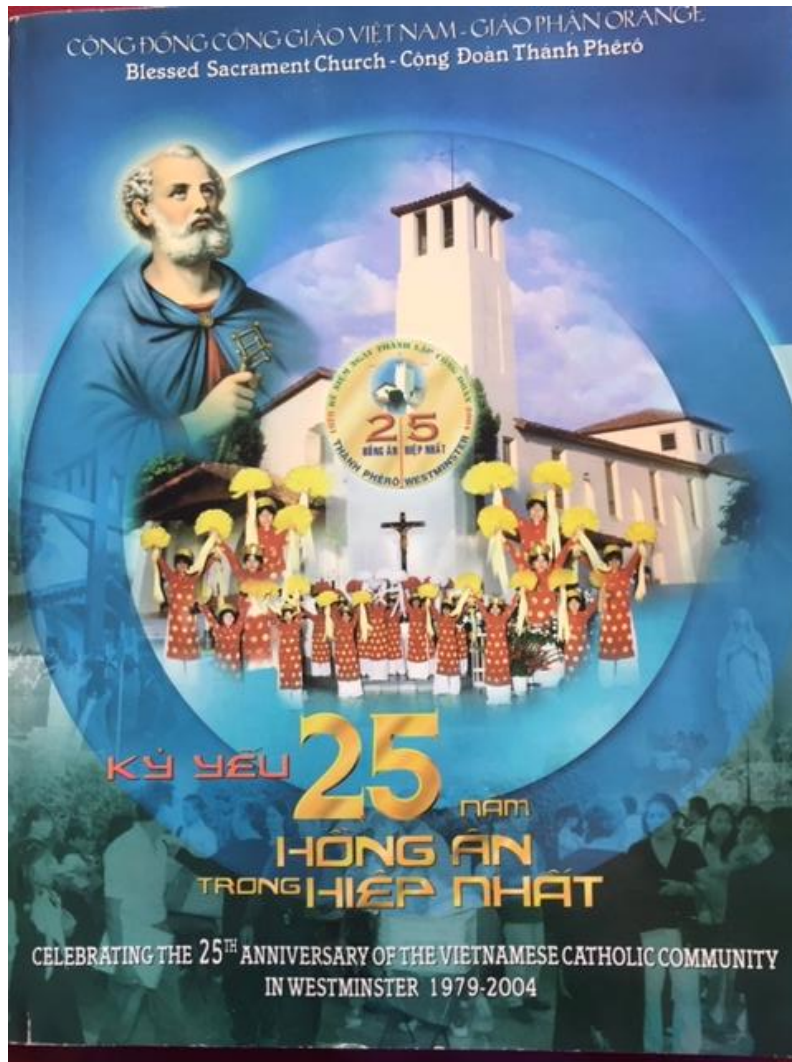
Phần 1.6 - Nhóm Thân Hữu HBT/TNTTW

Phần 1.7 - Điều văn tiễn biệt các Thân Hữu HBT/TNTTW

Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster

Phần 1.1 - Các bài viết đăng trong Kỷ Yếu 25 Năm Thành

Lập Cộng Đoàn Westminster (11/2004)



<u>Tên Bài</u>	<u>Trang</u>
1. Nhìn Lại Để Tiến Tới ... (Vũ Ngọc Lộc)	4
2. Tương Quan Vợ Chồng Trong Gia Đình Công Giáo (Hồng Ân)	5
3. Đầy Tớ Vô Dụng (Lộc Vũ)	9
4. Thánh Thể: Từ Sứ Điệp Fatima Đến Sứ Điệp Akita Và Nền Hòa Bình Thế Giới (Hồng Ân)	13
5. Giáo Hội Và Sứ Mệnh Truyền giáo Trong Ngàn Năm Mới (Hồng Ân)	18

Nhìn Lại Để Tiến Tới ...

Tập Kỷ Yếu kỷ niệm 25 năm thành lập Cộng Đoàn Thánh Phêrô Westminster gồm bốn phần chính. Trong phần I của tập Kỷ Yếu này, chúng ta sẽ nhìn lại 25 năm qua từ khi thành lập cộng đoàn năm 1979, để cảm ơn những người đã có công thành lập và phát triển cộng đoàn cho đến ngày nay. Những người đã đóng góp vào việc phát triển cộng đoàn bao gồm các cha cựu quản nhiệm, các vị cựu chủ tịch cộng đoàn và các ban chấp hành cộng đoàn, cho đến các giáo dân trong các đoàn thể công giáo tiến hành, các ban ngành, và toàn thể giáo dân trong cộng đoàn. Tất cả đã nhiệt tâm xây dựng một cộng đoàn dân Chúa với những nét đặc trưng mang màu sắc đức tin công giáo Việt Nam, thể hiện qua sự siêng năng tham dự thánh lễ, tôn sùng Thánh Thể, tôn kính Đức Mẹ, vinh danh Các Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Sang Phần II của tập Kỷ Yếu là các sinh hoạt hiện nay, Cộng Đoàn nhà gồm có 15 đoàn thể và 26 ban ngành trong cơ cấu tổ chức hiện nay của Hội Đồng Mục Vụ Cộng Đoàn, đang sinh hoạt thường xuyên và cộng tác với Ban Chấp Hành Cộng Đoàn tổ chức và thực hiện các cuộc lễ theo lịch phụng vụ trong năm: Mùa Giáng Sinh vào tháng 12, Tết Nguyên Đán, Mùa Chay và Lễ Phục Sinh vào tháng 4, hội chợ giáo xứ và tháng hoa kính Đức Mẹ trong tháng 5, lễ mừng kính thánh Phêrô quan thầy cuối tháng 6, Tết Trung Thu vào tháng 9, tháng 10 là tháng Đức Mẹ Mân Côi, và tháng 11 với Lễ Các Thánh, Lễ Các Linh Hồn, Lễ Kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam và Lết Tạ Ơn.

Đến Phần III gồm các bài viết hướng về tương lai. Chúng ta đã đến đây tự nạn được 25 năm nay và đã xây dựng được một cộng đoàn giáo xứ Việt Nam tại Mỹ để giữ đạo theo kiểu Việt Nam và lưu truyền đạo cho các thế hệ tương lai. Vậy chúng ta phải làm hoặc nên làm những gì để đạt tới mục đích đó? Sau 25 năm, một thế hệ trẻ Việt Nam đã trưởng thành trên đất Mỹ, nên thế nào cũng chịu ảnh hưởng của nền văn hóa Mỹ hướng chiều về tự do cá nhân và hưởng thụ vật chất. Nền tảng gia đình chặt chẽ kiểu Việt Nam từ từ trở nên lỏng lẻo; đức tin vững vàng của con cháu các thánh tử đạo Việt Nam dần dà giảm bớt; hiện tượng bất hòa trong gia đình và sự thiếu thông cảm giữa cha mẹ và con cái càng gia tăng. Riêng trong sinh hoạt cộng đoàn, người ta cũng nhận thấy có vài dấu hiệu tiêu cực như đa số giáo dân chỉ giữa đạo mà ít chịu tham gia công tác tông đồ truyền giáo; số lượng các hội đoàn và ban ngành thì nhiều nhưng khi làm công tác cộng đoàn thì chỉ thấy có một số khuôn mặt quen thuộc mà thôi; đa số hội đoàn khi bầu lại ban trị sự thường gặp cảnh khó khăn như ít ai dám tự mình ra ứng cử, còn khi được đề cử thì lại từ chối viện lý do là bận gia đình và công ăn việc làm. Một số hội đoàn và ban ngành khác khó kêu gọi người khác cộng tác vì người điều hành có tính độc đoán, chuyên quyền, chỉ muốn người ta làm theo ý mình. Ngoài ra, còn có sự ganh tị, bon chen trong cộng đoàn làm nản chí những người có thiện chí muốn phục vụ. Vì thế các bài viết đóng góp trong phần này phản ánh phần nào các hiện tượng tiêu cực trên và cố gắng góp ý xây dựng cộng đoàn từ căn bản gia đình cho đến sinh hoạt trong các hội đoàn nói riêng và cả cộng đoàn nói chung.

Phần cuối cùng là Phần IV dành cho tâm tình giáo dân. Phần này gồm các bài viết của giáo dân biểu lộ tâm tình của cá nhân mình đối với cộng đoàn, và chia sẻ cảm nghiệm của mình trong khi sinh hoạt ở cộng đoàn, kể cả những khó khăn gặp phải cũng như lợi ích cho bản thân và gia đình, từ việc học hành của con cái đến việc sinh hoạt tông đồ bác ái. Vì là phân tâm tình giáo dân, nên bài viết bao gồm nhiều đề tài khác nhau được diễn tả dưới nhiều thể văn khác nhau như văn xuôi, thơ và nhạc.

Nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Cộng Đoàn Thánh Phêrô Westminster, Ban Thực Hiện Kỷ Yếu chân thành cảm ơn các vị đã đóng góp bài vở cho tờ kỷ yếu này, và cầu chúc cho quý cha quản nhiệm, Ban Chấp Hành và toàn thể Cộng Đoàn Dân Chúa được hưởng trọn vẹnƠn Toàn Xá mà ĐGH đã rộng ban cho cộng đoàn chúng ta để cả cộng đoàn tiếp tục Sống Đức Tin, Sống Yêu Thương và Sống Hiệp Nhất qua lời cầu bầu của thánh Phêrô quan thầy.

Tương Quan Vợ Chồng Trong Gia Đình Công Giáo

- Hồng Ân

Trong một buổi họp hàng tháng của Nhóm Nhỏ Kitô-hữu Inê thành, chúng tôi thảo luận sôi nổi về mối tương quan giữa vợ chồng trong gia đình công giáo dựa theo thư của Thánh Phaolô tông đồ gửi giáo đoàn Êphêsô đoạn 5, câu 22-24. Ngài so sánh mối tương quan giữa vợ chồng với sự tương quan giữa Chúa Kitô và Giáo Hội, và khuyên các bà vợ phải phục tùng chồng như phục tùng Chúa vậy; đồng thời khuyên các ông chồng phải yêu thương và chăm sóc cho vợ như Chúa Giêsu chăm sóc cho Giáo Hội vậy.

Trong khi thảo luận, đa số các bà trong nhóm miễn cưỡng chấp nhận câu thứ nhất vì cho rằng người vợ chỉ phải phục tùng chồng trong sự phải mà thôi, chứ không phải phục tùng chồng trong mọi sự; còn chồng thì đương nhiên phải yêu thương và chăm sóc cho vợ rồi. Còn phía các ông thì nhất quyết đòi các bà vợ phải áp dụng triệt để lời khuyên của thánh Phaolô là vợ phải phục tùng chồng như phục tùng Chúa vậy. Riêng cá nhân tôi, tôi vẫn muốn vợ tôi phải sống theo lời khuyên của thánh Phaolô, nhưng để cho êm cửa êm nhà và khỏi phải nhức đầu đau tim, và nhất là để khỏi vãi tội ra, tôi cứ phục tùng vợ trong mọi sự là chắc ăn. Chỉ có điều là khi làm như vậy rồi tôi tự nhủ không biết mình có sống đúng theo lời Chúa dạy trong thánh Kinh không nhỉ?

Để hiểu rõ mối tương quan giữa vợ chồng công giáo theo luật Giáo Hội và đồng thời để thích ứng với hoàn cảnh xã hội Mỹ hiện nay đang có phong trào đòi nam nữ bình quyền, tôi xin giới thiệu một bài giảng sau đây của thánh Gioan Kim Khẩu về cách cư xử giữa vợ chồng dựa trên đoạn thư trên của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Êphêsô. Tưởng cũng nên nhắc lại là thánh Gioan Kim Khẩu là giám mục thành Constantinople vào thế kỷ 15, và là một trong những vị giáo phụ vĩ đại của Giáo Hội. Bài này được trích từ tuần báo điện tử Maranatha số 19 ngày 11-9-2004 và do Giao Duyên dịch từ phần phụ lục của cuốn «Husbands, Wives, Parents, Children, Foundations for the Christian Family» của Ralph Martin, Servant Books 1983.

NHỮNG LỜI KHUYÊN VỀ GIA ĐÌNH CỦA THÁNH GIOAN KIM KHẨU

Về hôn nhân

Không có mối tương quan nào giữa người với người lại thân mật cho bằng mối tương quan giữa vợ chồng với nhau – miễn là hai vợ chồng liên kết với nhau đúng như Chúa đã dạy.

Thánh Phaolô nói: *«Hỡi những người vợ, hãy tuân phục chồng mình như tuân phục Chúa vậy»*. Tại sao Ngài lại nói như thế? Bởi vì khi vợ chồng hòa hợp với nhau, thì con cái họ sẽ được giáo dục tử tế, mọi việc trong nhà đâu ra đó; hàng xóm, bạn bè và thân quyến đều được hưởng lây danh thơm tiếng tốt của họ. Nhưng nếu họ không hòa hợp với nhau, thì mọi sự đều bị đảo ngược lại và rất dễ đi đến chỗ hỗn loạn. Cũng tương tự như các

tướng lãnh trong quân đội, khi họ hòa thuận với nhau, thì các cấp dưới họ đều qui thuận họ, và quân đội sẽ hùng mạnh; còn trái lại, nếu họ chia rẽ nhau, thì mọi sự đều xảy ra ngược lại. Vì thế, Thánh Phaolô mới nói: *«Hỡi những người vợ, hãy phục tùng chồng như phục tùng Chúa»*.

Khi ăn uống với nhau cùng một bàn, việc chung bàn đó sẽ tạo nên sự nhất trí, đồng lòng với nhau, cho dù những người cùng bàn là bạn ăn cướp, ăn chung với kẻ thù của chúng... Việc chung chăn chung gối cũng tương tự như vậy, nó kéo chúng ta lại với nhau đến nỗi trở thành *«một xương một thịt»*.

Nếu chúng ta tìm kiếm những gì thuộc tâm linh, thì chúng ta cũng được cả những gì thuộc thể chất. *«Hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự công chính của Ngài trước đã, mọi thứ khác rồi sẽ được ban sau»* (Mt 6,33). Bạn thử nghĩ xem, con cái của những bậc cha mẹ như vậy sẽ trở nên hạng người thế nào? Tội tở của những ông bà chủ như thế sẽ ra sao? Và tất cả những người khác đến gần họ sẽ trở nên thế nào? Họ sẽ chẳng được vô số người chúc lành cho họ sao? Vì thế, nếu chúng ta sống cho đàng hoàng, đồng thời chăm chỉ học hỏi Kinh Thánh, thì trong mọi chuyện, chúng ta sẽ tìm được trong đó những lời giáo huấn khôn ngoan. Và như vậy, chúng ta sẽ làm *đẹp lòng Thiên Chúa*, và toàn bộ cuộc sống của chúng ta ở đời này sẽ trôi qua một cách tốt đẹp, đầy đức hạnh, đồng thời Chúa sẽ thực hiện đúng như lời Ngài đã hứa: Ngài sẽ chúc lành cho những ai yêu mến Ngài.

Lời khuyên cho những bậc làm chồng

Các bạn đã nghe nói người vợ phải phục tùng chồng thế nào và người chồng phải yêu thương vợ ra sao. Các bạn có mong vợ mình phục tùng mình như Giáo Hội phục tùng Đức Giêsu không? Nếu thế, bạn *hãy lo lắng chăm sóc cho nàng cũng như Đức Giêsu đã chăm sóc lo lắng cho Giáo Hội* vậy. Thật vậy, các bạn ai cũng mong muốn vợ mình phục tùng mình: nếu mà được vợ phục tùng, thì cho dẫu có phải hiến dâng cả đời mình cho nàng, cho dẫu thân xác bạn có bị xẻ ra thành ngàn mảnh, hay cho dẫu bạn phải chịu bất kỳ hình khổ nào, bạn cũng sẵn sàng chấp nhận hết.

Người bạn trăm năm của ta, người mẹ của những đứa con ta, chính là *nhân tố nền tảng nhất* có thể đem đến mọi niềm vui cho ta. Vì thế, ta đừng bao giờ làm cho nàng phải gấn bó với ta bằng cách đe dọa hay làm nàng sợ hãi, mà phải dùng tình yêu và sự dịu dàng mà chinh phục nàng. Nếu khi có mặt người chồng mà người vợ phải run sợ, thì hai vợ chồng đó liên kết với nhau theo kiểu gì vậy? Và nếu người chồng đối xử với vợ theo kiểu *«chồng chúa vợ tôi»* chứ không như một người bạn ngang hàng với mình, thì cái vui thú mà người chồng hưởng được là thứ vui thú gì vậy? Cho dẫu có phải chịu đựng hay bực bội nàng bất cứ điều gì, ta cũng không nên mắng nhiếc, nhục mạ nàng. Đức Kitô đâu bao giờ có thái độ như vậy!

Chúng ta có thể tìm nơi người vợ sự âu yếm, tính thù mị và dịu hiền, đó là những đặc trưng của vẻ đẹp. Nhưng chúng ta đừng đòi hỏi nàng phải dễ thương, và cũng đừng trách mắng nàng về điều đó, là điều mà có thể nàng không làm được. Tốt hơn, ta *đừng trách mắng* nàng gì hết (vì trách mắng như thế có vẻ nghiêm khắc quá!), cũng *đừng tỏ ra bực bội hay buồn phiền* nàng điều gì. Bạn thấy không: có biết bao nhiêu người, sau khi sống với bà vợ thật đẹp của mình, đã phải trải qua những ngày cuối đời thật buồn thảm, và có biết bao nhiêu người sống với một người vợ không đẹp lắm mà lại được trường thọ và sống thật là hạnh phúc? Chúng ta hãy lau đi những *«vết nhọ»* tâm hồn, hãy làm cho phẳng những *«vết nhăn»* tâm hồn, và hãy xóa đi những *«nhược điểm»* trong tâm hồn chúng ta. Đó mới chính là vẻ đẹp mà Thiên Chúa muốn ta có. Chúng ta *hãy làm cho nàng đẹp để dưới*

con mắt của Thiên Chúa chứ không phải mắt của ta. Chúng ta đừng tìm sự giàu sang, cũng đừng tìm những vẻ sang trọng bề ngoài, mà hãy tìm sự cao thượng đích thực trong tâm hồn.

Một tình yêu cao thượng như thế sẽ đẹp lòng Thiên Chúa, và *Ngài muốn chúng ta có một tình yêu cao thượng như thế đối với vợ mình.* Yêu cao thượng như vậy không phải vì cả hai vợ chồng có cùng một tính tình như nhau. Không, nền tảng của trách nhiệm đối với vợ mình phải cao thượng hơn thế nhiều, vì chồng và vợ *không phải là hai thân thể mà là một: chàng là đầu còn nàng là thân.*

«*Nhưng làm sao yêu cao thượng như vậy được nếu vợ tôi không kính trọng tôi?*», người ta có thể nói như thế. Không sao, *bạn cứ yêu cao thượng như thế đi, và cứ chu toàn bổn phận của mình đi.* Bởi vì những gì chúng ta phải làm vì bổn phận đối với người khác, cho dù quan hệ giữa họ với ta không tốt đẹp, thì ta vẫn phải làm bổn phận của ta chứ! ... Nhưng làm sao được nếu người kia không chịu tuân phục mình? *Bạn cứ tuân theo Luật Chúa...* Cho dầu vợ mình không kính trọng mình, người chồng *hãy cứ tỏ ra yêu thương nàng, để mình không bị thiếu sót ở điểm nào cả.* Vì mỗi người đều phải chịu trách nhiệm về việc mình làm.

Thánh Phaolô lại dùng lập luận trên – là gương của Chúa Kitô – để chứng tỏ rằng chúng ta không những phải yêu thương mà còn *phải biết điều khiển* nữa... Bởi vì nếu bạn làm cho nàng nên «*thánh thiện không tỳ vết*», thì mọi chuyện khác rồi sẽ xuôi chảy... *Khôn khéo làm cho vợ mình cảm nhận được rõ rệt tình yêu của mình thì mọi sự trong nhà đều trở nên tốt đẹp.*

Nếu chúng ta điều hành được tốt đẹp mọi việc trong nhà, thì chúng ta cũng có thể đảm trách được những công việc điều hành trong Giáo Hội. Vì gia đình chính là một Giáo Hội nhỏ (x. Tm 3,4-5).

Bạn hãy chứng tỏ cho vợ mình thấy bạn rất lấy làm hân hạnh được sống với nàng, và vì nàng mà bạn muốn ở nhà với nàng hơn là đi chỗ này chỗ kia. *Hãy khen ngợi nàng* trước mặt tất cả những bạn bè của bạn, và *hãy tỏ ra yêu thương nàng* hơn cả những đứa con do nàng sinh ra, và bạn hãy yêu những đứa con này vì chúng chính là con của nàng. Nếu nàng làm được điều gì tốt đẹp, bạn *hãy khen ngợi và tỏ ra cảm phục nàng.* Nếu nàng làm điều gì sai trái, không hay... bạn hãy khuyên bảo và nhắc nhở nàng... và hãy tiếp tục chỉ bảo cho nàng những điều ích lợi.

Khi nào cầu nguyện thì hai vợ chồng hãy cầu nguyện chung với nhau. Nếu hai vợ chồng cùng đến nhà thờ để cầu nguyện, thì khi về nhà, hai người hãy chia sẻ với nhau những gì mình đã cầu nguyện ở nhà thờ. Nếu chẳng may gia đình lâm vào cảnh túng quẫn, bạn hãy trưng dẫn trường hợp của Phêrô và Phaolô, là những người sống rất nghèo khổ, thường bị đói khát, thế mà các ngài lại được kính trọng hơn bất kỳ vị vua chúa hay người giàu có nào. *Hãy cho nàng biết rằng trên trần gian này, ngoài việc làm mất lòng Chúa ra, thì không nên sợ bất cứ điều gì hết.*

Hãy chia sẻ với nàng những bài học ấy một cách *thật tế nhị và dễ thương*, bởi vì khuyên bảo về đức hạnh, tự bản chất, là một việc mang tính cách đúng đắn và quá nghiêm nghị... Bất cứ lúc nào nói về sự khôn ngoan đích thật, bạn hãy cố gắng *nói sao cho thật nhẹ nhàng và chan hòa tình cảm.*

Và trên hết, hãy giúp nàng bỏ hẳn quan niệm «*của anh*», «*của em*». Nếu nàng nói một vật nào đó là «*của em*», bạn hãy nói với nàng: «*Em nói vật nào là của riêng em vậy? Thật sự anh không biết vật nào là của riêng em. Phần anh, anh không có vật gì là của riêng anh cả. Làm sao em có thể phân biệt được vật nào là “của em” khi mà tất cả mọi thứ đều là của em hết? Nếu anh không có quyền trên thân xác của anh (x. Cr 7,4), thì chính em có quyền đó. Tất cả những gì của anh đều là của em. Thậm chí bản thân anh cũng là của em*».

Hãy trọng vọng nàng để nàng khỏi mong được người khác trọng vọng. Nếu nàng vui thích những lời tán dương của bạn, thì nàng không còn khao khát người khác ca tụng nàng nữa. Hãy tỏ ra yêu quý nàng trước mặt mọi người vì nàng được hết mọi mặt, cả về sắc đẹp lẫn trí khôn, và hãy khen ngợi nàng. Nhờ vậy, bạn sẽ làm cho nàng không còn để ý đến ai bên ngoài nữa, và cũng không thêm lưu tâm tới sự chú ý của ai ngoài bạn nữa. Hãy dạy nàng biết *kính nể Chúa*, rồi mọi sự tốt đẹp sẽ từ sự kính nể đó tuôn ra như một dòng suối, và ngôi nhà của bạn sẽ tràn đầy hạnh phúc.

Lời khuyên cho những người vợ

Khi phục tùng chồng, bạn hãy coi điều đó như một công việc phụng sự Thiên Chúa. Bởi vì nếu người nào chống lại quyền bính ngoài đời, chẳng hạn như chính quyền, người đó cũng «*chống lại trật tự của Thiên Chúa*» (Rm 13,2). Người vợ nào không chịu tuân phục chồng mình là chống lại trật tự đó còn hơn như thế nhiều. Đó là ý muốn của Thiên Chúa ngay từ khởi thủy.

Chúng ta hãy coi đây là *trật tự nền tảng* của gia đình: *chồng là đầu, còn vợ là thân mình*. Người vợ hãy *kính nể chồng mình*. Người vợ có quyền ở hàng thứ hai. Vì thế, nàng *không nên đòi hỏi được bình đẳng về quyền hành với chồng*, vì nàng là thân, nên ở bên dưới đầu. Chàng cũng *không nên coi nàng như một người bề dưới*, bởi vì nàng là thân thể. Nếu cái đầu coi thường thân mình, thì chính nó cũng sẽ bị diệt vong. Người chồng *phải yêu thương vợ mình để người vợ có thể phục tùng mình*, vì tình yêu là đối trọng phải có nơi người chồng để có được sự tùng phục nơi người vợ. Tương tự như mọi chi thể trong thân đều tuân hành mọi chỉ thị của cái đầu, bù lại, cái đầu hoàn toàn lo lắng cho toàn thân, và coi tất cả, mọi chi thể là chính mình. Cái đầu không bao giờ coi cái thân như một cái gì khác với nó. Không có một sự hiệp nhất nào tốt hơn sự hiệp nhất đó.

Người ta có thể thắc mắc: *tình yêu mà có sự kính nể thì còn gì là tình yêu nữa?* Tôi cho rằng tình yêu như thế là một tình yêu tốt đẹp. Bởi vì người phụ nữ nào kính nể chồng, thì cũng là yêu chồng. và người nào yêu chồng thì cũng phải kính nể chồng mình *như là đầu*, và yêu chàng *như một chi thể*, vì chính đầu cũng là một chi thể của toàn thân nói chung. Vì thế, một người thì phục tùng, còn người kia thì nắm quyền để có thể hòa thuận với nhau, bởi vì *gia đình nào mà vợ chồng ngang quyền nhau, thì gia đình ấy không bao giờ có sự thuận hòa được*. Cũng vậy, nhà nào mà dân chủ quá, nhà nào mà ai cũng có quyền hành cả, thì nhà đó chẳng bao giờ có hòa thuận. Nhưng quyền điều hành trong nhà chỉ nên dành cho một người đứng đầu mà thôi.

Người vợ mà phải kính nể chồng thì xem ra có vẻ bị thiệt thòi, nhưng *thực ra là người có lợi*, vì bốn phận chính yếu là yêu thương, thì người chồng phải đảm nhận.

Người vợ phải tỏ ra kính nể chồng mình như thế nào? Người vợ không nên cãi lại chồng mình, không nên chống đối, và cũng *không nên ham thích tỏ ra hơn chồng mình*.

Nếu bạn muốn pha trò hay đùa giỡn cho vui, bạn nên tránh đừng làm gì khiếm nhã hay vô lễ. *Hãy làm cho phòng ngủ của vợ chồng bạn tươi mát*, nhưng cũng đừng biến nó thành xa xỉ hay sang trọng quá. Hãy để những thứ xa hoa đó cho những người giàu có quý phái. Chính bạn hãy trang hoàng dọn dẹp nhà cửa cho gọn ghẽ chừng nào có thể, để người trong nhà được hít thở không khí trong lành hơn là thở hít quá nhiều mùi dầu thơm.

Đầy Tớ Vô Dụng

• Lộc Vũ

Trong buổi họp hàng tháng vào Chúa Nhật đầu tháng 10 năm nay tại phòng tập hát cạnh văn phòng giáo xứ, Nhóm Nhỏ Kitô-hữu Inê Thành chúng tôi học hỏi và chia sẻ lời Chúa về bài phúc âm của thánh Luca 17:5-10 đăng trên tờ Hiệp Nhất hôm đó. Khi các tông đồ xin Chúa Giêsu ban thêm lòng tin cho họ, Chúa Giêsu không trả lời trực tiếp là có ban cho họ hay không, nhưng Ngài lại kể một câu chuyện về cách đối xử của ông chủ nhà đối với người đầy tớ vừa mới cấy bừa ngoài đồng trở về; một là mời người đầy tớ vào bàn ăn, hoặc bảo người ấy dọn bữa tối cho chủ ăn xong rồi mới được ăn. Rồi Ngài hỏi ngược lại các tông đồ rằng "Chớ thì chủ nhà có phải mang ơn người đầy tớ, vì nó đã làm theo lệnh ông dạy không?". Rồi Ngài tự trả lời là không, và khuyên các môn đệ rằng: "Khi các con làm xong mọi điều đã truyền dạy các con, thì các con hãy nói rằng: chúng tôi là đầy tớ vô dụng, vì chúng tôi đã làm điều chúng tôi phải làm." (Lc 17:10).

Bài phúc âm này có vẻ khó hiểu vì các môn đệ xin một đàng thì Chúa Giêsu lại cho một nẻo. Vậy đâu là ý nghĩa đích thực mà Chúa muốn dạy các môn đệ qua đoạn phúc âm này?

Để dẫn giải ý nghĩa của bài phúc âm này, Lm. Xuân Nguyên kể chuyện về một ngôi thánh đường mới khánh thành như sau:

"Cha xứ đi đến đâu cũng khoe mình vừa mới quyền tiền xây xong Nhà thờ đó ... Đến Ban Chấp Hành cũng cùng ca bài ca ấy như cha xứ mình. Ông nào cũng tự phát biểu: Nhờ chúng tôi mà ngôi thánh đường mới hoàn thành được. Nhà thờ chúng tôi mới cao và đẹp nhất vùng! ... Và chuyện phản phé từ đa số giáo dân trong giáo xứ và cộng đoàn xảy ra. Một vài lá thư rơi gửi cha xứ xin ngài đừng tự khoe khoang nữa, vì tiền xây cất là do chúng tôi đóng góp chứ đâu phải công lao riêng của cha hay của ai. Thật tội nghiệp. Còn đám đối nghịch với Ban Chấp Hành tìm hết cách nói hành nói xấu để giáo dân đừng tín nhiệm họ nữa. Ngôi thánh đường vẫn còn đó, nhưng đang bị vàng mây xám kiêu căng từ lòng người bay lên che khuất vẻ huy hoàng! ... Điều làm cho ngôi nhà thờ vật chất có giá trị là do bởi lòng quảng đại dâng cúng đóng góp xuất phát từ sự hy sinh thật tình như của lễ chung góp vào lễ hy sinh thánh giá của con người. Lúc đó, mọi cá nhân sẽ hòa hợp nên một như của lễ duy nhất, và tự nhiên họ được hòa tan trong sự hiện diện của Chúa Kitô thập giá ở đó. Chúa Kitô dạy chúng ta về sự hy sinh này: 'Phần các con, khi làm xong mọi điều đã truyền dạy các con, thì các con hãy nói rằng: chúng tôi là đầy tớ vô dụng, vì chúng tôi đã làm điều chúng tôi phải làm.' (Lc 17:10). Phải, bởi vì Chúa thích tâm lòng hy sinh chứ không phải của lễ" (trích Hiệp Thông số 83, Chúa Nhật 03 tháng 10 năm 2004).

Qua lời giải thích trên đây của cha Xuân Nguyên, Chúa Giêsu muốn dạy các môn đệ bài học hy sinh. Rồi cha ngưng lại ở đó mà không giải thích thêm. Còn đối với bản thân tôi là một người giáo dân bình thường, tôi nghĩ rằng Chúa muốn tôi phải có thái độ khiêm hạ khi làm công việc Chúa giao phó. Khi làm bất cứ công việc gì mà Chúa muốn tôi phải làm, tôi làm công việc đó như một bổn phận. Dù không muốn làm, tôi cũng phải hy sinh mà làm, không được phép từ chối hay thoái thác vì bất cứ lý do gì, vì đó là bổn phận hay nghĩa vụ của một người tin theo Chúa. Và khi làm xong, tôi phải có lòng khiêm hạ mà nhìn nhận rằng mình chỉ là người đầy tớ vô dụng vì chỉ biết làm điều mình phải làm. Quả vậy, trong cuộc sống của một người Kitô-hữu, tôi phải giữ 10 điều răn Đức Chúa Trời, 6 điều răn của Hội Thánh, 14 mối thương người và cố gắng sống theo 8 mối phúc thật mà Chúa đã truyền dạy. Tôi chưa có một sáng kiến hay tự ý làm hơn những điều Chúa muốn nơi tôi cả. Vì thế dù tôi có thành công lớn lao trong công việc Chúa muốn tôi làm, tôi không thể tự hào về bổn phận phải làm; tôi càng không được phép kể công với Chúa hay với bất cứ ai; nhất là tôi không có quyền đòi hỏi Chúa phải cảm ơn hoặc trả ơn cho tôi qua các lời tôi cầu xin nơi Chúa, vì Chúa đã trả lời rõ ràng là chủ nhà KHÔNG phải mang ơn người đầy tớ khi nó đã làm theo lệnh của chủ (x. Lc 17:9). Đến đây tôi tự nhủ rằng không biết có công việc nào Chúa muốn tôi làm

mà lại thường công cho tôi không? Chẳng hạn như việc truyền giáo? Một giáo dân tâm thường như tôi không đi tu mà lại tự nguyện làm công việc rao giảng Tin Mừng của các cha và các sơ thì có được Chúa thưởng công cho chăng? Vì Nhóm Nhỏ không có cha linh hướng và không biết hỏi ai, nên tôi tự mò mẫm tìm hiểu qua Thánh Kinh, các giao huấn của Giáo Hội và các sách báo công giáo. Cuối cùng tôi tìm thấy các giáo huấn về tông đồ giáo dân dưới đây.

Truyền Giáo: Tự Nguyện hay Nhiệm Vụ?

“Các con hãy đi giảng dạy muôn dân: rửa tội cho họ, nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, và dạy họ mọi điều Thầy truyền cho các con” (Mt 28, 19- 20). Chúa Kitô, trước khi về trời đã để lại cho Hội Thánh lệnh truyền ấy như là lời di chúc đặc biệt mà Giáo Hội vẫn tiếp tục thực thi cho đến thời đại ngày nay. Tôi là một chi thể của Giáo Hội nên tôi cũng phải chia sẻ sứ mệnh truyền giáo trong bậc sống của tôi.

Thánh Phaolô tông đồ đã tự thú rằng: “Thật vậy, đối với tôi, rao giảng Tin Mừng không phải là lý do để tự hào, mà đó là một sự cần thiết bắt buộc tôi phải làm. Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng! Tôi mà tự ý làm việc ấy, thì mới đáng Thiên Chúa thưởng công; còn nếu không tự ý, thì đó là một nhiệm vụ Thiên Chúa giao phó” (1 Cor 9, 16-17).

Trong sứ điệp Ngày Thế Giới Truyền Giáo năm 2002 Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II viết: “Chỉ có tình yêu của Thiên Chúa, điều có thể khiến cho muôn người của các chủng tộc và văn hóa khác nhau nên anh chị em với nhau, mới có thể chữa lành những chia rẽ đau đớn: tranh chấp ý thức hệ, mất quân bình kinh tế và bạo lực là những gì đang đè nặng lên nhân loại” (Sứ điệp Truyền giáo, số 2).

“Vâng, chúng ta không bao giờ xấu hổ vì Tin Mừng và không bao giờ sợ hãi tuyên bố rằng chúng ta là Kitô-hữu, không bao giờ che dấu đức tin chúng ta. Thay vì vậy, chúng ta phải tiếp tục nói để mở rộng những không gian cho việc công bố ơn cứu độ, vì Chúa Giêsu đã hứa ở cùng chúng ta mãi mãi và Ngài luôn luôn ở giữa các môn đệ Ngài” (Sứ điệp Truyền giáo 2002, số 6).

Truyền Giáo: bằng rao giảng hay bằng chứng nhân?

Là một phần tử của Giáo Hội với sứ mệnh được sai đi đem tin mừng Phúc Âm cho mọi người, *mỗi người giáo dân bắt buộc phải làm việc tông đồ* vì “việc tông đồ mà mỗi người phải thực hiện bắt nguồn từ mạch sống phong phú đích thực Kitô-giáo” (Jn 4:14). Nhiệm vụ đó *không thể thay thế được cũng không thể nhờ ai làm thay, một nhiệm vụ chính mình phải chu toàn vì lợi ích chung của mọi người*. Vì vậy, mỗi giáo dân, dù thuộc thành phần nào đi nữa, cũng phải tùy sức mà cố gắng đóng góp vào công cuộc tông đồ và truyền giáo của giáo hội địa phương *bằng việc tông đồ cá nhân hoặc tông đồ tập thể* trong các đoàn thể, hiệp hội, phong trào giáo dân (số 28).

Các vị chủ chăn trong Giáo Hội nhấn mạnh về *vai trò chứng nhân cho Tin Mừng* của người công giáo trong thế giới hôm nay như sau:

ĐGH Gioan Phaolô II đã nhấn nhủ trong dịp mừng lễ Thánh Thần Hiện Xuống năm 2000 rằng: “Chỉ có những người tín hữu đang *thực sự sống những gì mình tuyên giảng* trên môi, mới được người khác đón nghe mà thôi” (Hiệp Thông 18-6-2000).

ĐGH Phaolô VI: “Con người thời đại chúng ta *thích nghe các chứng nhân hơn* là các bậc thầy, hoặc nếu có nghe các bậc thầy thì vì những vị thầy này là những chứng nhân”.

Giám Mục Gerard Huyghe, cựu giám mục giáo phận Arras, Pháp: “Giá trị của một Giáo Hội không dựa vào con số người nhập đạo, *nhưng ở tại chứng tá Tin Mừng* mà các cộng đoàn kết hợp nên Giáo Hội thực hiện” (trích trong cuốn *Le Chretien au seuil des temp nouveaux* của Hồng Y Suenens, Ed. Fiat, 1997, tr. 51).

Gần đây nhất, tôi đọc được một quan niệm truyền giáo thực tiễn sau đây của Tập San Dẫn Thân số mới nhất, đăng trên tuần báo điện tử công giáo Maranatha số 24 ngày 23-10-2004:

“Chúng tôi quan niệm truyền giáo không phải chỉ là đứng rao giảng giữa nhà thờ, xây cất, sửa sang những đền thờ lộng lẫy để Chúa có chỗ ngự, nhưng quan trọng hơn, là đi, là sống thật những điều rao giảng, mở rộng cửa nhà Chúa cho mọi người trong đạo cũng như ngoại đạo, là phá đổ những hàng rào ngăn cách, đi tìm những con chiên lạc mang về, là phục vụ chứ không phải được phục vụ... Hơn ai hết, những môn đệ theo chân Chúa phải là những người sống thật, sống đúng tinh thần khó nghèo, phục vụ, yêu thương của Đức Kitô khi Người còn ở dương thế. Chúng tôi cũng quan niệm theo đạo, giữ đạo, chuẩn bị cho cuộc sống đời sau không phải chỉ là đi nhà thờ, đọc kinh cầu nguyện, xin lễ, quà tặng hậu hỉ cho chủ chiên, rộng rãi góp tiền xây cất thánh đường nguy nga là đủ..., nhưng quan trọng hơn, làm muối mặn men nồng, mang tình yêu thương đến những người bất hạnh, kém may mắn hơn mình; sống đức tin không phải chỉ mến Chúa mà còn phải yêu người vì như Chúa dạy “Ai cho người đói ăn, người khát uống, người rách mặc... là đã làm cho chính Thầy đó.” Đạo Chúa không phải để “giữ” mà để “truyền”. Tin Mừng không phải để giấu kín, dành riêng cho bản đạo mà phải được mọi thành phần dân Chúa làm loa phát đi, không rao phát bằng lời nói mà rao phát bằng đời sống, bằng hành động dẫn thân phục vụ tha nhân”.

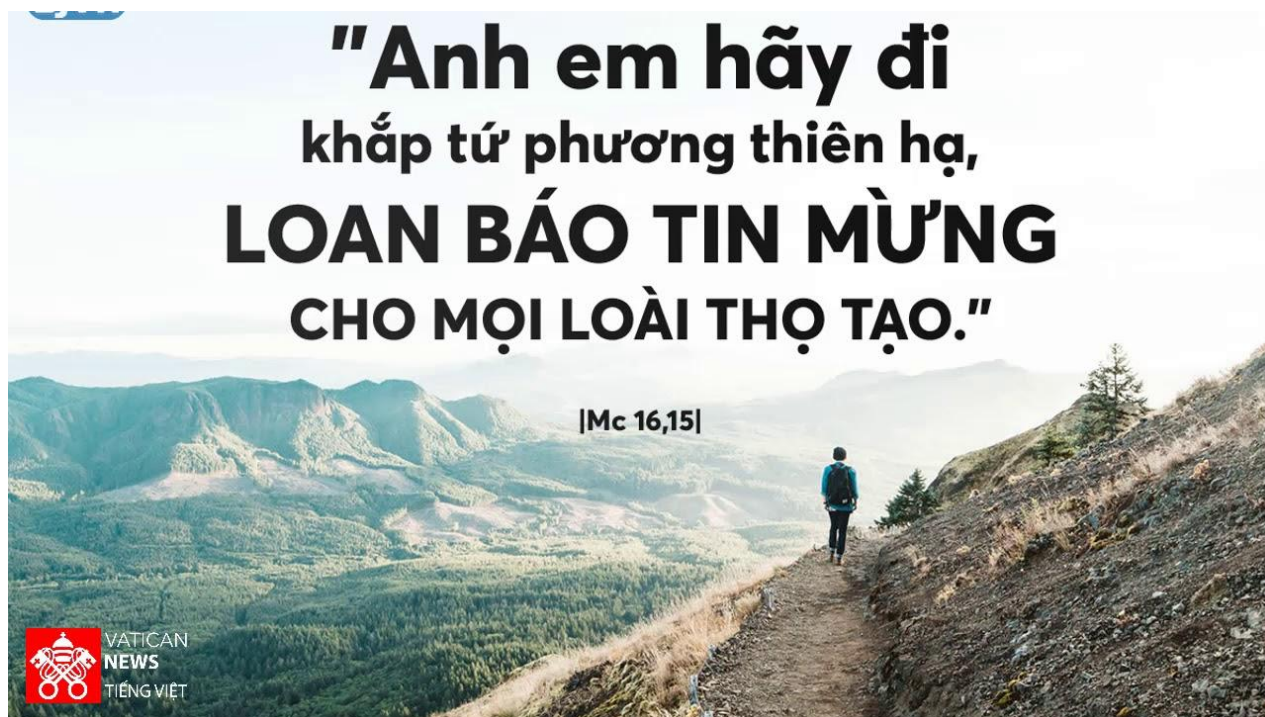
Qua các tài liệu trên tôi hiểu ra rằng tôi có bản phận làm tông đồ giáo dân để rao giảng những điều mình tin và sống những điều mình giảng. Tôi phải sống đạo chứ không chỉ giữ đạo. Mà sống đạo tức là phải thể hiện đức tin của mình qua lối sống công bình vị tha bác ái, biết cho đi hơn là nhận lãnh, và phải làm chứng cho Tin Mừng bằng hành động hơn là chỉ rao giảng suông. Nhất là không được tự hào về những thành quả đạt được vì như thánh Phaolô đã từng nói, không phải tôi cải hóa người khác mà chính là nhờ quyền năng của Lời Chúa. Tôi cũng không

được đòi hỏi Chúa phải trả công cho tôi; không được phàn nàn vì công tác tông đồ quá vất vả mà còn bị người khác hiểu lầm, ganh ghét hoặc chê bai này nọ.

Hiểu như vậy, tôi cảm thấy hổ thẹn về đức tin nông cạn của mình vì biết bao lần tôi đã tự hào rằng tôi tham gia vào nhiều đoàn thể công giáo tiến hành hơn các người khác; rằng Nhóm Nhỏ Kitô-hữu của tôi là nhóm duy nhất còn sinh hoạt trong khi các nhóm khác đã tan hàng sau Năm Thánh 2000; rằng tôi đọc nhiều sách và hiểu lẽ đạo thâm sâu hơn nhiều người khác; rằng một hội đoàn mà tôi đang tham gia tích cực nhất là hội đoàn hăng say nhất cộng đoàn, đóng góp nhiều nhất cho cộng đoàn và làm việc có phương pháp nhất cộng đoàn. Còn nhiều tự hào khác tôi vấp phải mà không đủ chỗ để kể ra cho hết.

Sau khi đã tìm hiểu, học hỏi và suy gẫm, tôi chợt hiểu ra ý Chúa khi các môn đệ xin ban thêm đức tin thì lại khuyên họ phải có thái độ khiêm hạ của một người đầy tớ vô dụng khi làm xong công việc chủ giao phó. Chính thái độ khiêm hạ xuất phát từ nhận thức được thân phận “đầy tớ vô dụng” của họ đã thể hiện đức tin đích thực của một người tin theo Chúa. Vì một khi đã nhận biết mình là “tôi đòi” của Chúa thì không có lý do gì để tự hào cả; còn việc có được khen thưởng hay không là do lòng khoan dung và nhân hậu của Chúa.

Lạy Chúa xin ban thêm đức tin cho con để con luôn luôn nhận thức được rằng “con là đầy tớ vô duyên bất tài, nhưng con luôn luôn trung tín chân thành” như lời của cha cố Phêrô Vũ Đình Trác đã ghi trong bản nhạc “Tình Chúa Yêu Tôi”. Và xin Chúa cũng ban thêm đức tin cho cả những anh chị em đang làm công tác tông đồ với con trong cộng đoàn của con nữa. Amen.



Thánh Thể: Từ Sứ Điệp Fatima Đến Sứ Điệp Akita và Nền Hòa Bình Thế Giới

• Hồng An

Thế Giới Bất Ổn:

Trong khi cộng đoàn chúng ta đang nô nức chuẩn bị đại lễ kỷ niệm 25 năm thành lập cộng đoàn vào ngày 20-11 thì trên thế giới nhiều nơi đang gặp phải chiến tranh, xung đột về chính trị, tranh chấp về tôn giáo và bất ổn về kinh tế. Các vụ bom nổ tự sát diễn ra hàng ngày ở Iraq, giao tranh vẫn tiếp diễn giữa Palestine và Do Thái ở Trung Đông, cuộc chiến ở A Phú Hãn vẫn kéo dài sau khi Mỹ lật đổ chính quyền Taliban; khủng bố xảy ra rải rác ở nhiều nơi; nội chiến ở Darfur bên Phi Châu làm thiệt mạng nhiều chục ngàn người và đã gây xúc động trên toàn thế giới. Ngay tại nước Mỹ này, sau vụ 11 tháng 9 năm 2001, dân chúng vẫn nơm nớp lo âu về vụ khủng bố kế tiếp, và đề tài chính trong vụ tranh cử tổng thống Mỹ vẫn xoay quanh vấn đề an ninh trong nước và chiến tranh Iraq.

Năm Thánh Thể 2004:

Trong bối cảnh thế giới bất ổn đó, ĐGH Gioan Phaolô II đã công bố chọn Năm 2004 là Năm Thánh Thể với chủ đề “Thánh Thể: Nguồn mạch và tột đỉnh của đời sống và sứ mạng của Hội Thánh”. Năm Thánh Thể này bắt đầu từ ngày 13-10-2004 đến 13-10-2005. Một Đại Hội Thánh Thể Quốc Tế lần 48 được tổ chức tại Guadalajara, Mexico từ 10 đến 17 tháng 10 năm 2004. Trong Sứ Điệp Truyền Giáo Năm 2004, ĐGH cũng nhắc lại rằng “Thánh Thể là sự hiệp thông của con người với Chúa Kitô và trong Người, với Chúa Cha và Thánh Linh”, nên chỉ khi nào con người nhận biết Chúa Kitô hiện diện thực sự trong Phép Thánh Thể thì con người mới có an bình trong tâm hồn, và thế giới mới được hưởng nền hoà bình chân thật và trường cửu. Hiệp ý với chiều hướng chung của Giáo Hội, trong bài này, người viết cố gắng trình bày tầm quan trọng của Thánh Thể từ sứ điệp Fatima đến sứ điệp Akita và nền hoà bình thế giới.

Thánh Thể: Mẫu Nhiệm Đức tin

Giáo Hội tuyên xưng phép Thánh Thể là mẫu nhiệm đức tin: sau khi linh mục truyền phép, Chúa Giêsu thực sự hiện diện với thể xác, linh hồn và thiên tính của Ngài trong bánh và rượu. Vì vậy khi chúng ta rước lễ là chúng ta rước chính Mình và Máu Thánh Chúa Giêsu vào lòng chúng ta.

Đây là mẫu nhiệm đức tin, có nghĩa là chúng ta chỉ có thể hiểu được bằng đức tin. Tuy nhiên cũng có nhiều phép lạ xảy ra giúp chúng ta củng cố niềm tin này. Sau đây là hai phép lạ Thánh Thể ở Fatima và Akita:

1. Sứ điệp Fatima: Chúa Giêsu thật sự hiện diện trong bí tích Thánh Thể (1).

Năm 1916, một năm chẵn trước khi thị kiến Đức Mẹ hiện ra lần thứ nhất ở Fatima, ba em mục đồng đã trông thấy thiên thần hiện ra tay cầm Chén Thánh, lơ lửng bên trên là những giọt máu liên tiếp nhỏ xuống chén. Rồi thiên thần xa xuống đất quỳ bên cạnh các em và dạy các em cầu nguyện như sau :

“Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi: Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần Cực Thánh. Chúng con dâng lên Chúa tất cả Thần Tính, Linh Hồn, Máu và Thân Xác châu báu Chúa Giêsu Kitô đang hiện diện trong tất cả các nhà tạm trên hoàn vũ để đền bù lại những tội bất trung, những lời lẽ bất xứng, những thái độ thờ ơ của nhân loại đối với Chúa. Cậy vì công nghiệp vô bờ bến của Trái Tim Cực Thánh Chúa Giêsu và Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ Maria, chúng con khẩn nài Chúa hoán cải những tâm hồn tội lỗi trên thế gian này”.

Sau khi các em đọc xong lời nguyện ba lần, thiên thần bay lên cầm lấy Chén Thánh và Minh Thánh, trao Minh Thánh cho Lucia, trao Máu Thánh trong chén cho Francisco và Jacinta. Trong khi làm như vậy, thiên thần nói với các em rằng:” Hãy cầm lấy Thân Mình Chúa mà ăn và hãy nhận lấy Máu Cực Thánh Chúa mà uống để chuộc lại những tội bất trung, những lời lăng nhục cùng sự thờ ơ, lãnh đạm của loài người đối với Thiên Chúa”. Nói xong, thiên thần lại sa xuống đất, quỳ cạnh các em và lặp lại thêm ba lần nữa lời cầu nguyện lúc trước.

Qua sự hiện ra của thiên thần một năm trước khi các em được thị kiến và nhận mệnh lệnh của Đức Mẹ Maria, các nhà thần học đều nhất trí nhìn nhận sứ điệp Fatima tập trung vào sự hiện diện thực sự của Minh Máu châu báu Chúa Giêsu trong bí tích Thánh Thể mà hàng ngày các linh mục truyền phép trong thánh lễ.

Năm 1917, năm mà Cộng Sản vô thần cai trị nước Nga và mở đầu cho làn sóng vô thần lan tràn khắp Đông Âu, Đức Mẹ Maria hiện ra với ba trẻ mục đồng tại Tây Ban Nha để nhắc nhở mọi người ăn năn đền tội, cải thiện đời sống, năng lần hạt Mân Côi và rước Minh Máu Thánh Chúa liên tiếp trong năm ngày Thứ Bảy đầu tháng để xin Thiên Chúa ban ơn giữa những năm tháng tai ương và chiến tranh đổ xuống đầu nhân loại.

Năm 1929, trong cuộc thị kiến cuối cùng, chị Lucia phúc trình với Đức Giáo Hoàng Piô XII rằng chị chứng kiến Đức Mẹ Maria đứng dưới chân thập giá, trên đó Chúa Giêsu chịu đóng đinh. Phía trên đầu thập giá là Thiên Chúa Cha cùng với hình bồ câu biểu tượng của Chúa Thánh Thần. Ngang ngực Chúa Giêsu lơ lửng Chén Thánh với Bánh Thánh cùng giòng máu đỏ thắm từ mặt và cạnh sườn Chúa Giêsu rót xuống. Qua cuộc thị kiến cuối cùng của chị Lucia, Thiên Chúa muốn nói với nhân loại rằng

cuộc hy tế của Chúa Giêsu trên Núi Sọ là một màu nhiệm, và qua không gian và thời gian vẫn được tái diễn hàng ngày trong các thánh lễ misa. Vì thế, Giáo Hội qua Công Đồng Trentô và Vaticanô II, xác tín rằng Phép Thánh Thể là việc tái diễn cuộc hy tế của Chúa Giêsu trên bàn thánh, và nhắc nhở chúng ta khi tham dự thánh lễ và rước lễ, chúng ta được kết hợp mật thiết với Chúa Giêsu để đền tội thay cho những tội thờ ơ, bất trung của nhân loại; mỗi khi rước lễ, chúng ta cũng đóng góp phần mình vào việc đền tạ Đấng Cứu Thế cùng với Máu và Thân Mình màu nhiệm của Người.

2. Phép Lạ Akita ở Nhật Bản: Hoàn Tất Sứ Điệp Fatima (2).

Ngày 12-6-1973, nữ tu Agnes Sasagawa khi viếng Thánh Thể tại nhà nguyện của tu viện ở Akita, chị nhìn thấy ánh sáng rực rỡ phát ra từ nhà tạm. Hiện tượng này tái diễn trong hai ngày tiếp theo. Qua ngày 28-6, chị Agnes thấy một vết thương hình thập giá hiện ra trong lòng bàn tay trái của chị. Máu trào ra từ vết thương khiến chị cảm thấy vô cùng đau đớn. Ngót 4 tháng sau, nhằm ngày 13-10 (trùng ngày với cuộc thị kiến chói của 3 trẻ ở Fatima), chị Agnes nhận được sứ điệp cuối cùng của Mẹ Maria như sau: “Như Mẹ đã tỏ lộ cho con hay, nếu nhân loại không ăn năn thống hối và cải thiện đời sống cho tốt đẹp hơn thì sẽ không tránh khỏi cơn thịnh nộ của Thiên Chúa ... Vũ khí duy nhất mà các con có để ngăn ngừa sự dữ là chỗi Mân Côi cùng Bí Tích Thánh Thể do Con Cưng Thánh của Mẹ để lại. Với chuỗi Mân Côi, các con hãy cầu nguyện cho Đức Thánh Cha, các giám mục và linh mục ... Trong Giáo Hội sẽ xuất hiện nhiều thành phần sẵn sàng thỏa hiệp với sự dữ, khiến cho nhiều linh hồn bỏ bê việc phụng thờ Thiên Chúa”

Các nhà nghiên cứu phép lạ nhìn nhận tính cách quan trọng đặc biệt của những biến cố xảy ra tại Akita, Nhật Bản về hai phương diện:

- Nhật Bản là nước đầu tiên đã trải qua kinh nghiệm khủng khiếp của hai trái bom nguyên tử trong thế chiến thứ hai. Khi Mẹ Maria chọn quốc gia này để hiện ra và trao sứ điệp cho chị Agnes, Thiên Chúa muốn nhắc nhở con người về những tai ương khủng khiếp do chiến tranh gây ra cho nhân loại. Thời điểm năm 1973 khi những biến cố lạ lùng xảy ra tại Akita, Nhật Bản cũng là thời điểm tại Hoa Kỳ, chính quyền cho hợp pháp hóa việc phá thai. Tiếp theo đó, hành vi vô nhân đạo này đã lan tràn khắp thế giới, kể cả Nhật Bản.

- Đồng thời, với dấu chỉ vết thương thập giá Chúa Giêsu gửi đến cho chị, một cách nào đó Thiên Chúa muốn nhắc nhở nhân loại hôm nay rằng: Hãy tin nhận Chúa Giêsu là con người thật và là Thiên Chúa thật vẫn đang hiện diện hàng ngày trong thánh lễ và trong các nhà tạm khắp nơi trên thế giới.

Trong ngày Đại Hội Thánh Mẫu Quốc Tế tại Akita năm 1992, nhân dịp kỷ niệm 75 năm Đức Mẹ hiện ra ở Fatima, Đại Hội đã nhìn nhận rằng: "Sứ điệp của Đức Mẹ Maria tại Fatima, Bồ Đào Nha năm 1917, đã được lập lại và hoàn tất tại Akita, Nhật Bản năm 1973", và nhấn mạnh rằng "Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ sẽ toàn thắng khi mọi người nhận biết sự hiện diện đích thực của Chúa Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể".

3. Phép Thánh Thể và Nền Hòa Bình Thế Giới (3).

Vào thập niên 1930, Chúa Giêsu đã gửi cho nhân loại một mặc khải khác qua nữ tu Fraustina ở Ba Lan rằng nhân loại muốn sống trong yên vui và hưởng hoà bình thì điều kiện tiên quyết là phải xác tín Mình và Máu Chúa Giêsu hiện diện thực sự trong Phép Thánh Thể. Trong tập nhật ký "Divine Mercy In My Soul", chị kể rằng trong một thị kiến khi làm Giờ Thánh, chị được Thiên Chúa mặc khải cho về ý nghĩa thâm sâu của phép truyền Phép Thánh Thể như sau "Ngay giây phút linh mục lập lại lời truyền phép, hy lễ hiến tế của Chúa Giêsu đã hoàn toàn thành tựu ... Trọn cuộc đời, chưa bao giờ tôi thấu hiểu được một cách sâu xa như thế về Mầu Nhiệm Mình Máu Chúa Giêsu như trong giờ tôn vinh thánh thể hôm nay" (Nhật ký 684, 757, 832).

Chúa Giêsu đã đoan xác với chị Fraustina rằng "Ngoài Mình và Máu Cha, nhân loại không có một phương thế nào khác hơn, giúp thế giới có được một nền hoà bình chân thật và bền lâu ... Cha muốn các con cử hành trọng thể lễ kính "Lòng Chúa Thương Xót" (Mercy Sunday) vào Chúa Nhật thứ nhất sau Lễ Phục Sinh. Nhân loại sẽ không bao giờ có được một nền hoà bình chân thực cho đến khi tìm đến suối nguồn lân tuất của Cha" (Nhật ký 699).

Với lòng sốt sắng và siêng năng tôn thờ Thánh Thể, người tín hữu chúng ta sẽ tìm được ơn nâng đỡ cho cuộc sống, nguồn cảm hứng cũng như sự thôi thúc và lời mời gọi dẫn thân hoạt động tông đồ và phục vụ tha nhân. Phép Thánh Thể còn là phương dược hữu hiệu để chữa trị căn bệnh thời đại là mất niềm tin vào các giá trị tinh thần, luân lý và tôn giáo. Thánh Giuliano Eymard, đáng sáng lập Dòng Thánh Thể ở thế kỷ 18 bên Pháp, đã khám phá được kho tàng vô giá mà tình yêu Thiên Chúa dành cho nhân loại được biểu lộ nơi Chúa Kitô ẩn thân trong Phép Thánh Thể. Nên ngài đã tận hiến cuộc đời để phụng vụ Chúa trong Phép Thánh Thể và rao giảng lòng sùng kính Phép Thánh Thể qua các việc Châu Thánh Thể, viếng Thánh Thể, rước

Thánh Thể và tham dự Đại Hội Thánh Thể. Vì vậy Giáo Hội không ngừng khuyến khích mọi tín hữu đến với Chúa nơi bí tích tình yêu qua việc tôn thờ Thánh Thể (4).

Kết luận: Thánh Thể là trung tâm điểm và là tột đỉnh của đời sống nhiệm tích của Giáo Hội.

Linh mục Richard Foley, thần học gia Dòng Tên đã nhận định rằng "Trong Bí Tích Thánh Thể, niềm tin đạt tới mức độ cao nhất, ví như ngọn Everest trong dãy Hy Mã Lạp Sơn. Bởi vì, trong khi cử hành

Bí Tích Thánh này, chúng ta giao hoà với một nhân thể tối cao – Thiên Chúa Làm Người - , Đấng ban tặng niềm tin, đồng thời chính Ngài cũng là phần thưởng và là cùng đích. Và trong Thánh Lễ, một huyền nhiệm tuyệt hảo của niềm tin, Thiên-Chúa-Làm-Người lại tái diễn cuộc Hy Tế của tình yêu cứu độ mà Ngài đã thực hiện vào Ngày Thứ Sáu Tuần Thánh 2000 năm trước” (5).

Thánh Thể còn là nguồn mạch ban phát sự sống an vui cho con người và nền hòa bình bền vững cho thế giới

Giáo Hội cũng nhất mạnh rằng: Nhiệm Tích Thánh Thể là trung tâm, nguồn mạch và cùng đích cho mọi hoạt động của Giáo Hội: “Cử hành Thánh Thể phải là trung tâm và tột đỉnh của đời sống Kitô-hữu thuộc Giáo Hội phổ quát cũng như địa phương. Vì các bí tích khác cũng như mọi tác vụ của Giáo Hội và các việc tông đồ, tất cả đều quy hướng về bí tích này. Bởi lẽ Phép Thánh Thể bao gồm trọn vẹn kho tàng vô giá của Giáo Hội, tức chính Chúa Kitô, Bánh Vượt Qua và Hằng Sống của ta” (Eucharistium Mysterium, #6). Trong thông điệp Mysterium Fidei, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI cũng viết: “Nếu Phụng Vụ chiếm địa vị trọng yếu nhất trong Giáo Hội, thì Phép Thánh Thể phải là trung tâm của Phụng Vụ. Vì đây chính là nguồn mạch sự sống, nhờ đó ta được thanh tẩy và được khích lệ để sống không phải cho chính mình, mà là cho Thiên Chúa và để liên kết với nhau trong tình yêu”. Một khi đặt Thánh Thể làm trung tâm và tột đỉnh của đời sống, ta sẽ kết hợp mật thiết với Chúa Kitô như thánh Phaolô đã cảm nghiệm: “Tôi sống nhưng không phải là tôi sống nhưng chính Chúa Kitô sống trong tôi” (Gal. 2:20). Do đó, linh hồn chúng ta được tràn đầy ơn Chúa và được bảo đảm vinh quang tương lai (6).

Tài Liệu Tham Khảo:

1. Trần Phong Vũ, “Thánh Thể: Trung Tâm Đời Sống Giáo Hội”, Tin Vui, USA, 1999.
(1): tr. 65-76
(2): tr. 87-91
(3): tr. 77-80
(5): tr. 150
2. Rev. Dominic Nguyễn Phúc Thuận, SSS, “Thánh Thể: Mẫu Nhiệm Vượt Qua”, Dân Chúa, Louisiana, USA, 1993.
(4): tr. 184-185.
(6): tr. 6 & 196.
3. Tài liệu Năm Thánh 2000 về Thánh Thể.

Giáo Hội Và Sứ Mệnh Truyền Giáo Trong Ngàn Năm Mới

• Hồng An

Từ sau Công Đồng Vaticanô II, với sự nhìn nhận giá trị của các tôn giáo khác (x. GLCG, đđ. 841,842,843), người ta đặt lại câu hỏi: Nếu người ngoài Kitô-giáo có thể được cứu rỗi, thì cần chi phải truyền giáo cho họ, cần chi phải khuyên họ lãnh bí tích rửa tội nữa? Cùng lắm hãy khuyên họ ăn ngay ở lành là đủ rồi. Đó là những vấn đề đòi hỏi sự đào sâu thêm về suy tư thần học.

Để trả lời các vấn nạn này, Giáo Hội vẫn xác tín sứ mệnh truyền giáo của mình trong sách GLCG tại điều 848: “Mặc dù Thiên Chúa có thể dùng những con đường chỉ mình Ngài biết, để đưa con người tới đức tin, ‘mà nếu không có đức tin thì không thể đẹp lòng Thiên Chúa’ (Dt 11:6): đó là những người không biết đến Phúc Âm không do lỗi của họ. Tuy nhiên Giáo Hội vẫn có bổn phận linh thánh phải loan báo Phúc Âm cho mọi người” .

Giáo Hội tiếp tục sứ mệnh rao truyền Tin Mừng:

Một số lý do được viện dẫn sau đây để bênh vực lập trường tiếp tục truyền giáo của Giáo Hội:

1. Kitô-giáo là tôn giáo mạc khải, khác với các tôn giáo tự nhiên do con người lập ra (1).

- Các tôn giáo tự nhiên là các tôn giáo do con người lập ra để giúp loài người đạt tới chân lý bằng cách diệt dục, tu thân, giải thoát mình khỏi cuộc sống hữu hạn này để vươn lên thế giới thần linh. Còn Kitô-giáo là tôn giáo mạc khải tức tôn giáo do chính Thiên Chúa lập ra khi Ngài từ trời xuống tỏ mình ra cho loài người một cách tiệm tiến qua các tôn giáo tự nhiên và Do Thái giáo và cuối cùng đã đến với loài người qua Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa đã xuống thế làm người. Như vậy, nếu chính Thiên Chúa không đến với loài người thì nỗ lực tìm kiếm chân lý và tự giải thoát hay cứu độ của con người không thể thành tựu được vì tự sức mình con người không thể vươn tới lãnh vực thần linh được. Chính Thiên Chúa đã tìm đến loài người để loài người có thể tìm thấy Thiên Chúa.

- Vì vậy quan niệm cho rằng: “tôn giáo nào cũng như nhau vì mọi tôn giáo đều dạy ăn ngay ở lành, làm thiện tránh ác” đã hiểu sai chủ đích của tôn giáo. Tôn giáo nhằm giúp con người tìm thấy chân lý chứ không phải chỉ dạy luân lý. Chúa Giêsu đến thế gian không chỉ dạy con người ăn ngay ở lành và làm thiện lánh ác, mà còn cho con người biết Thiên Chúa là nguồn gốc của vũ trụ và cách riêng, con người là hình ảnh của Thiên Chúa, là con của Thiên Chúa. Nhưng vì tội lỗi, con người bị đau khổ và xa cách Thiên Chúa. Nên Chúa Kitô đến thế gian để cứu chuộc con người, đưa con người trở về với Thiên Chúa để được hưởng hạnh phúc đời đời. Xem như vậy, giáo huấn của Chúa Kitô vượt xa mọi thứ luân lý và đưa loài người đến nguồn chân lý mà con người muôn thuở luôn luôn khát khao và tìm đạt tới. Hơn nữa, Chúa Giêsu không những là người chỉ cho loài người con đường cứu độ mà chính Ngài còn là Đường, là Chân Lý và là Sự Sống (Gioan 11:25) vì Ngài là

Thiên Chúa, nguồn gốc của mọi sự và mọi người; là Đấng đã chịu chết để đền tội cho nhân loại và đã sống lại; là Đấng toàn năng và quyền phép vô cùng, đã làm nhiều phép lạ phi thường và cả thể như đã được ghi lại trong Phúc Âm.

- Như vậy, chân lý trọn vẹn chỉ có thể tìm thấy nơi tôn giáo mạc khải là Kitô-giáo. Các tôn giáo tự nhiên có giá trị vì đóng vai trò mở đường, chuẩn bị hay sửa soạn tâm hồn con người để dẫn đưa con người tiến đến chân lý trọn vẹn của Thiên Chúa trong Kitô-giáo. Các tôn giáo tự nhiên có nhiều chân lý và giá trị cao đẹp. Những chân lý và giá trị cao đẹp đó đều xuất phát từ Thiên Chúa nhưng cần được thanh luyện, bổ túc và hoàn bị trong và nhờ Kitô-giáo như Hiến Chế về Giáo Hội “Ánh Sáng Muôn Dân” đã nhận định: “Những gì thiện hảo trong tâm hồn và tư tưởng loài người, hoặc trong nghi lễ và văn hóa riêng của các dân tộc, hoạt động của Giáo Hội không nhằm tiêu diệt chúng, nhưng lành mạnh hóa, nâng cao và hoàn thiện nó, hầu làm vinh danh Thiên Chúa, đánh bại ma quỷ và mưu cầu hạnh phúc cho con người” (LG 17).

2. Vì thế, Giáo Hội nhận thấy phải rao giảng Phúc Âm vì “lý do hoạt động truyền giáo này bắt nguồn từ ý muốn của Thiên Chúa, Đấng ‘muốn tất cả mọi người được ơn cứu độ và đạt tới sự nhận biết chân lý’ (1 Tm 2:4). Thật vậy, ‘chỉ có một Thiên Chúa duy nhất, một Đấng Trung Gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người, là Chúa Giêsu Kitô, Đấng đã tự hiến để cứu chuộc mọi người’ và sự cứu rỗi không ở trong một người nào khác. Vậy mọi người, nhờ lời giảng dạy của Giáo Hội mà nhận biết Người, phải trở lại với Người và chịu Phép Rửa để tháp nhập vào chính Người và Giáo Hội, là Thân thể Người ...” (AG 7).

3. Theo ý Thiên Chúa, Giáo Hội cần có để bảo đảm sự cứu rỗi và thánh hoá các giáo hữu của Người, bởi vì “Giáo Hội có tài nguyên vô biên để giúp những ai thiện chí; Giáo Hội làm cho sức sống của Chúa tiến lên và hoạt động sâu vào tâm hồn; Giáo Hội bảo đảm tâm hồn này khỏi những gian nguy ghê sợ [Sertillanges, Catechisme des Incroyants]” (2).

4. Đối với những người ở ngoài Giáo Hội, họ thiếu nhiều nguồn sức mạnh và do đó họ dễ bị ma quỷ cám dỗ và lôi kéo vào sự tuyệt vọng vì “thường con người bị ma quỷ gạt gẫm làm sai lạc phán đoán của mình khiến họ đánh đổi chân lý Thiên Chúa lấy sự giả dối, phụng sự tạo vật hơn là Đấng Tạo Hóa” (LG 16). Vì vậy, Giáo Hội cần phải truyền giáo cho họ (AG 8).

5. Đối với các Kitô-hữu không phải Công Giáo (non-Catholic Christians), mặc dù họ được tham dự vào đời sống của Đức Kitô nhưng họ không được hưởng tất cả các lợi ích hay các phương tiện thánh hóa mà Đức Kitô muốn các tín hữu của Ngài được hưởng, để được sống sung mãn trong Ngài (x. Eph 4:12-13). Chỉ có các tín hữu Công Giáo là được sát nhập hoàn toàn vào Giáo Hội do Đức Kitô thiết lập, và do đó được hưởng tất cả các lợi ích vô biên mà Chúa Kitô ban phát cho họ qua trung gian của Giáo Hội như việc kết hợp trực tiếp với Đức Kitô, các phép bí tích, các nghi thức phụng vụ, các giáo huấn phong phú về đức tin, các ân sủng v.v. (3).

Vấn đề thần học nóng bỏng: Tương quan giữa Kitô-giáo và các tôn giáo khác

Công Đồng Vaticanô II (1962-1965) đã xét lại nền móng thực và ý nghĩa của Giáo Hội, cũng như sứ mệnh của Giáo Hội trong thế giới ngày nay, và do đó đã đánh dấu một khúc quanh quan trọng trong chiều hướng đối thoại với các nền văn hóa và các tôn giáo ngoài Kitô-giáo. Vì thế, từ sau Công Đồng Vaticanô II, người ta

nhận thấy có nhiều suy tư thần học đào sâu mối tương quan giữa Kitô-giáo và các tôn giáo khác, nhất là về vai trò cứu độ của Đức Kitô đối với các tôn giáo khác.

Trong tông thư “Tiến Tới Ngàn Năm Thứ Ba” ở đoạn 38, ĐGH Gioan Phaolô II đề cập đến vai trò cứu độ của Đức Kitô đối với các tôn giáo, và nhắc nhở về nhu cầu cấp bách của tân phúc âm hóa ở Á Châu là “làm sáng tỏ và đào sâu đạo lý về Đức Kitô, Đấng trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và con người, Đấng cứu độ duy nhất của trần gian, bằng cách phân biệt rõ rệt Ngài với những vị sáng lập các tôn giáo lớn khác, mặc dù gặp thấy nơi những tôn giáo này những yếu tố chân lý mà Giáo Hội phải tôn trọng”.

Nền thần học hiện đại về đa nguyên tôn giáo đã nêu ra các vấn đề thần học sôi nổi sau đây: làm sao giải thích và nối kết sứ vụ cứu độ phổ quát của Đức Kitô với tính đặc thù và lịch sử của Ngài? Đây là mối tương quan giữa vai trò “trung gian duy nhất của Đức Kitô” với những “khuôn mặt cứu độ” khác của Thiên Chúa suốt dọc lịch sử? Bằng cách nào Thiên Chúa của Đức Kitô thể hiện và chuyển thông ơn cứu độ cho tín đồ các tôn giáo khác? Có chăng những “con đường cứu độ” khác, bên ngoài Kitô-giáo? (4).

VỀ VIỆC CHUYỂN THÔNG ƠN CỨU ĐỘ CỦA THIÊN CHÚA CHO CÁC TÍN ĐỒ TÔN GIÁO KHÁC:

GHCG chủ trương rằng Thiên Chúa chuyển thông ơn cứu độ của Đức Kitô cho các tín đồ các tôn giáo khác qua quyền năng và tác động của Thánh Linh.

- Trong thông điệp “Redemptoris Missio” đoạn 28, ĐGH Gioan Phaolô nhấn mạnh đến hoạt động của Thánh Linh nơi các tôn giáo: “... Thánh Linh trao ban cho mọi người, theo một cách thế mà chỉ duy Thiên Chúa biết được, khả năng được tham dự vào mầu nhiệm Phục Sinh ... Chính Thánh Linh đã gieo ‘mầm Ngôi Lời’, tiềm ẩn nơi các lễ nghi và văn hóa, và làm cho nó triển nở trong Đức Kitô” (5).

- Theo tài liệu “Đối Thoại và Rao Truyền” do Ủy Ban Toà Thánh về Đối Thoại Liên Tôn và Thánh Bộ Truyền Bá Phúc Âm ban hành, “mọi người đều được tham dự vào mầu nhiệm cứu độ của Đức Giêsu Kitô do Thánh Thần của Ngài, dù với những cách thế khác nhau. Kitô-hữu ý thức được ơn cứu độ đó nhờ đức tin, Còn những người khác không ý thức sự kiện Đức Kitô là căn nguyên của ơn cứu độ dành cho họ. Tuy vậy, mầu nhiệm cứu độ đến với họ nhờ tác động vô hình của Thần Linh của Đức Kitô, qua những con đường mà chỉ duy Thiên Chúa biết (số 29)” (6).

VỀ “CHỨC NĂNG CỨU ĐỘ” CỦA CÁC TÔN GIÁO NGOÀI KITÔ GIÁO:

Ủy Ban Thần Học Quốc Tế dựa trên quan điểm thần học cổ điển của thánh Gustinô về sự hiện diện của “mầm Ngôi Lời” nơi các nền văn hoá và tôn giáo trước khi Ngôi Lời thực sự mặc xác phàm trong Đức Kitô, để kết luận về “chức năng cứu độ” của các tôn giáo ngoài Kitô giáo như sau: “Một khi nhìn nhận sự hiện hữu hiển nhiên của Thần Linh Đức Kitô nơi các tôn giáo thì không có thể phủ nhận khả năng của các tôn giáo này trong vai trò cứu độ, nghĩa là giúp con người đạt tới cứu cánh tối hậu của mình, mặc dù còn mập mờ thiếu sót...” (số

84). “Cứu độ là hồng ân của Thiên Chúa trong Đức Kitô, nhưng hồng ân này luôn luôn đòi hỏi sự đáp ứng và ứng thuận của con người. Các tôn giáo có thể giúp con người đáp ứng hồng ân này khi thúc đẩy con người tìm kiếm Thiên Chúa, hành động theo lương tâm và sống ngay chính (số 86)” (7).

Về sứ vụ cứu độ phổ quát của Đức Kitô:

- Bản góp ý thứ hai của HĐGM Việt Nam trong Thượng Hội Đồng Giám Mục Á Châu họp tại Rôma (19-4 đến 14-5-1998), đã đưa ra phần nhận định đối với câu nói trong bản Đề Cương: “Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ duy nhất và độc nhất” như sau: “Chúng tôi hiểu từ ‘duy nhất’ (seul, unique) không theo nghĩa loại trừ (exclusive), nhưng trong tính ưu việt, tuyệt hảo (excellent) của nó. Như thế người Á Đông, trong vũ trụ quan và khát vọng tìm kiếm một sự hài hoà vô song giữa Thiên-Địa-Nhân, tìm thấy ơn cứu độ duy nhất và tuyệt hảo nơi Đức Kitô, vì nhờ Ngài, với Ngài và trong Ngài họ nhận lại được sự giao hoà toàn diện với Thiên Chúa là Cha, với các anh em đồng loại và với vũ trụ vạn vật. Tất cả các tôn giáo và các học thuyết lớn tại Châu Á đã nỗ lực đi tìm và vun đắp sự hài hoà này và đã đạt được một số thành quả nhất định. Chớ gì họ tìm thấy, qua việc trình bày Tin Mừng của Đức Kitô, sự giao hoà ưu việt mà họ hằng mong ước” (8).

- Các Giám Mục Ấn Độ đã thẳng thắn nhận định rằng: “Dĩ nhiên, trong mối hiệp thông với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, Chúa Kitô là suối nguồn và căn nguyên cứu độ cho mọi dân tộc, nhưng điều đó không loại trừ khả năng của Thiên Chúa trong việc sử dụng, một cách nhiệm mầu, các phương thế trung gian khác ... Đức Kitô là một bí tích, một biểu hiện thực sự ơn cứu độ của Thiên Chúa đối với nhân loại. Tuy nhiên, duy nhất tính và phổ quát tính về ơn cứu độ nơi Đức Kitô không loại trừ những biểu hiện trung gian khác, có giá trị trong phạm vi của nó” (9).

- Đa số các HĐGM Á Châu đã nêu ra các thách đố trong việc rao giảng Tin Mừng tại Á Châu: làm sao trình bày duy nhất tính và phổ quát tính về ơn cứu độ nơi Đức Kitô cho phù hợp với tình trạng đa văn hóa và đa tôn giáo tại Á Châu; vai trò quan trọng của hội nhập văn hóa và nhu cầu đối thoại liên tôn; và tôn trọng giá trị tinh thần của các tôn giáo lớn tại Á Châu (10).

Vấn đề còn lại đối với Kitô-hữu chúng ta là làm sao vừa duy trì niềm tin Kitô-giáo vừa trả lời cho những thách đố của thời đại nêu trên? Nếu như các tôn giáo khác cũng có tiềm ẩn ơn cứu độ thì có cần phải rao giảng Tin Mừng cho những người ngoài Kitô-giáo không?

Lập Trường của GHCG về vấn đề cứu độ duy nhất và phổ quát của Đức Kitô:

Mặc dù phải đối diện với những thách đố của thời đại trong việc rao giảng Tin Mừng, GHCG vẫn cương quyết xác tín niềm tin truyền thống của mình trong tuyên ngôn “Chúa Giêsu – Dominus Jesus” liên quan đến duy nhất tính của Chúa Giêsu Kitô và của Giáo Hội cùng phổ quát tính cứu độ của Chúa Giêsu Kitô và của Giáo Hội. Trong văn kiện này, Giáo Hội đã đưa ra những lời giải thích chân thật đối với những sai lầm cũng như

mập mờ về tín lý đang lan tràn trong phạm vi thần học và giáo hội học tân tiến, rồi tái khẳng định và tóm gọn tín lý của đức tin Công Giáo vào 10 điểm chính yếu sau đây (11):

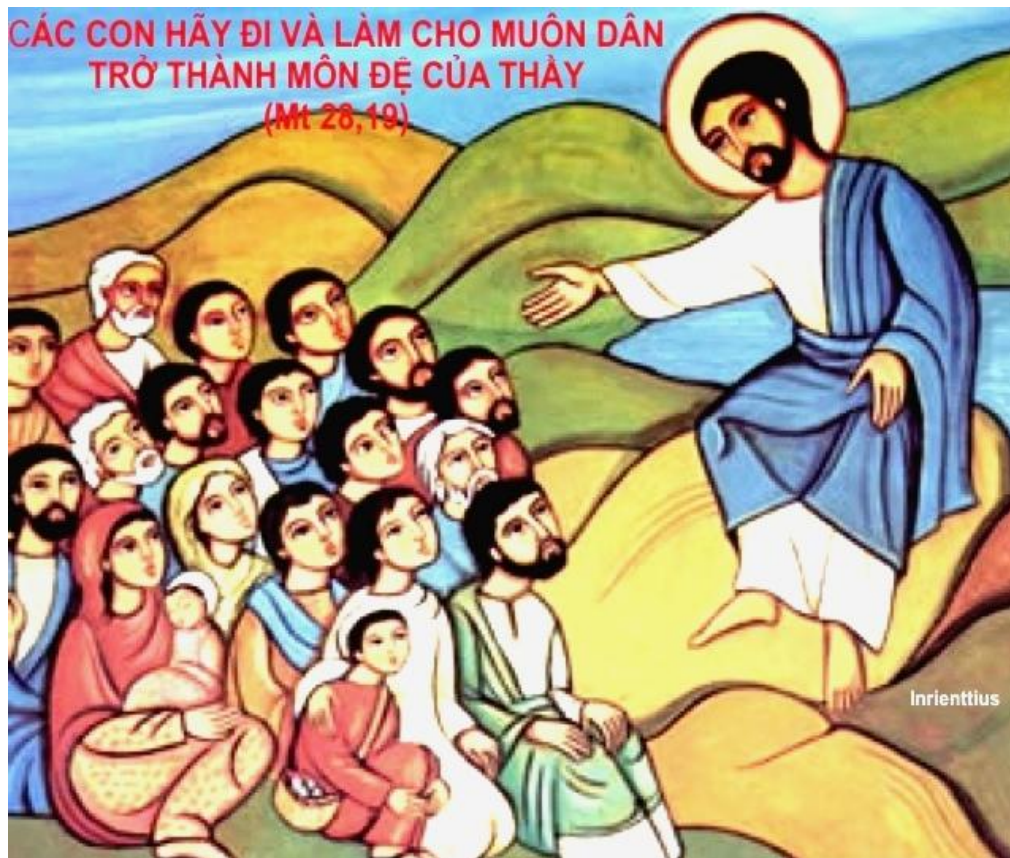
1. Thiên Chúa đã mặc khải đầy đủ và trọn vẹn mầu nhiệm cứu độ nơi Chúa Kitô.
2. Đức tin đối thần nơi Kitô-Giáo và niềm tin nơi các tôn giáo khác hoàn toàn khác hẳn nhau.
3. Không có vấn đề khác biệt giữa Đức Giêsu Kitô và Ngôi Lời, cũng như giữa tác động cứu độ của Ngôi Lời và của Lời Nhập Thể.
4. Không có vấn đề hoạt động của Chúa Thánh Thần bao rộng hơn, ở ngoài hay song song với hoạt động của Lời Nhập Thể.
5. Không có vấn đề tương đương hay bổ khuyết cho Chúa Giêsu Kitô trong vai trò môi giới duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người của Người.
6. Không cần phải tránh né việc sử dụng những từ ngữ đã được mặc khải trong Thánh Kinh như “duy nhất tính”, “phổ quát tính”, và “tuyệt đối tính” khi đề cập đến vai trò cứu độ của Đức Kitô.
7. Giáo Hội Chúa Kitô, mặc dù có những phân rẽ nơi các Kitô hữu, vẫn tiếp tục hiện hữu một cách trọn vẹn nơi duy một mình Giáo Hội Công Giáo mà thôi.
8. Không được chối bỏ duy nhất tính nơi mối liên hệ giữa Chúa Kitô và Giáo Hội với vương quốc của Thiên Chúa.
9. Không được coi Giáo Hội như là một đường lối cứu độ tương đương hay cần được bổ khuyết bởi đường lối cứu độ nơi các tôn giáo khác.
10. Không có vấn đề đạo nào cũng tốt như nhau vì qua việc Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu Kitô đã đến thế gian, Thiên Chúa muốn rằng Giáo Hội được Người thiết lập để làm dụng cụ cứu độ toàn thể nhân loại.

Đây là chân lý thuộc đức tin thần linh Công Giáo mà các tín hữu phải dứt khoát chấp nhận như đã được xác định ở ngay đầu đoạn 3 trong Bản Tuyên Ngôn: “Bản Tuyên Ngôn đây muốn nhắc nhở cho các vị Giám Mục, thần học gia, và toàn thể tín hữu Công Giáo, một số những yếu tố không thể bỏ qua về tín lý Kitô Giáo, những yếu tố có thể giúp cho thần học suy tư trong việc tìm kiếm những giải quyết hợp với đức tin và trong việc đáp ứng nhu cầu cấp thiết của văn hoá hiện đại”.

Ghi chú:

- (1) Lm Nguyễn Đăng Đệ. “Kitô Giáo và Các Tôn Giáo Khác”. NS Hiệp Nhất số 95 tháng 11-2000, tr. 8-11.
- (2) Lm F. Lelotte, S.J. “Giải Quyết Vấn Đề Nhân Sinh”. Bản dịch Việt Ngữ của Hoạt Động Văn Hoá. NXB: Kinh Đô Ấn Quán, Houston, Texas, không ghi niên hiệu, tr. 336-338.

- (3) Cormac Burke. “Membership in Church”. Our Sunday Visitor’s Encyclopedia of Catholic Doctrine, edited by Russell Shaw, Our Sunday Visitor Inc., Huntington, Indiana, 1997, pp. 104-105.
- (4) Lm Nguyễn Thái Hợp, O.P.: “Vấn Đề Cứu Độ trong viễn tượng đa nguyên tôn giáo”. Tập san Định Hướng, số 16, Mùa Hè 1998, tr. 115-116.
- (5) Sđd, tr. 116.
- (6) Sđd, tr. 117.
- (7) Sđd, tr. 118.
- (8) Sđd, tr. 118-119.
- (9) Sđd, tr. 119-120.
- (10) Sđd, tr. 120-121.
- (11) Bản Tuyên Ngôn “Dominus Jesus” về vai trò chuyên nhất của Chúa Kitô và Giáo Hội do Thánh Bộ Tín Lý Đức Tin ban bố ngày 5-9-2000, do Cao Tấn Tinh phân tích và chuyển dịch trên nguyệt san Hiệp Nhất số 97 tháng 1 – 2001, tr. 85-93.



Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster

Phần 1.2 - Các bài chia sẻ với các phụ huynh HBT/TNTT

<u>Tên Bài</u>	<u>Trang</u>
6.Hành Trình Của Ơn Gọi (2/2006)	25
7.Hôn Nhân và Gia Đình Công Giáo (Chia sẻ 14-7-2009)	28
8.Làm sao để tạo hạnh phúc gia đình (11-10-2014)	33
9.Thể Hiện Yêu Thương Trong Đời Sống Vợ Chồng Mỗi Ngày (6/2015)	35



Hình minh họa: Gia Đình Hạnh Phúc (sưu tầm trên Internet)

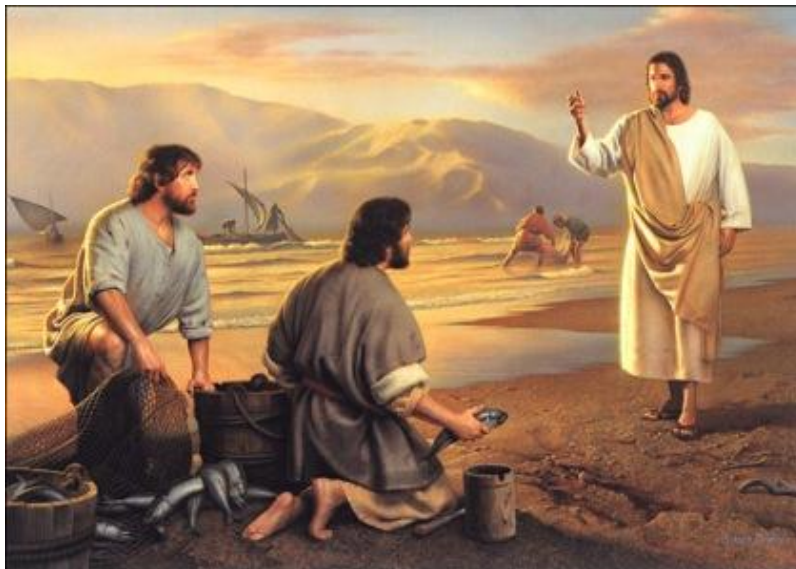
Hành Trình Của Ơn Gọi

- Hống Ân

Ơn Gọi

Ơn gọi là việc Chúa mời gọi mỗi người chúng ta làm công việc của Chúa ở trần gian này như các công việc tông đồ hay bác ái để đưa tình yêu của Chúa đến tha nhân. Chúa có thể mời gọi chúng ta một cách trực tiếp hay gián tiếp qua trung gian của một người khác. Theo sách Samuel, Chúa đã gọi tiên tri Samuel một cách trực tiếp 3 lần trong một đêm khi cậu bé Samuel đang ngủ cạnh hòm bia Giao Ước tại đền thờ Silô bên cạnh thầy cả Hêli già nua (1 Sam 3,3b-10.19). Theo sách Tông Đồ Công Vụ, Chúa Giêsu đích thân mời gọi Phaolô làm tông đồ cho dân ngoại trong biến cố ngã ngựa trên đường Damascus (CV 22:17-21). Nhưng Chúa lại mời gọi Anrê và Gioan một cách gián tiếp qua trung gian giới thiệu của thánh Gioan Tẩy Giả, rồi đến lượt Anrê giới thiệu em là Simon với Chúa Giêsu và Chúa Giêsu đã đặt tên cho Simon là Phêrô (nghĩa là đá) [Gioan 1:35-42].

Khi nói về ơn gọi, chúng ta thường nghĩ đến ơn gọi sống đời thánh hiến (ơn thiên triệu) và ơn gọi sống đời sống gia đình. Ngoài hai ơn gọi thông thường là ơn thiên triệu và ơn gọi gia đình, còn có ơn gọi làm việc tông đồ hay bác ái mà mỗi tín hữu đều phải làm với tư cách là con cái của Thiên Chúa.



Chúa Giêsu mời gọi Anrê và Gioan làm chài lưới người ta (Fishers of men).

Bốn Giai Đoạn của Ơn Gọi [1]

Theo ĐTGM Ngô Quang Kiệt, ơn gọi nào cũng trải qua một hành trình gồm bốn giai đoạn.

- 1- Giai đoạn thứ nhất: Chúa kêu gọi.

Như đã trình bày ở trên, Chúa có thể mời gọi chúng ta một cách trực tiếp hay gián tiếp qua trung gian của một người khác. Trong trường hợp của Anrê và Gioan, thánh Gioan Baotixita đã làm trung gian đưa hai môn đệ đến với Đức Giêsu.

2- Giai đoạn thứ hai: Ta đáp trả.

Chúa đã gọi Samuel trong đêm thanh vắng và Samuel đã nghe ra được tiếng Chúa, nên đã mau mắn thưa: “Lạy Chúa, xin hãy phán vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe”.

Với Anrê và Gioan, việc Đức Giêsu mời hai ông đến chỗ Ngài ở và ở lại với Ngài một ngày đã khiến hai ông phải dứt khoát với quá khứ để bắt đầu một giai đoạn mới.

3- Giai đoạn thứ ba: Sống thân mật với Chúa.

Tuyệt đỉnh của ơn gọi không phải là làm việc cho Chúa, nhưng là sống thân mật với Chúa, được tham dự vào sự sống thần linh của Chúa. Sau một buổi chiều thân mật sống với Đức Giêsu, hai tông đồ Anrê và Gioan gắn bó với Người cho đến chết vì Người. Tất cả chúng ta đều được Thiên Chúa mời gọi đến sống thân mật với Người trong tình Cha-Con thắm thiết.

4- Giai đoạn thứ bốn: Làm chứng cho tình yêu Chúa.

Cảm nhận được tình yêu Thiên Chúa rồi, ta sẽ không thể làm điều gì khác hơn là ra đi làm chứng về tình yêu đó. giới thiệu tình yêu Thiên Chúa cho mọi người.

Sau khi gặp Đức Giêsu, Anrê vội vã đi tìm em là Phêrô để dẫn đến giới thiệu với Người. Từ đó, Anrê theo Đức Giêsu cho đến cuối đời. Ông đã đem chính mạng sống làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa. Ông đã đổ máu ra để chứng thực tình yêu ấy. Ông dám khước từ cuộc sống trần gian vì ông đã biết đến hạnh phúc đích thực trong tình yêu Thiên Chúa.

Ơn Gọi Của Tôi

Ơn gọi của riêng tôi cũng trải qua một quá trình gồm 4 giai đoạn sau đây.

- **Chúa kêu gọi tôi:**

Chúa đã gọi tôi làm tông đồ cho giới trẻ trong đoàn TNTT Westminster qua trung gian của bà xã. Vào khoảng đầu năm 1991, cha Vũ Đình Trác lúc đó đang làm quản nhiệm Cộng Đoàn Westminster, đã kêu gọi một số phụ huynh TNTT đứng ra thành lập một hội phụ huynh để giúp đỡ cho các huynh trưởng. Bà xã đã cố gắng thuyết phục tôi giúp cho Đoàn TNTT vì chúng tôi có tất cả 6 đứa con sinh hoạt trong đoàn TNTT, nên phải có trách nhiệm đóng góp công sức và tiền bạc cho Đoàn thăng tiến.

- **Tôi đáp trả lời Chúa mời gọi:**

Lúc đầu, tôi đã đáp trả lời mời gọi của Chúa một cách miễn cưỡng vì nề vợ, và vì đàn con. Nhưng từ khi bắt đầu sinh hoạt với các huynh trưởng và các em TNTT, và được đánh động bởi

đoạn Thánh Kinh Chúa nói về dụ ngôn năm nén bạc, tôi ý thức được rằng Chúa đã ban cho tôi sức khỏe và kiến thức, tôi phải có trách nhiệm cộng tác với các huynh trưởng vào công cuộc giáo dục các em TNTT, trong đó có các con tôi, thành người tốt cho Giáo Hội và xã hội. Vì thế, tôi đã cùng với một số phụ huynh soạn bản Nội Quy của Hội Bảo Trợ TNTT Westminster, và được bầu làm Hội Trưởng tiên khởi của Hội tháng 9 năm 1991.

- **Sống thân mật với Chúa:**

Vì đứng đầu Hội Bảo Trợ TNTT Westminster với nhiệm vụ là trợ giúp cho Đoàn TNTT về vật chất và hướng dẫn các em về tinh thần, nên tôi phải học hỏi rất nhiều về Thánh Kinh, giáo lý, các giao huấn của Giáo Hội, cũng như về Phong Trào TNTT và về các sinh hoạt của Đoàn TNTT Thăng Thiên. Nhờ thế, càng ngày tôi càng cảm nhận được rõ nét hơn về ơn gọi của mình, và kết hợp mật thiết với Chúa qua tình thân thương với các phụ huynh trong Hội và lòng yêu mến các em TNTT, biết tin thác mọi việc cho Chúa, siêng năng đi lễ, rước lễ, đi dự các buổi tĩnh tâm.

- **Làm chứng cho tình yêu Chúa:**

Chính lòng nhiệt thành làm tông đồ cho giới trẻ được thể hiện qua các hành động hy sinh và phục vụ cho đoàn TNTT, tôi đã mời gọi được nhiều phụ huynh cộng tác với tôi trong công tác tông đồ cho giới trẻ, bao gồm cả các con tôi. Chúng tôi nỗ lực truyền đạt Thánh Kinh, giáo lý và đạo đức cho các em TNTT, và giúp các em sống đẹp đạo tốt đời, trở nên những người Kitô-hữu hoàn hảo cho Giáo Hội và các công dân tốt lành cho xã hội. Vì thế, các huynh trưởng và các em TNTT trong đoàn tỏ ra rất gần gũi và quý mến chúng tôi. Bây giờ tuy không còn sinh hoạt với Đoàn TNTT như trước, nhưng tình thân và lòng quý mến đó vẫn thể hiện khi có dịp gặp gỡ nhau tại nhà thờ hay tại đám cưới. Còn các phụ huynh đã từng sinh hoạt trong Hội Bảo Trợ TNTT trước đây thì nay quy tụ thành Nhóm Thân Hữu Hội Bảo Trợ và hàng năm vẫn họp mặt mừng Lễ Thánh Gia, quan thầy của Hội Bảo Trợ TNTT trước đây.

Nguyện Kết:

“Lạy Chúa, xin dạy cho mỗi người trong chúng con biết rằng ngay ở đây, trên trái đất này, Chúa chỉ biết nhờ bàn tay chúng con để giúp đỡ những người thiếu thốn; Chúa chỉ biết dùng trái tim chúng con để ôm ấp những kẻ cô đơn; Chúa chỉ nhờ giọng nói của chúng con để chia sẻ sứ điệp loan báo cuộc sống, nỗi khổ đau và cái chết Chúa đã chịu vì chúng con”.

“Lạy Chúa, xin dạy chúng con biết rằng ở nơi đây, trên trái đất này, chúng con là đôi tay của Chúa, chúng con là tiếng nói của Chúa, và chúng con là trái tim của Chúa” (M. Link). [2]

Cước Chú:

[1]: ĐTGM Ngô Quang Kiệt: Hành Trình Ơn Gọi

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/hanh-trinh-%C6%A1n-g%E1%BB%8Di/>

[2]: Lm Giuse Đinh Lập Liễm: Chúa gọi con người hợp tác. Nguồn: <https://daminhtamhiep.net/2018/01/chua-goi-con-nguoi-hop-tac/>

Bài Chia Sẻ Thực Tế

VỀ Hôn Nhân và Hạnh Phúc Trong gia Đình Công Giáo Hiện Nay

* Cặp chia sẻ: Vũ Ngọc Lộc & Trịnh Tuyết Hưng

* Nhà thờ Đức Mẹ La Vang

* Chúa Nhật 14-7-2009: 3-4pm

Dẫn Nhập: hai câu chuyện gia đình

1. Gia đình bất hòa đưa đến đổ vỡ: cặp tài tử Ave Gardner & Frank Sinatra
2. Gia đình lục đục nhưng tránh được đổ vỡ: thánh nữ Ana Maria Taigi

I - Vấn Nạn Xã Hội Hiện Nay: gia đình bị khủng hoảng do bất hòa, ly dị

Nguyên nhân gây đổ vỡ: các khó khăn và trở ngại do

- Hôn nhân dị chủng (interracial marriage): dị biệt văn hóa và ngôn ngữ
- Hôn nhân dị giáo (interreligious marriage): khác biệt niềm tin tôn giáo
- Hôn nhân đồng chủng và đồng đạo: cách biệt về
 - Tính tình:
 - Lối sống (life style):
 - Sở thích:
 - Chênh lệch: giàu nghèo, tuổi tác, không môn đăng hộ đối
 - etc

II – Mẫu mực hôn nhân đích thực: Hôn nhân theo tinh thần Kitô-giáo

A - Hôn nhân theo ý định của Thiên Chúa

1* Mục đích của hôn nhân:

- Bổn phận sinh sản con cái: một ân huệ cao quý Chúa ban để được cộng tác vào công cuộc tạo dựng của Thiên Chúa. “Hãy sinh sản cho đầy mặt đất” (St 1:28)

- Trách nhiệm giáo dục con cái nên con cái của Chúa: gia đình là Giáo Hội tại gia; nội thông truyền sự sống, huấn luyện nhân cách, đào tạo đức tin-cây-mến và các đức tính tốt như nhường nhịn, thuận hòa, lương thiện, hy sinh, tận hiến cho nhau qua gương sáng của cha mẹ (ĐGH Gioan Phaolô II về vai trò và sứ mệnh của gia đình trong xã hội hiện đại).

2* 2-Nên-1: hiệp nhất như Thiên Chúa Ba Ngôi (Ba Ngôi là một) nhưng phần vụ khác biệt và bổ túc cho nhau, hợp tác với nhau.

- Phần vụ của người chồng:

- Phần vụ của người vợ:

- Bổ túc cho nhau: Chúa dựng nên bà Eva từ xương sườn bên trái của Adam vì “Adam ở một mình không tốt, Ta sẽ làm cho nó một người trợ tá tương xứng với nó” (St 1:18)

- Cả hai sẽ thành một xương một thịt (St 2:23-24; Êphêô 5:31)

3* Kết ước với nhau và chung sức xây dựng gia đình theo tinh thần đồng đội: Vợ-chồng là một đội (team work)

- Bổ túc cho nhau: chồng là người đứng đầu của gia đình, vợ là trợ tá đắc lực (St1:18)

- Phục tùng nhau (Êphêsô 5:21-33): chồng yêu vợ như yêu chính mình (như Chúa Giêsu hiến mạng sống mình cho hiền thê là Giáo Hội); còn vợ phải phục tùng và kính nể chồng (như Giáo Hội phục tùng và kính sợ Thiên Chúa) vì gia đình không thể thuận hòa nếu vợ chồng không phục tùng và tôn trọng nhau.

4* Cùng nhau bàn thảo và quyết định các vấn đề quan trọng trong gia đình:

- Vấn đề số con cái mong muốn
- Vấn đề chi tiêu trong gia đình: nên có ngân sách chung và khoản chi riêng cho vợ/chồng, giới hạn mức chi tiêu cần phải đồng thuận, v.v.
- Vấn đề giáo dục con cái: cả hai cùng suy nghĩ và quyết định chung
- Vấn đề phân công giữa vợ chồng trong việc quản lý gia đình: cùng làm cùng hưởng
- Vấn đề đối xử với gia đình và bạn bè của người phối ngẫu: nên coi như gia đình và bạn bè của mình vậy.
- Vấn đề nghỉ ngơi, tiêu khiển và giải trí để thư giãn và bồi bổ sức lực:
- Cần suy gẫm và cầu nguyện trước khi quyết định quan trọng: xin Chúa Thánh Thần soi sáng và giúp sức vì lời Chúa: “Chẳng có Ta, các con chẳng làm được gì”. “Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi” (TV)

B - Hôn nhân Công Giáo khác hẳn với hôn nhân mẫu mực ngoài đời:

- Chế độ phụ hệ: “Chồng Chúa, Vợ tôi”
- Chế độ mẫu hệ: “Vợ Chúa, Chồng Tôi” – Lệnh ông không bằng cồng bà.

- Vợ chồng tự quyết định theo ý riêng, không cần đến Thiên Chúa.

III - Giải Pháp cứu vãn cuộc hôn nhân sắp đổ vỡ:

1. Tự xét mình trước đã:

- Bình tâm xét mình: có phải “Lỗi tại tôi mọi đàng” không?
- Đừng nhất quyết đổ lỗi cho người phối ngẫu
- Đừng có thái độ: chỉ có mình là đúng

2. Thành tâm cầu nguyện, xin Chúa giúp: vì lời Chúa: “Chẳng có Ta, các con chẳng làm được gì”. “Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi” (TV)

3. Đối thoại với nhau (2-way communication):

- Nhấn nại lắng nghe nhau nói
- Cảm thông: đặt mình vào hoàn cảnh của người phối ngẫu
- Tạo cơ hội nói chuyện, chia sẻ tâm tư (ước nguyện, khó khăn) với người phối ngẫu
- Cố mở lòng mình ra (open mind): giải quyết vấn đề với tinh thần cởi mở, tránh cố chấp, mặc cảm tự tôn hay tự ti.

4. Làm hòa: Can đảm nhận lỗi, xin lỗi, xin tha thứ, hứa không lỗi phạm: biểu lộ qua lời nói và việc làm: cử chỉ yêu thương, thái độ nhường nhịn, hành động hy sinh, quan tâm săn sóc thực tình v.v.

IV – Hai thời kỳ chính trong hôn nhân: tình nghĩa vợ chồng

1. Giai đoạn đầu: Tình nồng – tình yêu sôi nổi, bùng nổ, nồng nàn tha thiết, nóng bỏng, chỉ có hai đứa mình.
2. Giai đoạn sau: Nghĩa đậm – tình yêu thưở ban đầu đã chín mùi và đi vào chiều sâu là nghĩa nặng, sâu đậm hơn, hy sinh cho nhau và cho con cháu.

V – Bí quyết xây dựng và duy trì hôn nhân hạnh phúc: Tam Cùng

Luôn luôn cố gắng giữ cho tình yêu luôn sống động qua Tam Cùng:

1. Cùng đi: đi đâu cũng có nhau
2. Cùng quyết: cùng nhau bàn luận và quyết định những vấn đề quan trọng của gia đình
3. Cùng làm: công việc tề gia nội trợ, giáo dục con cái, vun sợi cho mái ấm gia đình.

*** Tài liệu tham khảo:**

Nguồn: <http://www.thanhlinh.net> về gia đình, hôn nhân

1. Cuộc Hôn Nhân Ai cũng Mong Muốn (Sách: “The Marriage You’ve Always Wanted” by Dr. Gary Chapman, Moody Publisher, 2003.
2. Khủng Hoảng Trong Đời Sống Gia Đình (Lm. Trần Mạnh Hùng, C.Ss.R., STD)
3. Linh Đạo Hôn Nhân Hiện Đại (Dịch giả: Vũ Văn An)
4. Mục đích – Bổn Phận – Giáo Dục (Phó Tế JB. Nguyễn Văn Định)
5. Tình Yêu Vợ Chồng (Phó Tế JB. Nguyễn Văn Định)
6. Mái Ấm gia Đình (Lm. Anphong Trần Đức Phương)
7. Tập Chỉ Dẫn Về Việc Chuẩn Bị Lãnh Nhận Bí Tích Hôn Phối (by Đức Hồng Y Alphongso Loper, Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Hoàng Về Gia Đình; Vũ Văn An dịch)

Làm sao để tạo hạnh phúc gia đình

• Lộc Vũ

Hạnh phúc gia đình được tạo lập trên các nền tảng sau:

1. *Tình yêu chân thật*: yêu thương nhau bằng cách chấp nhận cả ưu lẫn khuyết điểm của nhau và hiến dâng tất cả cho nhau, để hai trở nên một.

2. *Các đặc tính của tình yêu chân thật*:

(1) – Hiến mình cho người mình yêu, như Chúa Kitô đã hiến mình cho nhân loại (x. Ephesians 5:25).

(2) - Hy sinh cho người mình yêu, vì tình yêu mà không có hy sinh là tình yêu giả dối và hy sinh mà không có tình yêu là hy sinh thừa thãi.

(3) - Cảm thông và nhường nhịn nhau khi tính tình và cách cư xử khác nhau, vì *“Tình yêu tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, trông cậy tất cả, chịu đựng tất cả”* (1 Cr 13,4-7).

(4) - Nhẫn nại, kiên nhẫn và ngay cả chấp nhận nhẫn nhục để tạo hòa khí trong gia đình (đây là ý nghĩa của chiếc nhẫn cưới mà hai người trao cho nhau).

(5) - Tương kính và phục tùng nhau: người chồng phải yêu vợ như yêu chính bản thân mình; còn vợ phải phục tùng và kính nể chồng (Ephesians 5:28,33).

(6) - Can đảm nhận lỗi và xin tha thứ lỗi lầm cũng như có lòng bao dung tha thứ cho người phối ngẫu, như Thánh Phaolô đã tha thiết mời gọi: *“Anh em hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em, người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau”*.(Col 3,13).

(7) - Biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhau mà không gạt bỏ ý kiến người kia một cách độc đoán và bắt người phối ngẫu phải theo ý kiến riêng của mình.

(8) - Sống đúng cương vị của mình trong gia đình: là con, là cháu, là anh chị em.

(9) - Sống hòa hợp với cả hai bên nội ngoại.

(10) - Coi gia đình của vợ cũng như gia đình mình.

3. Hiệp nhất: điều kiện tất yếu để gia đình hòa hợp và đầm ấm

- Hiệp nhất không nhất thiết cả hai vợ chồng phải đồng ý với nhau về mọi vấn đề trong cuộc sống hôn nhân.

- Hiệp nhất chủ yếu là sự *đồng thuận* của cả hai vợ chồng về các vấn đề quan trọng trong cuộc sống lứa đôi như tổ chức các sinh hoạt trong gia đình, ngân sách chi tiêu, giáo dục con cái, công ăn việc làm v.v.

- Đông và Tây đều nhất trí về vấn đề đồng thuận tuy cách diễn tả khác nhau:

Đông phương: “Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn.”

“Those couples (husband and wife), who are in harmony, can completely drain the whole Pacific Ocean.”

Tây phương: “Yêu nhau không phải là nhìn nhau mà nhìn chung một hướng”.

“Love does not consist of gazing at each other, but in looking outward together in the same direction.” (Antoine de Saint-Exupéry)

Nhưng muốn đồng thuận, vợ chồng phải cùng nhau thảo luận các ý kiến

dị biệt và thành tâm chấp nhận ý kiến nào hợp lý hơn cho một vấn đề khúc mắc gây tranh cãi.

Thể Hiện Yêu Thương Trong Đời Sống Vợ Chồng Mỗi Ngày

* Chia sẻ: Vũ Ngọc Lộc

Trong chương nói về gia đình trong cuốn sách “Đường Hy Vọng” (ĐHV), Đức Cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã nhấn mạnh đến vai trò của tình yêu vợ chồng trong việc biến đổi người bạn đời.

- Muốn làm cho người bạn đời biến đổi, mình phải yêu thương họ trước đã, vì có yêu thương thực tình, mình mới có thể cảm hóa được người bạn đời, mới làm cho họ thay đổi được vì “*được yêu thương là điều kiện cần thiết để biến đổi*” (ĐHV, 470). Chính vì yêu thương trước, chứ không phải là đòi hỏi họ phải biến đổi trước rồi mới yêu thương (ĐHV, 468 & 469), mà người bạn đời của mình cảm động, nhận ra tình yêu vị tha và quảng đại mình dành cho họ; rồi từ đó, họ cố gắng thay đổi để đáp trả và làm đẹp lòng người phối ngẫu.

- Để có thể duy trì tình yêu như thuở ban đầu, mình phải thao thức tìm cách vun sới và nuôi dưỡng tình yêu đó bằng cách “*tạo cho nhau những gì là mới mẻ, là cảm hứng, là biến đổi*” (ĐHV, 471); đừng bới móc các lỗi lầm quá khứ của họ (ĐHV, 472) mà can đảm gánh vác, chịu đựng và tế nhị khơi dậy những khả năng tiềm ẩn của họ (ĐHV, 473).

Từ những lời khuyên trên đây của Đức Cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, và so chiếu với kinh nghiệm bản thân, tôi nhận ra hai điều quan trọng trong đời sống vợ chồng hàng ngày:

- Sự tự chế trong lời nói khi vợ chồng cãi vã.
- Và sự hấp hân để hâm nóng lại tình yêu vợ chồng.

Tự chế trong lời nói khi vợ chồng cãi vã.

Kinh nghiệm trong cuộc sống vợ chồng hàng ngày đã cho thấy rằng sự cãi vã và bất hòa giữa vợ chồng là chuyện bình thường và khó tránh trong những lúc nóng giận. Trong các trường hợp đó, vợ chồng cần nhường nhịn nhau, chịu đựng nhau và nhất là biết tự chế trong lời nói và hành động để những sự cãi vã, bất hòa thường xảy ra trong gia đình không đưa đến sự đổ vỡ.

Ca dao tục ngữ ta có câu:

“Chồng giận thì vợ bớt lời,

Cơm sôi, bớt lửa chẳng đời nào khê”.

Câu chuyện minh họa: “Con Ruồi”

Sau đây là câu chuyện “Con Ruồi” để minh họa cho trường hợp một cặp vợ chồng cãi vã nhau vì một chuyện rất nhỏ mà kết cục đã đưa đến thảm cảnh ly dị vì cả hai vợ chồng không biết tự chế trong lời nói mà cố bới móc mọi tật xấu của nhau ra để nói cho sướng miệng trong lúc nóng giận.

Con Ruồi

Tôi ốm. Điều đó vẫn bình thường xảy ra cho những người khỏe mạnh. Và vợ tôi pha cho tôi một ly sữa. Tôi nốc một hơi cạn đến nửa ly và phát hiện ra trong ly có một con ruồi. Con ruồi đen bập bênh trong ly sữa trắng, "đẹp" kinh khủng!

Thế là mọi chuyện bắt đầu.

Tôi vốn rất kỵ ruồi, cũng như gián, chuột, nói chung là kỵ tất cả các thứ dơ bẩn đó. Tối đang nằm mà nghe tiếng chuột bò sột soạt trong bếp là tôi không tài nào nhắm mắt được. Thế nào tôi cũng vùng dậy lung sục, đuổi đánh cho kỳ được. Bằng không thì cứ gọi là thức trắng đêm.

Vậy mà bây giờ, một trong những thứ tôi sợ nhất lại nhảy tót vào ly sữa tôi đang uống, và đã uống, nói trắng ra là nhảy tót vào mồm tôi. Biết đâu ngoài con ruồi chết tiệt trong ly kia, tôi lại chẳng đã nuốt một con khác vào bụng. Mới nghĩ đến đó, tôi đã phát nôn.

Thấy tôi khạc nhổ luôn mồm, vợ tôi bước lại, lo lắng hỏi:

- Sao vậy anh?

Tôi hắt đầu về phía ly sữa đặt trên bàn:

- Có người chết trôi kia kìa!

Vợ tôi cầm ly sữa lên:

- Chết rồi! Ở đâu vậy cà?

- Còn ở đâu ra nữa! - Tôi nhấm nhẳng - Chứ không phải em nuốt con ruồi bỏ vào ly cho anh à!

Vợ tôi nhăn mặt:

- Anh đừng có nói oan cho em! Chắc là nó mới sa vào!

- Hừ, mới sa hay sa từ hồi nào, có trời mà biết!

Vì tôi đang ốm nên vợ tôi không muốn cãi cọ, cô ta nhận lỗi:

- Chắc là do em bất cẩn. Thôi để em pha cho anh ly khác.

Tôi vẫn chưa nguôi giận:

- Em có pha ly khác thì anh cũng đã nuốt con ruồi vào bụng rồi!

Vợ tôi trở mặt:

- Nó còn trong ly kia mà!

- Nhưng mà có tới hai con lận. Anh uống một con rồi.

- Anh thấy sao anh còn uống?

- Ai mà thấy!

- Không thấy sao anh biết có hai con?

Tôi tặc lưỡi:

- Sao lại không biết? Uống vô khỏi cổ họng, nghe nó cộm cộm là biết liền.

Vợ tôi bán tính bán nghi. Nhưng vì tôi đang ốm, một lần nữa cô ta sẵn sàng nhận khuyết điểm:

- Thôi, lỗi là do em bất cẩn! Để em...

Tôi là tôi chúa ghét cái kiểu nhận lỗi dễ dàng như vậy. Do đó, tôi nóng nảy cắt ngang:

- Hừ, bất cẩn, bất cẩn! Sao mà em cứ bất cẩn cả đời vậy?

Vợ tôi giật mình:

- Anh bảo sao? Em làm gì mà anh gọi là bất cẩn cả đời?

- Chứ không phải sao?

- Không phải!

À, lại còn bướng bỉnh! Tôi nheo mắt:

- Chứ hôm trước ai ủi cháy cái quần của anh?

- Thì có làm phải có sai sót chứ? Anh giỏi sao anh chẳng ủi lấy mà cứ đùn cho em!

- Ái chà chà, cô nói với chồng cô bằng cái giọng như thế hả? Cô nói với người ốm như thế hả? Cô bảo tôi lười chấy thây chứ gì? Cô so sánh tôi với khúc gỗ phải không? Ái chà chà...

Thấy tôi kết tội ghê quá, vợ tôi hoang mang:

- Em đâu có nói vậy!

- Không nói thì cũng như nói! Cô tưởng cô giỏi lắm phỏng? Thế tháng vừa rồi ai làm cháy một lúc hai cái bóng đèn, tháng trước nữa ai phơi quần áo bị đánh cắp mà không hay? Cô trả lời xem!

Vợ tôi nhún vai:

- Anh lôi những chuyện cổ tích ấy ra làm gì? Hừ, anh làm như anh không bất cẩn bao giờ vậy! Anh có muốn tôi kể ra không? Tháng trước ai mở vòi nước quên tắt để cho nước chảy ngập nhà? Anh hay tôi? Rồi trước đó nữa, ai làm mất chìa khóa tủ, phải cạy cửa ra mới lấy được đồ đạc?

Tôi khoát tay:

- Nhưng đó là những chuyện nhỏ nhặt! Còn cô, năm ngoái cô lấy mấy triệu cho bạn bè mượn bị nó gạt mất, sao cô không kể luôn ra?

- Chứ còn anh, sao anh không kể chuyện anh đi coi đá gà bị mất xe? Rồi năm ngoái, ai nhậu xỉn bị giật mất điện thoại?

Cứ như thế, như có ma xui quỷ khiến, hai vợ chồng thi nhau lôi tuốt những chuyện đời xưa đời xưa của nhau ra và thay nhau lên án đối phương, không làm sao dừng lại được. Tôi quên phắt là tôi đang ốm. Vợ tôi cũng vậy. Chúng tôi mãi mê vận dụng trí nhớ vào việc lùng sục những khuyết điểm tầng tầng lớp lớp của nhau. Và thật lạ lùng, có những chuyện tưởng đã chìm lấp từ lâu dưới bụi thời gian, tưởng không tài nào nhớ nổi, thế mà bây giờ chúng lại hiện về rõ mồn một và chen nhau tuôn ra cửa miệng. Từ việc tôi ngủ quên tắt tv đến việc vợ tôi mua phải cá ươn, từ việc tôi bỏ đi chơi ba ngày liền không về nhà đến việc vợ tôi đi dự sinh nhật bạn đến mười hai giờ khuya v.v..., chúng tôi thẳng tay quạy đục ngầu quá khứ của nhau và vẽ lên trước mặt mình một bức tranh khủng khiếp về đối tượng.

Trời ơi! Thế mà trước nay tôi vẫn sống chung với con người tệ hại đó! Thật không thể tưởng tượng nổi! Tôi cay đắng nhủ thầm và bùng dậy quyết tâm phá vỡ cuộc sống đen tối đó. Tôi đập tay xuống bàn, kết thúc cuộc tranh cãi:

- Thôi, tra khảo hành hạ nhau thế đủ rồi! Tóm lại là tôi hiểu rằng tôi không thể sống chung với cô được nữa! Tôi ngán đến tận cổ rồi!

Vợ tôi lạnh lùng:

- Tùy anh!

Câu đáp cộc lốc của vợ không khác gì dầu đổ vào lửa. Tôi nghiêng rằng:

- Được rồi! Cô chờ đấy! Tôi làm đơn xin ly hôn ngay bây giờ!

Tôi lập tức ngồi vào bàn và bắt đầu viết đơn. Ngòi bút chạy nhoáng nhoàng trên giấy với tốc độ 100km/giờ.

Viết và ký tên mình xong, tôi đẩy tờ đơn đến trước mặt vợ. Cô ta cầm bút ký rẹt một cái, thậm chí không thèm liếc qua xem tờ đơn viết những gì.

Thế là xong! Tôi tặc lưỡi và thở ra, không hiểu là thở phào hay thở dài. Cuộc đời cứ như xi-nê-ma, nhưng biết làm thế nào được!

Ký tên xong, vợ tôi đứng lên và cầm lấy ly sữa.

- Cô định làm gì đấy?

- Đem đi chứ làm gì!

- Không được! Để ly sữa đấy cho tôi! Tôi phải vớt con ruồi ra, gói lại, đem đến tòa án làm bằng cứ!

Đặt ly sữa xuống bàn, vợ tôi lẳng lặng đi vào phòng ngủ, đóng sập cửa lại. Trong khi đó, tôi hí hục lấy muống vớt con ruồi ra.

Tôi ngấm con ruồi nằm bẹp dí trên đầu muống và có cảm giác là lạ. Tôi đưa con ruồi lên sát mắt, lấy tay khảy nhẹ và điếng hồn nhận ra đó là một mẫu lá trà (1).

Hấp hôn để hâm nóng lại tình yêu vợ chồng.

Để có thể duy trì tình yêu như thuở ban đầu, mình phải thao thức tìm cách vun sới và nuôi dưỡng tình yêu đó bằng cách *“tạo cho nhau những gì là mới mẻ, là cảm hứng, là biến đổi”* (ĐHV, 471).

Tôi nghĩ rằng lời khuyên này của cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận thật là chí lý. Dựa vào kinh nghiệm bản thân, tôi nghiệm ra rằng sau những năm tháng dài sống chung với nhau, các cặp vợ chồng biết rõ những tật xấu của nhau, biết rõ những ưu khuyết điểm của nhau, những ưu điểm thì không nhớ mà chỉ nhớ các khuyết điểm của nhau, nên đâm ra coi thường nhau, và cảm thấy đời sống gia đình trở nên nhàm chán. Trước áp lực của công việc làm ăn vất vả, và sự bận bịu chăm sóc con cái, họ dễ trở nên dễ nóng giận, cau có và cảm ràm nhau đủ chuyện. Lúc đó, họ quên mất những lời thề non hẹn biển thuở ban đầu, quên khuấy đi các tháng ngày đồng lao cộng khổ và hy sinh cho nhau để xây dựng một gia đình êm ấm mà nay họ cảm thấy nhàm chán. Đó là lúc họ cần phải hấp hôn để hâm nóng lại tình yêu vợ chồng.

Câu chuyện minh họa: “BỮA TỐI HẠNH PHÚC CỦA ĐÔI VỢ CHỒNG SẮP LY HÔN”

Trong câu chuyện “BỮA TỐI HẠNH PHÚC CỦA ĐÔI VỢ CHỒNG SẮP LY HÔN”, một cặp vợ chồng lấy nhau được 10 năm nhưng nay giữa hai vợ chồng không còn xúc cảm và hứng thú. Anh chồng ngày càng cảm thấy đối với vợ

hầu như chỉ còn là trình tự và nghĩa vụ. Anh bắt đầu thấy ngán. Nhất là khi đơn vị vừa nhận về một người phụ nữ trẻ hết sức sôi nổi và cuồng nhiệt bám lấy anh. Anh chợt có cảm giác cô ta là mùa xuân thứ hai của anh. Sau nhiều đêm suy nghĩ, anh quyết định ly dị vợ. Chị dường như đã trở lỳ, bình thản, đồng ý đòi hỏi của anh.

Thủ tục tiến hành rất thuận lợi. Sau khi ra khỏi cửa, anh chị đã trở thành cá nhân độc lập và tự do. Không hiểu sao, anh bỗng thấy trống trải vô cùng, anh nhìn chị nói: *“Trời tối rồi, hay là đi ăn cơm đi”*.

Chị nhìn anh nói: *“Vâng. Em nghe nói gần đây vừa khai trương Nhà hàng Ly Hôn, chuyên phục vụ bữa ăn cuối cùng cho các cặp vợ chồng ly dị. Chúng mình đến đấy đi?”*

Trong bữa tiệc Ly Hôn này, cặp vợ chồng có dịp ôn lại các kỷ niệm đẹp bên nhau. Người vợ kể cho chồng nghe các nỗ lực hy sinh của mình cho chồng và con cái:

“Một gia đình ấm cúng, hai bàn tay làm lụng, ba canh ngồi chờ anh về, bốn mùa dặn anh giữ gìn sức khỏe, năm tháng sẵn sóc anh chí tình, sáu mươi mẹ già vui vẻ, bảy ngày trong tuần nuôi dạy con cái, tám phương giữ gìn uy tín của anh, chín giờ thường xuống bếp làm món anh khoái khẩu, mười năm hao tổn tuổi xuân. Vì ai... Đó là vợ anh”.

Anh chồng nghe xong, mắt đỏ hoe. *“Anh làm sao thế?”* Chị lo lắng hỏi. Anh thăm thì nói: *“Anh có lỗi với em, mong em tha thứ.”*

Đến lượt người chồng nhắc lại các nỗ lực xây dựng gia đình của mình cho vợ nghe:

“Một mình gánh vác trách nhiệm, hai vai nặng trĩu cơ đồ, ba canh cặm cụi bên bàn, tứ thời chạy ngược chạy xuôi, vinh nhục biết chia sẻ cùng ai, bể dâu khắc sâu đuôi mắt, nghĩa vụ đối với gia tộc, gập ghềnh công gai con đường công danh, là người phạm tục làm sao mười phen mười. Lúc nào cũng tận tình với vợ con... Đấy là chồng em”.

Nghe xong, người vợ thốt lên: *“Anh vất vả thật đấy. Mấy năm qua em thờ ơ với anh quá.”*

Anh chị ôm chầm lấy nhau, òa lên khóc thành tiếng (2).

Cặp vợ chồng này cần phải “hấp hôn” tức hâm nóng lại tình yêu thuở ban đầu bằng cách dành thì giờ cùng nhau đi chơi xa, tạm quên công việc và các mối bận tâm hàng ngày, dành thì giờ bên nhau để ôn lại các kỷ niệm đẹp lúc trước, nhớ lại các hy sinh của vợ cho chồng và của chồng cho vợ, để cùng nhau tìm hiểu các nguyên nhân gây ra sự bất hòa và quyết tâm “xóa bàn làm lại”.

Câu chuyện minh họa: “Hấp hôn trước khi hấp hối”

Trong bài viết “Hấp hôn trước khi hấp hối”, sau khi phân tích các nguyên nhân đưa đến tình trạng vợ chồng lục đục có thể đưa đến ly dị trong đời sống hưu trí, Bs Châu Ngọc Hiệp khuyên các cặp vợ chồng cần phải “hấp hôn” như sau:

“...Ai còn vợ, còn chồng sống đầm ấm với nhau là đang hưởng phước. Ngẫm lại, người quan trọng nhất đời của mình chính là người phối ngẫu. Cha mẹ rồi sẽ qua đời, con cái rồi sẽ có gia đình riêng và rời tổ ấm, bạn bè dù thân mấy cũng có đời sống riêng của bạn.

Chính người vợ hay chồng là bạn đường mà cũng là bạn đời, có phước cùng hưởng, có họa cùng chịu...

...Các bạn thân của tôi ơi! Nếu vợ chồng bạn thường hay tránh mặt nhau, hoặc gặp mặt nhau là cãi lẫy thì bạn cần hấp hôn rồi đó. Hãy hấp hôn trước khi một trong hai người hấp hối, lúc đó hối hận thì đã muộn.

Hơn thế nữa, khi cha mẹ sống vui vẻ, hòa thuận, hạnh phúc thì đó là niềm vui rất lớn cho các con.

...Muốn xe chạy tốt, bảo đảm thì cần bảo trì (tune up) hằng năm.

Lâu lâu hai vợ chồng cần phải đi hấp hôn hay hâm nóng tune up tình yêu lại, trước khi hấp hối.

Chữ T.U.N.E.U.P. cho chúng ta nhớ những điểm chính của hấp hôn.

T: Time – Thời gian bên nhau để tâm tình, để trò chuyện, đây là thời gian vô cùng quý báu không nên thiếu;

U: Unmask – Ung nhọt cần mổ xẻ;

N: New ear & tongue – Tập nghe, tập nói ngôn ngữ tình yêu;

E: Erase – Xóa, ‘Xóa bàn làm lại’, hấp-hôn là lúc cả hai người cùng quyết tâm viết trang mới trong quyển sách chuyện tình đôi ta;

U: Understand – Ưng ý, hiểu rõ nhau;

P: Passion – Phấn khích, tình yêu như đám lửa, để lâu sẽ nguội dần nên cần thêm củi luôn.

...Chúng ta nên tránh 3 điều dễ làm mất hạnh phúc gia đình là ‘Chỉ trích + Phàn nàn + So bì’ (3).

Lời kết:

Để bảo vệ hạnh phúc gia đình trong thời đại ngày nay, thiết tưởng vợ chồng nên đối xử với nhau với thái độ tin yêu và tương kính, không có kiểu “chồng chúa vợ tôi” và cũng không nên “vợ chúa chồng tôi” mà phải thể hiện sự yêu thương như thánh Phaolô khuyên bảo: vợ phải tùng phục chồng trong mọi sự và chồng phải yêu thương vợ, như Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh (x. Êphêso 5:24-25).

Trong đời sống hàng ngày, vợ chồng nên thể hiện thái độ tin yêu và tương kính bằng cách nói với nhau ba câu nói huyền diệu này: “Xin phép”, “Cám ơn” và “Xin lỗi”.

- Khi muốn nhờ vả hoặc xin xỏ người phối ngẫu điều gì thì nên hỏi với hàm ý “Xin phép”, chẳng hạn: “Xin phép mình cho tôi đi uống cà phê với bạn bè sáng nay được không?” hoặc “Làm ơn cho tôi đi uống cà phê với bạn bè sáng nay nhé?”

- Khi người phối ngẫu làm cho mình việc gì thì phải biết cảm ơn, chứ đừng im thin thít.

- Và khi mình làm lỗi điều gì thì phải can đảm nhận lỗi và xin lỗi, chứ đừng im lặng coi như không có chuyện gì xảy ra.

Theo ĐTC Phanxicô, “Ba lời ‘xin phép’, ‘cảm ơn’ và ‘xin lỗi’... mở ra một con đường để sống hạnh phúc và an hoà trong gia đình. Những lời này rất đơn sơ, nhưng không dễ thực hành! Chúng hàm chứa một sức mạnh phi thường: sức mạnh để bảo vệ gia đạo, ngay cả trước hàng ngàn khó khăn và thử thách; ngược lại, việc thiếu chúng sẽ từ từ sẽ gây ra các rạn nứt, thậm chí có thể làm đổ vỡ gia đình..” (4).

Đức Thánh Cha Phanxicô còn nhắc nhở các cặp vợ chồng phải nhẫn nại và kiên trì xây dựng hạnh phúc gia đình mỗi ngày bằng cách cư xử với nhau thế nào để cho cả hai cùng nhau lớn lên, chứ đừng đê bẹp người kia xuống để chỉ một mình lớn lên:

“Hôn nhân là công trình của từng ngày; tôi có thể nói đó là một công việc thủ công, công việc của người thợ kim hoàn, bởi vì người chồng có phận sự làm cho vợ mình ngày càng trở thành phụ nữ hơn, còn người vợ thì làm cho chồng ngày càng trở nên nam nhân hơn. Và họ cũng phải lớn lên về mặt nhân bản nữa, trong tư cách là nam là nữ. Và việc này được thực hiện giữa hai chúng con với nhau. Người ta gọi đó là cùng nhau lớn lên. Điều đó không xảy đến từ trên không! Chúa chúc lành cho điều đó, nhưng việc đó đến từ bàn tay các con, từ thái độ các con, từ cung cách sống của các con, từ cung cách các con yêu thương nhau. Hãy làm cho nhau lớn lên. Người này hãy luôn luôn hành động thế nào để cho người kia được lớn lên”[5].

Cước chú:

(1): Câu chuyện “Con Ruồi” của Nguyễn Nhật Ánh

Nguồn: email của vinhnguyen1943@gmail.com posted on ds16group@yahoogroups.com

(2): Câu chuyện “BỮA TỐI HẠNH PHÚC CỦA ĐÔI VỢ CHỒNG SẮP LY HÔN”.

Nguồn: email của lienthicao@yahoo.com [ds16group]

(3): Bài viết “Hấp hôn trước khi hấp hối” của Bs Châu Ngọc Hiệp.

Nguồn: email của chanh00845@yahoo.com posted on ds16group@yahoogroups.com

(4): Bài Giáo Lý của ĐTC Phanxicô về Ba Lời Quan Trọng trong Gia Đình: “Xin Phép”, “Cảm Ơn” và “Xin Lỗi”. Đây là bài giảng trong buổi Triều Yết Chung tại Quảng Trường Thánh Phêrô ngày 13 tháng 5 năm 2015. Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ.

Nguồn: <http://giaoly.org/vn/>

Nguyên bản: http://w2.vatican.va/content/francesco/it/audiences/2015/documents/papa-francesco_20150513_udienza-generale.html

May 15, 2015 by [Phaolo](#)

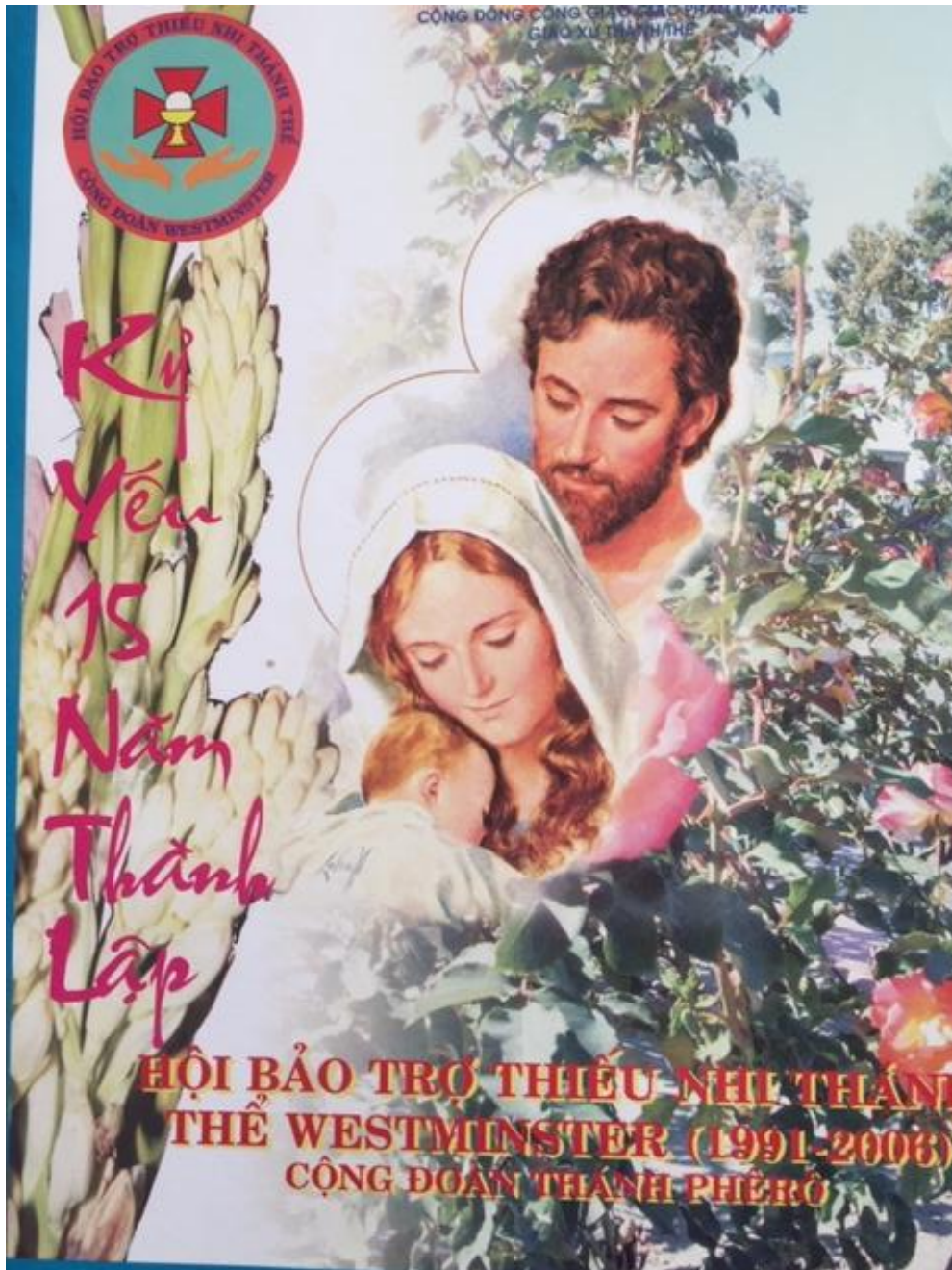
(5): Bài Giáo lý 4 - HAI NÊN MỘT

Giáo lý Chuẩn Bị cho Đại Hội Gia Đình Thế Giới 2015 tại Philadelphia với chủ đề: “Tình yêu là sứ mệnh của chúng ta, và chính là nhờ kính mến Chúa và yêu mến nhau mà chúng ta sẽ được sống dồi dào”.

Nguồn: <http://www.vietcatholic.net/News/Html/134481.htm>

Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster

Phần 1.3 - Các bài viết đăng trong “Kỷ yếu 15 năm thành lập HBT/TNTTW” (2006)



Tên Bài	Trang
10.Lời Phi Lộ (Vũ Ngọc Lộ - Ban Thực Hiện Kỷ Yếu)	44
11.Nhiệm kỳ đầu tiên – Xây dựng nền tảng (Vũ Ngọc Lộ)	46
12.My Mother – Mẹ Tôi (Lộc Vũ)	52
13.Thế nào mới là Tình Yêu Chân Thật (Hồng Ân)	56
14.Căn Bệnh Thời Đại – Pop Culture (We reap what we sow) (TTTH)	61
15.Nhà Giáo Cao Quý (Hống Ân)	69
16.Thơ Sử Việt: Việt Nam–Con Rồng Cháu Tiên (Hồng Ân)	76
17.Poem: Final Home (Mỹ Linh) – Về Lại Quê Nhà (Việt Ngữ: Hồng Ân)	86
18.Thơ Sử Việt: Việt Nam Quê Hương Tôi (Hồng Ân)	90
19.Về Nguồn (Hồng Ân)	100
20.Thánh Lễ Là Thiên Đàng Nơi Hạ Giới (Hồng Ân)	114
21.Thánh Lễ Trong Cuộc Đời (The Mass in your life) – TTTH	117
22.Ca khúc: Mary, Did You Know? (Maria, Mẹ Có Biết?) – Lộc Vũ	123
23.Did You See God? – Lời Bàn của Lộc Vũ	126
24.Poem: Why I Follow Jesus? (Tại Sao Tôi Theo Chúa?) – Lộc Vũ chuyển ý thơ.	140

Lời Phi Lộ

Bước vào kỷ yếu ...

Tập kỷ yếu này là một mốc thời gian đánh dấu một giai đoạn 15 năm đầu của Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster trong tiến trình “góp phần đào tạo các thế hệ trẻ Việt Nam ở hải ngoại biết tự hào về nguồn gốc dân tộc, và biết noi gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam” (Điều Lệ, đ. 2.2). Vì thế, trong tập kỷ yếu này, Hội cố gắng “ôn cố tri tân” qua 4 phần chính sau đây.

Phần I – 15 Năm Nhìn Lại

Phần này bắt đầu với bài giới thiệu tổng quát về Phong Trào TNTT Việt Nam ở Hoa Kỳ và bài giới thiệu về Đoàn TNTT Westminster. Kết tiếp là phần lịch sử của Hội Bảo Trợ từ lúc vận động thành lập năm 1991 và trải qua 8 ban chấp hành với 6 vị hội trưởng cho đến ngày hôm nay.

Phần II - Hội Bảo Trợ Hiện Nay

Phần này gồm các bài viết và hình ảnh giới thiệu các sinh hoạt hiện nay của Hội Bảo Trợ về các phương diện yểm trợ vật chất và hỗ trợ tinh thần cho Đoàn, cũng như các công tác đóng góp vào việc phát triển Cộng Đoàn nhà. Cuối cùng là các hình ảnh sinh hoạt màu của Hội Bảo Trợ.

Phần III - Hướng Về Tương Lai và Tâm Tình Phụ Huynh

Phần này gồm bài viết về đường hướng của Hội Bảo Trợ trong tương lai, và các bài tâm tình của các phụ huynh và ân nhân về các lãnh vực sau đây:

- Tâm tình về Hội Bảo Trợ
- Góp ý xây dựng hạnh phúc gia đình
- Góp ý giáo dục con em
- Tâm tình về quê hương và dân tộc

- Tâm tình phụ huynh sống đạo

Những ý kiến xây dựng này được diễn tả dưới nhiều thể loại như thơ, văn, nhạc, hoạ v.v.

Phần IV – Tài Liệu Để Nhớ gồm:

- Bản Điều Lệ & Nội Quy của Hội Bảo Trợ
- Ca khúc “Thiếu Nhi Tân Hành Ca” của Phong Trào TNTT
- Nghi lễ bái tế cổ truyền
- Văn tế
- Ý nghĩa bái tế cổ truyền

Cuối cùng là phần quảng cáo, ghi ơn, thành thần Ban Thực Hiện Kỷ Yếu và mục lục.

Lời Cuối:

Trong Phần III trên đây, ngoài các bài vở đóng góp của các phụ huynh trong Hội, còn có một số bài văn, thơ, nhạc và tranh ảnh có tính cách giáo dục, gia đình, tôn giáo và dân tộc được trích đăng từ mạng lưới toàn cầu Internet và các sách báo Công Giáo. Vì thế, Ban Thực Hiện Kỷ Yếu nhân dịp này xin phép các tác giả của các bài ấy, vì mục đích giáo dục thế hệ trẻ, cho phép chúng tôi được trích đăng trong tập kỷ yếu này. Ban Thực Hiện Kỷ Yếu cũng chân thành cảm ơn các phụ huynh và ân nhân đã đóng góp bài vở, hình ảnh, công sức và tài chánh vào việc thực hiện tập kỷ yếu này.

Vũ Ngọc Lộc

Ban Thực Hiện Kỷ Yếu

Nhiệm Kỳ Đầu Tiên - Xây Dựng Nền Tảng

Trong buổi họp đầu tháng sáu năm nay, Hội Bảo Trợ TNTT Westminster quyết định thực hiện cuốn kỷ yếu để đánh dấu 15 năm thành lập Hội. Anh Thạch, Trưởng Ban Thực Hiện Kỷ Yếu có yêu cầu tôi viết một bài với tư cách là cựu hội trưởng đầu tiên của Hội Bảo Trợ nhiệm kỳ 1991-1993, kèm theo lời nhắc nhở rằng chỉ viết về một trọng điểm mà thôi và dài cỡ 3 trang vì khuôn khổ kỷ yếu có hạn.

Ôn lại ký ức đầy ắp những kỷ niệm thân thương về Hội, tôi muốn viết từ đầu cho đến đuôi, từ việc vận động thành lập, đến sự hình thành và tổ chức của Hội, rồi các hoạt động đầu tiên của Hội, và các kỷ niệm đẹp đối với các anh chị em trong Hội cũng như các kỷ niệm đẹp đối với các huynh trưởng, các em TNTT và phụ huynh nữa. Nhưng nếu viết nhiều như vậy thì e rằng quá dài so với giới hạn 3 trang. Nên trong bài này tôi chỉ ghi lại dăm ba điều mà tôi cho rằng ban chấp hành đầu tiên đã đóng góp vào việc tạo nền tảng vững chắc cho Hội về lâu về dài sau này.

Quy Tụ Được Một Ê-kíp Làm Việc Với Tinh Thần Đồng Đội:

Trong kỳ Đại Hội đầu tiên của Hội Bảo Trợ để duyệt thảo và biểu quyết thông qua bản điều lệ và nội quy, và bầu ban chấp hành đầu tiên cho Hội Bảo Trợ vào ngày 14 tháng 9 năm 1991 tại hội trường của cộng đoàn Westminster, 5 người đã được bầu vào 5 chức vụ trong ban chấp hành: ngoài tôi là hội trưởng (lúc đó gọi là chủ tịch, về sau mới tu chính thành hội trưởng năm 1995), còn có anh Huỳnh Văn Trương là phó nội vụ, anh Hà Phước Thạch là phó ngoại vụ, anh Nguyễn Văn Chính là thư ký và bác Phạm Đức Tú là thủ quỹ. Cả 5 người đều là phụ huynh nhưng không ai biết ai cả. Nói đúng ra thì chúng tôi chỉ mới quen biết nhau có một tháng trước đó qua công tác mà Ban Vận Động Thành Lập Hội Bảo Trợ do bác Tú đứng đầu, nhờ 4 người còn lại soạn thảo Bản Điều Lệ và Nội Quy cho Hội. Ban Chấp Hành này họp hành liên miên để đưa ra phương thức làm việc cho hữu hiệu, soạn thảo chương trình sinh hoạt cụ thể cho Hội, đồng thời nỗ lực tìm kiếm nhân sự cho các ban chuyên môn được quy định trong Nội Quy như các ban Tài Chánh, Liên Lạc, Khánh Tiết, Hướng Dẫn, Ấm Thực, Vận Chuyển, Truyền Thông, và Xã Hội. Song song với các công tác trên là phải tìm hiểu sinh hoạt của Đoàn TNTT để biết mà yểm trợ, và tạo cơ hội kết thân với ban huynh trưởng của Đoàn do trưởng Quyết đứng đầu.

Công tác đầu tiên: đến thăm 120 gia đình phụ huynh để “xin” thu niên liễm

Khi nhân sự đã tạm ổn, những nguyên tắc làm việc và chương trình hoạt động đã phác họa xong, chúng tôi bắt đầu công tác đối ngoại đầu tiên là đến thăm 120 gia đình phụ huynh để giới thiệu về Hội và “xin” thu niên liễm là \$20 mỗi gia đình. Đây là công tác cam go nhưng rất cần thiết. Cam go vì tốn nhiều thời gian (phải gửi thư xin phép trước, rồi gọi điện thoại xin gặp, có khi đến vài ba lần mới gặp được phụ huynh v.v.), phải kiên nhẫn cũng như phải ăn nói khéo léo khi giới thiệu Hội và xin niên liễm. Dù khó cũng phải làm vì không có quỹ thì làm sao mà yểm trợ các em về vật chất và cả hỗ trợ về tinh thần nữa(khoản 2.1 Điều Lệ). Trong thời gian hai tháng đi thăm viếng phụ huynh, các anh chị trong Ban Chấp Hành và các ban chuyên môn của Hội đã tình nguyện đóng góp tiền túi ra để Hội có phương tiện tài chánh làm việc lúc đầu. Thật là quý hóa thay các tâm hồn nhiệt thành và quảng đại đã vừa góp công vừa góp của cho Hội trong công cuộc đào tạo các thế hệ con em thành những người Kitô hữu hoàn hảo và những công dân kiện toàn như Phong Trào TNTT mong muốn. Chính nhờ số tiền này cộng thêm với một số niên liễm thu được mà Hội đã yểm trợ đặc lực cho Đoàn TNTT tổ chức Tết Trung Thu cho các thiếu nhi trong cộng đoàn nhà vào thượng tuần tháng chín, và cũng hỗ trợ cho 3 ngày trại đoàn tại Santa Fe Dam vào cuối tháng 11 năm đó. Điều đáng ghi nhớ là đây là trại đầu tiên mà Hội Bảo Trợ tham dự và yểm trợ, nhưng bất ngờ nửa đêm Thứ Bảy, gió bão nổi lên, thổi tung các lều trại, nên Hội và Đoàn phải quyết định cuốn lều về sớm và chở con em về đến tận nhà mỗi phụ huynh trong khi các phụ huynh đang hoảng hốt lái xe lên trại đón con em về.

Phương Thức Sinh Hoạt Dân Chủ và Khoa Học:

Hội đã đề ra một phương thức sinh hoạt dựa theo các nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Sinh hoạt dân chủ: các vấn đề quan trọng đều đưa ra thảo luận thẳng thắn và công khai trong các phiên họp hàng tháng, rồi biểu quyết theo đa số, rồi quyết tâm thi hành đến nơi đến chốn.
- Tài chánh công khai: mọi chi thu đều được thủ quỹ ghi vào sổ sách, và báo cáo công khai trong các phiên họp hằng tháng và tường trình tại đại hội hằng năm.
- Biên bản đầy đủ: mọi quyết định và sinh hoạt đều được thư ký ghi vào biên bản để tiện việc điều động và rút tỉa kinh nghiệm sau này.

- Soạn thảo sẵn các mẫu biên bản hội họp hàng tháng, chương trình đại hội thường niên, chương trình và thể thức bầu cử ban chấp hành mỗi hai năm.
- Nghiên cứu và soạn thảo đường hướng và chương trình sinh hoạt của Hội cho từng năm căn cứ vào nhu cầu sinh hoạt của Đoàn và kinh nghiệm sinh hoạt của Hội trong năm trước.
- Hội được điều hành theo nguyên tắc “thống nhất chỉ huy” và nguyên tắc “tập thể chỉ huy, cá nhân phụ trách”: các công tác làm cho đoàn, cho Hội hay cho cộng đoàn đều được thảo luận kỹ lưỡng tại các phiên họp hàng tháng hay bất thường của Hội, rồi Ban Chấp Hành phân công xuống cho các cá nhân thực hiện tùy theo khả năng và hoàn cảnh gia đình của mỗi người. Khi một cá nhân phụ trách gặp trở ngại, không thể thực hiện công tác được, họ phải báo trước cho Ban Chấp Hành để tìm người khác thay thế. Nhờ lối phân công uyển chuyển và linh động này mà mọi công tác đều được thi hành nghiêm chỉnh và hữu hiệu. Vì thế Hội tạo được uy tín trong cộng đoàn vì đã nhận là làm và làm đến nơi đến chốn.
- Họp hành nghiêm túc nhưng chia sẻ cởi mở và chân tình: Hồi đầu Hội chưa xin được phòng họp ở cộng đoàn, nên các phiên họp đều diễn ra tại nhà của hội trưởng. Khi họp thì rất nghiêm túc và theo đúng như chương trình họp đã đề ra, và thảo luận rất thẳng thắn, kể cả tranh luận nếu cần. Nhưng sau mỗi phiên họp, anh chị em thường ở lại để ăn trưa chung với nhau vui vẻ, và trong lúc trà dư tửu hậu, chúng tôi chia sẻ với nhau về công ăn việc làm và cách giáo dục con cái. Khi biết tin một gia đình hội viên có việc quan hôn tang tế, chúng tôi đến để chia vui sẻ buồn. Nhờ thế, càng ngày chúng tôi càng gắn bó với nhau trong mọi công tác và coi nhau như anh chị em trong một nhà.

Đáp Ứng Nhu Cầu của Đoàn TNTT:

Ban huynh trưởng của Đoàn TNTT lúc đó có độ 20 người, không đủ nhân sự để điều hành và chăm sóc cho hơn 250 em thiếu nhi, nên đã yêu cầu cha quản nhiệm Vũ Đình Trác thành lập Hội Bảo Trợ TNTT để tiếp tay với các huynh trưởng bằng cách yểm trợ về vật chất và hỗ trợ về tinh thần, nhất là giúp các huynh trưởng thực hiện chương trình Việt Hóa của đoàn, bao gồm việc giảng dạy về đạo đức, luân lý, lịch sử và truyền thống văn hóa dân tộc. Vì thế Ban Chấp Hành đầu tiên đã nghiên cứu và soạn thảo một chương trình huấn luyện bổ túc về các mặt này để bổ túc cho chương trình thăng tiến đoàn sinh của Phong Trào TNTT Việt Nam tại Hoa Kỳ. Để thực hiện chương trình này, Hội

đã cử 10 phụ huynh đi học khóa huấn luyện trợ tá đầu tiên, gồm các anh chị sau: anh Đường, anh Chính, anh Tiên, anh Thái và tôi; các chị gồm chị Hằng, chị Hưng, chị Ngọc Tuyết, chị Phương Loan và cô Đoàn Công Dung.

Thành Quả Đầu Tiên:

Một điều làm tôi ngạc nhiên và cảm động nhất là vào dịp Tết Ta năm đó, Ban Quản Trị Đoàn TNTT nhà đã đến từng gia đình của các thành viên trong Ban Chấp Hành của Hội để mừng tuổi, chúc Tết và biếu quà đúng như cách thức “Trò nhớ ơn thầy” trong dịp Tết. Điều này không những biểu lộ lòng biết ơn của các huynh trưởng đối với Hội Bảo Trợ mà còn chứng tỏ rằng Hội Bảo Trợ đã thành công bước đầu trong vai trò góp phần đào tạo một thế hệ trẻ Việt Nam ở hải ngoại biết sống tốt đẹp cả về mặt đạo lẫn đời, biết nhớ đến quê hương dân tộc (điều 4, Điều Lệ).

Nhìn Lại Để Nhớ Ơn:

Bây giờ nhớ lại các hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ đầu tiên, tôi vẫn tự hỏi mình rằng không biết tại sao lúc đó tôi dám đứng ra nhận lãnh trách nhiệm thành lập, tổ chức và điều hành Hội Bảo Trợ hoàn toàn mới mẻ như vậy. Nhu cầu của đoàn TNTT lúc đó thì quá nhiều, nào là yểm trợ vật chất như gây quỹ cho Đoàn, chuyên chở các em đi trại, nấu ăn cho các em trong các kỳ trại, ở lại ban đêm để canh gác an ninh cho các em; nào là hỗ trợ tinh thần cho các huynh trưởng, và hướng dẫn các thiếu nhi kể cả các huynh trưởng còn non trẻ về đạo đức luân lý, lịch sử và truyền thống văn hóa Việt Nam nữa. Trong khi nhân lực của Hội lúc đó thì hầu như chưa có gì: 5 người trong ban chấp hành thì không ai biết ai, vậy mà tại sao lại có thể cộng tác làm việc với nhau và lại lôi cuốn các phụ huynh khác vào các ban chuyên môn. Tài chánh lúc đó cũng không có gì, đến nỗi chính Ban Chấp Hành và các ban chuyên môn cũng phải bỏ tiền túi ra để Hội có quỹ mà làm việc vì tiền niên liễm chưa thu được. Nhân lực và tài lực đều không có, thế mà Ban chấp Hành đầu tiên đã xây dựng được nền tảng vững chắc cho Hội như tạo được một ê-kíp làm việc với tinh thần đồng đội và thân thiết như anh chị em trong nhà, rồi cũng đề ra được một phương thức làm việc khoa học và hữu hiệu, nhờ đó mới có thể đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của Đoàn TNTT, và tạo được uy tín trong cộng đoàn nhà. Thành tâm mà xét mình, tôi biết chắc không phải vì tôi có tài tổ chức, cũng không phải tôi có khả năng điều động nhân sự, càng không phải vì tôi có tài ăn nói và thuyết phục người khác. Mà chính nhờ công lao khó nhọc của toàn Ban Chấp Hành và của các ban chuyên môn. Tất cả các anh chị đã đồng tâm hiệp lực, cộng tác với nhau trong tinh thần đồng đội để đạt tới mục đích của Hội là “góp phần đào tạo một thế hệ trẻ Công Giáo Việt Nam

ở hải ngoại biết tự hào về nguồn gốc dân tộc và biết noi gương các Thánh Tử Đạo Việt Nam” (điều 2, Điều Lệ).

Tôi thiết nghĩ chính vì mục đích tốt đẹp đó mà Chúa Thánh Linh đã soi sáng và hướng dẫn các tâm hồn thiện chí và nhiệt tâm yêu trẻ hoàn thành được công tác tông đồ tốt đẹp này. Tôi nhớ lại lời khuyên các tín hữu của thánh Gioan Thập Giá: “Giá trị của các việc tông đồ bác ái không được căn cứ trên số lượng và chất lượng mà căn cứ trên lòng mến Chúa khiến cho họ làm các việc đó” [The value of his good works is not based on their number and excellence, but on the love of God which prompts him to do these things] (John of the Cross). Còn cá nhân tôi cũng chỉ là một người có thiện chí và nhiệt tâm, mong muốn cho thế hệ con em mình biết sống đẹp đạo tốt đời mà thôi. Xét cho cùng, tôi cũng chỉ là một cây bút chì nhỏ bé mà Chúa dùng để vẽ lên những tâm hồn trong trắng của con em mình như lời Mẹ Thánh Têrêsa Calcutta đã cảm nhận: “I am a little pencil in the hand of a writing God who is sending a love letter to the world” (Tôi chỉ là cây bút chì bé nhỏ mà Chúa dùng để viết một lá thư thương yêu gửi cho thế giới).

Cuối cùng, tôi muốn nhân dịp nhìn lại này để cảm ơn các anh chị em trong Ban Chấp Hành và các ban chuyên môn đã cộng tác hết mình với tôi trong nhiệm kỳ đầu tiên (1991-1993):

- Anh Huỳnh Văn Trương (Phó Nội Vụ), người đã cùng với tôi đến thăm các gia đình phụ huynh để thu niên liễm, và đã xử lý thường vụ thay cho tôi trong lúc tôi bận việc gia đình.
- Anh Hà Phước Thạch (Phó Ngoại Vụ).
- Anh Nguyễn Văn Chính (Thư Ký).
- Bác Phạm Đức Tú (Thủ Quỹ), một trong những người đã sáng lập Hội và đã tìm các ân nhân đầu tiên cho Hội.
- Anh Phạm Văn Đường, anh Đinh Văn Tiên, anh Phạm Gia Thái, chị Vũ Mỹ Hằng, chị Trịnh Tuyết Hưng, chị Nguyễn Thị Ngọc Tuyết, chị Phương Loan, chị Thông-Quyết, và các anh chị khác trong Ban Hướng Dẫn.
- Chị Trịnh Tuyết Hưng (hiền nội của tôi), chị Mầu, chị Thiệp trong Ban Âm Thực.
- Anh Lưu Hữu Lộc (Ban Vận Chuyển).
- Anh Vũ Ngọc Khanh (Ban Truyền Thông).

- Chị Võ Thị Việt (Ban Xã Hội).
- Bác Trần Khắc Lục (Ban Tài Chánh và Ban Liên Lạc).
- Anh Phạm Gia Thái và bác Nguyễn Ngọc Thương (Ban Khánh Tiết).
- Và các anh chị em khác nữa mà tôi không nhớ tên.

Tôi cũng cảm ơn các vị ân nhân đầu tiên đã đóng góp tài chánh cho Hội là cụ Cả Lễ, cụ Hiền, cụ Bé và cụ Diệu, cụ Nam (đã qua đời).

Tôi cũng xin quý anh chị thứ tha cho những thiếu sót hoặc lỗi lầm tôi đã vấp phải trong nhiệm kỳ đầu tiên này. Xin Chúa trả công bội hậu cho quý anh chị và gia đình.

Giuse Vũ Ngọc Lộc

Hội Trưởng tiên khởi của Hội Bảo Trợ TNTT Westminster,
nhiệm kỳ 1991-1993.



Hội Bảo Trợ hợp ca Mừng Xuân Mới.

My Mother

LTS: Vào dịp lễ mừng Ngày Hiền Mẫu (Mother's Day) năm nay (2006), bài "My Mother" này được Thanhhuong Nguyen đăng lên tntt.org, gia trang của Phong Trào Thiểu Nhi Thánh Thể Việt Nam tại Hoa Kỳ. Đây là một câu chuyện của một người con trai kể lại về mẹ mình, người mẹ có một mắt mà cậu rất ghét. Khi mẹ cậu chết rồi, cậu mới đọc được lá thư mẹ để lại. Lúc đó, cậu mới biết tình mẹ yêu con, hy sinh cho con đến nỗi đã hiến tặng chính con mắt của mình cho con. Mẹ vẫn yêu con dù con ruồng rẫy mẹ, chối bỏ mẹ, khinh chê mẹ, nhục mạ mẹ nữa. Tình mẹ thương con này đã biểu lộ phần nào tình Chúa yêu chúng ta. Chúa cũng đã chịu như thế khi muốn cứu chuộc chúng ta, đã chết thay cho chúng ta, và đã cho chúng ta con mắt tâm linh để chúng ta được "nhìn thấy" cuộc sống vĩnh hằng đời sau.

Nhận thấy câu chuyện thương tâm và cảm động này là một bài học đắt giá và rất có ý nghĩa cho các huynh trưởng và các em Thiểu Nhi, chúng tôi xin phép tác giả để đăng câu chuyện lên đây với mục đích đề cao tình mẹ thương con cũng giống như tình Chúa yêu chúng ta vậy.

Câu chuyện này cũng được viết bằng tiếng Việt với tựa đề "Mẹ Tôi" được đăng trên tuần báo điện tử Công Giáo Maranatha, số 79, ngày 20-05-2006.

Mời quý phụ huynh, các huynh trưởng và các em Thiểu Nhi Thánh Thể đọc cả hai bài "My Mother" và "Mẹ Tôi" dưới đây.

All during my childhood and even during my adult years, I always hated my mother.? The main reason for this hatred was because she only had one eye.? Because of her appearance my classmates teased and insulted me.? My mother made a meager living working in the food business to support me while I attended school. One day she came to my school and I was so embarrassed! How could she do this to me?? I ignored her and gave her a quick look of hatred before running away.? The next day, one of my friends yelled:.? Hey! I saw it.? Your mom only has one eye!

I was so embarrassed and wanted to hide underground. I wanted my mother to disappear from my life forever. That day when I got home from school I told her. -You only want to make me a subject for others to make fun of! My mother was sadly silent.? However, I did not care about what I said to her because at that time, my heart was filled with anger.? I did not care a bit about my mother's feelings.? I wanted to leave the house as soon as I could so that I wouldn't have to have a relationship with her.? So I studied very hard.? Finally, I got what I always wanted - a scholarship to go aboard to study in Singapore.

A few years later, I married, bought a house, and had a couple children of my own.? My wife came from a wealthy and respected family.? Thus, I lied to her about my mother. I told her I was orphaned at a very young age.? I was very pleased with my new life in Singapore - I had a nice family and was financially comfortable.

I bought my mother a small house and once in a while I would sneak some money to send home to her. I thought that sending her money fulfilled my obligation as a son. I did not allow my mother to contact me at all.

One day, my mother suddenly came to visit. It had been a long time since she had seen me. She had never had a chance to meet her grandchildren either. When my kids saw an old, tattered looking lady, with one eye, at the front gate, some made fun of her, and some were scared. I was extremely furious with my mother and worried that my wife would find out the truth. I yelled:

-Why do you dare to come and scare my kids?? GO AWAY immediately!

My mother softly replied, " I am so sorry, I must have the wrong address."

She quietly walked away. I did not bother to contact her for a long time after that.

When I was young, she was the reason I was insulted by my friends, and now she was trying to ruin my current life too?

One day, I received an invitation to my high school reunion in the town where my mother lives. I lied to my wife and said that I had to go on a business trip. After the reunion I stopped by my mother's house, more out of curiosity than a desire to visit her. The neighbors told me that my mother had just passed away a few days earlier. Because she had no relatives, the local government had to take care of her burial.

I still did not shed any tears over the bad news. The neighbor gave me a letter that my mother left for me.

"Dear Son,

I always think of you. I am so sorry for showing up at your home in Singapore unexpectedly and frightening my grandchildren. I am so happy to hear that you will be returning to attending your class reunion. However, I am afraid that I am too weak to get out of bed to come and see you. I regret that my appearance has caused you embarrassment with your friends while you were going to school here.

Did you know when you were very young, you had an accident and you lost one of your eyes?? I could not stand imagining that you would have to grow up with only one eye. Thus, I gave you my own eye. I sold every single thing that I owned at the time to pay for the doctor to perform the transplant and I have never regretted it. I am very proud because now you have grown up to be a successful person and I am also proud of what I did. Son, now you can see the whole new world with my eye, for me. I have always loved you very much, Mom.."

Mẹ Tôi

Suốt thời thơ ấu và cả khi lớn lên, lúc nào tôi cũng ghét mẹ tôi. Lý do chính có lẽ vì bà chỉ có một con mắt. Bà là đầu đề để bạn bè trong lớp chế giễu, châm chọc tôi.

Mẹ tôi làm nghề nấu ăn để nuôi tôi ăn học. Một lần bà đến trường để kiểm tôi làm tôi phát ngượng. Sao bà lại có thể làm như thế với tôi? Tôi lơ bà đi, ném cho bà một cái nhìn đầy căm ghét rồi chạy biến. Ngày hôm sau, một trong những đứa bạn học trong lớp la lên: "Ê, tao thấy rồi. Mẹ mày chỉ có một mắt!".

Tôi xấu hổ chỉ muốn chôn mình xuống đất. Tôi chỉ muốn bà biến mất khỏi cuộc đời tôi. Ngày hôm đó đi học về tôi nói thẳng với bà: "Mẹ chỉ muốn biến con thành trò cười!". Mẹ tôi không nói gì. Còn tôi, tôi chẳng để ý gì đến những lời nói đó, vì lúc ấy lòng tôi tràn đầy giận dữ. Tôi chẳng để ý gì đến cảm xúc của mẹ. Tôi chỉ muốn thoát ra khỏi nhà, không còn liên hệ gì với mẹ tôi. Vì thế tôi cố gắng học hành thật chăm chỉ, và sau cùng, tôi có được một học bổng để đi học ở Singapore.

Sau đó, tôi lập gia đình, mua nhà và có mấy đứa con. Vợ tôi là con nhà gia thế, tôi giấu nàng về bà mẹ của mình, chỉ nói mình mồ côi từ nhỏ. Tôi hài lòng với cuộc sống, với vợ con và những tiện nghi vật chất tôi có được ở Singapore. Tôi mua cho mẹ một căn nhà nhỏ, thỉnh thoảng lén vợ gửi một ít tiền về biếu bà, tự nhủ thế là đầy đủ bốn phận. Tôi buộc mẹ không được liên hệ gì với tôi.

Một ngày kia, mẹ bất chợt đến thăm. Nhiều năm rồi bà không gặp tôi, thậm chí bà cũng chưa bao giờ nhìn thấy các cháu. Khi thấy một bà già trông có vẻ lam lũ đứng trước cửa, mấy đứa con tôi có đứa cười nhạt, có đứa hoảng sợ. Tôi vừa giận vừa lo vợ tôi biết chuyện, hét lên: "Sao bà dám đến đây làm con tôi sợ thế? Đi khỏi đây ngay!". Mẹ tôi chỉ nhỏ nhẹ trả lời "Ồ, xin lỗi, tôi nhầm địa chỉ!" và lặng lẽ quay đi. Tôi không thèm liên lạc với bà trong suốt một thời gian dài. Hồi nhỏ, mẹ đã làm con bị chúng bạn trêu chọc nhục nhã, bây giờ mẹ còn định phá hỏng cuộc sống đang có của con hay sao?

Một hôm, nhận được một lá thư mời họp mặt của trường cũ gửi đến tận nhà, tôi nói dối vợ là phải đi công tác. Sau buổi họp mặt, tôi ghé qua căn nhà của mẹ, vì tò mò hơn là muốn thăm mẹ. Mấy người hàng xóm nói rằng mẹ tôi đã mất vài ngày trước đó và do không có thân nhân, sở an sinh xã hội đã lo mai táng chu đáo. Tôi không nhỏ được lấy một giọt nước mắt. Họ trao lại cho tôi một lá thư mẹ để lại cho tôi:

"Con yêu quý,

Lúc nào mẹ cũng nghĩ đến con. Mẹ xin lỗi về việc đã dám qua Singapore bất ngờ và làm cho các cháu phải sợ hãi. Mẹ rất vui khi nghe nói con sắp về trường tham dự buổi họp mặt, nhưng mẹ sợ mẹ không bước nổi ra khỏi giường để đến đó nhìn con. Mẹ ân hận vì đã làm con xấu hổ với bạn bè trong suốt thời gian con đi học ở đây. Con biết không, hồi con còn nhỏ xíu, con bị tai nạn và hỏng mất một bên mắt. Mẹ không thể ngồi yên nhìn con lớn lên mà chỉ có một mắt, nên mẹ đã cho con con mắt của mẹ. Mẹ đã bán tất cả những gì mẹ có để bác sĩ có thể thay mắt cho con, nhưng chưa bao giờ mẹ hối hận về việc đó. Mẹ rất hãnh diện vì con đã nên người, và mẹ kiêu hãnh vì những gì mẹ đã làm được cho con. Con đã nhìn thấy cả một thế giới mới, bằng con mắt của mẹ, thay cho mẹ...

Mẹ yêu con lắm,

Mẹ..."



Thế nào mới là Tình Yêu Chân Thật

Sau đây là câu chuyện về tình yêu chân thật của một tác giả vô danh mà người viết đọc được trên Internet. Trước hết mời quý độc giả đọc nguyên văn bằng Anh Ngữ với tựa đề là "THIS IS WHAT LOVE IS ALL ABOUT". Sau đó là phần chuyển ngữ sang Việt Ngữ với tựa đề "Thế nào mới là Tình Yêu Chân Thật", và cuối cùng là Lời Bàn của người viết về Tình Nghĩa Vợ Chồng.

THIS IS WHAT LOVE IS ALL ABOUT

It was a busy morning, approximately 8:30 A.M., when an elderly gentleman in his 80's, arrived to have stitches removed from his thumb.

He stated that he was in a hurry as he had an appointment at 9:00 am. I took his vital signs and had him take a seat, knowing it would be over an hour before someone would be able to see him.

I saw him looking at his watch and decided, since I was not busy with another patient, I would evaluate his wound.

On exam, it was well healed, so I talked to one of the doctors, got the needed supplies to remove his sutures and redress his wound.

While taking care of his wound, we began to engage in conversation. I asked him if he had another doctor's appointment this morning, as he was in such a hurry. The gentleman told me no, that he needed to go to the nursing home to eat breakfast with his wife.

I then inquired as to her health. He told me that she had been there for a while and that she was a victim of Alzheimer's disease.

As we talked, I asked if she would be upset if he was a bit late. He replied that she no longer knew who he was. She had not recognized him in five years now.

I was surprised, and asked him, "And you still go every morning, even though she doesn't know who you are?" He smiled as he patted my hand and said, "She doesn't know me, but I still know who she is."

I had to hold back tears as he left, I had goose bumps on my arm, and thought, "That is the kind of love I want in my life."

True love is neither physical, nor romantic.

True love is an acceptance of all that is, has been, will be, and will not be.

With all the jokes and fun that are in e-mails, sometimes there are some that come along that have an important message.

This kind is one of those. I just had to share it with you all.

Oh, by the way, peace is seeing a sunset and knowing who to thank.

The happiest people don't necessarily have the best of everything; they just make the best of everything they have.

(Author Unknown)

Thế nào mới là Tình Yêu Chân Thật

Vào một buổi sáng bận rộn ở bệnh viện, khoảng 8 giờ, một cụ ông ngoài 80 đến gặp bác sĩ để tháo chỉ khâu vết thương ở ngón tay cái. Ông nói rằng ông sẽ vội phải đi ngay sau khi hẹn gặp bác sĩ lúc 9 giờ. Tôi nhận ra dáng vội vã của ông và mời ông ngồi chờ vì ít nhất cũng phải hơn một tiếng nữa mới có bác sĩ khám cho ông.

Tôi thấy ông cứ ngó đồng hồ đeo tay và tỏ vẻ bồn chồn nên tôi quyết định sẽ khám vết thương của ông vì lúc đó tôi không bận khám bệnh nhân nào khác. Khi khám vết thương, tôi thấy nó đã lành nên bảo một bác sĩ khác lấy dụng cụ y khoa cần thiết để tháo chỉ khâu ra rồi băng bó vết thương lại cho ông.

Trong khi ăn sóc vết thương cho ông, chúng tôi bắt đầu chuyện vãn với nhau. Tôi hỏi ông có muốn lấy hẹn với một bác sĩ khác sáng nay trong khi ông quá vội như vậy không. Ông trả lời là không vì ông cần phải đi tới viện dưỡng lão để ăn sáng với bà vợ ông.

Tôi hỏi thăm về tình trạng sức khỏe của vợ ông. Ông bảo tôi rằng bà vợ ông đã phải vào viện dưỡng lão vì bà bị bệnh mất trí nhớ Alzheimer. Tôi hỏi ông rằng bà vợ ông có bực mình khi ông đến trễ không. Ông trả lời rằng bà không còn biết ông là ai. Bà không còn nhận ra ông từ năm nay rồi.

Tôi ngạc nhiên và hỏi ông: “Vậy ông cứ đến thăm bà mỗi sáng dù bà không biết ông là ai à?”.

Ông phát mạnh vào tay tôi và mỉm cười nói: “Bà nhà tôi không biết tôi, nhưng tôi vẫn biết bà là ai chứ”.

Tôi đã phải nén nhỏ lệ khi tiễn ông ra về, vừa sờ vào vết bầm trên cánh tay vừa nghĩ thầm: “Đó mới là thứ tình yêu mà tôi mong ước trong đời”.

Tình yêu chân thật không phải là yêu vẻ đẹp hào nhoáng bên ngoài, cũng không phải là yêu vẻ lãng mạn tình tứ của người mình yêu, mà là chấp nhận thương đau và chấp nhận hy sinh cho người mình yêu.

Yêu thật là chấp nhận tất cả những gì người yêu đang có, đã có, sẽ có, và sẽ không còn có nữa.

Trong tất cả những chuyện khôi hài và chuyện tiếu lâm gửi đến bằng điện thư, thỉnh thoảng cũng có vài chuyện mang một thông điệp quan trọng. Chuyện này là một trong số đó. Tôi muốn chia sẻ với tất cả các bạn thể thôi.

À, nhân tiện, an bình là biết nhìn ngắm hoàng hôn xuống và biết ai để cảm ơn.

Người hạnh phúc nhất không nhất thiết phải có mọi thứ tốt nhất mà chính là người làm cho mọi thứ họ có trở nên tốt nhất.

Lời Bàn của người viết:

Đọc câu chuyện về tình yêu chân thật trên đây, tôi cảm thấy xúc động về mối chân tình mà ông cụ 80 tuổi dành cho vợ bị bệnh lú lẫn. Trong đoạn cuối của câu chuyện, tác giả đã định nghĩa về tình yêu chân thật và câu định nghĩa này đã đánh động tâm hồn tôi:

“Tình yêu chân thật không phải là yêu vẻ đẹp hào nhoáng bên ngoài, cũng không phải là yêu vẻ lãng mạn tình tứ của người mình yêu, mà là chấp nhận thương đau và chấp nhận hy sinh cho người mình yêu. Yêu thật là chấp nhận tất cả những gì người yêu đang có, đã có, sẽ có, và sẽ không còn có nữa”.

Quả vậy, lúc còn trẻ còn đẹp thì người ta dễ yêu nhau và thề non hẹn biển sẽ chung thủy với nhau cho đến đầu bạc răng long. Nhưng rồi khi về già, nay đau mai yếu, tính tình lắm cảm, nói trước quên sau, ông nói gà thì bà nói vịt. Lúc đó có khi chỉ nhìn thấy mặt nhau cũng thấy bức mình thì khó mà chịu đựng được nhau chứ nói chi đến thủy chung như ông già 80 tuổi hàng ngày vào ăn sáng với vợ lú lẫn trong viện dưỡng lão trong suốt 5 năm trường.

Câu chuyện này làm tôi liên tưởng đến trường hợp thủy chung của một người tôi quen mà tôi tạm gọi là anh Đê, và đặt tựa đề cho câu chuyện là “Tình Nghĩa Vợ Chồng”.

Tình Nghĩa Vợ Chồng



Ảnh minh họa (Nguồn: Internet)

Cách đây khoảng 8 năm, vợ đau nặng không thể tự săn sóc cho mình được, anh Đê xin về hưu non, ở nhà chăm sóc cho vợ. Bệnh tình của chị vợ càng ngày càng trở nên trầm trọng. Lúc đầu, chị đi không vững, anh phải dìu chị đi. Có một hôm, đi lễ Chúa Nhật xong, tôi thấy anh đang nắm tay dắt chị đi ra khỏi nhà thờ, tôi buột miệng chọc: *“Ông bà nắm tay nhau dung dăng dung dẻ trông tình tứ ra phết!”* Lúc đó, anh Đê cười xòa trả lời: *“Có dung dăng dung dẻ gì đâu! Nhà tôi bị yếu chân, đi không vững nên tôi phải dìu mà”*. Tôi biết mình lỡ lời nên vội vàng xin lỗi.

Rồi một hôm có dịp đến nhà anh Đê ăn cơm, tôi thấy anh phải đút cho chị ăn vì tay chị cũng yếu, không cầm nổi chén cơm. Sau đó khoảng một năm, tôi thấy anh đẩy chị đi lễ bằng xe lăn vì chân chị quá yếu, đứng không vững, còn tay của anh cũng không còn đủ khỏe để dìu chị đi như trước.

Rồi khoảng hai năm nay, chị phải nằm liệt giường và anh là người duy nhất chăm sóc cho chị suốt ngày đêm vì các con đã có gia đình hoặc ở riêng, chỉ cuối tuần mới ghé sang giúp bố mà thôi. Nhìn hoàn cảnh của anh, tôi rất tội nghiệp nhưng không biết giúp đỡ bạn mình bằng cách nào, nên thỉnh thoảng ghé thăm và thấy anh làm hết mọi chuyện, từ việc nấu nướng, đút cơm cho chị ăn, lo vệ sinh cho chị, cho chị uống thuốc. Tôi hỏi sao không mượn người giúp, anh trả lời rằng *“Có mượn nhưng chỉ đủ sức mượn theo từng giờ khi phải đi ra ngoài đi chợ hoặc khi cảm thấy quá mệt mỏi, và nhất là lúc phải thay tã vải trải giường vì tay yếu nên cần có người phụ khiêng chị ra salon thì mới thay khăn giường được”*. Tôi và mấy người bạn thỉnh thoảng rủ nhau đến thăm chị và mang theo thức ăn để ăn chung với anh cho anh được xả hơi đôi chút.

Tôi còn nhớ, một hôm cùng với nhóm bạn bè đến ăn nhậu với anh tại nhà, ai cũng khen anh chịu đựng quá giỏi nên tôi bạo gan hỏi anh: *“Tại sao anh có thể chăm sóc chị tận tâm như vậy ròng rã nhiều năm mà không thấy anh than phiền điều gì cả?”* Anh trầm ngâm giây lát rồi trả lời: *“Thú thật với các anh chị, sau một thời gian dài nhà tôi lâm bệnh nặng, phải nằm liệt giường, nói năng ú ớ, tôi phải một mình săn sóc ngày đêm, mất ngủ, tâm thần sa sút đến nỗi giận quá mắng chửi cả con cháu. Nhưng sau đó, nghĩ lại, đứa nào cũng phải đi làm và săn sóc cho gia đình nó thì làm sao tụi nó giúp mình được, nên chỉ biết cầu nguyện, nếu chẳng may mà mình cũng ngã bệnh nữa thì ai săn sóc cho vợ đây! Tôi tự nhủ như vậy và cảm thấy tâm hồn bình an trở lại. Đôi khi nhà tôi tỉnh, mở mắt nhìn tôi đang đút cơm cho nàng ăn như muốn nói lời cảm ơn mà không thốt lên lời mà chỉ biết nắm chặt tay tôi. Lúc đó tôi cảm thấy xót thương cho vợ đến ứa nước mắt và mọi cực nhọc đều tan biến. Có lúc tôi chợt nghĩ nếu Chúa cho tôi chọn: hoặc phải săn sóc vợ vất vả như hiện nay hoặc bị bệnh nằm liệt giường để cho vợ chăm sóc thì tôi chọn cách nào? Khi nghĩ vậy, tôi thà chọn săn sóc vợ như hiện nay dù có cực nhọc mấy đi nữa tôi cũng chịu”*.

Các đây khoảng vài tháng, có một lần tụi tôi đến thăm, thấy mặt anh xuống sắc, tâm thần có vẻ bất an, dáng người tiêu tụy, nên hỏi anh xem tụi tôi có thể giúp gì được không vì đạo này tụi tôi cũng đã về hưu và có nhiều giờ rảnh rỗi, nhưng anh chỉ xin cầu nguyện cho anh có đủ sức khỏe lo cho chị là đủ rồi, và yêu cầu tụi tôi khi nào rảnh đến lai rai với anh để anh bớt căng thẳng là quý rồi. Anh tâm sự rằng hồi trước, khi còn trẻ, vợ lo cho anh đủ thứ thì bây giờ vợ đau, đến lượt anh phải lo lại cho vợ, tình nghĩa vợ chồng mà!. Vì tình nghĩa vợ chồng và vì niềm tin tôn giáo, anh phó thác mọi sự khó khăn và vất vả cho Chúa *“để đền tội ở đời này hơn là phải đền tội đời sau”*, anh thường nói với tụi tôi như vậy. Riêng vợ chồng tôi, sau mỗi lần đi hành hương Năm Thánh Lòng Thương Xót ở một nhà thờ trong vùng Little Saigon, trên đường về, thường ghé thăm anh chị, và cầu xin cho anh có sức khỏe để lo cho chị đến nơi đến chốn.

Đối với trường hợp của anh Đê, tôi nghiệm thấy quả thực: “Yêu là chấp nhận thương đau và chấp nhận hy sinh cho người mình yêu, là chấp nhận tất cả những gì người yêu đang có, đã có, sẽ có, và sẽ không còn có nữa”.

Lộc Vũ

Căn Bệnh Thời Đại: Pop Culture

• TTTH

Vào dịp chuẩn bị mừng lễ Giáng Sinh năm ngoái, ông Ben Stein, một người Mỹ gốc Do Thái, trong một bài nói chuyện trong Chương Trình Bình Luận Buổi Sáng trên đài truyền hình CBS (CBS Sunday Morning Commentary), Chúa Nhật 12/18/2005, đã nêu ra căn bệnh của thời đại tại Mỹ qua những hiện tượng mà ông cho là kỳ cục, trở trêu đến nực cười sau đây.

- Hiện tượng ái mộ và tôn thờ các thần tượng điện ảnh và ca nhạc hơn cả tôn thờ Thiên Chúa: Trên báo chí và các đài phát thanh và truyền hình, người ta thường theo dõi và bàn tán sôi nổi về cuộc đời của các tài tử minh tinh như cặp Nick và Jessica, Lindsay Lohan, Tom Cruise, nhưng ít thấy nói về Chúa Giêsu và có vẻ ngạt ngạt khi nói về Chúa. Tại sao các minh tinh tài tử này lại quan trọng đến thế? Việc chúng ta biết đến họ có làm thay đổi cuộc sống của chúng ta không? Chẳng lẽ họ tôn thờ Nick và Jessica, còn chúng ta lại không được phép tôn thờ Thiên Chúa như chúng ta hiểu biết Ngài chăng?
- Trong dịp lễ Giáng Sinh năm nay, người ta e ngại trưng bày cây Giáng Sinh, ngại chúc nhau “Merry Christmas” và ngại trưng bày hang đá nơi công cộng vì sợ xúc phạm đến niềm tin của người không cùng tôn giáo với họ. Sự e ngại này thật là phi lý vì cây Giáng Sinh, lời chúc Giáng Sinh và hang đá đều thể hiện tinh thần Giáng Sinh: tất cả chúng ta đều là anh chị em với nhau, chúc mừng nhau vui vẻ, bình an và hạnh phúc nhân dịp lễ này trong năm. Nước Mỹ đâu phải là một quốc gia vô thần. Hiến pháp có quy định như thế đâu.
- Người ta cất vấn Chúa là tại sao Chúa lại để xảy ra thiên tai như vụ bão Katrina trong khi họ đuổi Chúa ra khỏi trường học, ra khỏi chính quyền và ra khỏi đời sống của họ. Khi Chúa tủi thân và lặng lẽ ra đi thì chính họ lại trách Chúa tại sao không chúc lành, không che chở họ. Thật là kỳ quặc!
- Thiên hạ có kẻ than phiền là họ không muốn cầu nguyện ở trường học, cũng không muốn cho người khác đọc Kinh Thánh ở trường học dù Thánh Kinh dạy họ đừng giết người, chớ ăn trộm, và hãy yêu láng giềng như chính mình. Vì vậy kết quả là có những vụ bắn giết nhau ở trường học, có những vụ khủng bố xảy ra ở nhiều nơi.
- Có nhà giáo dục khuyên chúng ta không nên đánh đòn con cái (we shouldn't sprank our children) khi chúng có những hành vi sai trái, viện cớ là nếu trừng phạt như vậy sẽ xúc phạm đến nhân cách của chúng và làm hại đến sự tự trọng của chúng. Hậu quả tất nhiên là con cái chúng ta thiếu lương tri, không biết phân biệt phải trái và không ngại ngùng giết kẻ khác, bạn đồng môn và giết chính chúng nữa.
- Thật là tức cười khi người ta quăng Chúa vào xọt rác rồi lại ngạc nhiên tự hỏi tại sao thế giới xấu xa như hiện nay.
- Thật là tức cười khi người ta tin theo báo chí nhưng lại chất vấn những điều Thánh Kinh truyền dạy.

- Thật là tức cười khi người ta gửi các truyện tiểu lâm qua điện thư nhiều và nhanh như các đám cháy rừng, nhưng lại thận trọng suy đi nghĩ lại khi chia sẻ những thông điệp liên quan đến Thiên Chúa.
- Thật là tức cười khi biết bao nhiêu bài viết tục tĩu, bẩn thỉu và thô bạo được tự do lưu truyền trên mạng lưới diễn tử toàn cầu, nhưng việc thảo luận công khai về Chúa thì lại bị cấm đoán ở trường học và sở làm.
- Thật là trớ trêu khi chúng ta quan tâm đến những điều người khác nghĩ về chúng ta hơn là những gì mà Chúa nghĩ về chúng ta.
- Cuối cùng ông Ben Stein khuyến khích chúng ta chuyển gửi bài viết này của ông cho người khác đọc nếu thấy nó đúng đắn. Nếu không thì bỏ đi cũng chẳng sao vì chẳng ai biết cả. Nhưng nếu chúng ta bỏ đi như vậy thì đừng có trách là tại sao thế giới lại đen tối như hiện nay. Vì gieo gió thì gặt bão (We Reap What We Sow). Cổ nhân đã nói vậy mà!

Các điều ông Ben Stein kể ra trên đây chỉ là một số ít hiện tượng kỳ cục, trớ trêu và nực cười của căn bệnh thời đại do nền văn hóa thông tục (pop culture) gây ra. Ông Ben Stein, tuy không phải là một tín đồ Thiên Chúa Giáo, nhưng ông quyết liệt chống lại lối sống thông tục đó, một lối sống chống lại Thiên Chúa, loại bỏ Thiên Chúa ra khỏi đời sống cá nhân và xã hội, nhưng khi gặp hoạn nạn lại than trách Thiên Chúa. Ông dám phát biểu trên đài truyền hình CBS như vậy, và kêu gọi chúng ta thông truyền những lời cảnh giác này đến mọi người để cùng nhau thay đổi thế giới mà chúng ta đang sống.

Là một phụ huynh có con trong trong đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster, tôi cảm thấy có bốn phận tiếp tay với ông bằng cách viết bài này để truyền đạt các lời cảnh giác trên đến các phụ huynh về căn bệnh trầm kha của nền văn hóa thông tục đang tràn lan trong xã hội Mỹ này. Nếu phụ huynh chúng ta muốn cho con em mình tránh khỏi lối sống thông tục này, chúng ta không thể trông cậy vào nhà trường Mỹ để dạy dỗ con cháu chúng ta về đức tin, vì đại đa số các trường học Mỹ chỉ dạy con em chúng ta về các kiến thức tổng quát và nghề nghiệp chuyên môn, và hầu như chỉ dạy về công dân (nghĩa vụ đi lính, đóng thuế, tôn trọng luật lệ xã hội, v.v.), mà ít chú trọng về giáo dục nhân bản như luân lý, đạo đức, và nhất là không được dạy về tôn giáo. Vì thế ngoài việc cho con em theo học tại các trường học Công Giáo và tham gia vào các đoàn thể trẻ Công Giáo như Thiếu Nhi Thánh Thể, Thiếu Nhi Fatima, Linh Thao hay Lêgiô Maria, chúng ta phải giáo dục con cái về đức tin Công Giáo mà Chúa đã dạy trong Thánh Kinh và qua các giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo.

Trước khi bàn về việc giáo dục đức tin cho con cái, phụ huynh chúng ta nên tìm hiểu xem Pop Culture là gì, và nó ảnh hưởng như thế nào đến con em của chúng ta.

Pop Culture là Nền Văn Hóa Duy Lý:

Pop culture là nền văn hóa thông tục, tức nền văn hóa thế tục (secular culture) và rất phổ thông (popular) trong xã hội Mỹ hiện đại. Không những nó chống lại Thiên Chúa như đã trình bày ở trên, mà còn bao gồm lối sống tự do cá nhân đầy ích kỷ, chỉ biết hưởng thụ cho mình hơn là giúp đỡ người khác, lối sống phóng túng về tình dục, coi nhẹ giá trị của gia đình truyền thống, hoài nghi về giá trị của tôn giáo, và quá tự tin vào khả năng của cá nhân đến nỗi tưởng như không cần biết đến Thiên Chúa. Nền văn hóa thông tục còn biểu hiện trong mọi lãnh vực của cuộc sống hiện đại như nhạc pop, nghệ thuật pop, thời trang pop, văn chương pop, phim ảnh pop, v.v.

Gần đây người ta chứng kiến một phương cách chống Kitô giáo rất tinh vi và ăn khách bằng văn chương và phim ảnh. Nổi tiếng nhất là cuốn tiểu thuyết “The DaVinci Code” (Mật mã của Da Vinci) của Dan Brown, được xuất bản từ năm 2003 và cho đến nay vẫn dẫn đầu về số sách bán chạy nhất. Hiện sách đã bán trên 40 triệu cuốn và được dịch sang 44 thứ tiếng kể cả tiếng Việt. Vào giữa tháng 5 năm 2006 vừa qua, một cuộn phim được thực hiện dựa trên nội dung của cuốn sách này cũng đã được trình chiếu khắp nơi và lôi cuốn nhiều triệu người đi xem. Cuốn sách và cuộn phim này là cao điểm của nghệ thuật pop nhằm chống lại Thiên Chúa bằng cách bóp méo và xuyên tạc các sự kiện lịch sử Công Giáo, chống phá Giáo Hội Công Giáo, và do đó làm lung lạc đức tin của những người trẻ ít hiểu biết về Thánh Kinh và lịch sử của Giáo Hội Công Giáo. Đức cha Angelo Amato, thư ký Thánh Bộ Giáo Lý và Đức Tin đã tố cáo cuốn phim là đầy dẫy “những lời nhục mạ, vu cáo, sai lầm lịch sử và thần học liên quan đến Chúa Giêsu, đến Phúc Âm và đến Giáo Hội”.

Có người đã cảnh giác về tính cách hấp dẫn và phổ biến của nền văn hóa thông tục đối với giới trẻ thời đại như sau:

“Bây giờ, lần đầu tiên trong lịch sử, một phương cách mới chống Kitô ra đời. “The Da Vinci Code” (giống như loại truyện chưởng võ hiệp) thuộc loại pop culture (văn hóa thông tục). Cốt truyện hấp dẫn mọi người vì nó có một mối tình lãng mạn, một âm mưu kỳ bí, một cuộc phiêu lưu kinh dị, một đả kích đầy kích thích, một đòn tâm lý thỏa mãn lòng đố kỵ. Về mặt trí thức, nó tóm gọn mọi khuynh hướng của nền văn hóa duy lý cận đại vào một gói. Chúng là một thách đố về giáo quyền, một đòi hỏi nữ quyền, một phủ nhận thần quyền, một hoài nghi về chân lý do tôn giáo công hiến, một tự kiêu về khả năng cá nhân. Tất cả những chủ đề này đã có sẵn như trái bom âm ỉ của thời đại duy lý. Brown đã châm ngòi cho trái bom nổ tung. Nói một cách khác, Brown đã thành công mang đến cho mỗi người một cái gì đó mà họ muốn.

Điều đáng buồn là đối với nhiều người, pop culture là phương tiện duy nhất để họ nhận thức thực tại. Họ không thể tin Thượng Đế, nhưng lại rất dễ tin vào báo chí, phim ảnh, thuyết hoang tưởng, và lời hứa của những kẻ lộng ngôn. Văn hóa thông tục cung cấp cho họ những gì họ muốn nghe, muốn thấy, muốn cảm, bất chấp bản chất thật sự của nó. Thành viên của của nền văn hóa thông tục đa số là những người trẻ tuổi. Họ lớn lên trong không gian nhạc pop, nghệ thuật pop, thời trang pop. Họ đề cao chủ nghĩa cá nhân. Họ thích sống trong thế giới thả lỏng dục tính. Họ mau lẹ chấp nhận những khởi xướng đả kích cái cơ chế có luật lệ vững vàng, mà không cần có lý do chính đáng”.

(Trích bài “Biến Cố Da Vinci Code” của Đỗ Trần Duy đăng trên tuần báo điển tử Công Giáo Maranatha, số 78, ngày 06-05-2006)

Vì vậy, phụ huynh chúng ta có bổ phận hướng dẫn về đức tin cho con cháu mình.

Sứ Mệnh của Gia Đình là Truyền Thông Đức Tin Cho Con Cái:

Thánh Kinh đã nhắc nhở chúng ta rằng: “Những bậc làm cha mẹ đừng làm con cái tức giận. *Hãy giáo dục chúng thay mặt Chúa bằng cách khuyên răn và sửa dạy*” (Ephêsô: 6,4).

Trong “Tuyên Ngôn Về Giáo Dục Kitô Giáo”, Công Đồng Vaticanô II cũng nhắc nhở các bậc làm cha mẹ về vai trò giáo dục con cái: “Vì là người truyền sự sống cho con cái, nên cha mẹ phải có bổn phận hết sức quan trọng là giáo dục chúng, và vì thế họ được coi là những nhà giáo dục đầu tiên và chính yếu của chúng” (GD.3).

Đức cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới về Gia Đình ngày 12-10-1980 đã nhắc nhở các gia đình công giáo về những giá trị thiêng liêng và tự nhiên của gia đình trong xã hội ngày nay.

Gia đình Công Giáo được phát sinh từ bí tích hôn phối. Thiên Chúa kết hợp người nam và người nữ bằng bí tích hôn phối và chúc phúc cho họ sống yêu thương, kính trọng và chung thủy với nhau suốt đời, đồng thời biết đón nhận và dạy dỗ con cái theo luật của Chúa Giêsu và của Hội Thánh Người. Vì thế, gia đình có sứ mệnh là xây dựng nhiệm thể của Chúa Kitô là Giáo Hội, bằng chính những tế bào sống là các gia đình. Gia đình là nơi thể hiện tình yêu giữa vợ chồng, tình thương giữa cha mẹ và con cái, nơi có sự cảm thông, tha thứ, hy sinh cho nhau trong những cơn thử thách khó khăn, nơi truyền thông đức tin cho con cái. Nói tóm lại, gia đình là trường dạy đức ái Kitô; gia đình là hình thức sống Tin Mừng một cách đặc biệt trong thế giới ngày nay. Do đó, chúng ta phải biết khám phá và sống chiều kích linh thiêng của đời sống gia đình. Gia đình là người quản lý và cũng là người thông truyền những giá trị nền tảng của gia đình cho người khác.

(x. John Paul II, *Familiaris Consortio* of 22 Nov. 1981 – Apostolic Exhortation)

Đức đương kim Giáo Hoàng Bênêđictô XVI cũng kêu gọi người ta từ bỏ lối sống trần tục, phù du, phóng đãng và hời hợt mà trở về nếp sống biết tôn trọng nhân vị và phục vụ những quyền lợi và bổn phận bất khả nhượng của mỗi người (x. *National Catholic Report* 09/07/2006).

Về cách thức truyền đạt đức tin trong gia đình, Đức Giáo Hoàng nói:

“Gia đình Kitô giáo truyền thụ đức tin khi cha mẹ dạy dỗ con cái biết cầu nguyện và cầu nguyện chung với chúng, khi cha mẹ dẫn con cái đến gần các bí tích, và hướng dẫn chúng vào cuộc sống của Hội Thánh, khi mọi

người họp nhau lại để đọc Sách Thánh, nhờ đó cuộc sống gia đình được chiếu sáng bằng đức tin, và trong niềm ca ngợi Thiên Chúa”.

Đức Giáo Hoàng phê bình cá nhân chủ nghĩa là quá đề cao tự do cá nhân và vị kỷ, thiếu trách nhiệm với tập thể: “Trong văn hóa hiện đại, người ta thường đề cao tự do cá nhân, được quan niệm như một chủ thể tự lập, ra như là cá nhân tự mình làm ra mình và đầy đủ cho mình, không cần phải liên hệ với ai nữa và cũng không mang trách nhiệm với ai khác. Người ta muốn tổ chức đời sống xã hội dựa trên những ước muốn chủ quan và hay thay đổi, chẳng cần quy chiếu về một chân lý khách quan, như là phẩm giá của mỗi con người, những nghĩa vụ và quyền lợi bất khả nhượng của con người, mà mọi nhóm xã hội phải phục vụ”.

Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh rằng giáo dục Kitô giáo không nhắm đề cao tự do cá nhân thái quá mà nhắm đến tự do đích thực của con người:

“Giáo Hội không ngừng nhắc nhở rằng sự tự do đích thực của con người bắt nguồn từ chỗ con người được dựng nên theo hình ảnh và giống Thiên Chúa. Vì thế sự giáo dục Kitô giáo chính là giáo dục tự do và nhắm đến tự do: Chúng ta làm điều tốt không như là nô lệ, những người không thể làm cách nào khác được, nhưng chúng ta làm điều tốt bởi vì chúng ta mang trách nhiệm trước mặt thế giới, bởi vì chúng ta quý trọng chân lý và sự thiện, bởi vì chúng ta yêu mến Thiên Chúa, và vì thế, yêu mến những thụ tạo của Chúa. Đó mới là tự do đích đáng, tự do mà Thánh Thần muốn đưa chúng ta đến”.

(Trích bài giảng “Gửi Tới Tất Cả Các Gia Đình Trên Toàn Thế Giới”) của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI trong thánh lễ bế mạc Hội Nghị Thế Giới Về Gia Đình lần thứ năm vào Chúa Nhật 09-07-2006 tại Valencia, Tây Ban Nha)

Xét Lại Mình Trước Đã:

Chúa giao cho phụ huynh chúng ta trách nhiệm thay mặt Chúa để khuyên răn và sửa dạy con cái (x. Êphêsô: 6,4). Giáo Hội nhắc nhở chúng ta phải lưu truyền đức tin cho con cái. Vậy trước trào lưu của lối sống thông tục đang thịnh hành trong xã hội Mỹ này, chúng ta đã làm gì để giáo dục đức tin cho con cái. Chúng ta hãy thành tâm xét lại mình mà coi.

Trong xã hội Mỹ đang hướng chiều về thụ hưởng vật chất cao độ này, nhiều người Công Giáo đã chối bỏ Chúa, xa lánh Giáo Hội. Còn phụ huynh chúng ta thì sao? Chúng ta có chạy theo lối sống thụ hưởng vật chất đến nỗi không có thì giờ dành cho con cái, không có giờ làm việc tông đồ bác ái? Chúng ta có biến gia đình mình thành trung tâm truyền giáo cho con cái như Giáo Hội nhắm nhủ chưa? Nếu chưa thì chúng ta phải bắt đầu ngay để biến gia đình mình thành nơi mà cha mẹ yêu thương nhau, con cái thảo hiếu, anh chị em hòa thuận, và biết chia sẻ cơm áo và đức tin với những người khác. Gia đình nào yêu thương nhau thì sẽ sống hạnh phúc. Đó là lời nhắn nhủ của ĐGH Bênêdictô XVI gửi đến tất cả các gia đình trên toàn thế giới tại Hội Nghị Thế Giới Về Gia Đình lần thứ năm vào Chúa Nhật 09-07-2006 tại Valencia, Tây Ban Nha.

Giờ đây mời quý phụ huynh đọc nguyên văn bài nói chuyện bằng tiếng Anh sau đây của ông Ben Stein trên đài truyền hình CBS ngày Chúa Nhật 12/18/05 mà anh Daniel Hoàng, một phụ huynh trong Hội Bảo Trợ TNTT Westminster, đã chuyển gửi đến tôi bằng điện thư ngày 2 tháng 3 năm nay.

"WE REAP WHAT WE SOW"

The following was written by Ben Stein and recited by him on CBS Sunday Morning Commentary, Sunday, 12/18/05.

Herewith at this happy time of year, a few confessions from my beating heart: I have no freaking clue who Nick and Jessica are. I see them on the cover of People and Us constantly when I am buying my dog biscuits and kitty litter. I often ask the checkers at the grocery stores. They never know who Nick and Jessica are either. Who are they? Will it change my life if I know who they are and why they have broken up? Why are they so important? I don't know who Lindsay Lohan is either, and I do not care at all about Tom Cruise's wife.

Am I going to be called before a Senate committee and asked if I am a subversive? Maybe, but I just have no clue who Nick and Jessica are.

If this is what it means to be no longer young. It's not so bad.

Next confession: I am a Jew, and every single one of my ancestors was Jewish. And it does not bother me even a little bit when people call those beautiful lit up, bejeweled trees Christmas trees. I don't feel threatened. I don't feel discriminated against. That's what they are:

Christmas trees. It doesn't bother me a bit when people say, "Merry Christmas" to me. I don't think they are slighting me or getting ready to put me in a ghetto. In fact, I kind of like it. It shows that we are all brothers and sisters celebrating this happy time of year. It doesn't bother me at all that there is a manger scene on display at a key intersection near my beach house in Malibu. If people want a crèche, it's just as fine with me as is the Menorah a few hund

I don't like getting pushed around for being a Jew, and I don't think Christians like getting pushed around for being Christians. I think people who believe in God are sick and tired of getting pushed around, period. I have no idea where the concept came from that America is an explicitly atheist country. I can't find it in the Constitution, and I don't like it being shoved down my throat.

Or maybe I can put it another way: where did the idea come from that we should worship Nick and Jessica and we aren't allowed to worship God as we understand Him? I guess that's a sign that I'm getting old, too. But there are a lot of us who are wondering where Nick and Jessica came from and where the America we knew went to.

In light of the many jokes we send to one another for a laugh, this is a little different: This is not intended to be a joke, it's not funny, it's intended to get you thinking. Billy Graham's daughter was interviewed on the Early Show and Jane Clayson asked her "How could God let something like this Happen?" (regarding Katrina) Anne Graham gave an extremely profound and insightful response. She said, "I believe God is deeply saddened by this, just as we are, but for years we've been telling God to get out of our schools, to get out of our government and to get out of our lives. And being the gentleman He is, I believe He has calmly backed out. How can we expect God to give us His blessing and His protection if we demand He leave us alone?"

In light of recent events...terrorists attack, school shootings, etc.

I think it started when Madeleine Murray O'Hare (she was murdered, her body found recently) complained she didn't want prayer in our schools, and we said OK. Then someone said you better not read the Bible in school. the Bible says thou shalt not kill, thou shalt not steal, and love your neighbor as yourself. And we said OK.

Then Dr. Benjamin Spock said we shouldn't spank our children when they misbehave because their little personalities would be warped and we might damage their self-esteem (Dr. Spock's son committed suicide). We said an expert should know what he's talking about. And we said OK. Now

we're asking ourselves why our children have no conscience, why they don't know right from wrong, and why it doesn't bother them to kill strangers, their classmates, and themselves.

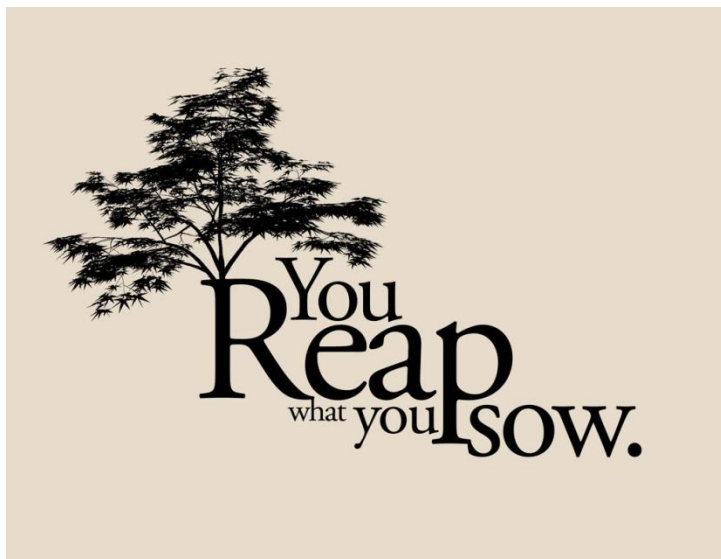
Probably, if we think about it long and hard enough, we can figure it out. I think it has a great deal to do with "WE REAP WHAT WE SOW."

Funny how simple it is for people to trash God and then wonder why the world's going to hell. Funny how we believe what the newspapers say, but question what the Bible says. Funny how you can send 'jokes' through e-mail and they spread like wildfire but when you start sending messages regarding the Lord, people think twice about sharing. Funny how lewd, crude, vulgar and obscene articles pass freely through cyberspace, but public discussion of God is suppressed in the school and workplace.

Are you laughing? Funny how when you forward this message, you will not send it to many on your address list because you're not sure what they believe, or what they WILL think of you for sending it. Funny how we can be more worried about what other people think of us than what God thinks of us.

Pass it on if you think it has merit. If not then just discard it... no one will know you did. But, if you discard this thought process, don't sit back and complain about what bad shape the world is in.

Ben Stein



Nhà Giáo Cao Quý

Sau đây là câu chuyện chứng tỏ tầm quan trọng của giáo dục đối với con người mà người viết lược lặt được trên Internet với tựa đề “Touching Story”. Trước hết, xin mời đọc nguyên văn câu chuyện bằng Anh Ngữ, và sau đó là phần tóm lược câu chuyện bằng Việt Ngữ và lời bàn của người viết về vai trò cao quý của nhà giáo.

Touching Story

Mrs. Thompson had watched Teddy the year before and noticed that he did not play well with the other children, that his clothes were messy and that he constantly needed a bath. In addition, Teddy could be unpleasant. It got to the point where Mrs. Thompson would actually take delight in marking his papers with a broad red pen, making bold X's and then putting a big “F” at the top of his papers.

At the school where Mrs. Thompson taught, she was required to review each child's past records and she put Teddy's off until last. However, when she reviewed his file, she was in for a surprise.

Teddy's first grade teacher wrote, “Teddy is a bright child with a ready laugh. He does his work neatly and has good manners... he is a joy to be around..”

His second grade teacher wrote, “Teddy is an excellent student, well liked by his classmates, but he is troubled because his mother has a terminal illness and life at home must be a struggle.”

His third grade teacher wrote, “His mother's death has been hard on him.

He tries to do his best, but his father doesn't show much interest, and his home life will soon affect him if some steps aren't taken."

Teddy's fourth grade teacher wrote, "Teddy is withdrawn and doesn't show much interest in school. He doesn't have many friends and he sometimes sleeps in class."

By now, Mrs. Thompson realized the problem and she was ashamed of herself.

She felt even worse when her students brought her Christmas presents, wrapped in beautiful ribbons and bright paper, except for Teddy's. His present was clumsily wrapped in the heavy, brown paper that he got from a grocery bag. Mrs. Thompson took pains to open it in the middle of the other presents. Some of the children started to laugh when she found a rhinestone bracelet with some of the stones missing, and a bottle that was one-quarter full of perfume. But she stifled the children's laughter when she exclaimed how pretty the bracelet was, putting it on, and dabbing some of the perfume on her wrist.

Teddy Stoddard stayed after school that day just long enough to say, "Mrs. Thompson, today you smelled just like my Mom used to."

After the children left, she cried for at least an hour. On that very day, she quit teaching reading, writing and arithmetic. Instead, she began to teach children. Mrs. Thompson paid particular attention to Teddy. As she worked with him, his mind seemed to come alive. The more she encouraged him, the faster he responded. By the end of the year, Teddy had become one of the smartest children in the class and, despite her lie that she would love all the children the same, Teddy became one of her "teacher's pets."

A year later, she found a note under her door, from Teddy, telling her that she was the best teacher he ever had in his whole life.

Six years went by before she got another note from Teddy. He then wrote that he had finished high school, third in his class, and she was still the best teacher he ever had in life.

Four years after that, she got another letter, saying that while things had been tough at times, he'd stayed in school, had stuck with it, and would soon graduate from college with the highest of honors. He assured Mrs. Thompson that she was still the best and favorite teacher he had ever had in his whole life.

Then four more years passed and yet another letter came. This time he explained that after he got his bachelor's degree, he decided to go a little further. The letter explained that she was still the best and favorite teacher he ever had. But now his name was a little longer.... The letter was signed, Theodore F. Stoddard, MD.

The story does not end there. You see, there was yet another letter that spring. Teddy said he had met this girl and was going to be married. He explained that his father had died a couple of years ago and he was wondering if Mrs. Thompson might agree to sit at the wedding in the place that was usually reserved for the mother of the groom. Of course, Mrs. Thompson did. And guess what? She wore that bracelet, the one with several rhinestones missing. Moreover, she made sure she was wearing the perfume that Teddy remembered his mother wearing on their last Christmas together.

They hugged each other, and Dr. Stoddard whispered in Mrs. Thompson's

ear, “Thank you Mrs. Thompson for believing in me. Thank you so much for making me feel important and showing me that I could make a difference”.

Mrs. Thompson, with tears in her eyes, whispered back She said, “Teddy, you have it all wrong. You were the one who taught me that I could make a difference. I didn’t know how to teach until I met you.”

(For you that don’t know, Teddy Stoddard is the Dr. at Iowa Methodist in Des Moines that has the Stoddard Cancer Wing.)

Warm someone’s heart today. . . pass this along. I love this story so very much, I cry every time I read it. Just try to make a difference in someone’s life today? tomorrow? just “do it”.

(Author Unknown)

Lời bàn: Vai trò cao quý của nhà giáo

Câu chuyện trên đây đã chứng tỏ tầm quan trọng của giáo dục đối với con người.

Tóm lược câu chuyện:

Cậu bé Teddy là một học trò tiểu học thông minh, học giỏi, tính tình tốt và thích chơi với bạn bè. Nhưng rồi mẹ cậu bị đau nặng và qua đời khi cậu đang học lớp Ba, khiến cậu buồn bã, chán cả học hành, không thiết chơi với ai, và sống cách biệt với mọi người. Khi đi học thì quần áo xốc xếch, mặt mũi bẩn thỉu vì thiếu người săn sóc. Còn cha cậu thì chẳng ngó ngàng gì đến cậu cả.

Nhưng may mắn thay, cậu gặp được bà giáo Thompson. Bà giáo này được nhà trường giao cho nhiệm vụ theo dõi hồ sơ học vấn của từng học trò. Nhờ vậy, khi nghiên cứu hồ sơ của cậu bé Teddy, bà thấu hiểu hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng rất đáng thương của cậu, và cố gắng giúp cậu lấy lại niềm tin.

Bà còn nhớ vào dịp lễ Giáng Sinh năm ấy, khi các học trò lớp Năm của bà tặng cho bà những gói quà gói đẹp để được gói bằng giấy màu rực rỡ và có cài nơ đẹp để thì cậu bé Teddy lại tặng bà một gói quà được gói bằng bao bì đi chợ màu nâu cũ kỹ, bên trong là một chiếc vòng đeo tay làm bằng các viên đá mà vài viên đá đã tuột mất, và có thêm một lọ nước hoa mà nước hoa chỉ còn một phần tư lọ. Trong khi các học trò khác cười chế nhạo cậu bé, bà nghiêm mặt tuyên bố với đám học trò rằng chiếc vòng đeo tay này rất đẹp, rồi lấy cả nước hoa bôi lên cổ tay.

Sau buổi học hôm đó, cậu bé nán ở lại để nói với bà giáo rằng: *“Thưa cô, hôm nay cô có mùi thơm giống như mẹ con thường có trước đây”*. Nghe vậy, bà rất xúc động nhưng đợi cho học trò về hết, bà giáo mới khóc nức nở cả giờ đồng hồ. Rồi từ ngày hôm đó, bà không còn muốn dạy đọc, dạy viết, dạy toán nữa, mà bà bắt đầu dạy học trò trở nên người. Bà đặc biệt lưu tâm đến cậu bé Teddy. Từ từ cậu bé trở nên khá hơn. Bà càng khuyến khích cậu bao nhiêu, cậu càng học giỏi hơn bấy nhiêu. Cuối năm đó, cậu Teddy đã trở thành một trong những học trò giỏi nhất trong lớp.

Rồi liên tiếp trong những năm sau đó, cậu bé học xong bậc tiểu học, lên trung học rồi vào đại học theo học ngành y khoa. Tổng cộng bà nhận được tất cả 5 lá thư của cậu học trò cũ viết cho bà vào những dịp cậu học xong tiểu học, tốt nghiệp trung học với hạng ba trong lớp, tốt nghiệp đại học với hạng tối ưu, và

tốt nghiệp bác sĩ y khoa. Trong lá thư nào, cậu cũng báo tin học hành tấn tới và luôn luôn tuyên dương bà giáo cũ vẫn là một nhà giáo hay nhất mà cậu đã gặp trong đời.

Cho đến năm cậu sắp sửa cưới vợ, cậu gửi cho bà giáo lá thư thứ năm, nhờ bà đứng làm chủ hôn cho đám cưới của cậu vì cha cậu cũng đã mất vài năm trước đó. Bà giáo vui vẻ nhận lời. Khi đến dự đám cưới, bà còn nhớ đeo cả chiếc vòng đeo tay và xúc nước hoa mà cậu đã tặng cho bà trước đây. Bà còn nhớ cậu bé đã khoe với bà là mẹ cậu đã đeo chiếc vòng đeo tay và xúc nước hoa này vào dịp lễ Giáng Sinh đoàn tụ cuối cùng của mẹ cậu.

Tại buổi lễ cưới, cậu bé Teddy, nay đã là bác sĩ Theodor Stoddard của bệnh viện Iowa Methodist ở Des Moines, ôm chầm lấy bà giáo cũ và thì thầm bên tai bà: *“Cám ơn cô đã tin tưởng nơi con, đã khiến cho con cảm thấy con là người quan trọng, và chứng tỏ cho con thấy rằng con có thể làm những việc khác thường”*. Bà giáo, nước mắt lưng tròng, thì thầm trả lời: *“Teddy, con đã làm rồi! Chính con mới là người đã dạy cho cô biết rằng cô có thể làm những việc khác thường, vì cô đã không biết làm sao dạy dỗ học trò cho đến khi cô gặp con”*.

Vai trò của nhà giáo: uốn nắn tâm hồn học trò

Sở dĩ cậu bé Teddy đã vượt qua được những khó khăn thử thách thời để thành công trên đường đời, chính là nhờ sự quan tâm săn sóc và hướng dẫn của bà giáo Thompson, người đã đóng vai trò thay thế mẹ của cậu bé để nâng đỡ và khuyến khích cậu, làm cho cậu có cảm tưởng cậu là người quan trọng và có thể làm những việc khác thường.

Xưa kia ở Việt Nam ta, các cụ thường đề cao vai trò của bác sĩ là “Lương y như từ mẫu”. Câu này có nghĩa là vị bác sĩ có lương tâm nghề nghiệp sẽ săn sóc bệnh nhân giống như bà mẹ hiền săn sóc con khi đau ốm vậy. Nếu áp dụng câu nói này vào trường hợp của bá giáo Thompson, ta có thể nói rằng “Nhà giáo như từ mẫu”. Bà giáo đã “chữa bệnh tâm hồn” cho cậu bé Teddy như một bà mẹ hiền vậy. Rồi khi trở thành bác sĩ y khoa chuyên trị bệnh cancer, đến lượt bác sĩ Theodore chắc chắn sẽ quan tâm, săn sóc và khích lệ bệnh nhân của mình với tình thương mà bà giáo Thompson đã dành cho ông vậy. Nếu nhà giáo nào cũng thương học trò như bà Thompson thì nước Mỹ này không còn lo sợ khủng bố, và thế giới không còn có chiến tranh vì các học trò ở mọi nước đều trở nên những con người biết yêu thương đồng bào và đồng loại.

Như vậy, vai trò chính yếu của nhà giáo không phải chỉ là dạy học trò biết viết, biết đọc và biết làm toán mà chính là quan tâm, săn sóc và khích lệ cho học trò phát triển khả năng, nhân cách và cố gắng theo đuổi nghề nghiệp đã chọn. Nói tóm lại, nhà giáo có vai trò cao quý là uốn nắn tâm hồn học trò và dạy dỗ cho học trò nên người.

So sánh với nhà giáo, các bậc làm cha mẹ cũng chính là những nhà giáo dạy dỗ con cái từ lúc lọt lòng mẹ cho đến khi trưởng thành. Cha mẹ là nhà giáo dục đầu tiên không những đào luyện nhân cách cho con cái mà còn uốn nắn đức tin cho con nữa, để chúng vừa trở nên những người công dân hữu dụng cho xã hội vừa là những người tín hữu trung kiên cho Giáo Hội vậy.

Lộc Vũ

Việt Nam – Con Rồng Cháu Tiên

Sử xanh lần giở trước đèn
Cố tìm cho được quốc hồn Việt Nam
Vì sao hơn bốn ngàn năm
Nước ta bền vững trường tồn đến nay
Cho dù từng bị ngoại xâm
Đến từ phương Bắc, phương Tây bao lần.

Tổ Tiên dòng giống Tiên Rồng
Tượng trưng sức mạnh, tinh thần song đôi
Cha Rồng là Lạc Long Quân (1)
Mạnh như vũ bão vẫy vùng biển Đông
Đã từng xẻ núi lấp sông
Dựng xây đất nước, mở mang cõi bờ
Tinh thần bất khuất, quật cường
Vượt bao gian khổ, quyết tâm sinh tồn
Rồng là sức mạnh như Rồng
Dựng xây đất nước, quật cường đấu tranh.

Bà là công chúa Vụ Tiên (2)
Vốn dòng tiên nữ ở miền Hoa Nam
Tiên là siêu thoát, thanh cao
Thơ văn trác tuyệt vượt xa thế phàm

Tiên là tài trí tuyệt vời
Xuống đông đông tĩnh, lên đoàn đoàn tan

Tiên là đạo nghĩa, cương thường

Tề gia trị quốc, thái bình khắp nơi

Tiên là đối ngoại khôn ngoan

Chí nhân, đại nghĩa thắng quân bạo tàn

Tiên là siêu việt, phi phàm

Có tài trị nước, an dân muôn đời.

Rồng Tiên kết hợp sánh đôi

Cháu con Lạc Việt muôn đời giỏi giang.

Mẹ là công chúa Âu Cơ (3)

Vốn dòng con cháu Thần Nông bên Tàu

Âu Cơ đẻ bọc trăm con

Năm mươi xuống biển, năm mươi lên rừng

Giang sơn biển rộng, rừng sâu

Chia nhau trị nước Văn Lang phú cường

Dù cho xuống biển, lên rừng

Quốc gia hữu sự, vẫn cần có nhau

Đó là Lập Quốc Hiến Chương

Lưu truyền con cháu Lạc Hồng noi theo

Thế nên dù Thượng dù Kinh

Cả hai cũng phải hợp quần đấu tranh

Cho dù thủy, bộ cách phân

Mỗi khi quốc biến, tương thân kết đoàn

Cho dù chính kiến bất đồng

Cùng chung nòi giống phải thương nhau cùng.

Trải qua mười tám đời Hùng

Nước nhà văn hiển khắp vùng Á Đông (4)

Từ thời nhà Triệu về sau

Nước ta lâm cảnh Bắc xâm ba lần (5)

Cháu con quật khởi liên hồi

Quyết tâm bảo vệ giống nòi Rồng Tiên

Sử xanh ghi khắc những tên

Anh hùng hào kiệt xứng danh muôn đời

Mạnh như triều đại Nhà Ngô

Ngô Quyền nổi tiếng thắng quân Hán Tàu

Vang danh thủy chiến Bạch Đằng

Quân Tàu mắc cọc, tan hàng tháo lui

Nước ta thoát cảnh ngoại xâm

Dành lại độc lập chủ quyền nước Nam (6).

Hùng như Hưng Đạo Đại Vương

Ba lần đại thắng quân Nguyên bên Tàu

Binh Thư Yếu Lược lưu truyền

Để cho con cháu muôn đời noi gương (7)

Dũng như vua Lê Đại Hành

Thân chinh phạt Tống, bình Chiêm mấy lần

Mở mang bờ cõi phía Nam

Giang sơn lan tới đất Chàm, Hoàn Sơn. (8)

Giỏi như danh tướng Lý triều

Tên Lý Thường Kiệt bao lần xuất quân

Đánh tan quân Tống bạo tàn

Đẹp yên đám giặc Chiêm Thành phía Nam (9)

Tài như Nguyễn Huệ Quang Trung
Đem quân phạt Bắc, đánh Xiêm tan tành
Viết trang quân sử oai hùng
Chiến công hiển hách nhất vùng Á Đông (10)

Mưu như Nguyễn Trãi triều Lê
Bày mưu đánh phá giặc Minh tươi bời
“Bình Ngô Đại Cáo” ra đời
Tuyên ngôn độc lập nước nhà tự do (11)

Trung như danh tướng đời Trần
Tên Trần Bình Trọng vốn dòng danh gia
Đem quân đánh phá giặc Nguyên
Chẳng may sa bẫy vào tay quân thù
Quân Tàu phục tướng tài ba
Quyết tâm chiêu dụ tướng ra đầu hàng
Tướng quân đồng dạc thề rằng:
Thà rằng phải chết, chẳng màng lời danh. (12)

Việt Nam cũng lắm thi nhân
Thơ văn trác tuyệt lưu danh muôn đời
Văn thơ phản ánh thế thời
Thi nhân gửi gắm tâm tư cuộc đời

Nguyễn Du viết truyện nàng Kiều
Hồng nhan lưu lạc giữa thời loạn ly (13)

Danh tài như Đặng Trần Côn

“Chinh Phụ Ngâm Khúc” nhớ chồng chinh phu

Nổi như ông Nguyễn Gia Thiều

“Cung Oan Ngâm Khúc” khóc người cung phi

Kể là chuyện “Lục Văn Tiên”

Ông Nguyễn Đình Chiểu tả tâm sự mình.

Tóm thâu đặc tính Tiên Rồng

Lưu truyền con cháu Lạc Hồng mai sau

Rồng là sức mạnh, anh hùng

Dựng xây đất nước, quật cường đấu tranh

Tiên là tài trí, thanh cao

An dân trị quốc, văn thơ siêu phàm

Cháu con dòng giống Tiên Rồng

Bảo tồn quốc túy, quốc hồn Việt Nam

Những ai vọng ngoại, độc tôn

Xa lìa đạo nghĩa, quốc hồn Việt Nam

Trước sau cũng bị thải đào

Sử xanh minh chứng biết bao nhiêu lần. (14)

Việt Nam, dòng giống Tiên Rồng

Việt Nam, truyền thống oai hùng đấu tranh

Việt Nam, tài trí giỏi giang

Việt Nam, mãi mãi trường tồn vinh quang

Việt Nam, nước VIỆT phương NAM

Việt Nam, siêu VIỆT trong vùng Đông NAM. (15)

Hồng Ân

Ghi chú: Các tài liệu tham khảo

- VNHL: Việt Nam Huyết Lệ Sử của Cao Thế Dung, nxb Đồng Hương, New Orleans – Louisiana, USA, 1996.
- VSKL: Việt Sử Khảo Luận của Hoàng Cơ Thụy, bộ 6 quyển, nxb Nam Á, Paris, France, 1984-2001.
- ĐVSKTT: Đại Việt Sử Ký Toàn Thư của Ngô Sĩ Liên viết năm 1479 thời Vua Lê Thánh Tông.

(1)& (2): Theo sách “Lĩnh Nam Chích Quái” của Trần Thế Pháp viết vào cuối đời Trần, khoảng năm 1370-1400, thủy tổ của Việt tộc là Lạc Long Quân với gia phả như sau: vua Đế Minh, cháu ba đời của vua Thần Nông bên Tàu, lấy bà vợ thứ là Vụ Tiên, con gái của thần núi Ngũ Lĩnh ở Hoa Nam, sinh ra Lộc Tục. Lộc Tục được vua cha phong làm Kinh Dương Vương cai trị nước Xích Quỷ ở phương Nam. Kinh Dương Vương có nghĩa là vua đất Kinh và đất Dương ở nam ngạn sông Dương Tử, giữa hai hồ Động Đình và Phiêu Dương. Kinh Dương Vương xuống thủy phủ lấy con gái của Long Vương ở Động Đình Hồ là Long Nữ và sinh ra Sùng Lãm. Kinh Dương Vương truyền ngôi cho Sùng Lãm. Sùng Lãm lên làm vua lấy hiệu là Lạc Long Quân. Lạc Long Quân là thủy tổ của Lạc Việt, thừa hưởng tính rồng của mẹ là Long Nữ và tính tiên của bà nội là Vụ Tiên. Nên con cháu Lạc Việt tự hào là Con Rồng Cháu Tiên.

(3): Lạc Long Quân lấy nàng Âu Cơ, dòng dõi con cháu Thần Nông. Âu Cơ đẻ ra một bọc trăm trứng, sau 7 ngày nở ra một trăm con trai. Lạc Long Quân thường hay về thủy phủ ở với mẹ, nên có lần lên bộ và bị Âu Cơ than trách, Lạc Long Quân bảo Âu Cơ: “Ta là loài rồng, sinh trưởng ở thủy cung; nàng là giống tiên, người ở trên đất, tính tình đôi bên khác nhau, không thể ở chung với nhau một nơi lâu được ... Bây giờ phải ly biệt. Ta đem 50 con trai về thủy phủ phân trị các xứ. Còn 50 con trai kia theo nàng ở trên đất, chia nước mà cai trị. *Dù lên núi xuống nước nhưng có việc gì thì cùng nghe, không được bỏ nhau*”. Lời dặn dò của Lạc Long Quân với Âu Cơ chính là Hiến Chương Lập Quốc của dòng giống Lạc Việt.

Âu Cơ cùng với 50 người con trai đến ở Phong Châu (bây giờ là huyện Bạch Hạc, tỉnh Phú Thọ), tự suy tôn người con trưởng lên làm vua, hiệu là Hùng Vương, quốc hiệu là Văn Lang. Bờ cõi nước Văn Lang: bắc giáp Động Đình Hồ (Tỉnh Hoa Nam), nam giáp nước Hồ Tôn (nước Chiêm Thành từ Quảng Bình đến Bình Thuận bây giờ), tây giáp Ba Thục (Tứ Xuyên), đông giáp biển Đông Hải. Vua Hùng chia nước ra làm 15 bộ và chia cho các em phân trị; đặt các em làm tướng võ và tướng văn. Tướng văn gọi là Lạc Hầu, tướng võ là Lạc Tướng. Con trai vua gọi là Quan Lang, con gái là Mỵ Nương, quan hữu ty gọi là Bố Chánh, thần bộc nô lệ gọi là nô tỳ. Hùng Vương theo chế độ cha truyền con nối gọi là Phụ Đạo, và truyền ngôi cho nhau đến 18 đời. Năm 258 trước công nguyên, Thục Phán của nước Tây Âu sang cướp nước Văn Lang của vua Hùng Vương thứ 18. Vua Hùng thua trận, phải nhảy xuống giếng tự tử (VSKL, Q1, tr. 89-96).

(4): Các vua Hùng Vương có công tổ chức bộ tộc Lạc Việt thành một quốc gia Văn Lang, có hệ thống tôn ti trật tự, có kỷ cương và luật lệ riêng. Nên người Việt Nam ta ngày nay thường tự hào rằng Việt Nam có hơn 4000 năm văn hiến vì họ Hồng Bàng của giống nòi Lạc Việt đã lập quốc từ năm 2879 trước công nguyên, tức năm Kinh Dương Vương lên làm vua nước Xích Quỷ ở phương Nam. Ngày nay người Việt Nam coi thủy tổ của dân Lạc Việt

là Lạc Long Quân nhưng quốc tổ của nước Việt Nam lại là Hùng Vương. Vì thế con dân nước Việt nhớ ngày Giỗ Tổ Hùng Vương là ngày 10 tháng 3 âm lịch. Ngày nay đền Hùng Vương còn dấu tích tại tỉnh Phú Thọ, Bắc Việt (VSKL, tr. 65,78,88-96, trích tài liệu từ sách Đại Việt Sử Ký Toàn Thư của Ngô Sĩ Liên, triều Lê).

Nước ta là nước có văn hiến từ ngàn xưa vì chính hoàng đế Minh Thái Tổ của Trung Hoa đã phải nhìn nhận: “An Nam là một nước văn hiến”. Minh Sử chép: Năm Hồng Đức thứ 8 tháng 6 mùa Hạ, quan Trung Thư nói về “An Nam không phải là đất Hoa Hạ (miền Nam Trung Hoa), phong tục riêng biệt, nếu gọi là xứ mọi rợ thì có thể nói các rợ khác khó sánh kịp, trái lại, An Nam là một nước văn hiến, nên lấy lễ mà dẫn dắt” (VNHLS, tr. 27-28).

(5): Nước ta ngày xưa bị nước Tàu đô hộ 3 lần, tổng cộng 1126 năm.

- Lần 1: từ năm 111 trước CN đến năm 39 trước công nguyên.
- Lần 2: từ năm 43 đến năm 544
- Lần 3: từ năm 603 đến năm 939.

Trong hơn một ngàn năm đó, 13 đời vua Tàu đô hộ nước ta, nhưng cũng có 13 cuộc khởi nghĩa của Việt tộc chống lại Tàu như Hai Bà Trưng được 3 năm (40-43), bà Triệu được 6 tháng, và lâu nhất là Lý Bôn được 58 năm (544-602) (VSKL, Q1, trang119-121).

(6): Ngô Quyền đại thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938, và dành lại độc lập cho nước nhà sau hơn 1000 năm bị Bắc phương đô hộ. (VSKL, tr 166-167).

(7): Nhà Trần đại phá quân Nguyên (quân Mông Cổ) 3 lần:

- Lần 1: Chiến thắng Đông Bộ Đầu năm 1258
- Lần 2: Hội Nghị Diên Hồng, thắng lần hai năm 1285
- Lần 3: Đại thắng trận Bạch Đằng năm 1287-1288

Trần Hưng Đạo viết cuốn Binh Thư Yếu Lược để lưu truyền Vạn Kiếp Bí Truyền cho đời sau. (VSKL, Q2, trang 298)

(8): Vua Lê Đại Hành, tên húy là Lê Hoàn, đích thân cầm quân đánh thắng quân nhà Tống năm 981, và đánh phá tan tành kinh thành Indrapura của nước Chiêm Thành năm 982. Vua Chiêm Thành phải thần phục và triều cống vua Lê (Việt Sử Khảo Luận của Hoàng Cơ Thụy, cuốn 1, trang 239-242).

(9): Lý Thường Kiệt đem quân chinh phạt nhà Tống năm 1076: đánh chiếm Khâm Châu, Liêm Châu và Ung Châu (tức các tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây bây giờ), rồi chống quân nhà Tống năm 1077. Lý Thường Kiệt hiệu triệu quân lính ở chiến tuyến chống quân Tống năm 1077 bằng bài thơ chữ Nho sau đây:

Nam quốc sơn hà, Nam Đế cư

Tiết nhiên định phạt tại thiên thư
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.

Có nghĩa là:

Sông núi nước Nam, Nam Đế ở
Sách trời đã định thật là rõ
Vậy sao lũ nghịch đến xâm lăng
Người sẽ coi chừng thua lãnh đủ.

Đây là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ nhất của nước ta.

Dân gian còn nhắc nhở chiến công hiển hách của ông như sau:

“Nực cười châu chấu đá xe,
Tưởng rằng chấu ngã, ai dè xe nghiêng”

Ngoài chiến công phạt Tống và chống Tống ở phương bắc, Lý Thường Kiệt cũng nhiều lần đánh dẹp quân Chiêm Thành ở phương nam năm 1044, 1066, 1075 và 1104 (VSKL, Q1, tr 281-288).

(10): Quang Trung Nguyễn Huệ đại thắng 20 vạn quân nhà Thanh và dịp Tết Kỷ Dậu năm 1789, và dẹp tan 5 vạn quân Xiêm (tức Thái Lan) tháp tùng Nguyễn Ánh tấn công Nam Hà năm 1785 (Việt Nam Huyết Lệ Sử của Cao Thế Dung, trang 51-52). Sử gia Phạm Văn Sơn đã bình phẩm về chiến công đại phá quân Thanh của Nguyễn Huệ như sau: “Đây là một vũ công oanh liệt đáng xếp vào bậc nhất trong các vũ công lớn lao của các danh tướng cổ kim trên thế giới (Việt Sử Toàn Thư, tr. 553).

(11): Nguyễn Trãi bày mưu cho Lê Lợi đánh tan quân Minh, và viết bài “Bình Ngô Đại Cáo” năm 1428 để kể cho quốc dân biết cuộc trường kỳ kháng chiến chống quân Minh của Lê Lợi cũng như chính sách ngoại giao khôn ngoan của nhà Vua sau khi thắng trận. Sau đây là hai đoạn trích trong bài Bình Ngô Đại Cáo bằng chữ Nho do cụ Bùi Kỳ dịch:

“Như nước Việt ta từ trước, vốn xưng văn hiến đã lâu

Sơn hà cương vực chia rõ, phong tục Bắc, Nam cũng khác
Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần gây nền độc lập
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên hùng cứ một phương”

....

“Lấy chí nhân mà thay cường bạo,
Lấy đại nghĩa để thắng hung tàn”

(VSKL, Q1, tr.594-595)

Bản tuyên cáo này là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của nước ta đối với vua Tàu thời đó.

(12): Tướng Trần Bình Trọng tuyên bố với quân Tàu:

“Ta thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc”.

(13): Truyện Kiều của Nguyễn Du tức Đoạn Trường Tân Thanh gồm 3254 câu thơ lục bát là tố chất Việt, từ hồn Việt và bản thể Việt Nam dù Nguyễn Du phỏng theo cốt truyện Kim Vân Kiều Thanh Tâm Tài Tử của Tàu (VNHLS, tr. 33).

Phạm Quỳnh ca tụng Truyện Kiều của thi hào Nguyễn Du như sau:

“Truyện Kiều còn, tiếng ta còn. Tiếng ta còn, nước ta còn” (Nam Phong Tạp Chí, năm 1924).

(14): Sử sách Việt Nam đã ghi lại sự thất bại của các vua chúa vọng ngoại hoặc độc tôn như sau:

- Vua Lê Chiêu Thống chạy sang Tàu yêu cầu vua Thanh đem quân đánh nhà Tây Sơn. Nhưng quân Thanh bị Nguyễn Huệ đánh bại không còn manh giáp năm 1789, và Lê Chiêu Thống bị dân chúng khinh miệt là cồng rảnh cấn gà nhà.
- Nguyễn Ánh theo hai vạn quân Xiêm về đánh Nam Hà năm 1785, nhưng bị Quang Trung Nguyễn Huệ đánh tan trong vài giờ (VNLS, trang 795-796).
- Các triều vua Nhà Nguyễn như Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức đã vọng ngoại theo Tàu, bế quan tỏa cảng, nhất Tàu nhì Ta, lại không nghe theo ý dân để canh tân đất nước nên cuối cùng đất nước bị quân Pháp đô hộ và các vua Việt Nam bị thân bại danh liệt.
- Lịch sử hiện đại cũng cho thấy các chính quyền vọng ngoại hoặc độc tôn, xa rời đạo nghĩa và hiến chương lập quốc của tổ tiên Lạc Việt truyền lại, thì trước sau cũng bị thất bại thê thảm.

(15): Vua Minh Mạng lên làm vua năm 1820, đổi quốc hiệu từ Đại Việt sang Đại Nam. Bản đồ nước Đại Nam dưới thời vua Minh Mạng (1820-1840) bao gồm hơn 2/3 lãnh thổ Đông Dương gồm cả Lào và Cao Mên, và các nước như Miến Điện, Mã Lai, Java cũng thần phục và triều cống nhà Nguyễn (Việt Nam Huyết Lệ Sử của Cao Thế Dung, nxb Đồng Hương, 1996, trang 61).

Paul Doumer, vị toàn quyền Pháp ở Đông Dương đã phải ca tụng tài trí giỏi giang của dân Việt Nam mà Pháp gọi là An Nam như sau: “Người An Nam trỗi vượt hơn các dân tộc láng giềng. Miên, Lào, Thái không thể nào bì kịp họ. Không một nước nào tạo thành đế quốc Ấn Độ có những đức tính của họ. Chỉ có Nhật mới là dân tộc có giá như họ và giống họ. Người An Nam và Nhật đều có di sản cổ truyền. Cả hai đều thông minh, chăm chỉ và can đảm. Họ là người thợ tài, người nông dân giỏi, và là thợ thủ công kỹ xảo, tinh sáng ở thành thị. Là dân lao động hay là một chiến binh, dân An Nam đều là người thượng thặng trỗi vượt so với các dân tộc ở Á Châu” (VNHL, tr. 27-28).



Nguồn ảnh: Việt Nam quê hương ta – Nguyễn Đình Thi – Văn Hóa Việt Nam

Poem: Finally Home

Landing ... coming back after 26 years.
My mind retreats to flashes of my past.
My house...the war...the escape.
I wonder if I could still recognize my house?

Landing ... my homeland.
This is the soil on which I was born,
The culture in which my identity was formed,
The place I once called "home".

Landing ... a rush of emotions surges in me
I close my eyes to hold back the tears.
What was my heart telling me
About this land I am returning to?
There's something in this land that is connected to me.

Although the streets seem foreign,
And the dialect is different to my ears,
They are still a part of me
Somehow there's a thread that bonds us.

Oh yellow flag with red stripes-
Where did you go?
The flags display on every corner
I do not recognize!

Oh war-torn Vietnam
With so many faces of suffering,
I still claim you as my own.
I am proud to be a Vietnamese.

I have been longing and searching
For the missing pieces of my life.
And upon this soil in a subtle way,
The pieces come together to make me whole.

My Linh

Về Lại Quê Nhà

- Poem in English: Finally Home (by My Linh)
- Poem in Vietnamese: Về Lại Quê Nhà (by Hồng Ân)

Phần tư thế kỷ tha hương
Nay tôi có dịp về thăm quê nhà
Máy bay hạ cánh xuống dần
Trí tôi những tưởng quãng đời đã qua

Quê hương khói lửa chiến chinh
Rời xa quê mẹ lúc mình lên năm
Một ngày vào cuối Tháng Tư
Gia đình khăn gói tìm đường ra khơi

Thơ ngây tưởng được đi chơi
Có ngờ đâu phải tha hương xứ người
Hôm nay trở lại quê nhà
Có còn nhận được căn nhà thân quen?

Máy bay đáp cánh xuống rồi
Đây là đất mẹ tôi đã sinh ra
Lớn lên văn hóa Lạc Hồng
Hồn tôi cảm nhận nơi đây là “nhà”

Một niềm xúc cảm tuôn trào

Tôi nhắm mắt lại ngăn dòng lệ rơi
Tim tôi thốn thức bồi hồi
Tình quê ràng buộc hồn tôi (với) đất này

Phố xưa cảnh đổi người thay
Ngôn từ nghe cũng lạ tai khác thường
Nhưng tôi cảm nhận được rằng
Dù đời thay đổi vẫn là quê tôi

Phố phường rợp bóng cờ bay
Mà sao tôi chẳng nhận ra lá cờ
Lá cờ xưa cũ đâu rồi
Nền vàng tươi thắm ba viền đỏ tươi?

Bố tôi thường dạy bảo tôi
Bài học lịch sử từ hồi bé thơ:

Nước nhà lâm cảnh chiến tranh
Tang thương chia cắt phân ranh hai miền
Tại sông Bến Hải, Hiền Lương
Ông bà tôi phải lên đường vào Nam

Chiến tranh tiếp diễn triền miên
Cộng quân đánh chiếm Miền Nam hiền hòa

Thế rồi vào cuối Tháng Tư
Cha mẹ tôi phải giã từ ra đi
Đưa tôi sang tận Hoa Kỳ
Định cư sinh sống tại miền Cali
Lớn lên xứ lạ quê người
Đến nay đã trọn phần tư cuộc đời

Nay về thăm lại quê tôi
Cố tìm cho được mảnh đời đã qua
Cuối cùng tôi đã nhận ra
Tự hào hãnh diện mình là Việt Nam.

Hồng Ân



Nguồn ảnh: Quê Hương Tuổi Thơ - Sáng Tạo (Internet)

Việt Nam Quê Hương Tôi

Dân tôi dòng giống Tiên Rồng
Khởi công dựng nước ở vùng Hoa Nam (1)
Trải qua hơn bốn ngàn năm
Dựng xây đất nước, mở mang cõi bờ.

Nước tôi từ thuở Hùng Vương
Kỷ cương văn hiến, nước là Văn Lang
Trải qua bao cảnh lầm than
Ngoại xâm phương Bắc chiếm gần ngàn năm
Quật cường hòa kiệt nổi lên
Đẩy lui quân giặc, bảo tồn quê hương.

Sử xanh ghi khắc những tên
Bà Trưng, bà Triệu xứng danh anh hùng
Chẳng nề chân yếu tay mềm
Phất cờ khởi nghĩa chống quân Hán Tàu. (2)

Triều Ngô nổi tiếng Ngô Quyền
Thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng (3)
Nước ta thoát cảnh ngoại xâm
Dành lại độc lập chủ quyền Nước Nam

Nước nhà vừa hết đao binh
Gặp ngay nội loạn chia thành xứ quân
Thương dân chịu cảnh kiêu binh
Ông Đinh Bộ Lĩnh tự mình nổi lên
Dẹp tan thập nhị xứ quân

Lên ngôi lấy hiệu là Đinh Tiên Hoàng.

Tiến sang triều đại Tiền Lê

Bình Chiêm phá Tống, Lê Hoàn lên ngôi (4)

Quân Tống lại tiến quân sang

Mưu đồ xâm chiếm nước nhà lần hai

Triều Lý cử một tướng tài

Ông Lý Thường Kiệt đánh tan quân Tàu

Tướng quân hiệu triệu toàn dân

Nước ta ta ở, Bắc xâm cút về (5)

Triều Trần: Hội Nghị Diên Hồng

Đánh quân Mông Cổ ba lần mới yên

Chương Dương, Hàm Tử, Bạch Đằng

Đức Trần Hưng đạo phá tan quân Tàu

Sử xanh ghi chép rõ ràng

Thoát Hoan chui đại ống đồng thoát thân (6)

Nước nhà tạm được bình yên

Vua Trần tính chuyện tiến về phương Nam

Gả nàng công chúa Huyền Trân

Cho vua của nước Chiêm Thành: Chế Mân

Lấy đồ sính lễ: hai châu (7)

Nay là Quảng Trị, Thừa Thiên trung phần

Khi vua Chiêm mới băng hà

Huyền Trân sẽ phải lên đàn hỏa thiêu

Vua Trần muốn cứu Huyền Trân

Vội sai tướng trẻ tên Trần Khắc Chung

Mang theo một đội chiến thuyền

Bầy mưu cướp được Huyền Trân đem về.

Cuối đời triều đại Hậu Trần
Quân Minh ý thế đông người tiến sang
Anh Hùng Lê Lợi nổi lên
Mười năm kháng chiến ở miền Lam Sơn
Trải qua nhiều lúc gian nan
Cũng may đã có Lê Lai cứu bờ
Tướng quân được một quân sư
Tên là Nguyễn Trãi bầy mưu chống Tàu
Nêu cao chính nghĩa phò Lê
Hiệu triệu dân chúng vùng lên chống Tàu
Toàn dân nhất trí một lòng
Phá tan quân giặc, nước nhà yên vui
Bình Ngô Đại Cáo ra đời
Tuyên ngôn Độc Lập nước nhà lần hai (8)

Đến triều đại Mạc Đăng Dung
Đạo Thiên Chúa Giáo truyền vào nước ta
Một nhà truyền giáo đầu tiên
Lên vào giảng đạo ở ven sông Hồng
Sử xanh ghi rõ tên ngài
Là I-Nê-Khu, người Bồ Đào Nha (9)

Trải qua triều đại vua quan
Ngô, Đinh, Lê, Lý đến Trần, Hậu Lê
Thời gian hưng thịnh thanh bình
Dựng xây văn hiến, mở mang cõi bờ (10)

Thế rồi Trịnh, Nguyễn phân tranh
Chia đôi đất nước: Đàng Trong, Đàng Ngoài (11)

Thần dân một cổ hai tròng
Sưu cao thuế nặng kêu than thấu trời
Quang Trung Nguyễn Huệ phát cờ
Đẹp tan hai phía, thu hồi nhân tâm
Lê Chiêu Thống chạy sang Tàu
Cầu xin binh viện đánh nhà Tây Sơn
Vua Thanh lợi dụng thời cơ
Đem quân sang chiếm, tiếng là phò Lê
Hơn hai chục vạn quân Thanh
Chia làm ba đạo tấn công gọng kìm
Quang Trung thống lĩnh toàn dân
Đêm ba mươi Tết tấn công Hà Thành
Chỉ trong vòng vẹn sáu hôm
Quang Trung Nguyễn Huệ phá tan quân Tàu
Quân Thanh bị đánh bất ngờ
Bỏ cả binh giáp thoát về Nam Quan
Quân ta thừa thắng xông lên
Chiến công vang dội Đống Đa, Ngọc Hồi
Thật là chiến tích oai hùng
Vang danh quân sử khắp vùng Á Đông (12)
Quang Trung quả thật anh hùng
Tiếc rằng mất sớm, giang sơn nửa chừng.

Trong thời Nam Bắc qua phân
Giám Mục Đắc Lộ cử sang Đàng Ngoài
Đặt ra thứ chữ lạ kỳ
Âm thì âm Việt, chữ thì chữ La (13)

Đó là quốc ngữ nước ta
Con em ta học ê a đánh vần.

Nguyễn Ánh đánh bại Tây Sơn
Lên ngôi hoàng đế hiệu là Gia Long
Có công thống nhất sơn hà
Đặt tên đất nước mình là Việt Nam
Đến thời Minh Mạng làm vua
Nước ta đổi quốc hiệu là Đại Nam
Đại Nam: nước lớn phương Nam
Nước ta đô hộ cả Miên lẫn Lào
Hàng năm các nước chư hầu
Mã Lai, Miến Điện, Java đến châu
Mang theo châu báu ngọc ngà
Tỏ lòng thần phục nước nhà Đại Nam. (14)

Từ thời Minh Mạng về sau
Bế quan tỏa cảng, nhất Tàu nhì Ta
Vua quan chẳng biết nhìn xa
Cấm dân theo đạo, giết thừa sai Tây
Pháp quân lấy cớ tiến sang
Bảo vệ giáo sĩ, xâm lăng nước nhà
Suốt thời Nhà Nguyễn trị vì
Trăm ngàn giáo hữu chết vì đạo ngay.

Đến đời Tự Đức lên ngôi
Nước ta lâm cảnh làm tôi xứ người
Nhà vua chú trọng từ chương
Chẳng màng kỹ thuật Tây Phương đem vào

Sĩ phu dân số kêu gào (15)
Xin vua thức tỉnh mưu đồ thực dân
Canh tân đất nước phú cường
Mở mang công nghệ, dựng xây quốc phòng
Gửi người du học nước ngoài
Nâng cao học thuật như Tây như Tàu
Tiếc rằng nước đổ lá khoai
Vua quan vẫn chẳng đoái hoài ý dân
Đến khi Pháp chiếm sáu nơi (16)
Vua mới mở mắt, hỡi ơi trễ rồi
Vôi vàng sai sứ sang Tây
Chuộc lại ba tỉnh Miền Đông Nam Phần
Pháp vương chẳng hứa chẳng rằng
Quyết tâm chiếm trọn chủ quyền nước ta
Vua quan ngậm đắng nuốt cay
Làm thân trâu ngựa cho Tây cỡi đầu.

Thế là đất nước suy vong
Nước nhà điêu đứng, dân tình tang thương
Kháng quân vùng dậy khắp nơi
Quyết thề không đội chung trời với Tây (17)
Đấu tranh ngót một trăm năm
Nước nhà độc lập, Pháp quân rút về
Hai mươi tháng bầy năm tư (18)
Nước nhà chia cắt tại cầu Hiền Lương
Dòng sông Bến Hải chia hai
Bên kia Cộng Sản, bên này Quốc Gia

Chiến tranh Quốc - Cộng kéo dài

Thảm thương kết thúc vào ngày ba mươi
Ba mươi, ngày cuối tháng Tư (19)
Cộng quân chiếm đến thủ đô Sài Gòn
Sử xanh ghi nhớ lấy ngày
Bấy năm thống nhất, lòng người phân ly (20)
Chỉ vì chủ nghĩa ngoại lai
Dân ta chịu cảnh chia lìa cách xa
Triệu người bỏ nước bôn ba
Cố tìm cho được bến bờ tự do

Đến nay đếm lại thời gian
Tha hương lưu lạc đã ngoài ba mươi
Ba mươi năm ở xứ người
Mà sao lòng vẫn nhớ hoài cố hương
Thắp hương khấn nguyện Ông Trời
Cho quê hương sớm an vui thái hòa
Cho tôi sớm được trở về
Về thăm Quê Mẹ, thăm nhà Việt Nam.

Hồng Ân

(Nhân dịp Đại Hội Liên Đoàn Nguồn Sống kỷ niệm 31 năm xa quê hương
với chủ đề: Quê Hương và Giáo Hội – Niềm Tin và Hy Vọng)

Ghi chú: Các tài liệu tham khảo

- VNHL: Việt Nam Huyết Lệ Sử của Cao Thế Dung, nxb Đồng Hương, New Orleans – Louisiana, USA, 1996.
- VSKL: Việt Sử Khảo Luận của Hoàng Cơ Thụy, bộ 6 quyển, nxb Nam Á, Paris, France, 1984-2001.

(1): Theo sách huyền sử “Lĩnh Nam Trích Quái”, bộ tộc Lạc Việt từ thời xa xưa sống rải rác ở miền Hoa Nam nằm giữa núi Ngũ Lĩnh và Động Đình Hồ thuộc miền nam nước Tàu bây giờ. Năm 2879 trước công nguyên, Lộc Tục (con của vua Đế Minh và bà vợ thứ là Vụ Tiên) được vua cha phong làm Kinh Dương Vương, cai trị đất Kinh và đất Dương và đặt tên nước là Xích Quỷ. Về sau bị áp lực của Hán tộc, tổ tiên ta di cư xuống vùng sông Hồng Hà, Bắc Việt ngày nay, lập ra nước Văn Lang ở Phong Châu (thuộc tỉnh Sơn Tây ngày nay). Các Vua Hùng Vương cai trị nước Văn Lang được 18 đời thì bị mất vào tay Thục Phán của nước Tây Âu. Từ đó, các anh hùng hào kiệt nổi lên chống Bắc xâm (VSKL, Q1, tr. 89-96).

(2): Bà Trưng nổi lên chống quân Đông Hán năm 40 sau công nguyên. Bà Triệu chống quân Đông Ngô năm 248.

(3): Ngô Quyền đại thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938.

(4): Vua Lê Đại Hành, tên húy là Lê Hoàn, đại thắng quân nhà Tống lần thứ nhất năm 981; bình định Chiêm Thành năm 982 (VSKL, Q1, tr. 242).

(5): Lý Thường Kiệt đại thắng quân Tống năm 1077 và nổi tiếng với bài thơ:

Nam quốc sơn hà, Nam Đế cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.

Có nghĩa là:

Nước Nam Việt có vua Nam Việt
Trên sách Trời chia biệt rành rành
Cớ sao giặc dâm dòm hành
Rồi đây bay sẽ tan tành cho coi.
(Nguyễn Đổng Chi dịch)

Bài thơ này được coi như tuyên ngôn độc lập lần thứ nhất của nước ta.

(6): Triều đại nhà Trần thắng quân Mông Cổ 3 lần vào những năm 1258, 1285 và 1287-1288.

(7): Vua Chiêm Thành là Chế Mân dâng hai châu: châu Ô và châu Lý (nay là hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên) làm đồ sính lễ xin cưới Huyền Trân Công Chúa.

(8): Sau khi giúp Lê Lợi thắng quân Minh, Nguyễn Trãi viết bài Bình Ngô Đại Cáo năm 1428 với một đoạn phân biệt cương vực hai nước: nước Tàu ở phương Bắc và nước Việt ở phía Nam:

“Nước Việt ta từ trước, vốn xưng văn hiến đã lâu
Sơn hà cương vực chia rõ, phong tục Bắc, Nam cũng khác
Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần gây nền độc lập
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên hùng cứ một phương”
(VSKL, Q1, tr.594-595)

Đây là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của nước Việt đối với nước Tàu.

(9): Nhà thừa sai Ignatio đến giảng đạo tại Ninh Cường, Trà Lũ, huyện Thủy Giao, trấn Sơn Nam thuộc tỉnh Nam Định năm 1533.

(10): Các triều vua chúa Việt Nam đã làm các cuộc Nam Tiến: chiếm Chiêm Thành, chiếm Thủy Chân Lạp (đất Nam Việt), mở mang bờ cõi tới mũi Cà Mau.

(11): Chúa Trịnh và Chúa Nguyễn phân tranh từ 1627 đến 1672, chia đôi đất nước thành hai miền: Đàng Ngoài do Vua Lê và Chúa Trịnh cai trị; còn Đàng Trong do Chúa Nguyễn cai trị.

(12): Sử gia Phạm Văn Sơn đã ca ngợi về chiến công đại phá quân Thanh của Nguyễn Huệ như sau: “Đây là một vũ công oanh liệt đáng xếp vào bậc nhất trong các vũ công lớn lao của các danh tướng cổ kim trên thế giới (Việt Sử Toàn Thư, tr. 553).

(13): Đức Giám Mục Đắc Lộ (Alexandre de Rhodes) đặt ra chữ quốc ngữ dựa theo mẫu tự La Tinh, gồm 24 chữ cái và 5 dấu: sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng để phiên âm giọng nói của người Việt. Đó là thứ chữ mà người Việt chúng ta đang sử dụng ngày nay.

(14): Dưới thời vua Minh Mạng (1820-1840), bản đồ nước Đại Nam ta bao gồm hơn hai phần ba lãnh thổ Đông Dương (VNHLS, tr. 61).

(15): Các sĩ phu yêu nước như ông Nguyễn Trường Tộ, linh mục Đặng Đức Tuấn, linh mục Nguyễn Hoàng, ông Nguyễn Đức Hậu, Nguyễn Điều, Đinh Văn Điền đã dâng sớ nhiều lần xin vua Tự Đức canh tân đất nước, nhưng hoài công vô ích (VNHLS, tr. 70-71).

(16): Pháp chiếm 6 tỉnh thuộc Nam Phần, gọi là Lục Tỉnh gồm 3 tỉnh Miền Đông năm 1859 và 3 tỉnh Miền Tây năm 1867. Ba tỉnh Miền Đông là Biên Hòa, Gia Định, Định Tường. Còn ba tỉnh Miền Tây là An Giang, Cần Thơ và Vĩnh Long (VNHLS).

(17): Trong ngót một trăm năm đô hộ của người Pháp, dân ta đã kháng chiến liên tục về quân sự, chính trị và ngoại giao trên khắp ba miền Bắc, Trung, Nam cho đến trận Điện Biên Phủ năm 1953. Về đấu tranh quân sự như Trương Công Định (1861), Nguyễn Trung Trực (1864), thủ Khoa Huân (1874), Nguyễn Tri Phương (1873), Phan Đình Phùng (1887), Đinh Công Tráng (1886-1887), Tống Duy Tân (1886-1892), Nguyễn Thiện Thuật (1885-1889), Hoàng Hoa Thám (1887-1913), Nguyễn Thái Học (1930), Phong Trào Cần Vương, Phong Trào Văn Thân. Về chính trị và ngoại giao như Phan Bội Châu với phong trào Đông Du (1904-1925), Phan Chu Trinh với phong trào Tây Du (1906-1925), phong trào Việt Minh (1929-1953) v.v. (VNHLS).

(18): Quân Pháp bại trận ở Điện Biên Phủ nên phải ký Hiệp Định Genève ngày 20-7-1954 chia cắt đất nước ta tại vĩ tuyến 17 tức sông Bến Hải: Miền Bắc do Cộng Sản Việt Nam cai trị; Miền Nam thuộc người Việt Quốc Gia.

(19)&(20): Hiệp định Paris ký kết giữa 4 bên: Việt Nam Cộng Hòa, Mỹ, Cộng Sản Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam ngày 27-1-1973 tại Paris, thủ đô nước Pháp. Mỹ rút quân ra khỏi Miền Nam, cắt giảm viện trợ và để lại gánh nặng chống Cộng cho quân dân Miền Nam, trong khi phe Cộng Sản Việt Nam được khối Cộng Sản Nga và Tàu tiếp tục viện trợ vũ khí và tiếp liệu để tấn công Miền Nam. Kết quả là Cộng Sản Bắc Việt cưỡng chiếm Miền Nam ngày 30-4-1975, thống nhất lãnh thổ, nhưng dân tộc phân tán: hơn một triệu người bỏ nước ra đi tìm tự do; các quân cán chính của chế độ Việt Nam Cộng Hòa cũ bị Cộng Sản cưỡng bách vào các trại tù tập trung mà họ bảo là đi “học tập cải tạo”; Cộng Sản còn đẩy dân chúng thành thị đi các vùng rừng thiêng nước độc mà họ gọi là các “Vùng Kinh Tế Mới”. Ngày 2-7-1976, Cộng Sản Việt Nam đổi tên nước thành Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam do đảng Cộng Sản Việt Nam độc tài cai trị.

Về Nguồn

* Vũ Ngọc Lộc

Vào thượng tuần Tháng Hai năm nay, trong dịp đầu năm Bính Tuất (2006), ca khúc “Bonjour Vietnam” (Thương Chào Việt Nam) được đăng lên tntt.org, gia trang của Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam tại Hoa Kỳ, và được gửi đến địa chỉ điện thư (email address) của tôi, kèm theo địa chỉ điện thư của bài hát <http://www.visualgui.com/motion/BonjourVietnam.html>

với lời lẽ như sau: “Mến gửi những hình ảnh đẹp về quê hương cùng với ca khúc Bonjour Vietnam do ca sĩ Phạm Quỳnh Anh trình bày, một ca sĩ Việt Nam sinh ra và lớn lên tại Bỉ. Bài hát thật ý nghĩa”.

Bài hát tiếng Pháp, nỗi lòng người Việt:

Đây là một bài hát bằng tiếng Pháp của ca nhạc sĩ nổi tiếng người Pháp Marc Lavoine, nhưng lại do một giọng ca nữ người Việt mới 19 tuổi trình bày. Nghe xong bài hát và xem các hình ảnh đẹp về quê hương kèm theo để minh họa cho nội dung của bài hát, tôi xúc động đến ứa lệ vì thôn thức với nỗi lòng hoài vọng cố hương của người hát, một giọng ca tươi trẻ, thanh thoát nhưng rất trầm ấm và truyền cảm. Tuy giọng ca không mang sắc thái và âm hưởng của giọng nói Việt Nam, nhưng khi cô hát lên tiếng “Vietnam” trong ica “Un jour, j’irai là bas [pour] te dire bonjour, Vietnam” (Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để cất tiếng chào Việt Nam), tôi nhận được ngay đó là giọng nói của người Việt thuần túy với giọng ca trù mến về quê hương của mình.

Nỗi Niềm Hoài Vọng Cố Hương:

Bài hát diễn tả tâm trạng hoài vọng cố hương Việt Nam của một người trẻ mang trong huyết quản dòng máu Việt Nam (... mà tôi đã đeo mang tự thừa chào đời ... đã cuu mang tôi tự thừa chào đời ...). Vì được sinh ra và lớn lên ở ngoại quốc, nên cô chỉ biết về quê hương VN qua hình ảnh chiến tranh trên phim ảnh. Vì thế người trẻ này muốn tìm hiểu về quê hương mà cô đọc được trong sách báo về những hình ảnh thân thương như làn da, mái tóc và đôi mắt xé của mình, cũng như cuộc sống lam lũ của người dân trên cánh đồng ruộng, những phiên chợ nổi trên sông với những chiếc thuyền tam bản bằng gỗ, những chùa chiền, tượng Phật, những đền đài, lăng tẩm, những căn nhà và con đường quê hương hoang tàn đổ nát trong chiến tranh ... Người trẻ này mong muốn và hứa sẽ trở về Việt Nam: “Về với tiếng lòng, với cội nguồn, với đất mẹ quê cha”, để chào hỏi Việt Nam, chào hỏi hồn Việt mà cô coi là “hồn tôi” tức hồn mình.

Ước Nguyện Về Nguồn:

Vì niềm xúc cảm do bài hát gây ra trong tâm tưởng tôi, tôi đã chuyển gửi bài hát này tới các con cháu, anh chị em tôi và cả bạn bè quen biết. Tôi cũng thu vào đĩa để nghe đi nghe lại trên đường lái xe đi làm và từ sở về nhà. Càng nghe tôi càng cảm thấy thấm thía tình tự dân tộc và cảm thông sâu xa với nỗi lòng nhớ nhung quê cha đất tổ của những con dân Việt đang tha hương trên toàn thế giới. Họ cũng như tôi đều mong có dịp về thăm quê nhà để nhìn lại tận mắt những di tích còn sót lại sau cuộc chiến, để biết cuộc sống hiện nay của con dân Việt ở lại quê nhà sau 30 năm chấm dứt chiến tranh. Hơn thế nữa, họ muốn về nguồn để tìm lại nguồn gốc của mình, tìm lại hồn Việt mà cũng chính là hồn mình mà cô gái Việt đã cảm nhận qua bài hát Bonjour Vietnam nói trên.

Nào chúng ta hãy về nguồn để sống lại những đặc tính của dân tộc đã được hun đúc và lưu truyền hơn bốn ngàn năm văn hiến.

- Về với truyền thống tương thân kết đoàn của dân tộc mà Lạc Long Quân đã nhắn nhủ Âu Cơ khi chia tay: “Dù lên rừng, xuống biển nhưng khi có việc thì cùng nghe, không được bỏ nhau”. Đó chính là Hiến Chương Lập Quốc đã giữ cho dòng giống Lạc Hồng trường tồn trong dòng lịch sử hơn 4000 năm dựng nước và giữ nước, dù bị nô lệ phương Bắc hơn một ngàn năm và ngót một trăm nô lệ phương Tây.
- Về với đạo nghĩa dân tộc: thể hiện bằng luân thường đạo lý qua lối cư xử đầy tình người và tôn tri trật tự: Nghĩa, hiếu, lễ, đễ, tín.

Nghĩa giữa vợ chồng,

Hiếu với cha mẹ,

Lễ với người trên,

Đễ (nhường nhịn) giữa anh em,

Tín với bạn bè.

(Theo Kinh Điền Việt Nam của triết gia Kim Định)

Đạo nghĩa dân tộc còn biểu lộ qua lòng nhân ái và hiếu sinh ngay cả với quân thù:

Lấy chí nhân mà thay cường bạo,

Lấy đại nghĩa để thắng hung tàn.

(Trích bài Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi)

- Về với tinh thần Hội Nghị Diên Hồng mà toàn dân hội nghị, nhất trí một lòng đánh đuổi quân Mông Cổ ba lần ra khỏi bờ cõi đất Việt dưới thời nhà Trần. Tinh thần Diên Hồng là tinh thần dân chủ, với ý dân là ý Trời, và "thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong".
- Về với hiếu đạo của dân tộc thể hiện trong ca dao tục ngữ dân gian:
Con người có tổ có tông,
Như cây có cội như sông có nguồn.

hoặc:

Cây có gốc mới nở cành xanh ngọn
Nước có nguồn mới bể rộng sông sâu
Người ta nguồn gốc từ đâu
Có cha có mẹ rồi sau có mình.

Hiếu với ông bà tổ tiên không những là tưởng nhớ, cúng giỗ gia tiên và quốc tổ mà còn

tiếp tục duy trì và phát triển các di sản do tổ tiên để lại như bảo tồn giang san gấm vóc, phát huy nền Việt Đạo. Việt Đạo là đạo sống của Việt tộc đã được hun đúc và tôi luyện trong dòng sinh mệnh của dân tộc, và đã chứng tỏ khả năng mang lại an vui thái hòa cho con dân Việt. Nền Việt Đạo này được lưu lại bằng những hình vẽ trên các trống đồng Đông Sơn và Ngọc Lũ, và tiềm ẩn trong huyền sử và các truyện huyền thoại dân tộc được ghi lại trong các sách như Lĩnh Nam Trích Quái và Việt Điện U Linh. Trống đồng và huyền sử, huyền thoại dân tộc tiềm ẩn triết lý Tam Tài và triết lý Thái Hòa của Việt tộc.

Tam Tài là Thiên-Địa-Nhân. Đó là triết lý diễn tả mối tương quan giữa con người với Trời và Đất. Con người là kết tinh của Trời với Đất; con người đứng giữa Trời Đất, đầu đội Trời, chân đạp đất; con người được trời che và đất chở. Triết lý Tam Tài bao hàm nhân chủ tính vì đặt trọng tâm vào con người, và được thể hiện rõ nét trong bài vịnh “Tam Tài” của nhà cách mạng Trần Cao Vân:

Trời Đất sinh Ta có ý không?
Chưa sinh Trời Đất có Ta trong
Ta cùng Trời Đất ba ngôi sánh
Trời Đất in Ta một chữ đồng
Đất nứt, Ta ra, Trời chuyển động
Ta thay Trời mở Đất mệnh mông

Trời che, Đất chở, Ta thông thả
Trời, Đất, Ta đây đủ hóa công.

Triết lý Tam Tài dẫn tới triết lý Thái Hòa: con người do Trời Đất sinh ra, nên được Trời che và Đất chở để sống an vui thái hòa vì rằng con người tự bản chất có tự do và bình đẳng vì là đồng bào (cùng một bọc trăm trứng), và sống hòa hợp với thiên nhiên (Đất), sống thuận theo đạo lý của Trời (thuận thiên giả tôn, nghịch thiên giả vong), và sống hài hòa với nhau trong tình người. (xem sách “Căn Bản Triết Lý Trong Văn Hóa Việt Nam” và “Văn Lang Vũ Bộ” của triết gia Kim Định).

- *Về với tình tự dân tộc*: thấm đượm lòng bao dung và hòa hợp giữa người với người. Có đi nhiều nơi, sống ở nhiều nước, sau bao năm xa quê hương, con dân Việt ở hải ngoại mới cảm thấy nỗi niềm hoài vọng cố hương:

Chiều chiều ra đứng ngõ sau,
Ngó về quê mẹ ruột đau chín chiều.

Anh đi anh nhớ quê nhà
Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương
Nhớ ai dãi nắng dầm sương
Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao.
(Ca dao)

Đến nay đếm lại thời gian
Tha hương lưu lạc đã ngoài ba mươi
Ba mươi năm ở xứ người
Mà sao lòng vẫn nhớ hoài cố hương
Thắp hương khấn nguyện Ông Trời
Cho quê hương sớm an vui thái hòa
Cho tôi sớm được trở về
Về thăm Quê Mẹ, thăm nhà Việt Nam.

(Trích bài thơ “Việt Nam - Quê Hương Tôi” của Hồng Ân)

Về nhà vì không đâu bằng nhà:

Ta về ta tắm ao ta,
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.

Trâu ta ăn cỏ đồng ta,
Tuy rằng cỏ cụt nhưng mà cỏ quê.

(Ca dao)

Về nhà để sống tình yêu thương đùm bọc của người trong một nước:

Nhiều điều phủ lấy giá gương,
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

(Ca dao)

Về với truyền thống xã thôn:

Truyền thống văn hóa Việt Nam từ ngàn xưa đã được xuất phát và bảo tồn trong thôn xã. Tiêu biểu cho xã thôn là cái đình làng. Đình làng là nơi dân làng hội họp bầu ra các hương chức cai quản việc làng, là nơi bàn công việc làng nước, nơi cấp phát công điền công thổ cho dân làng, là nơi cúng Thần Hoàng, nơi tổ chức các hội hè đình đám. Xem thế, đình làng là trung tâm sinh hoạt của xã thôn. Xã thôn là một cộng đồng tương thân tương trợ, gắn bó với nhau bằng tình làng xóm. Làng xã xét như cái bọc trăm trứng của mẹ Âu Cơ, bao bọc dân làng trong tình nghĩa đồng bào trên căn bản tự do, bình đẳng và bình sản. Vì vậy, làng xã Việt Nam xưa là chế độ tạo được nhiều hạnh phúc cho con người hơn cả (xem “Triết lý Cái Đình” và “Văn Lang Vũ Bộ” của Kim Định).

Ca dao dân gian đã diễn tả trọn vẹn tâm tình người Việt đối với xóm làng:

Mãi tham lợi, bỏ quê quán tổ
Đất nước người, dù có: như không!
Có ai về tới Đàng Trong

Nhấn nhẹ bố đỏ liệu trông đường về.

Vui là vui gương qua thì

Xóm làng xa vắng, vui gì mà vui.

Nhà quê: có họ, có hàng

Có làng, có xóm, lữ làng có nhau.

(Ca dao)

Về nguồn để cùng nhau múa điệu Văn Lang Vũ Bộ mà tổ tiên Lạc Việt đã khắc ghi trên trống đồng Đông Sơn và Ngọc Lũ xa xưa, để sống đời an vui bên đồng ruộng, và ngủ yên trong chiếc nôi Lạc Việt:

Em sẽ múa điệu *Văn Lang Vũ Bộ*

Nhịp *trống đồng* gọi màu nắng ca dao

Đời *an vui* bên ruộng lúa rì rào

Ru em ngủ trong lòng nôi *Lạc Việt*.

(trích bài thơ “Cõi Bình An” của Ngọc Danh)

Về để nói lại nhịp cầu Nam-Bắc, để nói lại lòng người:

Để tôi nói lại bờ sông Bến Hải

Nói lòng người vơi vợi các xa nhau.

(Trích bài thơ “Giấc Mơ Nhỏ Của Tôi” của Trần Trung Đạo)

Về để tìm lại nguồn gốc của mình, để sống trọn vẹn là người Việt Nam thuần túy:

Nay về thăm lại quê tôi

Cố tìm cho được mảnh đời đã qua

Cuối cùng tôi đã nhận ra

Tự hào hãnh diện mình là Việt Nam.

(Trích bài thơ “Về Lại Quê Nhà” của Hồng Ân)

Về để xây dựng một nước Việt Nam phú cường ở vùng Đông Nam Á:

Việt Nam, dòng giống Tiên Rồng

Việt Nam, truyền thống oai hùng đấu tranh

Việt Nam, tài trí giỏi giang

Việt Nam, mãi mãi trường tồn vinh quang

Việt Nam, nước VIỆT phương NAM

Việt Nam, siêu VIỆT trong vùng Đông NAM.

(Trích bài thơ “Việt Nam – Con Rồng Cháu Tiên“ của Hồng Ân)

Về Nguồn: Từ Ước Mơ Đến Hiện Thực:

Người Việt Nam xa quê hương ai mà chẳng mong ước được về quê để sống lại những tình tự dân tộc và để xây dựng một nước Việt Nam phú cường. Nhưng trên thực tế, con dân Việt ở hải ngoại về bằng cách nào đây?

Nghìn trùng xa cách:

Chiến tranh Việt Nam chấm dứt năm 1975, nước nhà thống nhất, nhưng hơn một triệu người lại bỏ nước ra đi, lưu lạc khắp nơi trên thế giới. Thế giới biết đến người Việt qua hình ảnh can trường của những người tỵ nạn vượt biển mà họ gọi là “Boat people”. Người Việt Nam hải ngoại nay được coi là một loại “Do Thái da vàng”. Sau 30 năm lưu vong, một thế hệ trẻ Việt Nam đã lớn lên ở hải ngoại. Họ cũng thắc mắc về quê hương, về nguồn gốc của cha ông mình. Họ cũng ước nguyện về nguồn. Nhưng về như thế nào khi lòng người Việt bị phân cách, không phải bởi con sông Bến Hải, cũng không phải bởi đại dương ngàn trùng xa cách, mà chính bởi đại dương ý thức hệ đối nghịch Quốc - Cộng.

Về nguồn trên căn bản hồn Việt:

Làm sao bắc được nhịp cầu cảm thông qua một đại dương cách biệt về ý thức hệ bao la như vậy. Chắc chỉ còn cách là về nguồn dân tộc. Người Việt trong nước và Việt kiều hải ngoại, cả hai cùng “về nguồn”: về cội nguồn dân tộc để thực sự thống nhất lòng người, thống nhất dân tộc Việt trong tâm trí. Ước

nguyện này có thể thực hiện được không? Hẳn là được vì con dân Việt tộc có cùng một mẫu số chung là hồn Việt, không những thể hiện qua làn da, màu tóc, vóc dáng Việt Nam, dòng máu Lạc Hồng, mà sâu xa hơn nữa là tâm hồn Việt Nam mà chúng ta gọi là hồn nước, hồn thiêng sông núi, là “hồn nhất trí siêu tuyệt đã từng bao phen phát cờ chống Bắc xâm, mở đường Nam Tiến, đoàn tụ tâm trí muôn con dân trong nước như một linh hồn, nhờ đó mà nước tồn tại đến ngày nay” (trích cuốn “Căn Bản Triết Lý Trong Văn Hóa Việt Nam” của Kim Định, Saigon, 1967).

Về nguồn vì tương lai của Việt tộc:

Hiện nay vì hoàn cảnh đất nước, vì vận nước đổi thay mà con dân Việt phải chia ly cách biệt, kẻ ở người đi. Nhưng vì vận mệnh của dân tộc, vì tương lai của các thế hệ con cháu mai sau, người Việt trong và ngoài nước cùng về nguồn dân tộc để thống nhất dân tộc Việt, để chấn hưng đất nước còn quá nghèo nàn lạc hậu so với đà tiến bộ vượt bậc về kinh tế và kỹ thuật của các nước láng giềng trong vùng Đông Nam Á, để hàn gắn những vết thương do cuộc chiến để lại về các mặt giáo dục, văn hóa và xã hội: để không còn thấy cảnh những thiếu nữ Việt Nam hiền lành chất phác bị đem bán như nô lệ sang các nước lân bang dưới hình thức cô dâu, công nhân; để phục hồi tinh thần và lễ sống cho giới trẻ Việt Nam đang lạc hướng trong các tệ nạn nghiện ngập ma túy, phóng đảng tình dục gây ra bệnh Aids tràn lan; để tránh cảnh đầu tư ngoại quốc bóc lột sức lao động của công nhân Việt Nam; để tạo cho mỗi con dân Việt có cơ hội học hành và làm việc theo khả năng và sở nguyện; để phục hồi phẩm giá con người trong nền văn hóa nhân bản tâm linh với luân thường đạo lý và hiếu đạo của dân tộc Việt. Về nguồn để đừng bao giờ tái diễn cảnh vượt biên hải hùng trên biển cả: con dân Việt bị hải tặc cướp bóc, hãm hiếp, quẳng xuống biển, và đốt phá tàu để phi tang. Chúng ta hãy nghe những vần thơ nghẹn ngào, đau thương, tủ nhục và uất ức của hai em gái Việt mất cha mẹ và anh chị em trên đường vượt biển tìm tự do:

Bé Thùy Linh 9 tuổi kể lại rằng:

....

Chúng phá nát chiếc ghe bé nhỏ
rồi bỏ đi sau khi đắc thắng cười
Mẹ khóc, ôm xác ba nóng hổi
Em rẩy run, nước nỡ, kinh hoàng
Sao ba lại bỏ em với mẹ.

....

Từ đó,
Em không còn cả ba và mẹ

Nhìn bạn bè mà thèm lấm thầy ơi!
Có nhiều đêm em hỏi ông trời
Mẹ trên đó có nhớ em không hở??
Thầy cho em tạm dừng, dang dở
Nhớ mẹ rồi, em đang khóc thầy ơi!
từ hôm nay và suốt cuộc đời
em sẽ chẳng còn ba mẹ nữa ...!
(Trích bài thơ “Bài Văn Về Mẹ” của Thùy Linh & Vi Kha
từ trang nhà <http://www.nolaviet.com/me/thotlvk.htm>)

Bé gái Việt Nam mới chùng lên sáu lên năm kể lại rằng:

....

Bé thức dậy thì chẳng còn ai nữa
Chiếc ghe nhỏ vớt vào đây mấy bữa
Trên ghe sót lại chỉ dăm người
Lạ lùng thay một em bé mồ côi
Đã sống sót sau sáu tuần trên biển

Họ kể lại em từ đâu không biết
Cha mẹ em đã chết đói trên tàu
chị của em hải tặc bắt đi
Sống cuồn mắt người em trai một tuổi

Kẻ sống sót trong sáu tuần trôi nổi
Đã cắt thịt mình lấy máu thấm môi em
Ôi những giọt máu Việt Nam
Linh diệu vô cùng
Nuôi sống em
Một người con gái Việt

Mai em lớn dù phương nào cách biệt

Nhớ đừng bao giờ đổi máu Việt Nam
Máu thương yêu đã chảy bốn ngàn năm
Và sẽ chảy cho muôn đời còn lại

....

Nơi cha chết không tiếng kèn đưa tiễn

Nơi tiếng chị rên

Nghe buốt cả thịt da

Nơi Mẹ chẳng về dù đêm tối đi qua

Nơi em trai ở lại

Với muôn trùng sóng vỗ

Bé thơ ơi cuộc đời em viên sỏi

Khóc một lần nước mắt chảy thiên thu.

(Trích bài thơ “Em Bé Việt Nam và Viên Sỏi” của Trần Trung Đạo

từ gia trang <http://www.trantrungdao.com/me/ttdthome30.htm>)

Về Nguồn: Niềm Tin và Hy Vọng

Về nguồn để chấn hưng đất nước như trên là cả một công trình vá biển lấp trời mà chỉ cả hai bên hợp tâm hợp lực trên nền tảng tình dân tộc mới mong có thể thực hiện được. Chúng ta có quyền tin tưởng và hy vọng như vậy vì *“khi nguồn sức mạnh của ý chí quật cường và lương tri tổng hợp của dân tộc được khơi dậy sẽ không có một thế lực chính trị nào dù bạo ngược tới đâu có thể cưỡng lại được.”* (trích bút ký “Tôi Phải Sống”, trang 602, của Lm. Nguyễn Hữu Lễ).

Một bằng chứng lịch sử là dân tộc Do Thái, sau bao ngàn năm lưu lạc mất nước, thế mà họ vẫn tái lập được quốc gia Do Thái từ năm 1948 nhờ tinh thần quốc gia được gọi lên trong cuốn sách “Quốc Gia Do Thái” của một người Do Thái lưu vong. Về nguồn là con đường dài đầy chông gai mạo hiểm, nhưng Nguyễn Bá Học đã nhắc nhở con dân Việt đừng ngại khổ sợ khó vì *“đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông. Xưa nay những đấng anh hùng làm nên những việc không ai làm nổi, đó là nhờ có gan mạo hiểm”*.

Nếu con dân Việt chúng ta không ngại núi e sông, không sợ mạo hiểm, chúng ta có thể về nguồn dân tộc được vì hiện nay chúng ta có sẵn những điều kiện thuận lợi cơ bản sau đây.

- Việt Nam ta có sẵn di sản tinh thần của tổ tiên để lại. Đó là cơ sở cho việc thống nhất dân tộc. Nhưng di sản đó hầu hết lại là sách không lời, là kinh vô tự, đã có quá lâu đời và bị vùi lấp trong

các làn sóng phé hưng của lịch sử chống ngoại xâm. Nên rất ít người nhận thức được và đa số tưởng như không có. Như vậy thì nay chỉ còn vấn đề là khai quật di sản đó lên và dùng những khoa học nghiên cứu tân tiến như khảo cổ, yện tâm (tâm lý miền sâu) và cơ cấu luận để “đọc ra” được nội dung của các kinh vô tự đó, và làm cho hợp với cảm quan con người thời đại về nội dung cũng như cách diễn đạt nền đạo lý của tổ tiên dựa trên nhân chủ tâm linh này. (xem cuốn “Hung Việt” của Kim Định)

- May mắn thay, triết gia Kim Định đã tiên phong khai phá con đường về nguồn dân tộc từ hơn năm chục năm nay, ngay từ khi còn ở quê nhà, bằng công trình khảo cứu và biên tập các bộ sách về nguồn như Việt Nho, Việt Triết và triết lý An Vi, tổng cộng gồm 34 quyển. Triết gia tin tưởng là con đường phục hưng Việt Đạo này sẽ “đặt nền tảng sâu xa cho sự thống nhất của dân tộc và có khả thể đem lại hạnh phúc đích thực cho con gười” (Phần kết luận trong cuốn sách “Hung Việt” của Kim Định).
- Ngoài bộ sách về nguồn trên, triết gia Kim định cũng đã cổ xúy và thành lập phong trào nghiên cứu và phổ biến Việt Nho, Việt Triết và triết lý An Vi tại nhiều nơi có đông người Việt định cư như tại Mỹ, Canada, Úc Châu, Anh, Pháp, Đức v.v.
- Ngoài công trình đóng góp trên của triết gia Kim Định, trên mạng lưới điện toán toàn cầu (Internet), người ta cũng tìm thấy nhiều bài nghiên cứu về triết lý, tư tưởng, văn hóa, lịch sử, văn chương và nghệ thuật Việt Nam trên các gia trang (websites) như Mạng Lưới Dũng Lạc (www.dunglac.net), Tư Tưởng Việt (www.dunglac.net/tutuongviet), VietCatholic.net, Vietnam4all.net, Viện Triết Đạo (<http://members.cox.net/vientrietdao>), Viện Việt Học (www.viethoc.net), Việt Nam Net (www.vn.net), Du Ca Việt Nam (www.ducavn.com), Thư Viện Việt Nam (www.thuvienvietnam.com), Việt Nam Thư Quán (<http://vnthuquan.net>), Việt Nam Style (<http://vn-style.com>), v.v.
- Vấn đề còn lại là chúng ta tiếp tục công trình phục hưng nền Việt Đạo bằng cách thu thập và hệ thống hóa di sản tinh thần của tổ tiên thành bộ kinh điển Việt tộc mà triết gia Kim Định đề nghị đặt tên là *Ngũ Kinh Việt Tộc*: Kinh Hùng, Kinh Ước, Kinh Ngữ, Kinh Nghĩa và Kinh Lạc. *Kinh Hùng*: gồm 15 truyện đầu trong quyển “Lĩnh Nam Trích Quái” do Trần Thế Pháp thu thập vào thế kỷ 15 và sau đó Vũ Quỳnh hiệu đính vào năm 1492. Các truyện huyền thoại này nói về bản chất nước Văn Lang vào giai đoạn nguyên sơ của nước nhà.

Kinh Ước: sẽ mô thức hóa những nét đặc trưng của văn hóa Việt tộc là nét song trùng hay là lưỡng hợp tính (dual unit), và được biểu hiện bằng vật biểu “Tiên Rồng” mà sau này Nho Giáo gọi là “âm dương” làm nên kinh dịch. Đó là nền tảng của văn hóa Việt Nho. Huyền thoại nói Hùng Vương có “sách ước” thì chính là chỉ kinh dịch đặt nền tảng trên âm dương mà khởi đầu là nét song trùng hay lưỡng hợp. Vì vậy toàn thể Kinh Ước có thể tóm vào ba chữ Tiên-Rồng-Hùng, còn kinh dịch gọi là âm-dương-hòa.

Kinh Ngữ: là bản thân tóm các lời tự phát của dân gian gồm ca dao, tục ngữ, đồng giao, phương ngôn. Đó là văn hóa của dân Việt.

Kinh Nghĩa: bao gồm đạo lý chung của Việt tộc về cách đối xử giữa người với người trên căn bản tình người, và được thể hiện qua ngũ thường là nghĩa, hiếu, lễ, đễ, tín và các lễ nghĩa khác như quan, hôn, tang, tế.

Kinh Lạc: bao gồm nền ca vũ nhạc phong phú của dân Lạc Việt để diễn tả những mối cảm xúc như vui, thương, mừng mà trống đồng Đông Sơn và Ngọc Lũ chỉ ghi lại được một phần nếp sống an lạc của dân Việt xưa.

(xem bài “Kinh Điển Việt Nam” của triết gia Kim Định).

- Song song với công trình biên khảo lâu dài này, chúng ta cần truyền bá truyền thống văn hóa dân tộc cho thế hệ con em từ trong gia đình cho đến các trung tâm Việt ngữ, các trung tâm sinh hoạt văn hóa của các cộng đồng người Việt trên toàn thế giới, các phong trào và đoàn thể trẻ như Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể, hướng đạo Việt Nam trên toàn thế giới. Càng nhiều người Việt tìm hiểu và đóng góp vào bộ kinh Việt tộc này, ý thức về nguồn cội gia tăng và chúng ta càng có triển vọng về nguồn để phục hưng Việt Đạo, đem lại thống nhất dân tộc, và mưu cầu hạnh phúc đích thực cho con dân Việt.

Giờ đây chúng ta hãy lắng nghe lời Mẹ Việt Nam tha thiết mời gọi con dân Việt trở về để yêu Mẹ, thương nhau:

“Lũ con lạc lối đường xa
Có con nào nhớ mẹ ta thì về”

....

“Về đây xây đắp mối tình

Mối tình Việt Nam

Yêu mẹ già

Thương mẹ ta

Đàn con nhỏ

Nhớ yêu nhau

Đàn con nhỏ

Nhớ thương nhau.”

(trích trường ca “Mẹ Việt Nam” của nhạc sĩ Phạm Duy”)

Để đáp lại lời Mẹ gọi về, mời các bạn cùng với tôi vào gia trang của ca khúc Bonjour Vietnam

<http://www.visualgui.com/motion/BonjourVietnam.html>

để cùng với người con gái Việt, Phạm Quỳnh Anh, cất tiếng hát về nguồn: “Về với tiếng lòng, với cội nguồn, với đất mẹ quê cha”, và để chào hỏi hồn Việt Nam.

Bonjour Vietnam

Sáng tác: Marc Lavoine

Raconte moi ce nom étrange et difficile à prononcer
Que je porte depuis que je suis née.
Raconte moi le vieil empire et le trait de mes yeux bridés,
Qui disent mieux que moi ce que tu n'oses dire.
Je ne sais de toi que des images de la guerre,
Un film de Coppola, [et] des hélicoptères en colère ...

Un jour, j'irai là bas, un jour dire **bonjour** à ton âme.
Un jour, j'irai là bas [pour] te dire **bonjour, Vietnam** .

Raconte moi ma couleur, mes cheveux et mes petits pieds,
Qui me portent depuis que je suis née.
Raconte moi ta maison, ta rue, racontes moi cet inconnu,
Les marchés flottants et les sampans de bois.
Je ne connais de mon pays que des photos de la guerre,
Un film de Coppola, [et] des hélicoptères en colère ...

Un jour, j'irai là bas, un jour dire **bonjour** à mon âme.
Un jour, j'irai là bas [pour] te dire **bonjour, Vietnam**.

Les temples et les Bouddhas de pierre pour mes pères,
Les femmes courbées dans les rizières pour mes mères,
Dans la prière, dans la lumière, revoir mes frères,
Toucher mon âme, mes racines, ma terre...

Un jour, j'irai là bas, un jour dire **bonjour** à mon âme.
Un jour, j'irai là bas [pour] te dire **bonjour, Vietnam** (2 fois).

Thương Chào Việt Nam

Hãy kể tôi nghe về cái tên xa lạ và khó gọi
mà tôi đã đeo mang tự thủa chào đời.
Hãy kể tôi nghe về vương triều cũ và đôi mắt xé rách của tôi,
Ai nói rõ hơn tôi về những gì người không dám thốt.
Tôi chỉ biết về người qua những hình ảnh của chiến tranh,
Một cuốn phim của Coppola (*), [và] những chiếc trực thăng trong cơn thịnh nộ...

Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để chào hỏi hồn người.
Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để cất tiếng chào Việt Nam.

Hãy kể tôi nghe về màu da, mái tóc và đôi bàn chân đã cưu mang tôi tự thủa chào đời.

Hãy kể tôi nghe về căn nhà, con đường, hãy kể tôi nghe những điều chưa biết,
Về những phiên chợ nổi trên sông và những con thuyền tam bản bằng gỗ.
Tôi chỉ biết quê hương qua những hình ảnh của chiến tranh,
Một cuốn phim của Coppola, [và] những chiếc trực thăng trong cơn thịnh nộ...

Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để chào hỏi hồn tôi.
Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để cất tiếng chào Việt Nam.

Chào hỏi giùm những người cha của tôi, những ngôi chùa và những tượng Phật bằng đá,
Chào hỏi giùm những bà mẹ của tôi, những phụ nữ đang cong lưng trên ruộng lúa,
Trong lời nguyện cầu, trong ánh sáng, tôi thấy lại những người anh,
tôi về với tiếng lòng, với cội nguồn, với đất mẹ quê cha...

Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để chào hỏi hồn tôi
Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để cất tiếng chào Việt Nam (2 lần)

(Bản dịch của anh Đào Hùng - Pháp - trên diễn đàn của Silicon Band)

(*) *Francis Ford Coppola là đạo diễn Mỹ thực hiện bộ phim kinh điển về chiến tranh Việt Nam: Apocalypse Now (Ngày tận thế).*

Thánh Lễ Là Thiên Đàng Nơi Hạ Giới

Tác giả: TTTH

Trong cuốn sách nổi tiếng “The Lamb’s Supper: the Mass As Heaven On Earth” (Bữa Ăn Tối của Con Chiên: Thánh Lễ Như Thiên Đàng Nơi Hạ Giới), Tiến sĩ Scott Hahn, một mục sư Tin Lành trở lại Công Giáo, đã diễn tả cảm nghiệm của ông về thánh lễ misa như Thiên Đàng nơi hạ giới.

Thánh lễ Misa chính là Tiệc Cưới của Con Chiên trong sách Khải Huyền

Sau 20 năm nghiên cứu sách Khải Huyền (Revelation) để cố tìm ra ẩn ý mà thánh sử Gioan viết về mạc khải của ông khi được chiêm ngưỡng cảnh thiên đàng, tiến sĩ Scott Hahn đã hoài công vô ích. Nhưng từ khi ông tham dự thánh lễ misa của đạo Công giáo vì tò mò muốn tìm hiểu nghi lễ phụng vụ này mà ông đọc thấy trong các tài liệu về Giáo Hội Tiên Khởi cũng như trong các sách của các giáo phụ truyền lại, ông liền nhận ra sự liên hệ sâu xa và mật thiết giữa các nghi thức phụng vụ trên thiên đàng với thánh lễ misa, nghi thức phụng vụ chính yếu của Giáo Hội Công Giáo. Sau hai tuần tham dự thánh lễ misa hàng ngày, ông từ từ nhận ra rằng thánh lễ misa chính là việc thờ phượng trên Thiên Đàng đã được thánh Gioan diễn tả trong sách Khải Huyền.

¹Sau đó, tôi nghe như có tiếng hô lớn của đoàn người đông đảo ở trên trời vang lên:

"Ha-lê-lui-a! Thiên Chúa ta thờ là Đấng cứu độ, Đấng vinh hiển uy quyền!

²Những lời Người phán quyết đều chân thật công minh!

Vì Người đã xét xử Con Điem khét tiếng từng dùng chuyện gian dâm mà làm cho mặt đất ra hư hỏng, và Người đã bắt nó phải đền nợ máu các tội tử của Người mà chính tay nó đã giết."

³Lần thứ hai họ lại hô: "Ha-lê-lui-a! Khói lửa thiêu nó cứ bốc lên đời đời kiếp kiếp!" ⁴Bảy giờ, hai mươi bốn vị Kỳ Mục và bốn Con Vật phủ phục xuống thờ lạy Thiên Chúa, Đấng ngự trên ngai, mà tung hô:

"A-men! Ha-lê-lui-a!" ⁵Rồi từ ngai có tiếng phát ra:

"Nào ca ngợi Thiên Chúa chúng ta, hỡi tất cả tôi trung của Chúa, hỡi những ai lớn nhỏ hằng kính sợ

Người!" ⁶Tôi lại nghe như có tiếng hô của đoàn người đông đảo, nghe như tiếng nước lũ, như tiếng sấm vang dữ dội:

"Ha-lê-lui-a! Đức Chúa là Thiên Chúa Toàn Năng đã lên ngôi hiển trị.

⁷Nào ta hãy vui mừng hoan hỷ dâng Chúa lời tôn vinh,

⁸vì nay đã tới ngày cử hành hôn lễ Con Chiên,

và Hiền Thê của Người đã trang điểm sẵn sàng,

nàng đã được mặc áo vải gai sáng chói và tinh tuyền."

⁹Thiên thần bảo tôi: "Hãy viết: Hạnh phúc thay kẻ được mời đến dự tiệc cưới Con Chiên!" Người lại

bảo tôi: "Đó là những lời chân thật của chính Thiên Chúa."¹⁰Tôi phủ phục xuống dưới chân người mà

thờ lạy, nhưng người nói: "Đừng, đừng! Tôi cũng là một tội tử như ông và như các anh em của ông,

những người giữ lời chứng của Đức Giê-su. Hãy thờ lạy Thiên Chúa." Lời chứng của Đức Giê-su, là

thần khí linh hứng cho ngôn sứ. (Kh 19:1-10)

Theo cảm nghiệm của ông, thánh lễ nơi hạ giới chính là việc diễn tả lại Tiệc Cưới của Con Chiên đã được mô tả trong sách Khải Huyền nêu trên. Khi chúng ta cử hành phụng vụ thánh lễ, Chúa Kitô hiện diện ở đó và huyền diệu thay, ngay giây phút đó, chúng ta được tham dự vào Bữa Ăn Tối Vĩnh Cửu của Con Chiên.

Thánh lễ Misa là Thiên Đàng nơi hạ giới

Khi nghiên cứu về nghi lễ phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo, tác giả cũng còn khám phá ra rằng Giáo Hội Công Giáo từ lâu đã nhìn nhận thánh lễ chính là bữa tiệc cưới của Con Chiên, là thiên đàng nơi hạ giới này:

- ĐGH Gioan Phaolô II: "Thánh lễ chính là một cung điện thiên đàng nơi trần thế, nghĩa là khi chúng ta cử hành nghi lễ phụng vụ, chúng ta được tham dự một cách huyền diệu nghi lễ phụng vụ trên thiên đàng".
- Công Đồng Vaticanô II trong Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh: "Trong phụng vụ nơi trần thế này, chúng ta được nếm hương vị của phụng vụ trên thiên đàng được cử hành nơi thành thánh Giêrusalem, nơi đây chúng ta như những khách hành hương đang trên đường tiến về. Nơi đây Đấng Cứu Thế đang ngồi bên hữu Thiên Chúa, đấng Chủ Sự thánh điện và lều thánh đích thực. Cùng với tất cả các chiến binh của đoàn binh thiên quốc, chúng ta hát bài ca vinh quang chúc tụng Thiên Chúa; trong khi kính nhớ các thánh, chúng ta hy vọng được thông phần và kết nghĩa với các ngài; chúng ta hăm hở chờ đợi Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu Kitô, chính là cuộc sống của chúng ta, cho tới ngày Ngài sẽ tái ngự đến và chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Ngài".
- Sách Giáo Lý Công giáo, điều 1326: Nhờ cử hành bí tích Thánh Thể, ngay từ bây giờ chúng ta được kết hợp với phụng vụ trên trời và **tiền dự** vào đời sống vĩnh cửu 'khi Thiên Chúa có toàn quyền trên mọi sự' (1 Cor 15,28).
- "Bí tích Thánh Thể được gọi là Bữa Ăn tối của Chúa (The Lord's Supper) vì Hội Thánh tưởng niệm bữa Tiệc Ly Chúa cùng ăn với các môn đệ tối hôm trước ngày chịu nạn. Bữa ăn tối này cũng nói lên sự **tiền dự** vào Bữa Tiệc Cưới Con Chiên tại Giêrusalem trên trời" (GLCG, đ. 1329).

Tham dự thánh lễ là dâng đời sống của chúng ta cùng với hy tế của Chúa Kitô

Trọng tâm của thánh lễ là hình ảnh Con Chiên trở thành hy lễ. Con chiên chính là Chúa Kitô, Chiên Thiên Chúa đã tự hy tế để xóa tội trần gian. Trong thánh lễ, Chúa Kitô vừa là vị tư tế vừa là vật hiến tế:

"Đây là Mình Thầy, hiến tế vì anh em"

"Máu này là giao ước mới, lập bằng Máu Thầy, máu đổ ra vì anh em" (Lc 22:19-20).

Chúa Giêsu hiến tế chính mình để tiêu diệt tội lỗi (Dt 9:26) vì Ngài là một hy tế hoàn hảo nhất, không bị vết để đền tội hoặc phạt tạ cho những xúc phạm của con người trước Thiên Chúa toàn hảo, thánh thiện và nhân hậu. Nhờ Lễ Vượt Qua mới của chính Chúa Giêsu, chúng ta được bước vào cung điện thiên đàng bất cứ khi nào chúng ta cử hành thánh lễ.

Sau khi đối chiếu những hy tế của dân Do Thái trong Cựu Ước với hy tế của Chúa Giêsu trong Tân Ước, tác giả kết luận rằng những hy tế trong Cựu Ước mang ý nghĩa chuẩn bị cho lễ hy tế của chính Chúa Giêsu, Chiên Thiên Chúa. Và giờ đây chúng ta cũng được dâng hiến cùng một lễ hy tế này với Chúa Giêsu trong thánh lễ (x. Kinh Nguyên Thánh Thể IV, III).

Cử hành thánh lễ Misa để được ơn cứu độ

Chúa Giêsu đã dâng hiến chính mình làm lễ hy tế đền tội thay cho chúng ta và cứu độ chúng ta. Nhưng để đáng được ơn cứu độ đó, chúng ta phải làm gì?

Theo ý tác giả, chúng ta phải làm ba việc sau đây:

1. *Chúng ta phải phụng thờ Thiên Chúa bằng việc cử hành thánh lễ*: chúng ta cùng nhau ngợi khen, chúc tụng, đền tạ, tạ ơn Thiên Chúa đã cứu độ chúng ta. Chúng ta nâng chén cứu độ và ca ngợi danh Ngài trong thánh lễ là cách thức chúng ta đền đáp Ngài xứng hợp nhất. "Tôi xin nâng chén mừng ơn cứu độ và kêu cầu thánh danh Đức Chúa "(TV 116:13).
1. *Chúng ta phải ăn thịt Con Chiên* tức là rước Mình Máu Chúa Kitô vào lòng để được sống sung mãn, vì "Nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con Người, các ông không có sự sống nơi mình" (Ga 6:53).
1. Việc phụng thờ Thiên Chúa qua thánh lễ còn mang ý nghĩa *quy hướng đời sống của chúng ta về Chúa* để chúng ta được biến đổi từ bên trong, và chia sẻ ơn Chúa với người khác nữa.

Thiên Đàng không thể chờ đợi nữa

Từ cảm nghiệm được ý nghĩa tuyệt vời rằng thánh lễ là thiên đàng nơi trần thế, tác giả mời gọi chúng ta tham dự thánh lễ với một nhận thức mới, cử hành thánh lễ với một trái tim mới, và cảm nghiệm thánh lễ một cách thâm sâu hơn, rung động hơn, tràn đầy hơn và thần diệu hơn. Tác giả còn hỏi thúc chúng ta còn chần chờ gì nữa mà không đi vào cảm nghiệm này ngay đi, vì "Thiên Đàng không thể chờ đợi nữa" (Heaven can't wait).

Tài liệu tham khảo:

* Sách: "The Lamb's Supper: The Mass As Heaven On Earth" by Scott Haln, nxb: Double Day, New York, 1999.

* Bài "Những Nhận Thức Mới Về Thánh Lễ" – đăng trên tuần báo điện tử Maranatha, do Hoàng Quý viết theo tiến sĩ Scott Haln.

Thánh Lễ Trong Cuộc Đời (The Mass in your Life)

• TTTH

Thánh Lễ và Đời Sống:

Thánh Lễ là trung tâm thờ phượng của đạo Công Giáo vì trong thánh lễ, chúng ta được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa, bằng Mình Máu Chúa Kitô, bằng sự hiệp nhất với Thiên Chúa và với nhau trong cộng đồng dân Chúa. Hơn nữa, phép Thánh Thể trong thánh lễ bao gồm trọn vẹn kho tàng của Giáo Hội tức là chính Chúa Kitô, Bánh Vượt Qua và hằng sống của chúng ta (Euch. Myst., #6). Vì thế, Giáo Hội đòi buộc chúng ta phải đi tham dự thánh lễ ít nhất một lần mỗi tuần vào ngày Chúa Nhật, và phải xưng tội rước lễ ít ra một lần trong Mùa Phục Sinh.

Thánh Công Đồng Vaticanô II đã diễn tả Thánh Lễ trong Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh, điều 47 như sau: "Vào Bữa Tiệc Ly, trong đêm bị nộp, Chúa Cứu Thế của chúng ta đã lập Phép Thánh Thể để vĩnh cửu hóa hy tế trên thập giá qua nhiều thế kỷ cho tới khi Người lại đến. Bằng phương thế này, Người muốn lưu truyền cho Hiền Thê yêu dấu của Người là Giáo Hội, việc tưởng niệm về cuộc tử nạn và phục sinh của Người: *đó là một bí tích của tình yêu, một dấu chỉ hiệp nhất, một sợi giây ràng buộc bác ái, một bữa tiệc vượt qua 'trong đó chúng ta rước lấy chính Chúa Kitô, hầu tâm hồn được tràn đầy ân phúc, và được bảo chứng cho vinh quang mai sau'*".

Vì những lợi ích thiêng liêng của thánh lễ, nên người Công Giáo chúng ta đi lễ hàng ngày hoặc ít nhất cũng đi lễ Chúa Nhật hàng tuần, để rước Mình Máu Chúa Kitô vào lòng rồi lãnh phép lành bình an cuối lễ và trở về với cuộc sống mưu sinh hàng ngày. *Vấn đề được đặt ra là để được hưởng ân phúc do thánh lễ đem lại, chúng ta phải thể hiện tinh thần thánh lễ trong cuộc sống hàng ngày bằng việc rao giảng Tin Mừng và thực thi bác ái đối với người khác.* Nhưng trong cuộc sống hàng ngày, giống như những người khác, chúng ta cũng phải vật lộn với cuộc sống đầy bon chen, cạnh tranh ráo riết ở xã hội Mỹ này để nuôi gia đình, để có nhà có xe, có tiền đầu tư sinh lợi, có tiền đi giải trí, đi nghỉ hè hoặc phải dành dụm tiền để về hưu nữa. Bận rộn như vậy thì làm sao chúng ta có thì giờ để chia sẻ đức tin với người khác, và làm sao có đủ tiền bạc để giúp đỡ những người khác đang thiếu thốn hoặc gặp hoạn nạn. *Nếu chúng ta chỉ đi dự thánh lễ, rước lễ rồi về tiếp tục cuộc sống thế tục mà thiếu tình bác ái đối với người khác thì liệu thánh lễ có ơn ích gì cho chúng ta không?*

Để tìm giải đáp cho vấn đề này, chúng ta hãy thử tìm hiểu ý nghĩa của thánh lễ và đối chiếu thánh lễ trên bàn thờ với thánh lễ trong cuộc đời.

Thánh Lễ Trên Bàn Thờ:

Thánh Lễ là một hy lễ tưởng niệm (memorial sacrifice), một hy lễ tạ ơn (thanksgiving sacrifice), và là hy lễ thánh vì thánh lễ *hiện tại hóa một cách bí tích lễ hy tế duy nhất của Chúa Giêsu Kitô* (sacramental actualization of Christ's sacrifice) xưa trên đồi Golgotha một cách không đổ máu trên bàn thờ ngày nay để sinh ơn cứu độ cho cả nhân loại (Hiến Chế về Giáo Hội, #28)(1).

Trong thánh lễ, khi cử hành phụng vụ Thánh Thể theo lệnh truyền của Chúa Kitô: "*Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy*", vị linh mục chủ tế lúc đó là hiện thân của Chúa Kitô, cầm lấy bánh, dâng lời cảm tạ ngợi khen Chúa Cha, rồi bẻ ra và trao cho các môn đệ mà phán: "Tất cả các con hãy cầm lấy mà ăn. Đây là Mình Thầy sẽ bị nộp vì các con". Cùng một thể thức ấy vào cuối bữa ăn, Người cầm lấy chén rượu, cũng tạ ơn, trao cho các môn đệ và nói: "Tất cả các con cầm lấy mà uống. Đây là chén Máu Thầy, Máu giao ước mới, giao ước vĩnh cửu, sẽ đổ ra cho các con và mọi người được tha tội. Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy" (Website VietCatholic: Nghi Thức Thánh Lễ).

Trong phần cuối của thánh lễ trên bàn thờ, vị linh mục chủ tế ban phép lành cho chúng ta và chúc chúng ta ra về bình an. Khi trở về với cuộc sống hàng ngày, chúng ta phải mang theo sứ mệnh sống Lời Chúa nhắn nhủ trong bài Phúc Âm vừa nghe, và thực thi tinh thần Thánh Thể mà chúng ta vừa cử hành.

Trong thánh lễ, chúng ta *hiệp dâng đời sống của chúng ta cùng với hy tế của Chúa Kitô lên Chúa Cha để xin ơn cứu độ*. Nhưng của lễ chúng ta dâng chỉ đẹp lòng Thiên Chúa khi chúng ta sống theo thánh ý Chúa trong đời sống hàng ngày bằng cách chấp nhận những thử thách gian nan của đời sống Kitô-hữu, dấn thân loan báo Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô cho mọi người, và thực thi bác ái để phục vụ tha nhân. Đó chính là thánh lễ trong cuộc đời của mỗi người Kitô-hữu chúng ta. (2).

Thánh Lễ Trong Cuộc Đời:

Thánh lễ còn được gọi là Lễ Misa, do từ Latin "Missio" nghĩa là "Sai đi". Thánh lễ kết thúc với lời Hội Thánh *sai các tín hữu đi vào đời để họ thực thi thánh ý Thiên Chúa trong cuộc sống hàng ngày* (x. GLCG, đ. 1332). Đó là thánh lễ trong cuộc đời của mỗi tín hữu chúng ta.

Cuộc đời của mỗi tín hữu phải là một một thánh lễ:

Thánh Phaolô đã nhắc nhở chúng ta rằng mọi tín hữu vì là chi thể của nhiệm thể Chúa Kitô, đều được tham dự vào cuộc sống của Chúa Kitô, nên họ đều mang trong mình lễ hiến tế của Người trong từng giây phút của cuộc đời "*ngõ hầu sự sống của Người cũng được tỏ hiện nơi mình chúng tôi*" (2Cor. 4:10). Vì thế cuộc đời của mỗi tín hữu phải là một một thánh lễ. Cũng như trong mỗi thánh lễ đều có phần công bố Lời Chúa, trong thánh lễ cuộc đời, Lời Chúa và Nhan Thánh Ngài cũng phải được công bố và biểu lộ ra qua mọi biến cố hàng ngày của người tín hữu. Trong mỗi thánh lễ đều có phần Truyền Phép để biến bánh rượu trở nên Mình Máu

Chúa Kitô hầu làm lễ tế dâng lên Thiên Chúa, thì trong thánh lễ cuộc đời cũng phải có phần thánh hiến để biến bánh của mọi hoạt động và chén của những niềm vui nỗi buồn cùng mọi lao nhọc đau khổ để trở thành “*thánh thể*”, tức lời chúc tụng và cảm tạ Thiên Chúa nhờ Đức Kitô. (3).

Cử hành thánh lễ trong đời sống hàng ngày:

So chiếu với thánh lễ trên bàn thờ, trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta cũng *dâng lời ngợi khen và tôn vinh Thiên Chúa* trong mọi công việc chúng ta làm; chúng ta *cảm tạ Thiên Chúa* về mọi ơn lành chúng ta lãnh nhận; và chúng ta cũng phải “*bẻ bánh*” ra và *trao cho những người khác* bằng hành động chia sẻ đức tin và ân sủng Chúa ban cho người khác nữa.

Chúng ta *chia sẻ ân sủng* bằng việc thực thi bác ái đối với những người nghèo khó, phục vụ những người bệnh tật, hoạn nạn. Chúng ta *chia sẻ đức tin* bằng việc loan báo Tin Mừng cho người khác qua công tác tông đồ truyền giáo (4). Khi làm như vậy là chính chúng ta cũng đang cử hành thánh lễ trong cuộc đời để dâng lên Thiên Chúa mọi hành động và việc làm của chúng ta như của lễ toàn thiêu làm đẹp lòng Thiên Chúa.

Thánh lễ trong cuộc đời là thể hiện tình huynh đệ để được ơn cứu độ:

Phép Thánh Thể là nguyên lý hiệp nhất các Kitô-hữu thành nhiệm thể Chúa Kitô như Công Đồng Vaticanô đã quả quyết: “*Nhờ Bí Tích Thánh Thể, họ được tạo thành một thân thể liên kết chặt chẽ với nhau trong tình bác ái duy nhất của Chúa Kitô*” (Sắc lệnh về Giám Mục, #15). Vì sự hiệp nhất trong tình bác ái duy nhất này, khi chúng ta tham dự vào Thánh Thể tức là chúng ta vừa tham dự vào đức bác ái, vừa phải thể hiện đức bác ái với tha nhân.

“Do đó, một cộng đồng cử hành Thánh Thể mà đứng đưng đối với những người khác, đặc biệt là các anh chị em trong cùng một cộng đồng, thì cuộc cử hành Thánh Thể chỉ là giả dối và vô nghĩa mà thôi. Nếu Mình Thánh Chúa được chứa đầy trong Nhà Tạm mà tâm hồn ta trống rỗng tình bác ái, điều đó có ích lợi gì cho ai. Khi ta đến rước Mình Thánh Chúa nơi cùng một bàn thờ, tham dự vào cùng một tấm bánh trong khi thiếu tình bác ái đối với nhau, không quan tâm gì đến nhau, thì quả ta đã làm cho Diện Mạo Chúa Kitô biến dạng đi và bôi nhọ Thánh Nhan Người. Thờ lạy và yêu mến Chúa hiện diện thực sự trong Nhà Tạm để hơn gấp bội thờ lạy và yêu mến Người hiện diện nơi tâm hồn tha nhân. Tóm lại, vì Phép Thánh Thể là ‘*Bữa tiệc hiệp thông tình huynh đệ*’ (Hiến Chế về Giáo Hội, #38), nên Bí Tích này luôn mời gọi và thôi thúc ta không những đi tới sự hiệp nhất trong tình bác ái huynh đệ, mà còn phải thể hiện tinh thần ấy nơi cuộc sống hàng ngày nữa.” (5).

Trong đời sống thường nhật đầy bon chen và thụ hưởng vật chất ngày nay, mỗi người chúng ta thường gặp những trạng huống đầy thử thách và cám dỗ, khiến chúng ta khó lòng thể hiện tình huynh đệ và thực thi bác ái với người khác, nhưng chúng ta *phải kiên trì trong mọi thử thách và tuyệt đối trung thành với Chúa đến cùng thì mới được hưởng ơn cứu độ muôn đời*. (6).

Thánh lễ trong cuộc đời tôi:

Qua các phần trình bày trên, người ta cảm thấy rằng cách hữu hiệu nhất để được ơn cứu độ là kết hợp mật thiết với Chúa Kitô và nên một với Người qua việc cử hành bí tích Thánh Thể trong đời sống hàng ngày của mình. Nhưng ngoài một số ít các vị thánh ra, người ta tự hỏi không biết có ai trong đại đa số các giáo dân đã cảm nghiệm được nên một với Chúa như thánh Phaolô tông đồ đã cảm nhận: “Tôi sống nhưng không phải là tôi sống mà chính Chúa Kitô sống trong tôi” (Gal. 2:20).

Để trả lời cho câu hỏi này, mời quý phụ huynh và các em TNTT lắng nghe tâm tình dưới đây của một phụ huynh đã cảm nghiệm được nên một với Người qua việc cử hành bí tích Thánh Thể trong đời sống ơn gọi gia đình. (7).

Ông là một giáo dân đã từng thao thức tự hỏi mình là **làm sao cảm nhận được nên một với Chúa khi rước Mình Máu Chúa vào lòng mỗi khi tham dự thánh lễ?** Ông đã từng siêng năng tham dự thánh lễ, xưng tội giữ tâm hồn trong sạch trước khi rước lễ, cầu Thánh Thể hằng giờ nữa. Nhưng ông vẫn không sao cảm nhận được nên một với Chúa. Ông suy nghĩ liên lỉ mà vẫn không tìm ra câu trả lời.

Cho đến khi ông tham dự buổi lễ kết thúc Năm Thánh Thể 2005 của giáo phận Worcester, nơi ông cư ngụ, ông vô tình đọc được một hàng chữ quen thuộc in trên tập sách nhỏ phát ra trong buổi lễ như sau: **“Do this in memory of me”** (Hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy). Đột nhiên ông nghẹn ngào và bật khóc nức nở chỉ vì một hàng chữ quá đỗi quen thuộc mà ông coi thường không để ý đến. Tâm hồn ông xao động mạnh suốt ngày hôm ấy và niềm vui dâng trào không sao diễn đạt nổi. Ông cảm nhận rằng ông đã được gặp gỡ Chúa qua câu quen thuộc này, và chính Chúa đã trả lời cho câu hỏi mà ông hằng thắc mắc lâu nay. Ông cảm tạ Chúa đã cho ông hiểu được ý nghĩa của lời Chúa mời gọi mọi người cử hành bí tích Thánh Thể qua câu nói đó, và ông cảm thấy có bổn phận phải mang Tin Mừng này cho tất cả mọi người dân Chúa.

Ông kể lại những điều Chúa nói với ông rằng: muốn nên một với Chúa qua mầu nhiệm Thánh Thể là **phải làm và sống giống như Chúa**: “Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy.” (Lc. 22:19). Câu này có nghĩa là phải cử hành Bí Tích Tình Yêu này trong cuộc sống hàng ngày của mình, nghĩa là **phải bẻ đôi tấm bánh cuộc đời mình mà chia sẻ cho tha nhân với lòng yêu thương chân thành như Chúa đã yêu ta đến nỗi chết vì ta vậy.**

Chúa nói với ông rằng: “Để được nên một với Ta, con hãy làm giống như Ta với lòng yêu thương chân thành nhất mà chính Ta đã dạy và làm cho con từ cái chết đau thương trên Thánh Giá. Để được nên một với Ta, không chỉ là tham dự Thánh Lễ mỗi ngày, xưng tội giữ tâm hồn trong sạch rước mình máu Ta vào trong lòng con hay cầu Thánh Thể hằng giờ là đủ đâu, mà chính là con phải bẻ đôi tấm bánh cuộc đời mình ra mà chia sẻ cho tha nhân. Mà đã yêu thì phải yêu cho đến chết.”

...

Ông chia sẻ tiếp: “Nếu chúng ta cử hành Bí Tích Tình Yêu này trong đời sống hằng ngày như thế, Chúa sẽ hiện diện và đồng hành với mình cũng như khi rước Mình Máu Chúa vào trong lòng mỗi khi đến tham dự Thánh Lễ, chúng ta sẽ cảm nhận được nên một với Chúa qua Bí Tích Cực Thánh này, và nếu mọi người Kitô cùng làm như thế là chúng ta đang hiệp nhất giáo hội và hiệp nhất với chính Thiên Chúa Ba Ngôi Cực Thánh trong một tình yêu duy nhất...”

Vì đã cảm nghiệm được ý nghĩa linh thiêng của việc cử hành bí tích Thánh Thể trong đời sống hằng ngày, ông ước mong rằng tất cả mọi người dân Chúa gồm mọi giáo dân và kể cả các linh mục “nên cử hành Bí Tích Thánh Thể trong cuộc sống hằng ngày để cùng được nên một với Chúa Kitô trong một tình yêu vĩnh cửu và đó cũng là con đường dẫn chúng ta về quê trời, có như vậy tất cả chúng ta mới có thể nắm được Bí Tích Thánh Thể trong cuộc sống hằng ngày với Chúa và với nhau.”

Cuối cùng ông đề nghị các việc cần làm để cử hành Bí Tích Thánh Thể trong đời sống hằng ngày.

“Cử hành Bí Tích Thánh Thể là chia sẻ chén cơm manh áo hằng ngày trên bàn ăn trong gia đình của tôi cho người anh chị em kém phần may mắn, vì họ là anh chị em tôi.

Cử hành Bí Tích Thánh Thể là chia sẻ sức lực mà Thiên Chúa ban cho tôi, vì họ là vợ, là chồng, là con cái và là anh chị em tôi.

Cử hành Bí Tích Thánh Thể là chia sẻ trí thông minh để góp phần xây dựng cho Giáo Hội và cho tha nhân nhằm vô điều kiện mà chính Thiên Chúa đã ban tặng, vì họ là anh chị em tôi.

Cử hành Bí Tích Thánh Thể là biết quan tâm đến cha mẹ, ông bà, anh chị em, vợ chồng, con cái, biết xót thương những người già đơn chiếc, những người bệnh tật và những người khôn khờ trong xã hội hôm nay, vì họ là anh chị em tôi.

Cử hành Bí Tích Thánh Thể là biết khiêm nhường, biết tha thứ, biết nhận lỗi sửa sai và biết cảm thông đến những người xung quanh khi họ gặp khó khăn, vì họ là anh chị em tôi.

Cử hành Bí Tích Thánh Thể là biết nhịn nhục, kiên nhẫn khi gặp phải gian nan khổ khó trong cuộc sống cũng như khi bị người đời xúc phạm đến mình, biết vui với người vui, biết khóc với kẻ khóc, vì họ là anh chị em tôi.

Cử hành Bí Tích Thánh Thể là cầu nguyện cho những người đã khuất, cầu nguyện cho Giáo Hội hiệp nhất nên một tình yêu mà Chúa hằng mơ ước, vì họ là anh chị em tôi.

Cử hành Bí Tích Thánh Thể là biết chu toàn bổn phận mỗi ngày, vì tất cả mọi sự dẫn đến cho tôi đều nằm trong chương trình của Chúa giúp tôi nên Thánh.”

Lạy Chúa,

Cảm tạ Chúa đã cho con hiểu được làm sao để được nên một với Chúa.

Xin cho con biết rộng lượng bỏ đi tấm bánh đời mình mà không cần do dự.

Xin cho con biết cảm nhiệm được Chúa trong mọi sự khi Chúa cần đến con.

Xin cho con biết lắng nghe những gì Chúa đang mời gọi con trong cuộc đời.

Xin cho con biết thực hành những gì Chúa dạy bảo con qua lời của Chúa.

Xin cho con biết thương anh em như chính Chúa đã thương con.

Xin cho con biết yêu mến hai chữ phục vụ là quà tặng mà Chúa dành cho con.

Xin cho con biết cử hành Bí Tích Thánh Thể trong đời sống hằng ngày.

Vì đó là con đường dẫn con nên một với Chúa. Amen.

Ghi chú:

1. Sách Giáo Lý Công Giáo mới năm 1997, đđ. 1328-1341, 1360-1361, 1362-1372.
2. Sách "Thánh Thể: Mầu Nhiệm Vượt Qua" của Lm. Dominic Nguyễn Phúc Thuận, SSS - nxb: Dân Chúa, Louisiana, 1993. tr. 141-144.
3. Sđđ. tr. 145-146.
4. Tông Thư của Đức Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II về Năm Thánh Thể 2004-2005: "Xin Thầy ở lại với chúng con": đ.đ. 28, 24, 31.
5. Sách "Thánh Thể: Mầu Nhiệm Vượt Qua" của Lm. Dominic Nguyễn Phúc Thuận, SSS - nxb: Dân Chúa, Louisiana, 1993. tr. 172-173.
6. Sđđ. tr. 143.
7. Trích từ bài "Hãy Làm Việc này Mà Nhớ Đến Ta" của Giuse Bùi Huy Minh, đăng trên tuần báo điện tử Công Giáo Maranatha, số 87, ngày 24-9-2006)

Mary, Did You Know?

Words: Mark Lowry & Music: Buddy Greene

Mary, did you know

That your baby boy will one day walk on water?

Mary, did you know

That your baby boy will save our sons and daughters?

Did you know

That your baby boy has come to make you new;

The child that you've delivered

Will soon deliver you?

Mary, did you know

That your baby boy will give sight to a blind man?

Mary, did you know

That your baby boy will calm the storm with His hand?

Did you know

That your baby boy has walked where angels trod?

When you kiss your little baby,

You kiss the face of God!

Oh Mary, did you know?

Oh Mary, did you know?

The blind will see,

The deaf will hear,

The dead will live again.

The lame will leap

The dumb will speak the praises of the Lamb.

Mary, did you know

That your baby boy is Lord of all creation?

Mary, did you know

That your baby boy will one day rule the nations?

Did you know

That your baby boy is Heaven's perfect Lamb?

This sleeping child you're holding Is the Great I Am!

Mary did you know?

(Source: <http://www.bonniesplaces.com/Marydid.html>)

Maria, Mẹ Có Biết?

Music: Buddy Greene - Words in English: Mark Lowry; Lời Việt: Lộc Vũ (Christmas 2005)

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ (sẽ) có ngày lướt sóng bước đi?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ sẽ cứu độ tất cả chúng sinh?

Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ giáng trần để mẹ tái sinh;

Đứa con mà mẹ đã cưu mang rồi sẽ là Đấng Cứu Tinh?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ, sẽ làm sáng mắt kẻ tối tăm?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ (sẽ) ra tay dẹp cơn bão táp?

Mẹ có biết

Rằng Chúa Con ra đời thiên thần nhảy múa hát mừng?

Khi mẹ hôn đứa con thơ ấu,

Mẹ hôn chính thánh nhan Chúa!

Ô Mary, Mẹ có biết?

Ô Mary, Mẹ có biết?

Kẻ mù xem thấy,

Kẻ điếc được nghe,

Kẻ chết sẽ được tái sinh.

Kẻ què nhảy nhót,

Kẻ câm sẽ nói lời ngợi khen Chiên hiến tế.

Ố Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ là Chúa Tể vũ trụ càn khôn?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ sẽ có ngày thống trị muôn dân?

Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ là Chiên Thiên Chúa vẹn toàn?

Đứa con trai mẹ đang bế chính là Đấng Tối Cao!

Mary, Mẹ có biết?

Did You See God?

One day a 6 year old girl was sitting in a classroom. The teacher was going to explain evolution to the children. The teacher asked a little boy:

Tommy, do you see the tree outside?

TOMMY: Yes.

TEACHER: Tommy, do you see the grass outside?

TOMMY: Yes.

TEACHER: Go outside and look up and see if you can see the sky.

TOMMY: Okay. (He returned a few minutes later) Yes, I saw the sky.

TEACHER: Did you see God up there?

TOMMY: No.

TEACHER: That's my point. We can't see God because he isn't there. Possibly he just doesn't exist.

A little girl spoke up and wanted to ask the boy some questions.

The teacher agreed and the little girl asked the boy:

Tommy, do you see the tree outside?

TOMMY: Yes.

LITTLE GIRL: Tommy do you see the grass outside?

TOMMY: Yessssss!

LITTLE GIRL: Did you see the sky?

TOMMY: Yessssss!

LITTLE GIRL: Tommy, do you see the teacher?

TOMMY: Yes

LITTLE GIRL: Do you see her brain?

TOMMY: No

LITTLE GIRL: Then according to what we were taught today in school, she possibly may not even have one!

"FOR WE WALK BY FAITH, NOT BY SIGHT" (II CORINTHIANS 5:7)

Don't forget to pass this on! I love this one. Everyone should send this to everyone they know, especially today with prayer restricted in schools.

(Source: Email of Rev. Đoàn Đình Bảng, Tuyên Úy Ngành Nghĩa Sĩ TNTT)

My own comments on this issue: “Did You See God?”

TEACHER: That's my point. We can't see God because he isn't there. Possibly he just doesn't exist.

(Cô giáo: Đó là điều tôi muốn nói. Chúng ta không thể nhìn thấy Chúa vì ngài không có ở đó. Rất có thể là Chúa không hiện hữu).

Lời bàn #1: Điều gì mà mắt chúng ta không nhìn thấy thì chưa hẳn là điều đó không hiện hữu.

- Trong câu chuyện trên đây, cô giáo lớp tiểu học đã kết luận là chúng ta không thể nhìn thấy Chúa vì Chúa không hiện hữu (không có thực). Khi kết luận như vậy, cô dựa trên một nguyên tắc của khoa học thực nghiệm: điều gì không thấy thì không có thực.
- Nhưng trên thực tế, người ta phải nhìn nhận rằng có những điều không nhìn thấy mà vẫn có thực, chỉ vì con người chưa tìm thấy hoặc chưa khám phá ra mà thôi. Chẳng hạn một hòn đảo ngoài đại dương xa xăm mà chưa ai biết đến thì hòn đảo này có thực không? Chắc chắn là nó có thực dù chúng ta chưa có dịp nhìn thấy tận mắt mà thôi. Một trường hợp khác là mới đây vào tháng Bảy năm 2005, ông Michael Brown, một nhà thiên văn học Mỹ thuộc viện nghiên cứu Caltech, đã dùng ống viễn vọng kính cực mạnh (the Hubble Space Telescope) chiếu rọi vào trong không gian bao la và khám phá ra rằng thái dương hệ của chúng ta (our solar system) không phải chỉ có 9 hành tinh (planets) quanh quanh mặt trời mà còn có thêm một hành tinh thứ mười và đặt tên là UB313 với đường kính khoảng 1864 dặm, lớn hơn hành tinh Pluto, và là hành tinh xa nhất trong thái dương hệ (x. The Orange County Register Feb. 3, 2006, News 18). Mặt khác, một toán thiên văn gia quốc tế thuộc National Science Foundation, trong thập niên qua, đã khám phá ra hơn 160 hành tinh quay quanh các ngôi sao bên ngoài thái dương hệ của chúng ta (beyond our solar system). Nhờ kỹ thuật mới gọi là “gravitational microlensing”, họ khám phá ra một hành tinh “OGLE-20025-BLG-390Lb” cách xa 20000 năm

ánh sáng, gần trung tâm của dải ngân hà (the Milky Way) (x. The Orange Register, Jan. 26-2006, News 14).

Một toán thiên văn gia khác ở Pasadena, California, loan báo ngày Feb. 8, 2006 rằng họ đã tìm thấy dấu vết của hai thái dương hệ cực lớn (two mega solar systems). Đó là những ngôi sao vĩ đại bao quanh bởi các đĩa bụi không gian khổng lồ có hình dáng hành tinh. Các ngôi sao này lớn gấp từ 30 đến 70 lần mặt trời của chúng ta. Kết quả khám phá này sẽ được đăng trên số báo ngày Feb. 10 của tạp chí Astrophysical Journal Letters (x. The Orange county Register, Feb. 9, 2006, News 5).

- Cũng trong lãnh vực khoa học thiên nhiên, có những sự vật mà con người không thể nhìn thấy bằng mắt trần, nhưng chúng vẫn hiện hữu và con người nhận ra chúng qua tác dụng của chúng. Chẳng hạn như dòng điện (electricity) chạy trong đường dây điện nối từ cột điện ngoài đường vào trong nhà chúng ta để thắp sáng điện nhà. Chúng ta thực ra không thể nhìn thấy dòng điện, mà chúng ta chỉ biết là có điện nhờ tác dụng của nó, tức là làm sáng nhà chúng ta mà thôi. Chẳng hạn như gió. Chúng ta không nhìn thấy gió nhưng chúng ta nhận ra gió qua tác dụng của các cơn gió bão.
- Ngoài những định luật tự nhiên chi phối và điều hướng thế giới hữu hình, còn có những định luật khác chi phối và điều hướng đời sống tâm lý, tâm sinh lý và xã hội của con người. Chúng ta không thể dùng con mắt thịt để khám phá ra chúng mà phải dùng một khả năng khác của con người là cảm nghiệm bằng con tim hoặc qua kinh nghiệm sống, nghĩa là chúng ta không nhìn thấy chúng nhưng có thể cảm thấy chúng có thực. Chẳng hạn như "luật nhân quả" mà cha ông chúng ta ở Việt Nam thường hay khuyên dạy con cháu là "Xem quả biết cây", nghĩa là cây tốt thì sẽ sinh trái tốt và cây xấu thì sẽ sinh trái xấu hoặc "Gieo gió gặt bão". Các cụ từng trải kinh nghiệm trường đời cũng thường khuyên các bậc làm cha mẹ ăn ngay ở lành để lại phúc đức cho con như: "Đời cha ăn mặn, đời con khát nước", hoặc hậu quả của các đối xử đối với cha mẹ như: "Sống trước đổ đầu, sống sau đổ đó"; hoặc cách đối xử với nhau trong xã hội như Đức Khổng Tử dạy: "Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân" (Đừng làm cho người khác những điều mình không muốn người khác làm cho mình).

- Sau cùng, con người còn bị chi phối bởi các luật tâm linh có tính cách siêu nhiên và vượt lên trên các luật tự nhiên và xã hội. Đó là các luật do các tôn giáo dạy bảo như mầu nhiệm Nhập Thể, mầu nhiệm Thánh Thể của Kitô-giáo, thuyết luân hồi của Phật Giáo, thuyết vô vi của Lão Giáo v.v. Dĩ nhiên các luật này không thể kiểm chứng bằng khoa học thực nghiệm, mà cũng chẳng có thể hiểu được bằng khoa học nhân văn của con người nhưng chỉ có thể cảm nghiệm được bằng đức tin mà thôi. Vì thế, thánh Phaolô tông đồ đã khuyên các tín hữu Côrintô rằng "Chúng ta tiến bước nhờ lòng tin chứ không phải nhờ được thấy Chúa" (For we walk by faith, not by sight. - II Corintô 5:7).

LITTLE GIRL: Then according to what we were taught today in school, she possibly may not even have one!

(Vậy căn cứ theo điều mà chúng ta đã được dạy ở trường học hôm nay, thì cô giáo có thể không có bộ óc!)

Lời bàn #2: Quả là gậy ông đập lưng ông!

Cứ theo diễn tiến của câu chuyện về thuyết tiến hóa (evolution) nói trên, cô giáo dùng lối quan sát thực nghiệm để hỏi trò Tommy về cây, cỏ, bầu trời và Thiên Chúa, để rồi đi đến kết luận là Thiên Chúa có thể không hiện hữu vì trò Tommy đã không nhìn thấy Thiên Chúa trên bầu trời. Để phản ứng lại lối kết luận dựa vào quan sát thực nghiệm này của cô giáo, cô học trò nhỏ 6 tuổi cũng hỏi trò Tommy về cây, cỏ, bầu trời và cô giáo, để đi đến kết luận là cô giáo có lẽ không có óc (brain) vì trò Tommy nhìn thấy cô giáo nhưng đã không nhìn thấy óc của cô giáo.

Thực ra, cô học trò nhỏ biết chắc rằng cô giáo có đầu và có cả óc! Nhưng cô học trò chắc có ý muốn nói rằng cô giáo đã không biết xử dụng trí óc mà Chúa ban cho, để suy luận rằng nếu có cây, cỏ, bầu trời thì phải có Đấng tạo ra các thứ

đó. Chứ các thứ đó không thể tự nhiên mà có được như thuyết tiến hóa chủ trương.

Nếu quả cô học trò nhỏ này có ý muốn nói như vậy thì thâm ý của tác giả câu chuyện này nhằm bài bác thuyết tiến hóa đang được dạy trong các trường học công của Mỹ, và đồng thời chê cô giáo là thiếu cận, vì chỉ nhìn biết sự vật bên ngoài mà không nhận biết các sự vật bên trong hoặc bên trên các sự vật hữu hình.

Đây quả là bài học chua chát và đắng cay cho cô giáo vì bị lâm vào cảnh “gậy ông đập lưng ông”. Câu chuyện này cũng là một lời cảnh giác cho các phụ huynh có con em đang theo học các trường học nơi thuyết tiến hóa đang được nhồi nhét vào đầu óc non dại của con em họ như một môn khoa học. Còn đối với độc giả như tôi, đây là một câu chuyện rất thú vị và đầy ý nghĩa: thú vị vì tôi hiểu dụng ý của tác giả khi dùng một cô học trò mới 6 tuổi, cỡ lớp 1 hoặc lớp 2 tiểu học (the first or second grader) mà biết dùng chính những câu hỏi của cô giáo để bài bác lối kết luận hồ đồ của cô giáo, dù cô học trò nhỏ đó chưa chắc đã hiểu thuyết tiến hóa là gì. Hơn nữa, câu chuyện này rất có ý nghĩa vì câu chuyện cũng khiến tôi phải thận trọng suy nghĩ chín chắn trước khi giải thích cho ngay cả trẻ con về một điều gì, để tránh gặp phải cảnh “gậy ông đập lưng ông” như cô giáo trong câu chuyện này.

Lời bàn #3: Con người được tạo dựng hoặc tự tiến hóa?

(Creation vs. Evolution)

Cuộc tranh luận về việc bằng cách nào loài người đã xuất hiện trên trái đất này đã xảy ra ngay từ sau khi ông Charles Darwin, một tác giả người Anh cho xuất bản cuốn sách nhan đề “On the Origin of Species by Means of Natural Selection” năm 1859, trong đó ông chủ trương rằng các sinh vật trên trái đất này tăng triển là do sự tiến hóa (evolution). Theo thuyết tiến hóa này, loài người đã tiến hóa trên hàng triệu năm từ các dạng khác của sự sống, nhưng Thiên Chúa đã không

tham dự vào sự tiến hóa này (Human beings have evolved over millions of years from other forms of life, but God had no part in this action).

Trước khi thuyết tiến hóa ra đời, những người có tín ngưỡng tin vào thuyết tạo dựng (Creation). Thiên Chúa đã tạo dựng nên loài người với hình dạng hiện nay như đã được diễn tả trong Thánh Kinh (God created human beings in their present forms as described in the Bible).

Giữa hai thuyết tạo dựng và tiến hóa, có một thuyết khác được mệnh danh là "Intelligent Design" (tạm dịch là Bộ Óc Siêu Việt). Thuyết này mới xuất hiện gần đây và chủ trương rằng loài người đã tiến hóa trên hàng triệu năm từ các dạng khác của sự sống, và Thiên Chúa đã chỉ đạo tiến trình tiến hóa này (Human beings have evolved over millions of years from other forms of life, and God guided this process).

Theo kết quả của một cuộc thăm dò ý kiến vào ngày Sept. 8-11 năm 2005 của CNN/USA Today/Gallup, 58% dân chúng Mỹ tin vào thuyết tạo dựng so với 55% tin vào thuyết tiến hóa và 31% tin vào thuyết Intelligent Design. Ngoài ra, đa số dân chúng Mỹ muốn thuyết tiến hóa (61%) và tạo dựng (54%) nên được dạy trong các trường công lập, trong khi đó chỉ có 43% đồng ý cho thuyết Intelligent Design được dạy.

Tiến trình tranh luận và kiện tụng về thuyết tiến hóa và tạo dựng:

Năm 1925: John Sopes, một giáo sư trung học, bị tố cáo tội vi phạm luật tiểu bang Tennessee về việc trình bày thuyết tiến hóa của Darwin trong trường công lập.

Năm 1942: Một cuộc thăm dò 3000 giáo sư trung học cho thấy không tới một nửa dạy thuyết tiến hóa cho học sinh.

Năm 1968: Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ phán quyết rằng luật tiểu bang cấm dạy thuyết tiến hóa nơi nhà trường là vi phạm điều “tự do tôn giáo” của Tu Chính Án Thứ Nhất (the “freedom of religion” clause of the First Amendment).

Năm 1995: Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang Alabama đòi hỏi các sách giáo khoa đề cập đến thuyết tiến hóa phải kèm theo một câu rằng sự tiến hóa “nên được coi như một giả thuyết, chứ không phải một sự kiện” (evolution “should be considered as theory, not fact”).

Năm 1998: Học Viện Quốc Gia Khoa Học (The National Academy of Science) ban hành một văn kiện kêu gọi thuyết tiến hóa được các nhà khoa học chấp thuận phải được dạy trong các trường công lập.

Năm 2003: Đạo luật “The No Child Left Behind Act” đề nghị rằng các học sinh nên được dạy về các vấn đề tranh cãi liên quan đến sự tiến hóa.

Năm 2004: Hội đồng giáo dục ở Dover, Penn., đòi hỏi các lớp sinh vật học trung học phải dạy intelligent design cùng với thuyết tiến hóa.

Năm 2005: Nhiều hội đồng giáo dục ở Hoa Kỳ đòi hỏi rằng intelligent design phải được dạy kèm theo sự tiến hóa hoặc các sự phê bình về thuyết tiến hóa phải được nêu rõ ra (Nguồn: The Orange County Register, Oct. 18, 2005, News 2).

Lời bàn #4: Ngoài Thánh Kinh, làm sao chúng ta biết có Thiên Chúa? (Other than the Bible, how do we know God exists?)

Thánh Kinh đã mặc khải cho chúng ta biết có Thiên Chúa toàn năng, Đấng đã tạo dựng nên vũ trụ và con người. Ngài không ngừng mời gọi con người tìm kiếm Ngài để được sống sung mãn và tìm được hạnh phúc thật. Nhưng ngoài Thánh Kinh, làm sao chúng ta nhận biết có Thiên Chúa?

Muốn nhận biết Thiên Chúa, con người phải nỗ lực tìm kiếm bằng trí tuệ, bằng sự ngay thẳng của ý chí, bằng "một tấm lòng thành", và cũng cần có chứng từ của những người khác để dạy con người biết tìm kiếm Ngài (GLCG đ. 30).

Về chứng từ ngoài Thánh Kinh, một đại giáo phụ của Giáo Hội là thánh Tôma Aquinô ở thế kỷ 13 (1224-1274) đã nói rằng chỉ dùng lý trí không thôi, con người cũng có thể nhận biết được Thiên Chúa. Trong bộ sách Tổng Luận Thần Học (Summa Theologica, Part 1, Question 2, Article 3), thánh nhân đã đưa ra 5 luận chứng về sự hiện hữu của Thiên Chúa (Five Ways, Quinque Viae) như sau:

Luận chứng #1: liên quan đến sự chuyển động và thay đổi trong vũ trụ càn khôn. Bất cứ vật gì chuyển động được tức phải có một động lực nào khác làm cho nó chuyển động.

Luận chứng #2: bàn về nguyên nhân và hiệu quả (cause and effect); bởi vì trong thiên nhiên không có vật nào tự nó cấu tạo thành mà phải có một nguyên lý khởi đầu là Thiên Chúa.

Luận chứng #3: lập luận rằng phải có Thiên Chúa trong mọi sự vật vì mọi sự vật được xuất phát từ Thiên Chúa.

Luận chứng #4: đề cập đến những mức độ hoàn hảo hay tốt lành khác nhau của các sự vật. Mọi vật đều tốt lành hoặc hoàn hảo ở những mức độ khác nhau nhưng chỉ có một điều tuyệt đối hoàn hảo và đúng thực là Thiên Chúa.

Luận chứng #5: liên quan đến mục đích tối hậu và cùng đích của mọi vật; người ta có thể tìm thấy Thiên Chúa qua sự nhìn nhận rằng trong sự trật tự của vũ trụ phải có sự điều hướng hay mục đích, và mục đích hay điều hướng này chính là Thiên Chúa.

Từ 5 luận chứng này, thánh Tôma đi đến kết luận rằng tất phải có một Động Lực Chính (a Prime Mover), một hữu thể hoàn hảo (a perfect being), một động lực bất biến (an unmoved mover), đó là nguyên ủy của tất cả tạo vật và là nguyên nhân nhờ đó chúng ta được hiện hữu trên trái đất này. (Nguồn: Matthew Bunson, Encycloedia of Catholic History, Our Sunday Visitor, Inc., Hunting, Indiana, USA, 1995, pp. 700-701).

Thánh Kinh cũng có những đoạn ca ngợi Thiên Chúa là Chúa Tể càn khôn như sau:

- Bởi đó chúng ta nhận biết được Thiên Chúa tự hữu qua vật thụ tạo của Ngài (TV 19:2).
- Chỉ có một Thiên Chúa toàn năng mới có thể tạo dựng nên vũ trụ, địa cầu, con người và mọi loài mọi vật một cách hòa điệu nhịp nhàng (Isaia 44:24; Gióp 38:4-39:30).

Lời bàn #5: Hiện hữu, hiện diện và hiện thực

Nhân câu chuyện nêu trên liên quan đến việc Chúa có hiện hữu không, tôi muốn bàn thêm về vấn đề hiện thực: sự hiện diện thực sự của Chúa Kitô trong phép Thánh Thể (the real presence of Jesus Christ in the Eucharist). Đây là vấn đề đã được đặt ra từ thời Chúa Giêsu Kitô và vẫn còn tranh luận cho đến ngày nay.

Để có thể hiểu vấn đề *hiện thực* này, chúng ta cần tìm hiểu và phân biệt các danh từ thường hay được sử dụng liên quan đến vấn đề hiện thực như *hiện hữu* và *hiện diện*.

Một **hữu thể** thì luôn luôn **hiện hữu** dù không một ai biết đến nó. Sở dĩ người ta không biết đến hữu thể đó vì nó không được **nhận diện** (vì không ai biết đến

nó), và vì nó không được nhận diện nên nó không **hiện diện** (coi như không có mặt) đối với người ta, và vì nó không hiện diện nên người ta coi như nó không hiện hữu (không có thực). Chẳng hạn một hòn đảo ngoài đại dương xa xăm mà chưa ai biết đến thì hòn đảo này có thực không? Chắc chắn là nó có thực (*hiện hữu*) mặc dù chúng ta chưa có dịp nhìn thấy tận mắt mà thôi. Cho đến khi người ta tìm ra hòn đảo đó thì hòn đảo đó dù vẫn hiện hữu nhưng nay mới trở thành *hiện diện* vì đã được người ta *nhận diện*.

Như vậy, một hữu thể chỉ hiện diện khi nó thiết lập được mối tương quan đối với các hữu thể khác. Một hòn đảo là một vật thể có thực (hữu thể) nhưng chỉ được người ta coi là có thực (hiện thực) khi người ta tìm ra nó (nhận diện), và do đó hòn đảo này mới hiện diện đối với người ta, mặc dù nó đã hiện diện đối với cỏ cây, mây nước và dã thú trên đảo từ lâu rồi.

Một số nhà thần học công giáo thời nay cố gắng dùng hiện tượng luận (phenomenology) (ý niệm hữu thể, hiện hữu, hiện diện) để giải thích sự hiện diện thực sự (hiện thực) của Chúa Giêsu Kitô trong phép Thánh Thể.

Đối với họ, mối tương quan cá vị và thiêng liêng thì thực hơn là mối tương quan vật lý và thể chất. Vì vậy, họ nhìn bánh và rượu trong phép Thánh Thể trong ánh sáng của mối liên hệ đối với Chúa và đối với con người.

Tự bản chất của một hữu thể là mang ý nghĩa nào đó cho một người nào đó, và vì vậy ý nghĩa nguyên thủy của hữu thể nằm ở trong thực tại của chính hữu thể đó, nên nếu một hữu thể không mang một ý nghĩa nào đó đối với một người nào đó thì nó không phải là nó nữa [*In their own being, things have a meaning for someone (God, man), an original meaning which belongs to the reality itself, since, without this "having meaning for," something is not what it is*] (x. Edward Schillebeeckx, *The Eucharist, 7th edition, Burns & Oates, London, Great Britain, pp. 112-113*). Chẳng hạn, hột đậu nành (soybean) trước đây chỉ được dùng làm thực phẩm (sữa đậu nành, đậu phụ) thì nay cũng được dùng làm nhiên liệu chạy xe (biodiesel) thay cho xăng dầu (petroleum diesel). Theo nguồn tin của Bộ Năng Lượng Hoa Kỳ, nhiên liệu đậu nành là một loại nhiên liệu thay thế đang

phát triển nhanh nhất ở Mỹ. Số tiêu thụ năm ngoái đã tăng gấp ba tức 75 triệu gallons. Trên thị trường hiện có bán loại nhiên liệu đậu nành chạy xe hơi với nhãn hiệu "BioWillie" mang tên B20, pha trộn của 80 % xăng dầu và 20 % nhiên liệu chế từ đậu nành (Nguồn tin: The Orange County Register Feb. 9, 2006).

Vậy ý nghĩa của mối tương quan hỗ tương giữa đậu nành và người sử dụng thay đổi (đậu nành dùng làm thực phẩm hay nhiên liệu) thì bản chất của nó cũng thay đổi (thực phẩm đậu nành hay nhiên liệu đậu nành).

Ngòai mối tương quan do cách sử dụng ấn định, cũng có những mối tương quan do con người có thẩm quyền quyết định; trong những trường hợp này, bản chất thực sự của một hữu thể là do người có thẩm quyền quyết định. Chẳng hạn trường hợp của lá quốc kỳ Việt Nam. Đó chỉ là một mảnh vải màu vàng với ba sọc đỏ do một họa sĩ vẽ ra, và được Vua Bảo Đại quyết định chọn làm lá cờ tượng trưng cho Quốc Gia Việt Nam. Khi đó nó không còn là miếng vải thường nữa mà mang một ý nghĩa hoàn toàn khác. Dù màu sắc và hình dáng bên ngoài không thay đổi nhưng ý nghĩa mới của nó là biểu tượng cho hồn thiêng sông núi, hồn thiêng dân tộc. Miếng vải có được ý nghĩa mới này là do sự thay đổi về mối tương quan đối với quốc dân Việt Nam. Khi mà mối tương quan thay đổi thì bản chất của miếng vải cũng hoàn toàn biến đổi.

Trong trường hợp của Thánh Thể cũng vậy. Bánh và rượu khi được truyền phép đã trở nên Mình và Máu Chúa Kitô. Theo quan niệm của thánh Tôma Aquinô ở thế kỷ 13 dựa trên ý niệm triết học về "bản thể và phó thể" (substance and accident) của triết gia Aristote, bản thể của bánh và rượu đã biến đổi thành bản thể của Mình và Máu Chúa Kitô. Công Đồng Tridentô năm 1551 gọi sự biến đổi này là biến đổi bản thể hay biến thể (transubstantiation).

Phần lớn các nhà thần học hiện đại không còn dùng ý niệm bản thể của Aristote để giải thích sự biến thể mà dùng ý niệm tương quan của bánh rượu đối với Thiên Chúa và người tín hữu. Bánh rượu sau khi được truyền phép có một ý nghĩa mới. Ý nghĩa mới này không do con người ấn định, nhưng do Con Thiên

Chúa. Mỗi tương quan do Con Thiên Chúa ấn định mang lại ý nghĩa tuyệt đối và ấn định bản thể là Thánh Thể đối với tín hữu. Còn những ai không tin, và do đó không nhìn theo khía cạnh này, họ tự đặt mình ra ngoài một thực tại hiện diện một cách khách quan [*In the case of the Eucharist too, a new meaning is given to the bread and wine, not by any man, but by the Son Of God. The relationship which is brought about by the Son of God is, because it is divine, binding in the absolute sense and determines the being of the Eucharist for the believer. Anyone who does not believe, and consequently does not see it in this way, places himself outside the reality which is objectively present – he is outside the order of being (x. Edward Schillebeeckx, The Eucharist, 7th edition, Burns & Oates, London, Great Britian, p. 113).*]

Xưa kia tại Bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời cảm tạ rồi phán bảo các môn đệ: “Này là Mình Thầy, hiến tặng vì các con. Các con hãy cầm lấy mà ăn”. Rồi Người cầm lấy chén rượu, cũng dâng lời cảm tạ rồi phán: “Này là Máu Thầy, máu giao ước mới sẽ đổ ra cho mọi người được tha tội. Các con hãy cầm lấy mà uống. Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy” (Lc 22:19-20).

Bánh rượu là thực phẩm nuôi sống con người về mặt thể chất. Nhưng khi Chúa Giêsu phán “Này là Mình Thầy ... Này là Máu Thầy” thì bánh rượu không còn là thực phẩm vật chất nữa, mà đã trở nên Mình và Máu của Chúa Giêsu để nuôi linh hồn chúng ta.

Sự thay đổi bản thể của bánh và rượu là do ý muốn và quyền năng của Chúa Kitô. Chúa Kitô là Ngôi Lời và Ngôi Lời là Thiên Chúa toàn năng. Ngài đã phán một lời là có vũ trụ và muôn loài, nên Ngài cũng có thể phán một lời để biến đổi bánh và rượu thành Mình và Máu Ngài (x. GLCG đ. 1375).

Còn đối với các tín hữu tin vào Chúa Kitô là Ngôi Lời thì cảm nhận rằng khi họ rước

bánh và rượu đã được truyền phép thì họ rước chính Mình và Máu Chúa Kitô. Đối với

các tín hữu này, bánh và rượu nay có một ý nghĩa hoàn toàn khác, dù màu sắc và hình

dáng bên ngoài không thay đổi, nhưng bản chất đã thay đổi do sự thay đổi trong mối

tương quan cá vị (inter-personal relationship) giữa bánh rượu và người thụ hưởng. Tương quan ý nghĩa thay đổi thì bản chất của bánh và rượu cũng thay đổi. Sự thay đổi về ý nghĩa của mối tương quan này là cốt lõi (radical) hơn cả sự thay đổi thể lý đơn thuần (purely physical). Sự thay đổi này có thể được gọi là sự thay đổi bản thể (substantial change). Thay đổi bản thể thì sâu xa và tận căn hơn là thay đổi thể chất (E. Schillebeeckx, the Eucharist, trang 130-151).

Ngày nay, tuân theo lệnh truyền của Chúa Giêsu là "Các con hãy làm việc ày mà nhớ đến Thầy" (Lc 22:20), khi linh mục đại diện cho Giáo Hội, cử hành thánh lễ misa, và lập lại lời truyền phép: "Này là Mình Thầy ... Này là Máu Thầy" thì lập tức bánh và rượu cũng trở nên Mình và Máu Chúa Giêsu do quyền năng của Lời Chúa và do tác động của Chúa Thánh Thần (GLCG đ. 1375). Đây là sự biến đổi bản thể hay biến thể (transubstantiation) mà Công đồng Tridentô đã định tín ngày 11 tháng 10 năm 1551: dù hình dáng và màu sắc bên ngoài không có gì thay đổi nhưng bản chất của bánh và rượu đã biến thành Mình và Máu Chúa Giêsu sau lời truyền phép.

Tuân theo tín điều biến thể của Công Đồng Tridentô, Giáo Hội ngày nay vẫn còn xác tín sự *hiện diện bản thể* (substantial presence) của Chúa Kitô trong hình bánh và rượu (GLCG đđ. 1374, 1376), và khi người tín hữu rước lễ là rước chính Mình và Máu Chúa Giêsu. Mặt khác, Giáo Hội ngày nay cũng nhìn nhận rằng phép Thánh Thể còn là một bí tích, nghĩa là một dấu chỉ bề ngoài (sign) để thể hiện hoặc tiềm ẩn một ý nghĩa hay một ơn ích bên trong (what it signified). Dấu chỉ bề ngoài đó là lời truyền phép trên bánh rượu để biến bánh rượu trở thành tặng phẩm của Chúa Kitô là chính Ngài, nghĩa là quà tặng cũng chính là người tặng. Tặng phẩm đây không phải là tấm bánh mà là chính Chúa Giêsu đã hiến tế vì anh em (Object is not bread but Christ); và khi rước lễ, chúng ta lãnh nhận được ơn ích, đó là chính sự sống thần linh của Chúa Giêsu. Bánh là biểu tượng

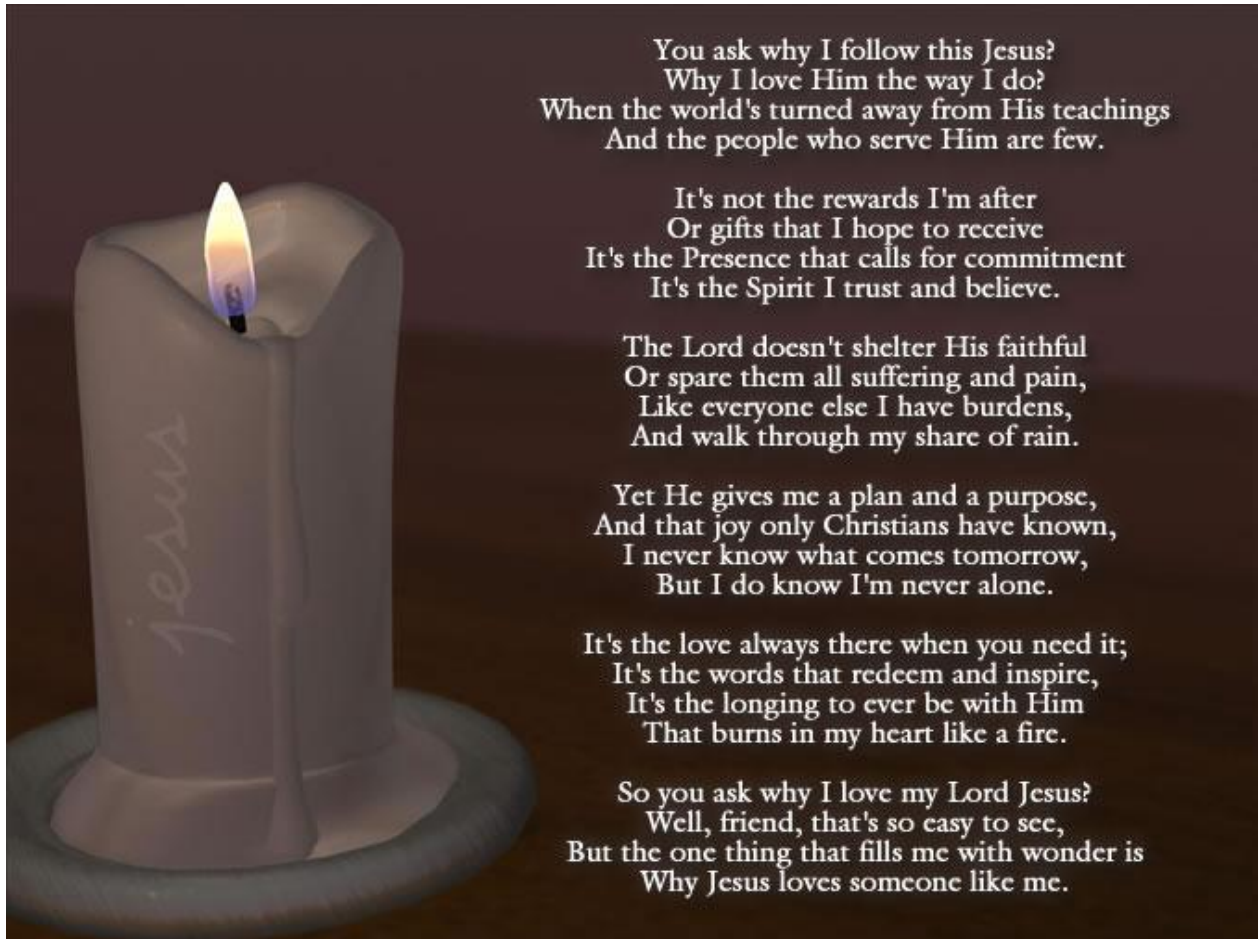
của sự sống (symbol of life), và rượu là biểu tượng cho niềm vui của cuộc sống (symbol of joy of life). Vậy khi Chúa Kitô cầm lấy bánh mà phán: “Đây là mình Ta, hiến tặng vì anh em... Đây là máu Ta sẽ đổ ra vì anh em” (1 Cor 11:24) thì lời này cũng đồng nghĩa với “Đây là sự sống của Ta hiến tặng vì anh em”. Do đó, khi rước lễ là lãnh nhận chính sự sống của Chúa Kitô. qua và trong hình bánh và rượu, chúa Kitô cũng trao tặng cho Giáo Hội món quà tuyệt vời, đó là chính người tặng, chính Chúa Kitô. Đó là sự *hiện diện bí tích* (sacramental presence) của Chúa Kitô trong hình bánh và rượu (GLCG đ. 1380).

Dù Chúa Giêsu hiện diện bản thể hay hiện diện bí tích, phép Thánh Thể là một mầu nhiệm đức tin, và vì vậy chúng ta chỉ có thể cảm nhận được bằng đức tin mà thôi dưới sự soi sáng và linh ứng của Chúa Thánh Thần (GLCG Đ. 1381).



Nguồn ảnh: Đa Minh Rosa Lima

Why I Follow Jesus?



(Source: <http://www.positivethoughts.com/graphics/followjesus.jpg>)

Tại Sao Tôi Theo Chúa?

Nếu bạn hỏi tại sao tôi theo Chúa?

Và tại sao tôi yêu Chúa thế này?

Khi trần thế lánh xa lời Ngài dạy

Và thế nhân ít có kẻ tin Ngài.

Tôi theo Chúa chẳng mong cầu phần thưởng

Cũng chẳng mong sẽ được Chúa đền bồi

Mà chính vì Chúa ngự trị trong tôi
Nhờ Thánh Linh tôi tin và phó thác.

Đi theo Chúa không làm tôi bớt khổ
Không làm tôi bớt gánh nặng trần ai
Như mọi người tôi cũng chịu đắng cay
Và nếm đủ những chặng đường thập giá.

Nhưng tôi biết Chúa cho tôi cuộc sống
Và niềm vui chỉ tin hữu biết thôi
Tôi không biết ngày mai gì sẽ đến
Dẫu thế nào vẫn có Chúa bên tôi.

Vì tình Chúa hằng ấp ủ tim tôi
Và lời Ngài, nguồn cứu độ sáng soi
Tôi mong đợi được gần kề bên Chúa
Như lửa hồng sưởi ấm trái tim tôi.

Vậy bạn hỏi tại sao tôi theo Chúa?
Bạn nhìn xem, thật là dễ trả lời
Có một điều tôi vẫn tự hỏi tôi
Tại sao Chúa yêu tôi, người hèn mọn.

(Lộc Vũ chuyển ý thơ sang Việt ngữ)

Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster

Phần 1.4 - Các bài viết về bái tế cổ truyền

Tên Bài	Trang
25.Ý Nghĩa Lễ Tế Thiên Kính Tổ (Hồng Ân)	143
26.Lễ Tế Thiên Kính Tổ (Hồng Ân)	146
27.Văn Chúc Xuân Bính Tuất (12-02-2006) (Vũ Ngọc Lộc)	147
28.Hội Nhập Văn Hóa Dân Tộc Vào Nghi Lễ Phụng Vụ (Hồng Ân)	149



Hội Bảo Trợ bái tế mừng xuân mới: bác Hương, bác Tú, bác Lộc và bác Khanh.

Ý Nghĩa Tế Thiên Kính Tổ **(The Meaning of God Worship and Ancestor Veneration)**

• Hồng Ân

I – Lễ Tế Trời Đất và Niệm Hương Tổ Tiên:

Theo truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam, hàng năm cứ vào dịp Tết Nguyên Đán, dân chúng tổ chức lễ “Tế Kỳ Phúc” còn gọi là lễ “Tế Trời Đất” để xin cho đất nước được thái bình và dân chúng được an cư lạc nghiệp.

Từ năm 1974, giáo dân Việt Nam được Tòa Thánh cho phép làm lễ cầu bình an cho năm mới vào đêm giao thừa hoặc ngày Mông Một Tết. Trong thánh lễ này, một vài nơi có cử hành nghi lễ bái tế cổ truyền và niệm hương tổ tiên.

Nghi thức niệm hương tổ tiên bắt nguồn từ tinh thần của lễ gia tiên trên nền tảng “Đạo Hiếu” của dân tộc Việt Nam. Trong dịp đầu năm, người Việt Nam chẳng những làm lễ Tế Trời Đất để tỏ lòng tôn thờ Đấng Tạo Hóa, mà còn làm lễ niệm hương tiên tổ để tỏ lòng tôn kính, nhớ ơn tổ tiên, ông bà và những vị anh hùng liệt sĩ có công nghiệp lớn với tổ quốc và dân tộc. Riêng người Công Giáo Việt Nam còn kính nhớ cả Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã đổ máu đào để bảo vệ đức tin.

Riêng Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể Thăng Thiên Westminster với sự cố vấn của Hội Bảo Trợ TNTT vẫn cử hành nghi lễ bái tế cổ truyền để Kính Thiên Bái Tổ trong dịp lễ mừng Tết Nguyên Đán hàng năm cho các em TNTT. Điểm đặc biệt của Đoàn TNTT Westminster là phối hợp hài hòa giữa các nghi lễ Kính Thiên và Bái Tổ (God Worship and Ancestor Veneration): vừa để biểu lộ lòng tôn thờ đối với Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ càn khôn, đồng thời kính nhớ tổ tiên ông bà trong dịp đầu năm.

II - Nghi thức bái tế cổ truyền trong đầu năm mới:

Trong dịp lễ mừng năm mới, nghi thức bái tế cổ truyền đã được giản lược hóa thành 5 phần chính sau đây:

- Quán tẩy (rửa tay) (Hand washing ritual)
- Thượng hương (dâng hương) (Ritual of incense offering)
- Tiến tửu (dâng rượu) (Ritual of wine offering)
- Hiến lễ (dâng lễ vật) (Ritual of gift offering)
- Độc chúc (đọc tế văn) (Prayer chanting)

Tế đoàn: nghi lễ bái tế do tế đoàn phụ trách và gồm: chánh tế, 2 phó tế hay bồi tế, 2 người xướng lễ: đông xướng và tây xướng, 2 chấp hiệu: phụ trách đánh chiêng và trống, và 2 chấp sự hoặc gia lễ: bưng lễ vật.

Các nghi thức: trước khi bái tế, chánh tế làm nghi thức rửa tay (quán tẩy), rồi với sự phụ giúp của 2 phó tế hoặc 2 chấp sự, chánh tế dâng hương (thượng hương), rồi dâng rượu (tiến tửu), dâng lễ vật (hiến lễ), và tuyên đọc văn tế (độc chúc) để cầu xin cho quốc thái dân an.

Các động tác: trong khi tế lễ, hai người xướng lễ (đông xướng và tây xướng) đọc những khẩu lệnh báo cho tế đoàn biết các động tác nghi lễ sẽ diễn ra tiếp theo. Hai người xướng lễ bằng các danh từ Hán-việt như:

- Khởi chình cổ : để bắt đầu đánh chiêng trống.
(Start the gong and the drum)
- Quán tẩy : để chánh tế rửa tay vào chậu nước rồi lau tay.
(Hand washing ritual)
- Thượng hương : để nhắc chánh tế tiến hương lên bàn thờ.

(Ritual of incense offering)

- Tiến tửu : để chánh tế dâng rượu.
(Ritual of wine offering)
- Hiến vật : để chánh tế dâng lễ vật.
(Ritual of gift offering)
- Độc chúc : để chánh tế tuyên đọc tế văn.
(Prayer chanting)
- Bái : để nhắc chánh tế và hai phó tế bái sụp xuống đất.
(Solemn, deep-to-the-ground bow)
- Hưng : để nhắc chánh và phó tế đứng dậy sau khi bái.
(Rise back to feet)
- Lễ tất : để báo việc tế lễ đã hoàn tất.
(The ceremony is concluded)

Chiêng trống hoặc nhạc lễ: được đánh lên để đệm theo sau khẩu lệnh của hai người xướng lễ trước khi chánh và phó tế làm mỗi nghi thức nêu trên.

III – Lễ Tế Thiên Kính Tổ là thánh hóa các nghi thức hiếu đạo Việt Nam:

Việc cử hành nghi lễ bái tế cổ truyền và nghi thức niệm hương tổ tiên trong dịp mừng tân niên là một việc thích nghi văn hóa có tính cách thích đáng vì người giáo dân Việt Nam chúng ta vừa duy trì và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, trong đó có lễ nhạc, lại vừa “hoàn thiện” hay thánh hóa các nghi thức hiếu đạo của dân tộc Việt Nam.

Sự thích nghi văn hóa đó chắc chắn không có tính cách dị đoan, không phạm đến sự thờ phượng một Đức Chúa Trời, mà lại là điều chính đáng để biểu lộ lòng tôn kính đối với Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ càn khôn, đồng thời kính nhớ tổ tiên ông bà trong dịp đầu năm.

Đại Lễ Tế Thiên Kính Tổ

Vietnamese Traditional Lunar New Year Celebration of God Worship and Ancestor Veneration

Họp Mặt Mừng Xuân Ất Dậu (20/02/2005)

- Việt Ngữ: Vũ Ngọc Lộc
- Anh Ngữ: Nguyễn Văn Chính

- Đông xướng: **Khởi chính cổ** (Start the gong and the drum)
- Tây xướng: **Bồi chánh tế tựu vị** (The celebrant and his assistants to their positions)
- Đông xướng: Lễ nghi phụng nghinh lễ nhất bái (One solemn “kowtow”, deep-to-the-ground bow)
- Tây xướng: **Bái** (Bow)
- Đông xướng: **Hưng** (Rise)

- Tây xướng: **Lễ nghi tiến hương** (Ritual of incense offering)
- Đông xướng: **Lễ nghi phụng nghinh lễ nhất bái** (One solemn bow)
- Tây xướng: **Bái** (Bow)
- Đông xướng: **Hưng** (Rise)

- Tây xướng: **Lễ nghi tiến tửu** (Ritual of wine offering)
- Đông xướng: **Lễ nghi phụng nghinh lễ nhất bái** (One solemn bow)
- Tây xướng: **Bái** (Bow)
- Đông xướng: **Hưng** (Rise)

- Tây xướng: **Lễ nghi hiến lễ vật** (Ritual of gift offering)
- Đông xướng: **Lễ nghi phụng nghinh lễ nhất bái** (One solemn bow)
- Tây xướng: **Bái** (Bow)
- Đông xướng: **Hưng** (Rise)

- Tây xướng: **Lễ nghi chuyển tế văn** (Ritual of prayer book transferring)
- Đông xướng: **Tuyên đọc tế văn** (Prayer chanting)
(Xin cả hội trường cùng đứng lên, chắp tay, và cùng cúi đầu bái theo)
(Please, stand up, join hands, and bow heads to participate in the ceremony)
- Tây xướng: **Lễ nghi phụng nghinh lễ tứ bái** (Four solemn bows)
- Đông xướng: **Bái** (Bow)
- Tây xướng: **Hưng** (Rise), **Bình thân** (Back to feet), **Lễ tất** (The Ceremony is concluded).

Văn Chúc Xuân Bính Tuất

- Lễ Tế Thiên – Kính Tổ
- Mừng Tân Niên Bính Tuất
- Chúa Nhật 12-02-2006
 - Soạn: Vũ Ngọc Lộc
- Đọc: Chánh Tế đọc ngân nga chậm rãi từng câu
 - Đệm chiêng trống sau mỗi câu

Hôm nay nhân dịp đầu Xuân

Chúng con Huynh Trưởng Xứ Đoàn Thăng Thiên

Một lòng cùng với thiếu niên

Đồng thanh bái tế Tổ Tiên, Chúa Trời.

Xin ơn Tiên Tổ phù trì

Cho đàn con cháu, Thiếu Nhi ngoan hiền

Chăm lo học tập chuyên cần

Rạng danh nòi giống Con Rồng Cháu Tiên.

Xin ban cho một niềm tin

Sắt son bền vững, chứng nhân Nước Trời

Thực thi ý Chúa muôn nơi

Chúa Trời chúc phúc, mọi người yêu thương.

Xin cho cha Tuấn *, kiên cường

Hăng say dìu dắt cho Đoàn Thăng Thiên

Xin cho cha Đệ **, an khang

Khôn ngoan hướng dẫn Cộng Đoàn tiến lên.

Chúng con đồng tiến trầm hương

Rượu nho, bánh trái, tỏ lòng biết ơn

Ơn cứu độ, ơn thứ tha

Tôn vinh, cảm tạ Chúa Cha Trên Trời.

Đầu Xuân bái tế nguyện cầu

Phụ huynh Bảo Trợ, ân nhân, mọi người

Một năm Hạnh Phúc khắp nơi

Một năm An Lạc, Chúa Trời ban cho.

Đoàn TNTT Thăng Thiên đồng kính bái.

Cước chú:

*Cha Phạm Ngọc Tuấn, chánh xứ Cộng Đoàn Westminster

** Cha Nguyễn Đăng Đệ, quản nhiệm Cộng Đoàn Westminster

Hội Nhập Văn Hóa Dân Tộc Vào Nghi Lễ Phụng Vụ

- Hồng Ân

Từ sau Công Đồng Vaticanô II (1962-1965), Giáo Hội cho phép và khuyến khích việc hội nhập văn hóa dân tộc trong việc rao giảng Tin Mừng tại những nước có nền văn hóa lâu đời như tại Trung Hoa, Ấn Độ và Việt Nam. Một trong những sự hội nhập văn hóa đó là sự thích nghi văn hóa vào nghi lễ phụng vụ như việc các linh mục chủ tế mặc quốc phục trong thánh lễ misa, dùng ngôn ngữ địa phương trong việc cử hành thánh lễ, xử dụng chiêng trống và các nhạc cụ địa phương trong phụng vụ thánh lễ v.v. Từ vài năm nay tại một vài cộng đoàn trong Cộng đồng Công Giáo Việt Nam thuộc Giáo Phận Orange, điển hình là cộng đoàn Westminster, thường hay cử hành nghi thức bái tế cổ truyền và nghi thức dâng hương tổ tiên trong thánh lễ giao thừa hoặc đầu năm mới.

Trong phạm vi bài này, chúng ta thử tìm hiểu nghi thức bái tế cổ truyền và nghi thức dâng hương trong thánh lễ giao thừa hoặc tân niên để cầu bình an cho năm mới.

Căn bản phụng vụ của việc hội nhập văn hóa:

Từ thời Đức Giáo Hoàng Piô XI với tông huấn Plane Compertum (Hiểu Biết Trọn Vẹn) đã bãi bỏ lệnh cấm dùng chữ “Thượng Đế” hay “Kính Thiên” trong vụ án “Nghi Lễ Trung Hoa”, và cho phép tôn kính tổ tiên ông bà v.v.

Từ sau Công Đồng Vaticanô II, Giáo Hội đã ý thức được sự cần thiết của việc hội nhập giữa Tin Mừng và văn hóa dân tộc trong việc rao giảng và truyền bá Tin Mừng tại những nước có nền văn hóa lâu đời. Giáo Hội còn xác định cả nội dung, ấn định các tiêu chuẩn và các điều kiện để thực hiện sự hội nhập đó.

Áp dụng tông huấn Plane Compertum và theo tinh thần thích nghi của Công Đồng Vaticanô II, Giáo Hội Việt Nam đã thí nghiệm từ năm 1974 với thánh lễ cử hành theo truyền thống dân tộc với quốc phục và chiêng trống; bàn thờ gia tiên được đặt dưới bàn thờ Chúa trong gia đình; giáo dân còn được tham dự lễ tế vị Thần Hoàng hay Phúc Thần ở đình làng v.v.

Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích của Tòa Thánh trong sắc lệnh Prot. 2445/94/L ngày 7-1-1994 đã cho phép Giáo Hội Việt Nam dùng tạm (ad interim) trong vòng 5 năm các bản văn thánh lễ sau đây, dưới tựa đề “Các thánh lễ theo truyền thống dân tộc”:

- Mừng Một Tết là Lễ Cầu Bình An cho năm mới (Dt 13,1-8; Mc 6,14-29)
- Mừng Hai Tết là Lễ Kính Nhớ Tổ Tiên và ông bà, cha mẹ (Dt 13,15-17.20-21; Mc 6,30-34)
- Mừng Ba Tết là Lễ Thánh Hóa Công Ăn Việc Làm trong năm mới (G 7,1-4.6-7; 1 Cr 9, 16-19.22-23; Mc 1,29-39)

Thánh Lễ Tân Niên với nghi lễ bái tế cổ truyền và nghi thức niệm hương:

Theo truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam, hàng năm cứ vào dịp Tết Nguyên Đán, dân chúng tổ chức lễ “Tế Kỳ Phúc” còn gọi là lễ “Tế Trời Đất” để xin cho đất nước được thái bình và dân chúng được an cư lạc nghiệp.

Từ năm 1974, giáo dân Việt Nam được Tòa Thánh cho phép làm lễ cầu bình an cho năm mới vào đêm giao thừa hoặc ngày Mồng Một Tết. Trong thánh lễ này, một vài nơi có cử hành nghi lễ bái tế cổ truyền và niệm hương tổ tiên.

Việc cử hành nghi lễ bái tế cổ truyền và nghi thức niệm hương tổ tiên trong thánh lễ giao thừa hoặc tân niên là một việc thích nghi văn hóa có tính cách thích đáng vì người giáo dân Việt Nam chúng ta vừa duy trì và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, trong đó có lễ nhạc, lại vừa “hoàn thiện” hay thánh hóa các nghi thức hiếu đạo của dân tộc Việt Nam.

Sự thích nghi văn hóa đó chắc chắn không có tính cách dị đoan, không phạm đến sự thờ phượng một Đức Chúa Trời, mà lại là điều chính đáng để biểu lộ lòng tôn kính đối với Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ càn khôn, đồng thời kính nhớ tổ tiên ông bà trong dịp đầu năm.

Nghi thức bái tế cổ truyền trong thánh lễ giao thừa hoặc đầu năm mới:

Trong thánh lễ giao thừa hoặc tân niên, nghi thức bái tế cổ truyền đã được giản lược hóa thành 5 phần chính sau đây để tương xứng với nghi lễ phụng vụ thánh lễ:

- Quán tẩy (rửa tay)
- Thượng hương (dâng hương)
- Tiến tửu (dâng rượu)
- Hiến lễ (dâng lễ vật)
- Độc chúc (đọc tế văn)

Tế đoàn: nghi lễ bái tế do tế đoàn phụ trách và gồm: chánh tế, 2 phó tế hay bồi tế, 2 người xướng lễ: đông xướng và tây xướng, 2 chấp hiệu: phụ trách đánh chiêng và trống, v à 2 chấp sự hoặc gia lễ: bưng lễ vật.

Các nghi thức: trước khi bái tế, chánh tế làm nghi thức rửa tay (quán tẩy), rồi với sự phụ giúp của 2 phó tế hoặc 2 chấp sự, chánh tế dâng hương (thượng hương), rồi dâng rượu (tiến tửu), dâng lễ vật (hiến lễ), và tuyên đọc văn tế (độc chúc) để cầu xin cho quốc thái dân an.

Các động tác: trong khi tế lễ, hai người xướng lễ (đông xướng và tây xướng) đọc những khẩu lệnh báo cho tế đoàn biết các động tác nghi lễ sẽ diễn ra tiếp theo. Hai người xướng lễ bằng các danh từ Hán-Việt như:

- Khởi chinh cổ : để bắt đầu đánh chiêng trống.
- Quán tẩy : để chánh tế rửa tay vào chậu nước rồi lau tay.
- Thượng hương: để nhắc chánh tế tiến hương lên bàn thờ.
- Tiến tửu : để chánh tế dâng rượu.
- Hiến vật : để chánh tế dâng lễ vật.
- Độc chúc : để chánh tế tuyên đọc tế văn.
- Bái : để nhắc chánh tế và 2 phó tế bái sụp xuống đất.
- Hưng : để nhắc chánh tế và 2 phó tế đứng dậy sau khi bái.
- Lễ tất : để báo việc tế lễ đã hoàn tất.

Chiêng trống hoặc nhạc lễ: được đánh lên để đệm theo khẩu lệnh của hai người xướng lễ trước khi chánh tế và phó tế làm mỗi nghi thức nêu trên.

Sự tương xứng giữa nghi lễ bái tế cổ truyền và nghi lễ phụng vụ thánh lễ:

Xét theo ý nghĩa của các nghi thức bái tế cổ truyền, người ta nhận thấy có sự tương xứng với các nghi thức phụng vụ trong thánh lễ misa:

- Quán tẩy (rửa tay): rửa tay bằng nước cũng có ý nghĩa là xét mình, sám hối để được thanh tẩy hầu xứng đáng dâng lễ vật lên Đấng Tối Cao.
- Thượng hương (dâng hương): niệm hương trên trán rồi dâng lên bàn thờ có ý nghĩa cầu nguyện và hướng lòng lên Thiên Chúa.
- Tiến tửu (dâng rượu) và hiến lễ (dâng lễ vật): dâng rượu và bánh trái có ý nghĩa tỏ lòng kính mến và biết ơn đối với Thiên Chúa.
- Độc chúc (đọc tế văn): dâng lời ca tụng, ngợi khen và cầu xin lên Thiên Chúa Toàn Năng.
- Bái phủ phục: sụp người xuống sát đất để tỏ lòng tôn kính sâu xa và trang trọng trước Đấng Tối Cao. Tam bái có ý nghĩa thờ phượng Chúa Ba Ngôi.
- Chiêng trống và nhạc lễ: tương xứng với thánh ca, thánh nhạc, đáp ca và lời tung hô Tin Mừng trong thánh lễ misa.

Nghi thức niệm hương tổ tiên:

Nghi thức niệm hương tổ tiên bắt nguồn từ tinh thần của lễ gia tiên trên nền tảng “Đạo Hiếu” của dân tộc Việt Nam. Trong dịp đầu năm, người Việt Nam chẳng những làm lễ Tế Trời Đất để tỏ lòng tôn thờ Đấng Tạo Hóa, mà còn làm lễ niệm hương tiên tổ để tỏ lòng tôn kính, nhớ ơn tổ tiên, ông bà và những vị anh hùng liệt sĩ có công nghiệp lớn với tổ quốc và dân tộc. Riêng người Công Giáo Việt nam còn kính nhớ cả Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã đổ máu đào để bảo vệ đức tin. Vì thế, chánh tế và hai phó tế sẽ niệm hương trên trán, vái ba vái, rồi cắm hương trên bàn thờ tổ quốc.

Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster

Phần 1.5 - Các bài giảng khóa cho TNTT và sa mạc huấn luyện Trợ Tá

<u>Tên Bài</u>	<u>Trang</u>
29.Ơn Gọi Làm Trợ Tá TNTT (14-9-2001)	153
30.Thánh Lễ và Đời Sống TNTT (31-12-2005)	155



Khóa huấn luyện Trợ Tá đầu tiên năm 1992 tại Mile Square Park – Fountail Valley - CA

Ôn Gọi Làm Trợ Tá TNTT

- Sa mạc Samaritanô X
- Santa Fe Dam – Friday Sept. 14, 2001
- Trợ Tá Vũ Ngọc Lộc

A – Trợ Tá là gì?

- Nguồn gốc của danh từ “Trợ Tá”:

Theo sách Công Đền Công Vụ, sau khi Chúa Giêsu lập giáo hội và giao cho thánh Phêrô cai quản, được lãnh nhận ơn của Chúa Thánh Thần, các tông đồ mạnh dạn ra đi giảng đạo, lập nên các giáo đoàn tại các địa phương. Khi số môn đồ càng tăng, các tông đồ chọn “7 người đàn ông có danh thơm tiếng tốt, tràn đầy Thần Linh và sáng suốt” làm phụ tá cho các tông đồ để cai quản giáo đoàn. Trong số 7 trợ tá, Stêphanô là người được nhiều ân sủng, làm nhiều dấu lạ, hăng say rao giảng Lời Chúa và đã tử đạo đầu tiên tại Giêrusalem (x. TĐ CV. 6:1-7).

- **Trợ Tá ngày nay:** PT/TNTT lập ra ngành trợ tá cũng nhằm mục đích đào tạo những giáo dân nhiệt thành, đạo đức để làm *phụ tá cho cha tuyên úy và trợ giúp các huynh trưởng* trong các sinh hoạt của đoàn TNTT.

Theo Nội Quy của Phong Trào TNTT Việt Nam tại Hoa Kỳ năm 1993, trợ tá là người giáo dân có khả năng và kinh nghiệm, được Phong Trào huấn luyện, dẫn thân hoạt động để:

- Hỗ trợ huynh trưởng trong các sinh hoạt của phong trào (đ. 30.2)
- Góp phần vào việc xây dựng và phát triển phong trào (đ. 15.6)

B – Ôn Gọi Làm Trợ Tá TNTT:

Làm trợ tá TNTT là một ơn gọi vì:

- Trợ tá được mời gọi để *đáp ứng nhu cầu của Giáo Hội làm tông đồ giáo dân* trong thời đại ngày nay: góp phần đào tạo các thanh thiếu niên thành những Kitô-hữu tốt lành cho Giáo Hội và những công dân kiện toàn cho đất nước.
- Trợ tá là những người *giáo dân được lựa chọn*, có đời sống đạo tốt lành, từng trải kinh nghiệm, khôn ngoan, sáng suốt, và nhiệt tâm với giới trẻ.
- Trợ tá là những người yêu trẻ, dễ hoà mình với giới trẻ, chấp nhận *hy sinh để phục vụ* giới trẻ.

- *Tâm niệm của trợ tá:* Người trợ tá TNTT hăng say đáp lời Chúa mời gọi “ vì Chúa đã chọn con để con làm chứng nhân rao giảng Tin Mừng cho giới trẻ hôm nay”.

C – Phương châm của Trợ Tá: “Giảng những điều mình tin, và sống những điều mình giảng”.

ĐGH Gioan Phaolô II, trong dịp mừng lễ Thánh Thần Hiện Xuống năm 2000, đã nhắc nhở chúng ta về sứ mệnh của người công giáo trong thế giới hôm nay rằng “Chỉ có những người tín hữu đang thực sự sống những gì mình tuyên giảng trên môi, mới được người khác đón nghe mà thôi” (Hiệp Thông 18-6-2000).

D – Trợ Tá là thành phần hỗ trợ nòng cốt cho PT/TNTT:

Kinh nghiệm cho thấy rằng đoàn nào có nhiều trợ tá nhiệt tâm dấn thân phục vụ, đoàn đó bền vững và phát triển mạnh. Lý do là các cha tuyên úy vừa ít oi vừa bận rộn với công việc mục vụ nên không có thời giờ coi sóc cho đoàn; còn các thầy và sơ trợ úy lại vừa hiếm hoi vừa bận tu trì nên cũng không có đủ giờ hướng dẫn đoàn; vì thế các đoàn TNTT chỉ còn trông cậy vào các trợ tá là những giáo dân vừa đông đảo vừa có điều kiện thuận lợi hỗ trợ cho đoàn cả về vật chất lẫn tinh thần.

Kết luận:

Làm trợ tá TNTT là sống đời *sống chứng nhân của một người Kitô-hữu đích thực* qua 3 phương diện:

- Sống đức tin: sống đạo và chia sẻ đức tin với huynh trưởng và các em TNTT.
- Sống bác ái và công bằng: dùng tài năng Chúa ban để yêu thương và hy sinh phục vụ TNTT.
- Sống truyền giáo: dấn thân hướng dẫn và hỗ trợ cho TNTT.

Chúc các anh chị trợ tá luôn hăng say và kiên trì trong công tác tông đồ phục vụ TNTT.

Tĩnh Tâm Mừng Lễ Thánh Gia
Quan Thầy của Hội Bảo Trợ TNTT Westminster
Chúa Nhật 31-12-2005 - Mary Hall

Đề Tài: Thánh Lễ và Đời Sống của HT & PH /TNTT

Dàn Bài Chi Tiết

I - Dẫn Nhập: Thánh Lễ trên Bàn Thờ và Thánh Lễ trong Cuộc Đời

(The Mass on the Alter and the Mass in your Life)

- Thánh Lễ là một hy lễ tưởng niệm (memorial sacrifice)(GLCG, đ. 1329, 1330), một hy lễ tạ ơn (thanksgiving sacrifice)(GLCG, đ. 1328), và là hy lễ thánh (GLCG, đ. 1330) vì thánh lễ hiện tại hóa một cách bí tích lễ hy tế duy nhất của Chúa Giêsu Kitô (sacramental actualization of Christ's sacrifice) xưa trên đồi Golgotha một cách không đổ máu trên bàn thờ ngày nay để sinh ơn cứu độ cho cả nhân loại (Hiến Chế về Giáo Hội, #28).
- Khi cử hành thánh lễ, các tín hữu cũng dâng đời sống của chính mình cùng với hy tế của Chúa Giêsu lên Thiên Chúa Cha. Vì thế, các tín hữu phải thể hiện hy tế của Chúa Kitô trong đời sống hàng ngày. Đó là của lễ làm đẹp lòng Thiên Chúa và đáng được Thiên Chúa chấp nhận (x. Hôsê 6,61).
- Thánh lễ hay còn được gọi là Lễ Misa, do từ Latin "Missio" nghĩa là "Sai đi"; thánh lễ kết thúc với lời Hội Thánh sai các tín hữu đi vào đời để họ thực thi thánh ý Thiên Chúa trong cuộc sống hàng ngày (x. GLCG, Đ. 1332). Đó là thánh lễ trong cuộc đời của mỗi tín hữu chúng ta.

II - Thánh Lễ Misa là gì? (What is the Mass?)

Thánh Lễ là sự tổng hợp của Thứ Năm Tiệc Ly, Thứ Sáu Thương Khó và Chúa Nhật Phục sinh được hiện tại hóa trong nghi lễ phụng vụ (It is Holy Thursday, Good Friday and Ester Sunday made present today in ritual).

Thánh Công Đồng Vaticanô II đã diễn tả Thánh Lễ trong Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh, điều 47 như sau: "Vào Bữa Tiệc Ly, trong đêm bị nộp, Chúa Cứu Thế của chúng ta đã lập Phép Thánh Thể để vĩnh cửu hóa hy tế trên thập giá qua nhiều thế kỷ cho tới khi Người lại đến. Bằng phương thế này, Người muốn lưu truyền cho Hiền Thê yêu dấu của Người là Giáo Hội, việc tưởng niệm về cuộc tử nạn

và phục sinh của Người: đó là một bí tích của tình yêu, một dấu chỉ hiệp nhất, một sợi giây ràng buộc bác ái, một bữa tiệc vượt qua 'trong đó chúng ta rước lấy chính Chúa Kitô, hầu tâm hồn được tràn đầy ân phúc, và được bảo chứng cho vinh quang mai sau'".

"At the Last Supper, on the night when He was betrayed, our Savior instituted the eucharistic sacrifice of His body and blood. He did this in order to perpetuate the sacrifice of the Cross throughout the centuries until He should come again and in this way to entrust His Beloved Bride, the Church, a memorial of His death and resurrection: a sacrament of love, a sign of unity, a bond of charity, a paschal banquet 'in which Christ is eaten, the heart is filled with grace, and a pledge of future glory is given to us'" (Constitution on the Sacred Liturgy, #47).

Vì tầm quan trọng của thánh Lễ như trên, chúng ta nên lược qua các phần chính yếu trong thánh lễ để hiểu thấu đáo ý nghĩa của mỗi tác động trong mỗi phần.

Bố cục của một thánh lễ cũng tương tự như bố cục của một bữa tiệc hiệp thông tình huynh đệ trong đó, bạn hữu trước hết gặp gỡ nhau chào hỏi và tay bắt mặt mừng, hàn huyên tâm sự và chia sẻ nỗi lòng, rồi chia sẻ của ăn và thức uống với nhau, Cuối cùng chia tay ra về.

Thánh Lễ Misa có 4 phần chính:

Phần 1. Gathering rite (Hiệp lễ)

Giáo dân tụ họp lại trong nhà thờ thành một thân thể để sẵn sàng lắng nghe Lời Chúa và bẻ bánh chung với nhau. Phần này gồm các nghi thức sau đây:

- Giáo dân được Ban Tiếp Tân (Greeters) chào đón ở cửa thánh đường.
- Giáo dân làm dấu thánh giá bằng nước phép (use of holy water) để nhắc nhở mỗi người về phép rửa tội đã sát nhập họ vào Giáo Hội.
- Bái quỳ hoặc cúi đầu (Genuflection) để tôn kính bàn thờ và Chúa hiện diện trong Nhà Tạm.
- Khi thánh lễ bắt đầu, mọi người đứng dậy và cùng hát bài Ca Nhập Lễ (Posture, song).
- Greeting: Linh mục cùng với giáo dân làm dấu thánh giá. Rồi linh mục chào mừng "Chúa ở cùng anh chị em", và giáo dân đáp trả "Và ở cùng cha".
- Linh mục và giáo dân cùng đọc Kinh Ăn Năn Tội (Penitential Rite) để xin Chúa thứ tha tội lỗi hầu xứng đáng cử hành Mầu Nhiệm Thánh.
- Linh mục đọc Lời Nguyện Mở Đầu (Opening Prayer), và giáo dân đáp lại bằng tiếng "Amen" với ý nghĩa là "Vâng, đúng như vậy" (So be it).

Phần 2. Story telling (Phụng vụ Lời Chúa)

- Phụng Vụ Lời Chúa (Liturgy of the Word): Các thánh lễ Chúa Nhật có 3 bài đọc và một đáp ca trong sách Thánh Kinh. Bài đọc 1 trích ra từ Cựu Ước và có liên hệ đến bài Phúc Âm sẽ đọc. Rồi chúng ta hát hoặc đọc 1 bài đáp ca được trích trong sách Thánh Vịnh. Bài đọc 2 là một thánh thư của thánh Phaolô hoặc của một tông đồ khác. Bài thứ 3 trích từ một trong 4 sách Phúc Âm. Khi Phúc Âm được công bố, chúng ta phải đứng nghiêm trang và lắng nghe vì chính Chúa Kitô hiện diện và nói với chúng ta trong bài Phúc Âm (Hiến chế về Phụng Vụ thánh, đ. 7).
- Thuyết Giảng (Homily): linh mục diễn giảng ý nghĩa của điều Chúa dạy trong bài Phúc Âm hay trong 2 bài đọc, và áp dụng sứ điệp của Chúa vào đời sống hàng ngày.
- Kinh Tin Kính (Creed): chúng ta tuyên xưng đức tin và hiến thân cho nhau như Chúa Kitô đã hiến mình cho chúng ta.
- Lời Nguyện Giáo Dân: chúng ta cầu cho Giao Hội, quốc gia và những nhà lãnh đạo, những người có những nhu cầu đặc biệt, cầu cho giáo xứ chúng ta, và cầu cho ý chỉ riêng của mỗi người chúng ta.

Phần 3. Meal sharing (Phụng Vụ Thánh Thể)

1. Dâng Lễ Vật (The Preparation of the Gifts): Tiền dâng cúng của giáo dân được thu góp và mang lên trên bàn thờ cùng với bánh và rượu như lễ vật hiến tế. Linh mục chủ sự pha nước vào rượu và rửa tay rồi mời gọi giáo dân cùng dâng Lời Nguyện Trên Lễ Vật (the Prayer Over the Gifts) hầu xin Chúa chấp nhận lễ vật tiến dâng.
2. Lời Nguyện Thánh Thể (The Eucharistic Prayer): là lời nguyện trọng tâm của thánh lễ, và mặc dầu lời nguyện này thay đổi tùy theo thánh lễ trong Năm Phụng Vụ nhưng vẫn gồm 3 điểm chính yếu: 1) Chúng ta khẩn xin Chúa nhớ đến các công cuộc cứu rỗi kỳ diệu. 2) chúng ta nhớ đến biến cố trung tâm trong lịch sử là Chúa Giêsu Kitô, và cách riêng kỷ niệm Người để lại trong đêm trước khi bị nộp. Chúng ta nhớ đến sự thương khó, sự chết và phục sinh của Người. 3) Chúng ta cầu xin Chúa tiếp tục những công trình của Người trong hiện tại: là xin cho chúng ta nên một thân thể, một tinh thần trong Chúa Kitô.
3. Rước Lễ (The communion Rite): trước khi lên rước lễ, chúng ta đọc Kinh Lạy Cha để xin Chúa ban cho lương thực hàng ngày và thứ tha tội lỗi của chúng ta đã lỗi phạm đến Chúa và với nhau, rồi chúc bình an cho nhau. Kế tiếp, vị linh mục dâng Mình Thánh Chúa Kitô lên và mời gọi chúng ta lên rước lễ: "Đây Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian, phúc cho ai được mời đến dự tiệc Chiên Thiên Chúa". Sau khi rước lễ xong, linh mục dâng Lời Nguyện Sau Rước Lễ tức Lời Nguyện Kết Lễ (the Prayer After Communion).

Phần 4. Commissioning (Kết lễ: Sai đi)

1. Thông cáo cộng đoàn (Announcements)
2. Chúc lành và ra về bình an (Blessing and Dismissal)
3. Sống Thánh Thể trong đời sống (Living the Eucharist in the world): Sau khi ra khỏi nhà thờ, chúng ta ra về với một sứ mệnh là sống tinh thần của thánh thể trong đời sống thường nhật. Trong thánh lễ, chúng ta cùng chia sẻ một tấm bánh và cùng uống một chén rượu, và được kết hợp mật thiết với Chúa Kitô và liên kết với nhau trong tình huynh đệ, thì trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta cũng phải chia cơm sẻ áo cho những anh chị em thiếu thốn; an ủi những người đau khổ, bệnh tật, nâng đỡ những người hơan nạn.

- Source1: "A Walk Through the Mass: A Step-by-step Explanation" by Rev. Thomas Richstatter, O.F.M
- Source2: "Nghỉ Thức Thánh Lễ" trong Sách Thánh Ca Việt Nam", tr. 2-9.
- Source3: Book "The Lamb's Supper - The Mass As Heaven On Earth", by Scott Hahn, Double Day, New York, 1999, pp:40-57.
- Source4: Website VietCatholic, "Nghỉ Thức Thánh Lễ".

III - Ý Nghĩa của Thánh Lễ Misa (The Meanings of the Mass)

1. Thánh Lễ là một hy lễ tưởng niệm (memorial sacrifice) (GLCG, đ. 1329-1230), một hy lễ tạ ơn (thanksgiving sacrifice)(GLCG, đ. 1328), và là hy lễ thánh (GLCG, đ. 1330) vì thánh lễ hiện tại hóa một cách bí tích lễ hy tế duy nhất của Chúa Giêsu Kitô (sacramental actualization of Christ's sacrifice) xưa trên đồi Golgotha một cách không đổ máu trên bàn thờ ngày nay để sinh ơn cứu độ (Hi ến Chế về Giáo Hội, #28).

Công Đồng Vaticanô II đã tóm lược các ý nghĩa của thánh lễ trong điều 6 của Hiến chế Phụng Vụ như sau:

“Kể từ đó, Giáo Hội không bao giờ bỏ việc tụ họp nhau để cử hành Mầu Nhiệm Phục Sinh gồm các việc: Đọc những điều ‘mà toàn bộ Thánh Kinh nói về Người’ (Lc 24:27), cử hành Thánh Thể trong đó ‘cuộc chiến thắng và khai hoàn đối với cái chết của Người được hiện tại hóa’ (Công Đồng Tridentinô), đồng thời để ‘cảm tạ Thiên Chúa về ơn khôn tả của Người’ (2 Cor 9:15) trong Đức Giêsu Kitô, ‘để ca tụng vinh quang Ngài’ (Êphêsô 1:12) nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần” (Hiến Chế Phụng Vụ, #6).

Thánh lễ là Lễ Tạ Ơn vì Giáo Hội cử hành thánh lễ để tạ ơn Thiên Chúa về ơn khôn tả mà Người đã ban cho loài người qua việc sáng tạo vũ trụ và con người, cứu chuộc loài người và thánh hóa con người (x. GLCG, đ. 1328).

- Source1: Sách "Thánh Thể: Mầu Nhiệm Vượt Qua" của Lm. Dominic Nguyễn Phúc Thuần, SSS - nxb: Dân Chúa, Louisiana, 1993, tr. 127, 134-136, 141-144, 145-146.
- Source2: "Is the Mass still a Sacrifice?" by Rev. Patrick McCloskey, O.F.M
- Source3: Sách Giáo Lý Công Giáo mới, đđ. 1328-1330.

2. Thánh Lễ là cuộc cử hành Mầu Nhiệm Vượt Qua của cộng đồng tín hữu do Thiên Chúa quy tụ lại.

a. Thánh Lễ là một *hành vi cộng đồng* của một cộng đoàn dân Chúa, vì "Đâu có hai, ba người tụ họp lại nhân danh Ta, Ta sẽ ở giữa họ" (Mt. 18:20).
Vì thế khi tới cử hành Thánh Lễ, tín hữu phải có thái độ cởi mở, chào đón nhau và tham dự đầy đủ, có ý thức và tích cực vào Thánh Lễ.

b. Thánh lễ là sự *tụ họp lại của các tín hữu theo lời mời gọi của Thiên Chúa*:
"Này đây Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào nhà người ấy, sẽ dùng bữa với người ấy, và người ấy sẽ dùng bữa với Ta" (Revelation 3:20).

Sự hiện diện của chúa Kitô trong phép thánh thể là sự hiện bí tích (sacramental presence), nghĩa là được thể hiện dưới hình bánh và hình rượu để trở thành bữa ăn giao ước. Nhưng để làm phát sinh ra bí tích thánh thể, trước hết phải có một cộng đồng cử hành bí tích ấy và cộng đồng này phải có quyền năng thực hiện bí tích ấy. Chúa đã hiện diện với giáo Hội rồi và chính nhờ sự hiện diện ấy mà Giáo Hội có quyền năng biến đổi bánh rượu trở thành Mình Máu chúa qua tác động truyền phép theo lệnh truyền của chúa Kitô.

Vì sự hiện diện của chúa nơi giáo Hội có trước sự hiện diện trong phép thánh thể, nên yếu tố căn bản và cần thiết nhất trong việc cử hành thánh lễ là *đức tin của Giáo Hội*: "Đâu có hai, ba người tụ họp lại nhân danh Ta, Ta sẽ ở giữa họ" (Mt. 18:20). Cũng chính nhờ liên kết với đức tin của giáo Hội mà khi vi linh mục cử hành thánh lễ là chính Giáo Hội cử hành qua thừa tác vụ của vị linh mục. Vì thế, vị linh mục không cử hành thánh lễ với tư cách và quyền năng của mình, mà với tư cách đại diện cho Giáo Hội để cử hành công việc của Giáo Hội theo lệnh truyền của Chúa Kitô: "Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Ta" (Lc. 22:19), với quyền năng mà Chúa giáo phó cho, và trong đức tin của Giáo Hội.

- c. Cuộc cử hành Thánh Thể trong thánh lễ là *hành động của Thiên Chúa* và của Chúa Kitô, chứ không phải của vị linh mục hay của Giao Hội. Quả vậy, Giáo Hội qua vị linh mục đại diện tiến dâng bánh rượu để làm thành bữa tiệc hy tế và cầu xin Thiên Chúa ban Thánh Thần xuống thánh hóa và biến đổi các lễ vật ấy thành Mình Máu Chúa Kitô. Nhưng chính thánh thần tác động để thánh hóa bánh rượu trở thành Mình Máu chúa Kitô. Vì thế, tín hữu phải có thái độ ngưỡng mộ, yêu mến và tôn thờ Thánh Thể.
- d. Cử hành Thánh Thể chính là cử hành *Mầu Nhiệm Vượt Qua* của Chúa Kitô trong toàn thể lịch sử ơn cứu rỗi của Thiên Chúa từ ngày tạo dựng thế giới cho đến ngày phán xét chung.

“Kể từ đó, Giáo Hội không bao giờ bỏ việc tụ họp nhau để cử hành Mầu Nhiệm Phục Sinh gồm các việc: Đọc những điều ‘mà toàn bộ Thánh Kinh nói về Người’ (Lc 24:27), cử hành Thánh thể trong đó ‘cuộc chiến thắng và khai hoàn đối với cái chết của Người được hiện tại hóa’ (Công Đồng Tridentinô), đồng thời để ‘cảm tạ Thiên Chúa về ơn khôn tả của Người’ (2 Cor 9:15) trong Đức Giêsu Kitô, ‘để ca tụng vinh quang Ngài’ (Êphêsô 1:12) nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần” (Hiến Chế Phụng Vụ, #6).

* Source: Sách "Thánh Thể: Mầu Nhiệm Vượt Qua" của Lm. Dominic Nguyễn Phúc Thuận, SSS - nxb: Dân Chúa, Louisiana, 1993, tr. 191-192, 169-171, 137.

3. Thánh Lễ là Thiên Đàng nơi hạ giới

Trong cuốn sách nổi tiếng “The Lamb’s Supper: the Mass As Heaven On Earth” (Bữa Ăn Tối của Con Chiên: Thánh Lễ Như Thiên Đàng Nơi Hạ Giới), Tiến sĩ Scott Hahn, một mục sư Tin Lành trở lại Công Giáo, đã diễn tả cảm nghiệm của ông về thánh lễ misa như Thiên Đàng nơi hạ giới.

Sau 20 năm nghiên cứu sách Khải Huyền (Revelation) để cố tìm ra ẩn ý mà thánh sử Gioan viết về mạc khải của ông khi được chiêm ngưỡng cảnh thiên đàng, tiến sĩ Scott Hahn hài công vô ích. Nhưng từ khi ông tham dự thánh lễ misa của đạo Công giáo vì tò mò muốn tìm hiểu nghi lễ phụng vụ này mà ông đọc thấy trong các tài liệu về Giáo Hội Tiên Khởi cũng như trong các sách của các giáo phụ truyền lại, ông liền nhận ra sự liên hệ sâu xa và mật thiết giữa các nghi thức phụng vụ trên thiên đàng với thánh lễ misa, nghi thức phụng vụ chính yếu của Giáo Hội Công Giáo. Sau hai tuần tham dự thánh lễ misa hàng ngày, ông từ từ nhận ra rằng thánh lễ misa chính là việc thờ phượng trên Thiên Đàng đã được thánh Gioan diễn tả trong sách Khải Huyền.

After this I heard what seemed to be the loud voice of a great multitude in heaven, crying, "Hallelujah! Salvation and glory and power belong to our God, for his judgments are true and just; he has judged the great harlot who corrupted the earth with her fornication, and he has avenged on her the blood of his servants."

Once more they cried, "Hallelujah! The smoke from her goes up for ever and ever." And the twenty-four elders and the four living creatures fell down and worshiped God who is seated on the throne, saying, "Amen. Hallelujah!" And from the throne came a voice crying, "Praise our God, all you his servants, you who fear him, small and great." Then I heard what seemed to be the voice of a great multitude, like the sound of many waters and like the sound of mighty thunderpeals, crying, "Hallelujah! For the Lord our God the Almighty reigns."

Let us rejoice and exult and give him the glory,
for the marriage of the Lamb has come,
and his Bride has made herself ready;
it was granted her to be clothed with fine linen, bright and
pure"--for the fine linen is the righteous deeds of the saints.

And the angel said to me, "Write this: Blessed are those who are invited to the marriage supper of the Lamb." And he said to me, "These are true words of God." Then I fell down at his feet to worship him, but he said to me, "You must not do that! I am a fellow servant with you and your brethren who hold the testimony of Jesus. Worship God." For the testimony of Jesus is the spirit of prophecy.

Theo cảm nghiệm của ông, thánh lễ nơi hạ giới chính là việc diễn tả lại Tiệc Cưới của Con Chiên đã được mô tả trong sách Khải Huyền. Khi chúng ta cử hành phụng vụ thánh lễ, Chúa Kitô hiện diện ở đó và huyền diệu thay, ngay giây phút đó, chúng ta được tham dự vào Bữa Ăn Tối Vĩnh Cửu của Con Chiên.

Khi nghiên cứu về nghi lễ phụng vụ, tác giả khám phá ra rằng Giáo Hội Công Giáo đã nhìn nhận thánh lễ chính là bữa tiệc cưới của Con Chiên, là thiên đàng nơi hạ giới này:

ĐGH Gioan Phaolô II: "Thánh lễ chính là một cung điện thiên đàng nơi trần thế, nghĩa là khi chúng ta cử hành nghi lễ phụng vụ, chúng ta được tham dự một cách huyền diệu nghi lễ phụng vụ trên thiên đàng".

Công Đồng Vaticanô II trong Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh: "Trong phụng vụ nơi trần thế này, chúng ta được nếm hương vị của phụng vụ trên thiên đàng được cử hành nơi thành thánh Giêrusalem, nơi đây chúng ta như những khách hành hương đang trên đường tiến về. Nơi đây Đấng Cứu Thế đang ngồi bên hữu Thiên Chúa, đấng Chủ Sự thánh điện và lều thánh đích thực. Cùng với tất cả các chiến binh của đoàn binh thiên quốc, chúng ta hát bài ca vinh quang chúc tụng Thiên Chúa; trong khi kính nhớ các thánh, chúng ta hy vọng được thông phần và kế thừa với các ngài; chúng ta hăm

hở chờ đợi Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu Kitô, chính là cuộc sống của chúng ta, cho tới ngày Ngài sẽ tái ngự đến và chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Ngài ".

Sách Giáo Lý Công giáo, điều 1326: Nhờ cử hành bí tích Thánh Thể, ngay từ bây giờ chúng ta được kết hợp với phụng vụ trên trời và tiền dự vào đời sống vĩnh cửu 'khi Thiên Chúa có toàn quyền trên mọi sự' (1 Cor 15,28).

"Bí tích Thánh Thể được gọi là Bữa Ăn tối của Chúa (The Lord's Supper) vì Hội Thánh tưởng niệm bữa Tiệc Ly Chúa cùng ăn với các môn đệ tối hôm trước ngày chịu nạn. Bữa ăn tối này cũng nói lên sự tiền dự vào Bữa Tiệc Cưới Con Chiên tại Giêrusalem trên trời" (GLCG, đ. 1329).

Trọng tâm của thánh lễ là hình ảnh Con Chiên trở thành hy lễ. Con chiên chính là Chúa Kitô, Chiên Thiên Chúa đã tự hy tế để xóa tội trần gian. Trong thánh lễ, Chúa Kitô vừa là vị tư tế vừa là vật hiến tế:

"Đây là Mình Thầy, hiến tế vì anh em"

"Máu này là giao ước mới, lập bằng Máu Thầy, máu đổ ra vì anh em" (Lc 22:19-20).

Chúa Giêsu hiến tế chính mình để tiêu diệt tội lỗi (Dt 9:26) vì Ngài là một hy tế hoàn hảo nhất, không tì vết để đền tội hoặc phạt tạ cho những xúc phạm của con người trước Thiên Chúa toàn hảo, thánh thiện và nhân hậu. Nhờ Lễ Vượt Qua mới của chính Chúa Giêsu, chúng ta được bước vào cung điện thiên đàng bất cứ khi nào chúng ta cử hành thánh lễ.

Sau khi đối chiếu những hy tế của dân Do Thái trong Cựu Ước với hy tế của Chúa Giêsu trong Tân Ước, tác giả kết luận rằng những hy tế trong Cựu Ước mang ý nghĩa chuẩn bị cho lễ hy tế của chính Chúa Giêsu, Chiên Thiên Chúa. Và giờ đây chúng ta cũng được dâng hiến cùng một lễ hy tế này với Chúa Giêsu trong thánh lễ (x. Kinh Nguyện Thánh Thể IV, III).

Chúa Giêsu đã dâng hiến chính mình làm lễ hy tế đền tội thay cho chúng ta và cứu độ chúng ta. Nhưng để đáng được ơn cứu độ đó, chúng ta phải làm gì?

Chúng ta phải phụng thờ Thiên Chúa bằng việc cử hành thánh lễ: chúng ta cùng nhau ngợi khen, chúc tụng, đền tạ, tạ ơn Thiên Chúa đã cứu độ chúng ta. Chúng ta nâng chén cứu độ và ca ngợi danh Ngài trong thánh lễ là cách thức chúng ta đền đáp Ngài xứng hợp nhất. "Tôi xin nâng chén mừng ơn cứu độ và kêu cầu thánh danh Đức Chúa "(TV 116:13).

Chúng ta phải ăn thịt Con Chiên tức là rước Mình Máu Chúa Kitô vào lòng để được sống sung mãn, vì "Nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con Người, các ông không có sự sống nơi mình" (Ga 6:53).

Việc phụng thờ Thiên Chúa còn mang ý nghĩa quy hướng đời sống của chúng ta về Chúa để chúng ta được biến đổi từ bên trong, và chia sẻ ơn Chúa với người khác nữa.

Từ cảm nghiệm được ý nghĩa tuyệt vời rằng thánh lễ là thiên đàng nơi trần thế, tác giả mời gọi chúng ta tham dự thánh lễ với một nhận thức mới, cử hành thánh lễ với một trái tim mới, và cảm nghiệm thánh lễ một cách thâm sâu hơn, rung động hơn, tràn đầy hơn và thần diệu hơn. Tác giả còn hối thúc chúng ta còn chần chờ gì nữa mà không đi vào cảm nghiệm này ngay đi, vì "Thiên Đàng không thể chờ đợi nữa" (Heaven can't wait).

* Source: Book "The Lamb's Supper: The Mass As Heaven On Earth" by Scott Haln, nxb: Double Day, New York, 1999.

* Source: Bài "Những Nhận Thức Mới Về Thánh Lễ" - Hoàng Quý viết theo tiến sĩ Scott Haln.

IV - Lợi Ích Thiêng Liêng của Thánh Lễ (Spiritual Benefits of the Mass)

1. Khi rước lễ, các tín hữu được kết hợp mật thiết với Chúa Kitô (GLCG, đ. 1382), và được ban sự sống và phục sinh của Chúa Kitô (GLCG, đ. 1391), vì "Trừ khi các ông ăn thịt và uống máu Con Người, các ông không có sự sống nơi mình" (Ga 6,53).
2. Rước lễ giúp chúng ta xa lánh tội lỗi vì Mình Máu Chúa đã đổ ra cho mọi người được tha tội (GLCG, đ. 1393).
3. Thánh Thể củng cố đức mến, ban sức mạnh để giúp chúng ta thoát khỏi cám dỗ thế gian, và giảm bớt nguy cơ phạm tội trọng làm xa lìa Chúa (GLCG, đ. 1394).
4. Thánh Thể canh tân, củng cố và kiện toàn sự tháp nhập của chúng ta vào Giáo Hội (GLCG, đ. 1396), vì nhờ Phép Thánh thể các tín hữu được liên kết lại thành một thân thể duy nhất là Giáo Hội..

5. Khi tham dự bí tích Thánh Thể, chúng ta được tiền dự vào vinh quang thiên quốc, và được tràn đầy ơn phúc bởi Trời (GLCG, đ. 1383 & 1402).
6. Khi tham dự thánh lễ và rước Mình Thánh Chúa, chúng ta chia sẻ cùng một tấm bánh là phương dược trường sinh bất tử và là của ăn thiêng liêng đem lại sự sống muôn đời trong Đức Kitô (GLCG, đ. 1405).

* Source: Sách Giáo Lý Công Giáo mới (GLCG), đđ. 1382-1405.

V - Những Thách Thức của Thánh Thể trong Thánh Lễ (The Challenges of the Eucharist in the Mass)

Phép Thánh Thể cử hành trong mỗi thánh lễ mời gọi và thôi thúc mỗi tín hữu tham dự đem tinh thần của Thánh Thể vào đời sống hàng ngày.

8 điểm sống tinh thần thánh lễ trong đời sống:

1. **Sứ Giả Hiệp Nhất:** Mỗi tín hữu phải là một sứ giả của Thiên Chúa để quy tụ và liên kết mọi người nên một. Do đó, tín hữu phải nỗ lực xóa bỏ mọi kỳ thị và chia rẽ.
2. **Sứ Giả Tin Mừng:** Mỗi tín hữu phải trở thành sứ giả loan truyền Lời Chúa bằng lời nói và việc làm trong cuộc sống. Nhưng trước hết họ phải lắng nghe và thấm nhuần Lời Chúa rồi thể hiện Lời Chúa trong cuộc sống hàng ngày.
3. **Sứ Giả Bác Ái:** Mỗi tín hữu phải lắng nghe và quan tâm đến tiếng kêu than, nỗi đau khổ, thất vọng và mọi nhu cầu của anh chị em trong cộng đoàn.
4. **Sứ Giả Tình Yêu:** Cố gắng tiêu diệt mọi hận thù và trở thành sứ giả của tình yêu qua lời nói và hành động.
5. **Sứ Giả Khoan Dung:** Sẵn sàng tha thứ và yêu thương mọi người như Chúa tha thứ và yêu thương ta.
6. **Sứ Giả Phục Vụ:** Sẵn sàng dẫn thân để trở thành ân huệ của Chúa cho trần gian.

7. **Sứ Giả Thánh Thể:** Cố gắng dẫn đưa mọi người đến tham dự Bàn Tiệc Thánh, và giúp mọi người nhận biết Chúa là nguồn sức mạnh và sự sống.
8. **Sứ Giả Đức Tin:** Chia sẻ sự hiểu biết và cảm nghiệm của ta về Chúa với mọi người, để đưa mọi người về với Chúa.

8 điểm trên đây được tóm lại trong 2 điều chính:

1. Sau khi tham dự thánh lễ, mỗi tín hữu được sai đi để loan báo Tin Mừng Cứu Độ cho người khác (1 Cor 11:26, 11:17-20, 27-34)
2. Thực thi bác ái và phục vụ tha nhân (GLCG đ. 1397 & Tông Thư Năm Thánh Thể của ĐGH Gioan Phaolô II: Xin Ngài Ở Lại Với Chúng Tôi, đ. 28)

* Source: Sách "Thánh Thể: Mầu Nhiệm Vượt Qua" của Lm. Dominic Nguyễn Phúc Thuận, SSS - nxb: Dân Chúa, Louisiana, 1993. tr. 189, 193-196, 172-173.

VI - Từ Thánh Lễ Trên Bàn Thờ đến Thánh Lễ Trong Cuộc Đời (The Mass on the Alter and the Mass in your Life)

A. Thánh Lễ Trên Bàn thờ:

Thánh lễ là lễ hy tế của Chúa Kitô xưa trên đồi Cavariô được hiện tại hóa một cách bí tích trên bàn thờ mỗi ngày do quyền năng của Chúa Thánh Thần và theo lệnh truyền của Chúa Kitô cho các môn đệ: "Các con hãy làm việc này để nhớ đến Ta" (Lc 22:19),

Trong thánh lễ, chúng ta hiệp dâng đời sống của chúng ta cùng với hy tế của Chúa Kitô lên Chúa Cha để xin ơn cứu độ. Nhưng của lễ chúng ta dâng chỉ đẹp lòng Thiên Chúa khi chúng ta sống theo thánh ý Chúa trong đời sống hàng ngày bằng cách chấp nhận những thử thách gian nan của đời sống Kitô-hữu, dẫn thân loan báo Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô cho mọi người, và thực thi bác ái để phục vụ tha nhân. Đó chính là thánh lễ trong cuộc đời của mỗi người Kitô-hữu chúng ta.

B. Thánh Lễ Trong Cuộc Đời:

Trong phần cuối của thánh lễ trên bàn thờ, vị linh mục chủ tế ban phép lành cho chúng ta và chúc chúng ta ra về bình an. Khi trở về với cuộc sống hàng ngày, chúng ta phải mang theo sứ mệnh sống Lời Chúa nhắn nhủ trong bài Phúc Âm vừa nghe, và thực thi tinh thần Thánh Thể mà chúng ta vừa cử hành.

Thực vậy, trong thánh lễ, khi cử hành phụng vụ Thánh Thể theo lệnh truyền của Chúa Kitô, vị linh mục chủ tế lúc đó là hiện thân của Chúa Kitô, cầm lấy bánh, dâng lời cảm tạ ngợi khen Chúa Cha, rồi bẻ ra và trao cho các môn đệ mà phán: “Tất cả các con hãy cầm lấy mà ăn. Đây là Mình Thầy sẽ bị nộp vì các con”. Cùng một thể thức ấy vào cuối bữa ăn, Người cầm lấy chén rượu, cũng tạ ơn, trao cho các môn đệ và nói: “Tất cả các con cầm lấy mà uống. Đây là chén Máu Thầy, Máu giao ước mới, giao ước vĩnh cửu, sẽ đổ ra cho các con và mọi người được tha tội. các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy” (Website VietCatholic: Nghi Thức Thánh Lễ) .

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta cũng dâng lời ngợi khen và tôn vinh Thiên Chúa trong mọi công việc chúng ta làm; chúng ta cảm tạ Thiên Chúa về mọi ơn lành chúng ta lãnh nhận; và chúng ta cũng phải “bẻ bánh” ra và trao cho những người khác bằng hành động chia sẻ đức tin và ân sủng Chúa ban cho người khác nữa.

Chúng ta chia sẻ ân sủng bằng việc thực thi bác ái đối với những người nghèo khó, phục vụ những người bệnh tật, hoạn nạn. Chúng ta chia sẻ đức tin bằng việc loan báo Tin Mừng cho người khác qua công tác tông đồ truyền giáo. Khi làm như vậy là chính chúng ta cũng đang cử hành thánh lễ trong cuộc đời để dâng lên Thiên Chúa mọi hành động và việc làm của chúng ta như của lễ toàn thiêu làm đẹp lòng Thiên Chúa.

Đời sống của mỗi người chúng ta thường gặp những trạng huống ba chìm bảy nổi, nhưng chúng ta phải kiên trì trong mọi thử thách và tuyệt đối trung thành với Chúa đến cùng thì mới được hưởng ơn cứu độ muôn đời.

1. Nguồn: Sách "Thánh Thể: Mầu Nhiệm Vượt Qua" của Lm. Dominic Nguyễn Phúc Thuận, SSS - nxb: Dân Chúa, Louisiana, 1993. tr. 127, 134-136, 141-142, 145-146, 172-173.
2. ĐGH Phaolô VI: Tình yêu xã hội (Social Love): Sđd, tr. 189-190
3. Tiêu Chuẩn Đo Lường mức độ sung kính Thánh Thể: sđd, tr. 172-173.
4. Đương Kim Giáo Hoàng Benedict VI: giảng về cử hành Thánh Thể (Beracha, eucharistia) tại Đại Hội giới Trẻ thế giới tại Cologne, Đức Quốc ngày 21-8-2005.
 - 5 Đại Hội Thánh Thể Quốc Tế thứ 47 tạo Rôma ngày 18-25/06/2000, Tr. 12/19, số 15, 13/19, số 16.
 - 6 Tông Thư về Năm Thánh Thể 2004-2005: “Xin Thầy ở lại với chúng con”: đ.đ. 28, 24, 31.

VII - Kết luận (Conclusion):

- Thánh Lễ là trung tâm thờ phượng của GHCG vì trong thánh lễ, chúng ta được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa, bằng Mình Máu Chúa Kitô, bằng sự hiệp nhất với Thiên Chúa và với nhau trong cộng đồng dân Chúa. Hơn nữa, phép Thánh Thể trong thánh lễ bao gồm trọn vẹn kho tàng của Giáo Hội tức là chính Chúa Kitô, Bánh Vượt Qua và hằng sống của chúng ta (Euch. Myst., #6).

- Sau khi tham dự thánh lễ và ra về, các tín hữu phải thể hiện tinh thần của thánh lễ trên bàn thờ vào thánh lễ trong cuộc đời mình bằng cuộc sống khiêm nhường, hy sinh, bác ái, thực thi các giáo huấn của Chúa Kitô và của Giáo Hội, và chấp nhận những thử thách, gian nan của đời sống Kitô-hữu như lễ vật tiến dâng lên Thiên Chúa, và đồng thời cũng phải dẫn thân loan báo Tin Mừng cứu độ của Chúa Kitô cho mọi người.



Hình minh họa: Thánh Lễ Trong Cuộc Đời. Nguồn: dongten.net

Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster

Phần 1.6 - Nhóm Thân Hữu HBT/TNTT

<u>Tên Bài</u>	<u>Trang</u>
31.Nhóm Tháng Gia (19-10-2000)	169
32.Gia Đình Sống Đức Tin (29-12-2013)	170
33.Chúc Mừng Kim Khánh Anh Chị Chính-Liêu 1-1-2016	177
34.Thư Mời Dự Lễ Ra Mắt Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu Hội Bảo Trợ TNTT (13-3-2016)	178
35.Bản tin số 1 - Nhóm Thân Hữu HBT/TNTT (4-6-2016)	179
36.Bản tin số 2 -Nhóm Thân Hữu HBT/TNTT (16-8-2016)	180
37.Bản tin số 3 - Đêm Hẹn Mặt Mừng Lễ Thánh Gia 2016 (12-1-2017)	181
38.Bản Tường Trình Buổi Hẹn Mặt Mừng Lễ Thánh Gia 12/2017	190
https://locnvublog.files.wordpress.com/2021/09/ban-tuong-trinh-buoi-hop-mat-mung-le-thanh-gia-2017-copy.pdf	
39.Tường Trình Hẹn Mặt Mừng Lễ Thánh Gia 2018 (5-1-2019)	205
https://locnvublog.files.wordpress.com/2021/09/tuong-trinh-hop-mat-mung-le-thanh-gia-2018.pdf	
40.Kiểm chế lời nói để sống an vui hòa hợp (5-1-2019)	223
41.Chú giải ý nghĩa hai chữ “ích diên” và “bát cậ”(4-8-20)	227
42. Chúa Giêsu có anh chị em ruột không?	229

NHÓM THÁNH GIA



Ngày 19 tháng 10 năm 2000, anh chị em trong Hội Bảo Trợ Thiếu-Nhi đã đi tham dự khóa Cursillo ngồi lại với nhau quyết định thành lập một nhóm môi trường nhằm mục đích yểm trợ cho Hội Bảo Trợ và giúp cho Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể thăng tiến hơn. Nhóm đã lấy tên Thánh Quan Thầy của Hội Bảo Trợ đặt tên cho Nhóm là Nhóm Thánh Gia.

Nhóm qui định mỗi nhiệm kỳ là 2 năm. Tuy nhiên vì là Nhóm trưởng tiên khởi, nên Nhóm đã lưu nhiệm anh Đinh Văn Tiên thêm một nhiệm kỳ nữa.

Nhiệm kỳ 1 và 2 (2000-2004):

Nhóm Trưởng: Anh Đinh-Văn-Tiên.

Nhiệm kỳ 3 và 4 (2004-2008): Vì cảm thấy trách nhiệm điều hành Nhóm càng ngày càng phức tạp và nặng nề, nên Nhóm đã quyết định tăng thêm nhân sự phụ trách điều hành Nhóm để giúp cho Nhóm Trưởng như sau:

Nhóm Trưởng: Chị Phạm-Thị-Mơ.
Phụ-Tá Nhóm Trưởng: Chị Bùi-Thị-Mùi.
Thủ-Quỹ: Chị Nguyễn-Thị-Huệ.
Thư-Ký 1: Anh Hà-Phước-Thạch.
Thư-Ký 2: Anh Nguyễn-Văn-Chính.

Nhiệm kỳ 5 (2008-2010):

Nhóm Trưởng: Chị Bùi-Thị-Mùi #436
Phụ-Tá Nhóm Trưởng: Anh Tạ-Quang-Tú. #28/VN
Thủ-Quỹ: Chị Nguyễn-Thị-Huệ. #318
Thư-Ký 1: Anh Hà-Phước-Thạch. #353
Thư-Ký 2: Anh Nguyễn-Văn-Chính. #369

Và gồm các anh chị thành viên sau đây:

Anh Đinh Văn Tiên #221
Chị Phạm Thị Mơ #338
Anh Nguyễn Ngọc Thương #3/Louisiana
Anh Phạm Văn Đường #79
Anh Nguyễn Sơn #369
Anh Phạm Công Uyên #435
Chị Trần Thu Thảo #436
Anh Vũ Ngọc Lộc #237
Chị Trịnh Tuyết Hưng #238

Anh em trong Nhóm luôn ứng dụng phương pháp của Cursillo là: **“Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh em.”** Cuộc sống ngày Thứ Tư của anh chị em trong nhóm là dẫn thân phục vụ cho các em Thiếu-Nhi qua các sinh-hoạt do Hội Bảo-Trợ giao phó, làm men muối cho đời và làm gương sáng cho các em Thiếu-Nhi. Sống và thực hành lời Chúa trong ngày Thánh Thể để ơn Chúa được dồi dào và sung mãn trong tinh thần phục vụ, rao giảng tin mừng cho các em Thiếu-Nhi và các môi trường xung quanh.

Nhóm Thánh Gia đã tổ chức họp hằng tháng luân phiên vào ngày Chúa Nhật thứ 2 mỗi tháng tại tư gia các nhóm viên, để học hỏi lời Chúa và cùng nhau cầu nguyện cho các công tác của nhóm.

Với đức vâng lời, khiêm nhường trong cung cách phục vụ, trong suốt 9 năm qua nhóm càng tăng trưởng trong đức tin, và với lòng cậy trông, phó thác anh chị em đã luôn sống gắn bó với Chúa Giêsu Thánh-Thể trong mọi sinh hoạt của Hội Bảo-Trợ Thiếu-Nhi Thánh-Thể và Nhóm Thánh Gia.

Nhờ vào sự thành lập Nhóm Môi Trường Thánh Gia trong giòng sinh hoạt của Hội Bảo-Trợ, mà Hội Bảo-Trợ càng ngày càng vững vàng hơn trong mọi sinh hoạt cũng như không bao giờ có những xáo trộn lâu dài, mặc dù anh em cũng có những lúc xung khắc về những cách làm việc khác nhau, nhưng sau cùng cũng hướng về một đường lối chung để cùng nhau làm việc gắn bó, tạo thành quả tốt cho mục đích chung của Nhóm cũng như của Hội Bảo-Trợ Thiếu Nhi, là giúp cho các em Thiếu Nhi càng ngày càng thăng tiến hơn trong mọi sinh hoạt.

Với đức tin của các anh chị em Cursillistas, môn đệ của Chúa trong Nhóm Thánh Gia, anh chị em trong Nhóm luôn là cánh tay nối dài của Giáo Hội Chúa nơi Trần Gian qua Hội Bảo Trợ và Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể.

Vũ Ngọc Lộc

Gia Đình Sống Đức Tin

* Vũ Ngọc Lộc

* Chia sẻ trong Buổi Họp Mặt Mừng Lễ Thánh Gia

* CN 29-12-2013 tại Hội VNTT

Đôi lời dẫn nhập:

Từ vài năm nay, mặc dù HBT không còn có dịp sinh hoạt với Đoàn TNTTW, nhưng cứ vào dịp Lễ Thánh Gia, các thân hữu của HBT/TNTTW cùng với các cựu huynh trưởng của Đoàn TNTTW lại họp mặt mừng Lễ Thánh Gia, Quan Thầy của HBT. Đây là dịp để các thân hữu và cựu huynh trưởng gặp gỡ, hàn huyên tâm sự và củng cố tình thân đã kết tụ trong 15 năm sinh hoạt giữa HBT và các cựu huynh trưởng. Ước mong rằng trong dịp hội ngộ này, chúng ta có dịp cùng nhau ăn uống, ca hát và chia sẻ tâm linh để gia đình chúng ta sống đạo tốt đẹp hơn vì Thánh Phaolô đã nhắc nhở chúng ta khi làm việc gì cũng nhằm tôn vinh Thiên Chúa: *“dù ăn, dù uống, dù làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa”* (1Cr 10,31). Trong bài đọc Lễ Thánh Gia hôm nay, thánh Phaolô đã khuyên các tín hữu Côlôxê về cách đối xử với nhau trong đời sống gia đình (Cl 3:12-21): *“hãy sống yêu thương, tha thứ và hòa hợp trong gia đình và “tất cả những gì anh em làm, trong lời nói cũng như trong hành động, tất cả mọi chuyện, anh em hãy làm vì danh Chúa Giêsu Kitô, nhờ Người mà tạ ơn Thiên Chúa Cha”. Vì thế “bất cứ làm việc gì, hãy làm tận tâm như thể làm cho Chúa, chứ không cho người đời”* (Cl 3,23).

Trong tâm tình đó, tôi muốn chia sẻ với các thân hữu và các cựu huynh trưởng về cách gia đình Công Giáo sống đức tin theo lời khuyên của ĐTC Phanxicô.

Gia đình Công Giáo sống đức tin (1)

Sáng Chúa nhật 27-10- 2013, Đức Thánh Cha Phanxicô đã chủ sự thánh lễ đồng tế kết thúc cuộc hành hương hai ngày (26 và 27-10) của các gia đình khắp nơi trên thế giới về Rôma, viếng mộ Thánh Phêrô tông đồ, trong khuôn khổ Năm Đức Tin. Trong bài giảng, Đức Thánh Cha mời gọi các gia đình suy ngẫm một số đặc điểm căn bản của gia đình Kitô hữu sống đức tin.

1. Gia đình cầu nguyện

Đức Thánh Cha nhắc nhở **mỗi gia đình Công giáo phải cố gắng cầu nguyện chung**. “*Khi cầu nguyện phải có **thái độ khiêm nhường, nhìn nhận mình cần đến Chúa**, như người thu thuế khi cầu nguyện trong đoạn Tin Mừng hôm nay, chứ đừng như người Pharisêu tự mãn, khoe khoang công trạng và phán xét người khác (Lc 18:9-14). Mọi gia đình đều cần đến Chúa! Mọi người chúng ta cần đến Chúa! Chúng ta cần được Chúa ban ơn trợ giúp, ban sức mạnh, ban phúc lành, ban lòng thương xót, ban ơn tha thứ. Và việc **cầu nguyện trong gia đình cũng cần phải đơn sơ! Khi ăn chung, cùng nhau đọc kinh Lạy Cha. Khi cầu nguyện chung, cùng nhau lần chuỗi Mân Côi, thật tuyệt đẹp, thêm sức cho chúng ta biết bao! Rồi người nọ cầu nguyện cho người kia: chồng cầu nguyện cho vợ, vợ cầu nguyện cho chồng, cả hai vợ chồng cầu nguyện cho con cái, con cái cầu nguyện cho cha mẹ, ông bà... Mọi người cầu nguyện cho nhau. Đó là cầu nguyện trong gia đình, và cầu nguyện sẽ củng cố đời sống gia đình!***”

2. Gia đình giữ vững Đức Tin và truyền giáo

Đức Thánh Cha khuyên các gia đình Công Giáo chẳng những **phải giữ đức tin mà còn phải chia sẻ đức tin bằng việc làm chứng, đón nhận và mở lòng hướng đến tha nhân**. Các gia đình Kitô hữu là những gia đình truyền giáo ngay trong cuộc sống hằng ngày, bằng cách làm những công việc mọi ngày vẫn làm, rồi nêm muối và men Đức Tin vào những công việc đó! **Giữ vững Đức Tin trong gia đình và nêm muối và men Đức Tin vào mọi việc hằng ngày.**

3. Gia đình sống niềm vui đức tin

Đức Thánh Cha đặt vấn đề cho mỗi người trong chúng ta: “**đối với gia đình bạn, bạn có cảm nhận được niềm vui chung sống không?**” Rồi Ngài giải thích rằng:

“*Niềm vui đích thực trong gia đình không phải là do sở hữu nhiều của cải hay nhiều tiện nghi vật chất. **Niềm vui đích thực xuất phát từ sự hòa hợp sâu xa giữa những con người với nhau**, được mọi người cảm nhận trong tâm hồn, khiến chúng ta cảm thấy vẻ đẹp được chung sống bên nhau và nâng đỡ nhau trên đường đời. Làm nền tảng cho niềm vui sâu thẳm này là **sự hiện diện của Chúa trong gia đình**, là tình yêu của Chúa luôn đón nhận, thương xót và tôn trọng mọi người. **Trên hết là một tình yêu nhẫn nại: nhẫn nại là một đức tính của Chúa, dạy chúng ta biết trong gia đình phải có tình yêu nhẫn nại này đối với nhau. Giữa chúng ta phải có sự nhẫn nại. Tình yêu nhẫn nại. Chỉ***

*một mình Chúa mới biết làm cho mọi khác biệt được hòa hợp với nhau. Nếu thiếu tình yêu Thiên Chúa, gia đình sẽ mất hòa hợp, mọi thứ cá nhân chủ nghĩa sẽ thắng thế và niềm vui lụi tàn. Trái lại, **gia đình sống niềm vui Đức Tin sẽ thông truyền Đức Tin một cách tự nhiên, gia đình thành muối cho trần gian và ánh sáng cho thế giới, thành men cho toàn xã hội**”.*

Ước mong rằng những lời chỉ dẫn của ĐTC Phanxicô về cách sống Đức Tin trong gia đình sẽ giúp mỗi gia đình chẳng những giữ vững đức tin mà còn biết sống đức tin và cảm nhận được niềm vui của một gia đình sống chung, ăn chung và cầu nguyện chung. Từ đó, gia đình sẽ trở thành men muối cho xã hội.

Giáo Hội Công Giáo Việt Nam với chương trình Gia Đình Sống Lời Chúa Hàng Ngày (2):

Riêng Giáo Hội Công Giáo Việt Nam bước vào năm phụng vụ 2014 với chủ đề “*Phúc-Âm-Hóa đời sống gia đình*” khuyến khích các gia đình Công Giáo canh tân đời sống đức tin bằng cách siêng năng tham dự thánh lễ, lãnh nhận các phép bí tích, duy trì giờ kinh chung trong gia đình và cố gắng đưa Lời Chúa vào giờ kinh này. Ủy Ban Mục Vụ Gia Đình thuộc HĐGMVN đã biên soạn tập sách “*Gia Đình Sống Lời Chúa Hàng Ngày*” để giúp các gia đình cầu nguyện và thờ phượng Thiên Chúa ngay trong gia đình, làm cho Lời Chúa sinh hoa kết trái trong hành trình đức tin của các Kitô-hữu (2).

Giới Trẻ Sống Đức Tin (3)

Trong chuyến Viếng Thăm Mục Vụ Cagliari Chúa Nhật 22 tháng 9, 2013, ĐTC Phanxicô đã nhắc nhở cho Giới Trẻ tại Largo Carlo Felice về 3 điểm quan trọng trong đời sống đức tin sau đây.

Điểm thứ nhất: kinh nghiệm về thất bại.

ĐTC nhắc lại đoạn Tin Mừng Chúa Giêsu lên thuyền của ông Simon bên bờ hồ Galilêa để giảng cho đám đông. Giảng xong, Ngài sai ông Simon hãy chèo thuyền ra chỗ sâu và thả lưới đánh cá, nhưng ông Simon lập tức thưa Chúa Giêsu: “Thưa Thầy, chúng con đã vất vả làm việc thâu đêm mà chẳng bắt được con cá nào” (Lc 5:5). Dựa vào đoạn Tin Mừng này, ĐTC khuyên giới trẻ không nên thất vọng và nản chí khi gặp thất bại vì ai chẳng một

đôi lần thất bại trong đời, kể cả các linh mục và giáo dân. Nhưng phải can đảm đối diện với thất bại để cố gắng vươn lên, phải có hy vọng và niềm vui trong cuộc sống thì mới thành công được. Ngài nói:

“Một người trẻ không có hy vọng thì không còn trẻ nữa, mà đã già quá sớm! Hy vọng là một phần của tuổi trẻ của các con! Nếu các con không có hy vọng, hãy suy nghĩ nghiêm túc về điều ấy, hãy nghiêm túc suy nghĩ! Một người trẻ không có niềm vui và hy vọng là điều đáng lo ngại: Người ấy không còn là một người trẻ. Và khi một người trẻ không có niềm vui, khi một người trẻ cảm thấy mất niềm tin ở cuộc sống, khi một người trẻ mất hy vọng, thì người ấy đi đâu để tìm một chút thanh thản, một chút an bình? Không có niềm tin, không có hy vọng, không có niềm vui? Các con biết, những điều ấy là những lái buôn của thần chết, những người bán cái chết sẽ cung cấp cho các con một cách thế khi các con buồn, tuyệt vọng, không còn niềm tin và không còn can đảm! Làm ơn đừng bán tuổi trẻ của các con cho những kẻ buôn bán sự chết! Các con hiểu cha đang nói về những gì! Tất cả các con hiểu: đừng bán!”

Trở lại đoạn Tin Mừng nêu trên, ĐTC kêu gọi giới trẻ hãy noi gương của ông Simon, chọn tin tưởng vào Chúa Giêsu khi ông thưa: *“Vâng, nghe lời Thầy, con sẽ thả lưới”* (Lc 5:8). Và kết quả là một mẻ cá không thể tin nổi, lưới đầy, đến nỗi gần rách.

Điểm thứ hai: Hãy tin tưởng vào Chúa Giêsu

ĐTC mời gọi giới trẻ hãy tin thác vào Chúa Giêsu và mở lòng ra cho những người khác để hiệp thông trong tình huynh đệ. Ngài nói tiếp: *“Có một Đấng có thể đưa các con đi xa hơn: hãy tin tưởng vào Người! Vào Chúa Giêsu! Hãy tin tưởng vào Chúa Giêsu! Và Chúa Giêsu không phải là một ảo tưởng! Hãy tin tưởng vào Chúa Giêsu. Chúa luôn luôn ở với chúng ta. Người ở bên bờ của cuộc đời, Người đến gần những thất bại của chúng ta, những yếu đuối của chúng ta, những tội lỗi của chúng ta, để biến đổi chúng... Hãy ra khơi, ra khỏi chính mình, ra khỏi thế giới nhỏ bé của chúng ta và mở lòng ra với Thiên Chúa, để càng ngày càng mở ra nhiều hơn cho anh em. Mở lòng ra với Thiên Chúa cũng mở lòng chúng ta ra cho những người khác! Chúng ta mở lòng ra với Thiên Chúa và mở lòng ra cho những người khác. Hãy bước một vài bước vượt qua chính mình, những bước nhỏ, nhưng hãy bước, những bước nhỏ, bằng cách đi ra khỏi chính mình hướng về*

Thiên Chúa và người khác, mở cửa trái tim cho sự hiệp thông, tình bằng hữu và đoàn kết.”

Điểm thứ ba: “Hãy thả lưới bắt cá”

ĐTC mời gọi giới trẻ hãy mạnh dạn dẫn thân đi rao giảng Tin Mừng vì luôn có Chúa đồng hành với họ, nâng đỡ họ. Ngài kết luận: *“Đừng do dự hiến cuộc đời của các con cho niềm vui làm chứng cho Tin Mừng, đặc biệt là với giới trẻ... Hãy tin thác vào Chúa Giêsu! Người luôn luôn tiến bước, Người đồng hành với chúng ta! Người không bao giờ thất vọng. Người thành tín, Người là người bạn đồng hành trung thành... Hãy tiến bước! Tiếp tục hiệp nhất trong cầu nguyện. Và tiến vào cuộc sống với Chúa Giêsu, các thánh cũng đã làm thế...Hãy luôn luôn là những người nam nữ của hy vọng! Đừng phàn nàn! Đừng nản lòng! Đừng nhảy ra khỏi thuyền, đừng đi mua bất cứ sự an ủi nào của thần chết: không một an ủi nào! Hãy tiến lên với Chúa Giêsu! Người không bao giờ thất bại, Người không lừa dối, Người luôn trung thành!”*

Cuối cùng, ĐTC thách đố giới trẻ dẫn thân xây dựng hòa bình bằng cách đặt câu hỏi cho giới trẻ: *“Tôi có sẵn sàng đi một con đường để xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn không?”*

Tài liệu tham khảo:

(1) Nguồn: Bài giảng của ĐTC Phanxicô: “Gia đình Công giáo: cầu nguyện, giữ vững đức tin và truyền giáo” (WHĐ, ngày 28-10-2013)

(2) Nguồn: www.vncatholic.net, “Giáo Hội Công Giáo Việt Nam với chương trình Gia Đình Sống Lời Chúa Hàng Ngày”

(3) Nguồn: giaoly.org/vn/ - ĐTC nói với Giới Trẻ: Làm ơn đừng bán tuổi trẻ của các con cho những kẻ buôn bán sự chết! (Phaolô Phạm Xuân Khôi 9/23/2013 dịch bài Huấn từ của ĐTC cho Giới Trẻ tại Largo Carlo Felice trong chuyến Viếng Thăm Mục Vụ Cagliari Chúa Nhật 22 tháng 9, 2013).

Chúc Mừng Anh Chị Chính-Liễu

Được biết tin các cháu sẽ tổ chức mừng Kim Khánh Thành Hôn cho anh chị vào ngày hôm nay 01-01-2016, Ngày Đầu Năm Mới Dương Lịch 2016, chúng tôi chân thành chúc mừng và cầu chúc anh chị luôn luôn An Khang về thể chất, An Vui trong gia đạo và An Bình trong tâm hồn, để mỗi ngày đều tươi vui và hạnh phúc như Ngày Đầu Năm Mới.

Chúng tôi được may mắn gặp gỡ và sinh hoạt với anh chị trong Hội Bảo Trợ TNTT Westminster, và tính cho đến nay đã 25 năm rồi. Trong khoảng thời gian trải dài suốt một phần tư thế kỷ này, chúng tôi đã có rất nhiều dịp họp hành tại nhà anh chị, cùng đi cắm trại với anh chị từ các trại cấp đoàn, cấp liên đoàn đến cấp miền Tây Nam, cùng sát cánh với anh chị trong các công tác tông đồ cho các em TNTT nói riêng và cho giới trẻ nói chung. Chúng ta có cùng hoài bão muốn bảo tồn và lưu truyền tiếng nói và truyền thống văn hóa Việt Nam cho con em chúng ta trên xứ sở này. Vì cùng chí hướng và sinh hoạt trong cùng môi trường TNTT và Cursillo, chúng ta đã trở nên thân thiết như anh chị em trong nhà, và đã nhiều lần chia sẻ ưu tư và kinh nghiệm để giáo dục các thế hệ con cháu nên người công dân tốt lành và người Kitô-hữu hoàn hảo.

Anh chị đã có quá nhiều kỷ niệm vui buồn với chúng tôi và với các anh chị em khác trong HBT/TNTTW và Liên Nhóm Cursillo, nên trong Ngày Kỷ Niệm Kim Khánh Thành Hôn của anh chị, chúng tôi gửi đến anh chị lời chúc mừng tốt đẹp nhất và kèm theo một cuốn Album hình ảnh của anh chị đã cùng sinh hoạt với chúng tôi trong HBT và trong Nhóm Nhỏ Thánh Gia, Liên Nhóm Thánh Tâm Cursillo.

Xin Thiên Chúa nhân từ và đầy lòng thương xót ban muôn ơn lành cho anh chị và các cháu trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này.

Vũ Ngọc Lộc-Trịnh Tuyết Hưng

& Các thân hữu HBT và Nhóm Thánh Gia

Thư Mời Dự Lễ Ra Mắt

Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu Hội Bảo Trợ TNTT Westminster

Westminster ngày 13 tháng 3 năm 2016

Kính gửi Lm. Phạm Ngọc Tuấn,

Chánh xứ Blessed Sacrament Church,

14072 S. Olive St., Westminster, CA 92683

Thưa cha Phạm Ngọc Tuấn,

Trong buổi họp mặt của Nhóm Thân Hữu Hội Bảo Trợ TNTT Westminster mừng kính Lễ Thánh Gia, quan thầy của Hội Bảo Trợ, ngày 27 tháng 12 năm 2015 vừa qua tại nhà của một thân hữu ở Garden Grove, các thân hữu của Hội Bảo Trợ TNTT Westminster đã bầu ra một Ban Đại Diện mới gồm 3 người: anh Kelvin Phan (Trưởng Ban), anh Vũ Ngọc Lộc (Phó Ban kiêm Thư Ký) và anh Hoàng Văn Bộ (Thủ Quỹ). Ban Đại Diện sẽ chính thức ra mắt trong buổi họp lúc 12 giờ trưa ngày Chúa Nhật 10 tháng 4 năm 2016 tại nhà anh Tạ Quang Tú, 14301 Pleasant St., Garden Grove, CA 92843.

Với ước nguyện được thứ tha trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, Ban Đại Diện kính mời cha đến tham dự để cha con có dịp gặp gỡ, chia sẻ tâm tình hầu có thể xóa bỏ các ngộ nhận và bất hòa trong quá khứ, để chữa lành các vết thương, để tha thứ và hòa giải mà ĐTC Phanxicô đã mời gọi mọi tín hữu sống theo tinh thần của Năm Thánh Lòng Thương Xót (Bài giảng của ĐTCs Phanxicô ngày lễ Lòng Chúa Thương Xót năm 2015).

Cuộc gặp gỡ giữa cha và chúng con sẽ làm đẹp lòng Chúa vì Thiên Chúa không chấp nhận của lễ chúng ta dâng tiến khi trong lòng chúng ta còn có sự bất hòa với anh em mình (x. Mt 5:23-24). Vì thế chúng con mong ước sẽ được đón tiếp cha vào ngày giờ và địa điểm nói trên. Kính chúc cha được tràn đầy hồng ân của Thiên Chúa trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này.

TM. Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu Hội Bảo Trợ TNTT Westminster

Thư Ký:

Vũ Ngọc Lộc

Nhóm Thân Hữu HBT/TNTT

Bản Tin số 1 ngày 4 tháng 6 năm 2016

Trong buổi ra mắt của tân Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster (gọi tắt là BDD Nhóm Thân Hữu HBT/TNTTW) tại tư gia của anh chị Bình-Thủy tối ngày 13-5-2016 vừa qua, BDD đã đề nghị phương thức họp mặt theo các nguyên tắc như sau:

1. BDD sẽ họp hàng tháng theo thể thức luân phiên tại nhà của một thành viên trong 3 thành viên trong BDD để bàn về phương hướng sinh hoạt của Nhóm Thân Hữu mà bước đầu là đến thăm viếng các gia đình thân hữu trong các dịp quan hôn tang tế. Thời gian và địa điểm họp mỗi tháng sẽ do BDD tùy nghi chọn lựa.

2. Nhóm Thân Hữu HBT/TNTTW sẽ họp mặt theo quý (quarterly): cứ 3 tháng họp mặt các thân hữu một lần để nghe BDD báo cáo công tác đã thực hiện trong quý trước, và góp ý về các chương trình hoặc kế hoạch sinh hoạt của Nhóm trong quý tới cũng như kết chặt tình thân giữa các thân hữu.

Cuộc họp mặt của cả Nhóm cũng theo thể thức luân phiên tại tư gia của một trong các thành viên của Nhóm. Thời gian và địa điểm họp mặt sẽ do BDD chọn lựa một cách uyển chuyển (flexible) để thích ứng với hoàn cảnh thực tế lúc đó. Từ nay đến cuối năm 2016, còn 2 cuộc họp mặt cả Nhóm vào tháng 9 và tháng 12 (Lễ Thánh Gia).

3. Trên đây chỉ là các đề nghị sơ khởi của tân BDD, xin các thân hữu góp ý để anh chị em chúng có một đường hướng sinh hoạt tông đồ thực tiễn và hữu hiệu như chúng ta đã cùng chung vai sát cánh trong các sinh hoạt tông đồ của HBT/TNTTW trước đây.

Nguyện xin Chúa chúc lành cho các thân hữu và gia đình.

TM. BDD Nhóm Thân Hữu HBT/TNTTW
Thư Ký

Vũ Ngọc Lộc
(ấn ký)

Nhóm Thân Hữu HBT/TNTT

Bản Tin số 2 ngày 16 tháng 8 năm 2016

Trong buổi họp của Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster (gọi tắt là BÐD Nhóm Thân Hữu HBT/TNTTW) tại tư gia của anh chị Lộc-Hưng trưa ngày 14-8-2016 vừa qua, BÐD đã lắng nghe và thu nhận các ý kiến đóng góp của một số thân hữu trong Nhóm Thánh Gia về vấn đề quan hôn tang tế. Sau khi thảo luận kỹ về vấn đề tế nhị này, BÐD Nhóm Thân Hữu đã đi đến các quyết định sau đây:

1 - Phân loại các thân hữu thành hai loại: loại thân hữu đã đóng niên liễm và loại thân hữu không đóng niên liễm.

2 - Đối với việc tang chế:

- Đối với các thân hữu đã đóng niên liễm: khi một thân hữu có người thân qua đời, bao gồm người phối ngẫu, con cái, tứ thân phụ mẫu và ông bà nội ngoại, BÐD sẽ mời gọi các thân hữu đến thăm viếng, cầu nguyện, phân ưu và xin một lễ đờ đờ cho người quá cố. Ngoài ra, đối với các thân nhân không thuộc các diện nêu trên, khi được báo tin buồn, BÐD cũng mời gọi các thân hữu đến thăm viếng và cầu nguyện cho người quá cố.

- Còn đối với các thân hữu không đóng niên liễm, BÐD cũng mời gọi các thân hữu đến thăm viếng và cầu nguyện với tang gia một khi thân hữu đó báo tin buồn cho BÐD biết.

3 – Còn đối với các việc quan hôn khác, nếu được thông báo, BÐD sẽ đến chia vui với gia đình thân hữu đó.

4 – Quyết định này có hiệu lực tạm chấp hành ngay kể từ ngày ban hành ghi trên, trong khi chờ đợi BÐD có thì giờ soạn thảo quy chế hoặc nội quy của Nhóm Thân Hữu về vấn đề quan hôn tang tế và đường hướng sinh hoạt của Nhóm Thân Hữu trong tương lai. Quyết định này sẽ được đưa ra duyệt xét trong kỳ họp mặt quý tới của Nhóm Thân Hữu,

Nguyện xin Chúa chúc lành cho các thân hữu và gia đình.

TM. BÐD Nhóm Thân Hữu HBT/TNTTW

Thư Ký

Vũ Ngọc Lộc

(ấn ký)

Bản tin số 3: Tường Trình Đêm Họp Mặt Mừng Kính Lễ Thánh Gia 2016

* Vũ Ngọc Lộc tường trình ngày 12-1-2017

Theo như thông lệ hàng năm, Buổi Họp Mặt của các thân hữu HBT và các HT/TNTTW Mừng Kính Lễ Thánh Gia năm 2016 đã được tổ chức vào tối ngày Thứ Bảy 31-12-2016 tại tư gia của anh chị Nguyễn Thanh Hưởng tọa lạc tại số 1136 Underhill Dr., Placentia, CA 92870.

Khai mạc trễ, kết thúc trễ:

Theo như chương trình sơ khởi, buổi họp mặt dự trù sẽ bắt đầu từ 3 giờ chiều, ngay sau bữa tiệc mừng anh chị Bấy-Liên kỷ niệm 25 năm thành hôn, và dự trù sẽ chấm dứt lúc 9 giờ đêm để các thân hữu ra về sớm sửa vì trời mưa và nhà bác Hưởng cách xa trung tâm Little Saigon. Nhưng trên thực tế, buổi họp mặt đã khai mạc trễ lúc 5 giờ chiều vì trở ngại kỹ thuật lắp ráp máy vi tính với TV của chủ nhà để chiếu slideshow và hát Karaoke trên Youtube, và kết thúc sau 12 giờ đêm vì chủ nhà cố níu kéo các thân hữu ở lại count down tiễn năm cũ và đón Năm Mới 2017 trong bầu không khí vui tươi và đầm ấm.

Chương trình phong phú với nhiều tiết mục:

1 - Khai Mạc:

Anh Bình, Trưởng Nhóm Thân Hữu HBT, khai mạc chào mừng các thân hữu HBT đến dự họp mặt, và nhắc lại mục đích của buổi họp mặt là tạo cơ hội gặp gỡ, hàn

huyên, nối kết tình thân, chia sẻ tâm tình và mừng Lễ Thánh Gia, quan thầy của HBT.

2 - Phần chia sẻ tâm linh:

- Giới thiệu phần chia sẻ tâm linh:

Trong khi giới thiệu phần chia sẻ tâm linh, bác Thạch đột nhiên ngẫu hứng đã thao thao bất tuyệt thuyết giảng về đề tài: “Tình Yêu Ở Cùng”. Đại để Thiên Chúa là Tình Yêu, Ngài sai Con Một là Chúa Giêsu giáng trần để ở cùng nhân loại, chia sẻ cuộc sống làm người và chịu chết trên thập giá để cứu chuộc nhân loại nên Chúa Giêsu được gọi là Emmanuel (Thiên Chúa ở cùng chúng ta). Emmanuel là mẫu mực cho Tình Yêu Ở Cùng trong gia đình giữa vợ chồng và con cái, giữa các thân hữu trong Nhóm Thân Hữu HBT, giữa các tín hữu trong một cộng đoàn v.v. Và cuối cùng bác Thạch nêu rõ tầm quan trọng của việc cầu nguyện và chia sẻ tâm linh trong buổi Họp Mặt Mừng Kính Lễ Thánh Gia dựa vào hai câu trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Êphêsô và Côrintô sau đây:

“Trong mọi hoàn cảnh và mọi sự, hãy nhân danh Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, mà cảm tạ Thiên Chúa là Cha” (Ep 5:20), và “Dù ăn, dù uống, hay bất cứ làm việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa (Cr 10:31).

- Lời nguyện mở đầu:

Trong phần dâng lời nguyện mở đầu, bác Chính cảm tạ Thiên Chúa đã gìn giữ anh chị em thân hữu trong năm qua, và khẩn nguyện xin Chúa tiếp tục ban muôn vàn hồng ân xuống trên gia đình gia chủ và các thân hữu trong Năm Mới.

- Chia sẻ về tông thư Hậu Năm Thánh Lòng Thương Xót:

Bác Lộc đã giới thiệu tóm lược tông thư Hậu Năm Thánh Lòng Thương Xót của Đức Thánh Cha Phanxicô mang tựa đề “Misericordia et misera” (Lòng Thương Xót và Kẻ Khốn Cùng), trong đó ngài mời gọi Giáo Hội tiếp tục sống và thực thi tinh thần của Năm Thánh Lòng Thương Xót trong thời hậu Năm Thánh qua những lãnh vực đặc biệt cần thực thi lòng thương xót, cũng như đưa ra các quyết định cụ thể trong thời hậu Năm Thánh.

Một trong những lãnh vực đặc biệt cần thực thi lòng thương xót là giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn. ĐTC kêu gọi quan tâm giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn, và mời gọi mọi người *“hãy nhìn tất cả những khó khăn của con người với thái độ của tình yêu Thiên Chúa, Đấng không mệt mỏi trong việc tiếp đón và đồng hành.”* Ngài xin các linh mục *“quan tâm phân định, sâu xa và sáng suốt để tất cả mọi người, bất kỳ ai, dù sống trong hoàn cảnh nào, cũng có thể cảm thấy được Thiên Chúa yêu thương. Từ đó, họ tích cực tham gia vào đời sống cộng đoàn và tháp nhập vào Dân Chúa”*. (đoạn 14)

Căn cứ vào câu nói cảm thông và bao dung này của ĐTC, một số anh chị đã thảo luận về các vấn đề: các giáo dân ly dị và tái hôn có được rước lễ không? Thế nào là đặc ân của thánh Phêrô và đặc ân của thánh Phaolô dành cho người Công Giáo tái hôn?

- Chia sẻ về Năm Thánh Kỷ Niệm 100 Năm Đức Mẹ Hiện Ra ở Fatima, Bồ đào Nha.

Bác Lộc cũng giới thiệu về Ôn Toàn Xá Trong Năm Thánh Kỷ Niệm 100 Năm Đức Mẹ Hiện Ra ở Fatima, Bồ Đào Nha, căn cứ vào tài liệu do bác Khanh cung cấp.

Đức Giáo Hoàng Franciscô đã quyết định ban Ôn Đại Toàn Xá trong Năm Thánh Kỷ Niệm 100 Năm Đức Mẹ hiện ra tại Fatima, Bồ Đào Nha (Portugal 1917-2017). Ôn Toàn Xá bắt đầu được tính từ ngày 27 Tháng 11, 2016 (Chúa Nhật Thứ I Mùa Vọng), và sẽ kết thúc vào ngày 26 Tháng 11, 2017.

Có 3 cách lãnh Ôn Đại Toàn Xá như sau:

Cách 1: Hành Hương tới Đền Thánh Fatima ở Bồđàonha

Cách 2: Cầu nguyện trước bất cứ thánh tượng Đức Bà Fatima nào.

Cách 3: Trường hợp người già cả và đau yếu

Để lãnh ơn đại toàn xá, các tín hữu cũng phải hoàn tất các điều kiện thông thường đòi buộc như: đi Xưng Tội, Rước Lễ, chữa bệnh và tránh lánh khỏi dính bảm tội, và cầu nguyện theo Ý Đức Giáo Hoàng (nguyện 1 Kinh Lạy Cha, 1 Kinh Tin Kính).

Sau khi bác Lộc giới thiệu tóm lược, bác Khanh đã cho phân phát tài liệu về Năm Thánh Kỷ Niệm 100 Năm Đức Mẹ Hiện Ra ở Fatima bằng song ngữ Việt-Mỹ để các thân hữu mang về nhà đọc thêm chi tiết.

3. Khai Tiệc

Sau khi đọc lời nguyện trước bữa ăn theo kiểu TNTT, các thân hữu tham dự ngồi quanh 3 chiếc bàn dài trải khăn trắng rất lịch sự như một nhà hàng sang trọng, vừa thưởng thức các món ăn do các thân hữu

mang đến vừa hàn huyên tâm sự rất náo nhiệt và ấm cúng trong khi bên ngoài trời mưa rả rích. Trong khi ăn, có một tiết mục đặc biệt ngoài chương trình là Nhóm Chợ Chiều NATO (No Action Talk Only) của bác Khanh đã trao một giải ngoại hạng cho Gentleman Khỏe & Đẹp of The Year cho bác Hưởng: đó là tập Báo Xuân Đinh Dậu 2017 dày và đẹp.

Tưởng cũng nên nhắc đến tấm lòng hiếu khách của ông bà chủ nhà Hưởng-Yến đã chuẩn bị kỹ lưỡng mọi sự để tạo bầu không khí thân mật và ấm cúng cho đêm họp mặt cuối năm mừng kính lễ Thánh Gia. Trước khi khai mạc, trong khi Ban Kỹ Thuật gồm các anh Bình, Khánh và Bộ đang thiết trí âm thanh và loay hoay ráp nối laptop vào máy TV của gia chủ để chuẩn bị chiếu slide show và hát karaoke, chủ nhà mời quý ông ra quầy rượu thưởng thức các loại rượu ngon như Crew Driver one shot, Cordon Bleu, XO, Louis XVI, và các loại rượu mạnh và rượu mùi khác mà người tường trình không nhớ hết tên vì quá nhiều loại. Còn các bà tụ tập trong bếp hâm nóng các món ăn và bày biện các món ăn cho đẹp mắt.

Sau đây là thực đơn các món ăn mà các thân hữu mang đến:

- 1/ Anh chị Hưởng-Yến: Rượu, Beer, Screw Driver, one shot drink, và chè
- 2/ Anh chị Lộc-Hưng: Gà Sốt Bơ Tỏi
- 3/ Anh chị Tú-Mùi: 1 khay cơm chiên Hoàng Gia
- 4/ Anh Thạch: Bò Tái Chanh Thái Lan & Bê Thui Hội An
- 5/ Đồ supplies: chén, đĩa, ly, đũa, thìa, giấy v.v. sẽ do anh chị Bộ-Mơ (thủ quỹ) lo.
- 6/ Anh chị Bộ-Mơ :Trái Cây .
- 7/ Chi Hải : 2 Khay Thạch .
- 8/ Anh chị Khanh : 1 Khay Chả Giò
- 9/ Anh chị Bình-Thủy: Cháo hột vịt bắp thảo.
- 10/ Anh Chính: Tàu hũ ki

4. Báo cáo các công tác trong năm và tồn quỹ:

Theo như báo cáo của chị Mơ (thủ quỹ), niên liễm thu trong năm ngoài là \$435, đã chi mua 5 thánh lễ đời đời để phụng dưỡng cho 5 gia đình thân hữu có người thân qua đời, và tồn quỹ là \$305.

Chị Mơ cũng xin 1 thánh lễ cầu cho các thân hữu HBT và các cựu HT/TNTTW

và các ân nhân đã qua đời trong thánh lễ Chúa Nhật 01-01-2017 lúc 4:00PM tại nhà thờ Westminster.

5. Đóng niên liễm năm 2017

Các thân hữu có mặt đã đóng niên liễm là \$20 mỗi gia đình. Tổng số thu là \$220.

Tưởng cũng nên nhắc lại là tổng số thân hữu tham dự là 18 người gồm: anh chị Bình-Thủy, Lộc-Hưng, Bộ-Mơ, Tú-Mùi, Khanh-Hoàng, Phan-Xuân, anh Chính, anh Thạch, chị Hải, anh Khánh và anh chị chủ nhà Hưởng-Yến. Nhưng anh chị Phan-Xuân phải về sớm đi ăn đám cưới và anh Khánh cũng về sớm trước phần đóng niên liễm. Cũng có một thân hữu giờ chót không đến tham dự được nhưng cũng nhờ người khác đóng dùm niên liễm \$20 là bác Đón.

Trước khi ra về sớm để đi dự đám cưới, anh chị Phan-Xuân đã ngỏ lời cáo lỗi không thể ở lại để chung vui đến giờ đón giao thừa nhưng cũng đã tình nguyện nhận tổ chức buổi họp mặt mừng lễ Thánh Gia năm 2017 tại nhà anh chị.

6. Phần số xổ:

Số xổ có 5 giải, mỗi giải là \$20 do bác Lục bảo trợ mặc dù bác không đến tham dự được vì phải ở nhà chăm sóc cho bác gái. Công tác mua và gói 5 phần quà cũng như vé số do anh chị Bộ-Mơ đảm trách. Người trúng được ưu tiên chọn phần quà nào ưng ý. Kết quả số xổ là anh chị Bình-Thủy trúng 2 giải, anh chị Hưởng-Yến cũng rút trúng 2 giải, và giải cuối cùng về tay chị Mùi.

7. Văn Nghệ Karaoke và hát cộng đồng

Hầu hết các anh chị tham dự đã luân phiên hát các bài thánh ca Giáng Sinh và các ca khúc ca tụng Mùa Xuân mới cũng như các bài hát nhớ về quê hương đất mẹ. Ngoài các bài hát Karaoke trên Youtube, các thân hữu còn hát chung các bài hát cộng đồng như Đêm Thánh Vô Cùng (Silent Night), Hang Bêlem, Ly Rượu Mừng, Ngày Xuân Cầu Nguyện, Gần Nhau (Yêu Bằng Tình Lài Người) và nhiều bài hát nữa mà người tường trình không nhớ hết.

8. Chia sẻ Tâm Tình:

Đến khoảng 10 giờ đêm, theo như chương trình là phần bế mạc, nhưng anh chị chủ nhà Hưởng-Yến yêu cầu các thân hữu ở lại để chia sẻ tâm tình và đón giao thừa luôn. Sau đây là phần tóm lược các ý kiến phát biểu của các anh chị mà người viết ghi nhận được.

- Mở đầu, bác Chính góp ý về hướng đi của Nhóm Thân Hữu HBT bằng cách đề nghị các thân hữu nên giúp cho đoàn TNTT Thăng Thiên mà một số thân hữu đang có con cháu trong đoàn, và mời gọi các thân hữu đi dự khóa học Cursillo sắp được tổ chức vào Tháng Năm 2017 tới.

- Bác Hưởng cũng góp ý về hướng đi của Nhóm Thân Hữu HBT bằng cách mời gọi các thân hữu viết trên Facebook để giải độc các tin tức và lập luận sai lạc mà các dư luận viên của Cộng Sản Việt Nam cố tình đánh phá chính nghĩa quốc gia của VNCH trước đây và bôi nhọ danh dự của các chiến sĩ VNCH, do đó ảnh hưởng tai hại đến giới trẻ Việt Nam trong và ngoài nước.

- Còn các thân hữu khác lại chú trọng về gia đình và hăng hái phát biểu về mối tương quan giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con cái, giữa ông bà và cháu chắt, và chia sẻ các kinh nghiệm thực tế về vấn đề dạy con, coi cháu sao cho phù hợp với nếp sống và văn hóa của xã hội Mỹ này đồng thời duy trì được truyền thống đại gia đình của Việt Nam ta xưa.

- Đức kết phần chia sẻ tâm tình, anh Bình đã nhận xét rằng dù đây là buổi họp mặt ít người tham dự nhất nhưng lại thành công nhất về mặt chia sẻ tâm tình vì các thân hữu đã trao cho nhau các kinh nghiệm sống thực tế rất quý báu để giúp nhau sống tốt đẹp trong gia đình. Cuối cùng, anh Bình đề nghị nên duy trì và phát huy phần chia sẻ tâm tình này.

Vài phút trước giao thừa, dưới sự hướng dẫn của bác Chính, các thân hữu cùng nhau đọc kinh và hát cảm tạ Thiên Chúa và Mẹ Maria và đọc kinh dâng đêm của TNTT một cách sốt sắng.

9. Đón giao thừa

Khi chuông đồng hồ vừa điểm đúng 12 giờ đêm, tất cả các thân hữu nồng nhiệt bắt tay nhau chúc mừng Năm Mới 2017, và cùng nhau hát bài Ngày Xuân Cầu Nguyện (Chúa ơi nay ngày xuân ...) và cùng nâng ly rượu khi hát bài Ly Rượu Mừng của Phạm Đình Chương (Ngày xuân nâng chén ta chúc nơi nơi ...) trong bầu không khí hân hoan đón chào Chúa Xuân.

10. Cám ơn gia chủ – Bế mạc

Trước khi ra về, anh Bình đã đại diện các thân hữu cám ơn anh chị chủ nhà Hưởng-Yến đã cho anh chị em đến họp mặt và đón giao thừa trong tinh thần thương và hiếu khách.

Khi ra về mỗi người còn được gia chủ “lại quả”. Thật là vừa được ăn, được nói, được gói mang về.

Phần Góp Ý của Người Tường Trình:

Sau khi tham dự buổi họp mặt từ đầu đến đuôi và để ý quan sát, người tường trình có một vài góp ý như sau.

1. Cần có phiên họp tổng kết công tác:

Ban Tổ Chức nên có phiên họp tổng kết công tác vài ngày trước ngày họp mặt để cập nhật hóa các thay đổi giờ chót trong chương trình họp mặt (nếu có), báo cáo công tác chuẩn bị, nhắc nhở việc phân công tác, và đến nhà gia chủ để thử hệ thống âm thanh và máy móc hầu tránh các trở ngại kỹ thuật trước giờ khai mạc như năm nay.

2. Nên theo đúng chương trình nghị sự: giờ nào việc đó

Theo như chương trình họp mặt đã được thông qua trong buổi họp của Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu HBT tại nhà anh chị Bình-Thủy ngày 3-12-2016, sau khi khai tiệc là phần chiếu slideshow trong lúc ăn tiệc để tưởng nhớ các thân hữu và huynh trưởng quá cố cũng như xem lại các hình ảnh sinh hoạt của HBT/TNTTW trước đây. Nhưng trên thực tế phần slideshow đã không được trình chiếu như đã dự trù. Lý do: có thể là vì hai MC mãi mê ăn uống nên quên hoặc vì các MC đã bỏ qua tiết mục hấp dẫn này vì cho rằng các thân hữu ngồi ăn tiệc trong phòng ăn ở vị thế cách xa chiếc TV đặt trong phòng khách nên không thể vừa ăn vừa xem được. Vì thế, tôi đề nghị năm tới: nên trình chiếu slideshow sau khi ăn xong thay vì trình chiếu trong lúc ăn, tức là theo đúng nguyên tắc “giờ nào việc đó” để tránh phụ lòng người đã tốn nhiều công sức thiết kế slideshow mà không được trình chiếu.

3. Về hướng đi của Nhóm Thân Hữu HBT:

Trong phần chia sẻ tâm tình ngọt 2 tiếng đồng hồ từ 10 giờ đêm đến gần giờ giao thừa, chỉ có 2 người góp ý về hướng đi của Nhóm Thân Hữu HBT, còn đa số các thân hữu có mặt chia sẻ về gia đình trong mối tương quan giữa vợ với chồng, giữa

cha mẹ và con cái, và vấn đề ông bà coi cháu. (Xin xem phần 8. Chia sẻ Tâm Tình:trên đây).

Vì chỉ thấy góp ý và chia sẻ mà không có thảo luận chấp nhận hay phản bác các góp ý về hướng đi của Nhóm Thân Hữu HBT, nên người tường trình mặc nhiên hiểu rằng hướng đi của Nhóm Thân Hữu HBT trong tương lai, ngoài việc quan hôn tang tế, cũng bao gồm các công tác sau đây:

- Trợ giúp Đoàn TNTT Westminster với tư cách cá nhân tùy hoàn cảnh và khả năng của mỗi thân hữu, nhưng theo thiện ý của người tường trình, không nên lấy danh nghĩa Nhóm Thân Hữu HBT để tránh hiểu lầm là muốn cạnh tranh với Hội Phụ Huynh TNTT đang có ở Westminster hiện nay. Đề nghị bác Chính, đang là trợ tá cho Đoàn TNTT Westminster, điều hợp công tác trợ giúp này.
- Giải độc các tin tức thất thiệt và các lập luận sai lầm mà các dư luận viên Cộng Sản (troll) phổ biến trên Facebook nhằm bôi lọ chính nghĩa của VNCH trước đây cũng như đánh phá công đồng Người Việt quốc gia tại hải ngoại. Đề nghị các thân hữu có tài khoản Facebook liên lạc với bác Hưởng để hợp sức trong công tác giải độc này.
- Chia sẻ về các vấn đề liên quan đến gia đình bằng cách gửi điện thư, phổ biến các tài liệu sách báo về gia đình để cùng nhau học hỏi và trao đổi kinh nghiệm về gia đình. Nếu cần, Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu có thể tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề về gia đình để tạo cơ hội cho các thân hữu chia sẻ và trao đổi kinh nghiệm về đời sống gia đình, chẳng hạn các vấn đề mà nhiều thân hữu quan tâm như: học hỏi tông huấn về gia đình “Amoris Laetitia” (Joy of Love) của ĐTC Phanxicô, lập trường của Giáo Hội Công Giáo đối với vấn đề ly dị và tái hôn, vấn đề tiêu hôn, vấn đề hợp thức hóa hôn nhân theo giáo luật, vấn đề ngăn trở và phép chuẩn trong hôn nhân Công Giáo, vấn đề hôn nhân khác đạo, vấn đề đồng tính luyến ái v.v.

4. Sức mạnh của tập thể:

Qua sự thành công của buổi họp mặt mừng lễ Thánh Gia vừa qua, người tường trình có cảm nghiệm rằng dù chỉ với một nhóm ít người nhưng với quyết tâm và chung vai sát cánh làm việc, thì không có việc gì mà chúng ta không làm được dù có gặp trở ngại về thời tiết và đường xá xa xôi. Sự thành công này là do công lao đóng góp của tất cả các anh chị tham dự trong các ban: Ban Ẩm Thực Potluck, Ban Chuyên Chở Carpool, Ban Kỹ Thuật, Ban Văn Nghệ, Ban Sổ Xổ v.v. Nếu không có sự đóng góp tích cực của các ban này thì Ban Tổ Chức không thể tổ chức thành công như vậy được.

Phụ đính: Điện thư cảm ơn của anh chị Hưởng-Yến ngày Jan 1, 2017

Ngày ngày hôm sau, tức mùng Một tháng Giêng 2017, anh chị Hưởng-Yến đã gửi điện thư cảm ơn rất cảm động sau đây:

"Thân chào quý thân hữu.

Chân thành cảm ơn Ban Đại Diện đã chọn tặ xá của chúng tôi làm địa điểm họp mặt trong dịp lễ quan thầy vừa qua.

Đã lâu lắm mới có một cuộc họp mặt vui vẻ như thế này. Đặc biệt là quý thân hữu đã ở lại cùng đọc kinh tạ ơn Chúa và Đức Mẹ vào những giờ phút cuối cùng của năm cũ "trời đã xế chiều Giesu Maria....." rồi lại đón giao thừa (count down) "Chúa ơi nay ngày xuân....." với chúng tôi. Không bao giờ quên được những cái bắt tay nồng ấm và những lời chúc mừng năm mới trao cho nhau vào cái giờ phút đầu tiên linh thiêng nhất của một năm.

Quý thân hữu đã chẳng quản ngại: Nhà xa. " Đường xa ướt mưa". Đêm giao thừa để đến họp mặt tại nhà chúng tôi.

Rất cảm động! Rất là cảm động thưa quý thân hữu.

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn tất cả quý thân hữu đã dành ưu ái này cho gia đình chúng tôi.

Xin Chúa ban sức khoẻ và chúc lành cho tất cả quý thân hữu của HBT/TNTT những người đã có với nhau quá nhiều kỷ niệm đẹp của một thời xa xưa.

Rất thân mến.

Nguyễn Thanh Hưởng và Nguyễn Đỗ Yến"

- Bản Tường Trình Buổi Họp Mừng Lễ Thánh Gia 2017.pdf

<https://locnvublog.files.wordpress.com/2021/09/ban-tuong-trinh-buoi-hop-mat-mung-le-thanh-gia-2017-copy.pdf>

- Tường Trình Đêm Họp Mặt Của Các Thân Hữu HBT Mừng Lễ Thánh Gia 2018.pdf

<https://locnvublog.files.wordpress.com/2021/09/tuong-trinh-hop-mat-mung-le-thanh-gia-2018.pdf>

Bản tin số 4: Bản Tường Trình Buổi Họp Mặt Mừng Lễ Thánh Gia 2017

Buổi Họp Mặt Mừng Lễ Thánh Gia 2017 của Nhóm Thân Hữu HBT được tổ chức tại nhà anh chị Lộc-Hưng vào ngày Thứ Bảy 30-12-2017 từ 5 giờ chiều và kết thúc lúc 12 giờ khuya trong bầu không khí ấm cúng và vui tươi với số thân hữu tham dự là 23 người. Sau đây là bản tường trình do người viết thuật lại theo trí nhớ về diễn tiến của buổi Họp Mặt để quý thân hữu không có mặt được biết và cũng để các quý anh chị có mặt bổ túc cho nếu có điều gì sai sót.

Nội Dung Buổi Họp Mặt:

Theo chương trình, buổi họp mặt gồm các phần chính sau đây:

- Chia sẻ tâm linh
- Tiệc Mừng Lễ Thánh Gia
- Chiếu slideshow tưởng nhớ các thân hữu và các cựu huynh trưởng quá cố
- Sổ xố
- Văn nghệ với chủ đề “Hát cho nhau nghe”
- Báo cáo sinh hoạt năm qua
- Bầu cử Tân Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu HBT nhiệm kỳ 2017-2019
- Chia sẻ tâm tình
- Bế mạc

Thành phần tham dự:

Từ 4 giờ, một số anh chị trong BTC như anh Hưởng, anh chị Bộ-Mơ, anh Bình đã đến giúp kê bàn ghế, thiết trí âm thanh và chuẩn bị sẵn sàng cho buổi họp mặt. Sau đó, các anh chị khác lần lượt kéo đến mang theo thực phẩm Potluck đã đăng ký sau đây:

1/ Anh Chị Lộc Hưng ; Đờ Supply & Cánh Gà Chiên Nước Mắm.

2/ Anh chị Trương : Vịt Quay Bắc Kinh.

3/ Anh chị Bình Thủy : Bia , Rượu và nồi cháo hột vịt bách thảo.

4/ Anh Chị Bộ Mơ ; Trái Cây.

5/ Chị Hải ; Chè.

6/ Anh Thạch : Két Bia Xanh 18 lon.

7/ Anh Chị Sơn : Xôi.

- 8/ Anh Chị Thiệp : Món ăn Đặc Biệt (Nồi bún đặc biệt).
- 9/ Chị Lộc Mầu : Mì Đại Hàn.
- 10/ Anh Chính ; Chả giò.
- 11/ Anh Đường : Rượu , Bia .12/Anh
Chị Tú-Mùi : Đặc Biệt.
- 13 /Anh Hường ; Dê xào lá diêu bông ăn với bánh mì và bánh đa.14/Anh
Đỏ ; Đặc Biệt.
- 15/ Anh Chị Tài : Đặc Biệt.
- 16/Anh Quân : Đặc Biệt.

Ngoài ra, có một số thân hữu khác bạn đi chơi xa với gia đình và đã báo trước cho BTC như anhchị Hiệp-Hạnh, anh Tiên, anh chị Hạnh-Triều, và anh chị Tước-Nết. Riêng anh chị Phan-Xuân giờ chót bạn đi dự đám cưới ở Canada nên không thể tổ chức họp mặt tại nhà anh chị như đã hứa năm ngoái tại nhà anh chị Hường. Anh Thạch cũng bạn đi chơi xa với gia đình nhưng đã đưa 1 két beer đến trước và tài trợ \$40 cho hai phần quà số số. Bác Lục cũng không đến được vì bạn chuyện gia đình nhưng cũng tài trợ \$60 cho 3 phần quà số số như năm ngoái. Anh Đoán đau chân phải ngồi xe lăn không đến dự được nhưng cũng gửi \$20 nhờ anh chị Lộc-Hưng đóng niên liễm như năm ngoái. Riêng chị Nguyệt có ghi tên tham dự nhưng không đến.



Hình do anh Đỏ chụp: 23 anh chị đến dự buổi Họp Mặt Mừng Lễ Thánh Gia 2017.

Khai mạc với phần chia sẻ tâm linh

Lúc 5:45 chiều, khi đã có đông đủ các anh chị hiện diện, anh Bình mở lời chào mừng các thân hữu và tuyên bố khai mạc buổi họp mặt, rồi giới thiệu MC là anh Hưởng. Anh Hưởng mời anh Lộc lên dâng lời nguyện mở đầu: cảm tạ Chúa đã ban cho các thân hữu và gia đình một năm an bình và cầu xin cho mọi người biết noi gương Thánh Gia, sống đẹp lòng Chúa và thương yêu mọi người từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội.

Tiếp theo, anh Lộc giới thiệu sơ lược thông điệp Laudato Si của ĐTC Phanxicô ký ngày 24-5- 2015 về việc chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta. Ngôi nhà chung đó là trái đất này mà mọi người phải có trách nhiệm chăm sóc để giảm bớt cuộc khủng hoảng môi sinh đang xảy ra hiện nay như các hiện tượng hâm nóng toàn cầu, thay đổi khí hậu, cạn kiệt nguồn nước và sự biến mất dần của đa dạng sinh vật. ĐTC cũng kêu gọi mọi người phải thay đổi lối sống để giảm bớt ô nhiễm môi trường mà ngài gọi là hóan cải môi sinh (Ecological conversion). Cuối cùng, mọi người cùng nhau đọc 10 Kinh Kính Mừng và Kinh Thánh Gia.

Tiệc Mừng Lễ Thánh Gia

Để bắt đầu bữa tiệc mừng Lễ Thánh Gia, các anh chị cùng nhau đọc lời nguyện trước bữa ăn của TNTT: *“Nguyện xin, nguyện xin Chúa Cả mở tay chúc phúc. Cho chúng con dùng, cho chúng con dùng nên các thực phẩm này. Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần. Amen”*. Rồi mọi người sang phòng bên cạnh xếp hàng lấy thức ăn và về ngồi dọc theo 4 chiếc bàn dài trong phòng họp. Các anh chị vừa ăn vừa nói chuyện tâm tình với nhau trong bầu không khí vui vẻ.



Hình các ông đang nhậu.



Hình các chị cũng nâng ly.



Hình các ông và các bà cùng nâng ly.

Chiếu slideshow tưởng nhớ các thân hữu và các cựu huynh trưởng quá cố

Sau phần ăn tiệc, các anh chị được xem slideshow do chị Lộc-Hưng thiết kế và trình chiếu để tưởng nhớ các thân hữu và các cựu huynh trưởng quá cố: Bác Ánh, Thái, Kim Chung, Bùi MinhHàng (vợ của bác Cường xây dựng), Trần Việt Cường, Phạm Đức Tú, Lưu Hữu Lộc, Tr. GiuseNguyễn Thế Hùng, Tr. Đồng Thanh Tuyên, bác Nguyễn Hải, bà ân nhân Anna Nguyễn Thị Bé, và bác Maccô Vũ Ngọc Khanh, và các hình ảnh sinh hoạt của HBT/TNTT xưa.



Chiếu slideshow sinh hoạt HBT trước đây: Bác Phạm Đức Tú cùng hai bác Hương và Lộc trong buổi tế lễ cổ truyền Mừng Xuân tại nhà bác Tú năm xưa.

Sổ xổ

Sau phần chiếu slide show là phần rút sổ xổ do anh Bộ điều khiển. Có tất cả 7 phần quà do bác Lộc tài trợ \$60 và anh Thạch tài trợ \$40. Các phần quà được chị Bình-Thủy mua và gói ghém đẹp đẽ. Anh Bộ phát ra 23 phiếu số, ai bắt được phiếu có ghi số từ 1 đến 7 thì lần lượt được ưu tiên chọn phần quà nào ưng ý.



Hình do anh Đổ chụp 7 anh chị may mắn rút trúng 7 phần quà số xố.

Văn nghệ với chủ đề “Hát Cho Nhau Nghe”



Anh Thiệp đàn cho chị Thiệp hát giống như cặp danh ca Ngọc Cẩm và Nguyễn Hữu Thiết ngày xưa.

Để mở đầu cho chương trình văn nghệ “Hát Cho Nhau Nghe”, anh chị Thiệp hát 2 bài “Chiều Thương Đô Thị” và “Xin Gọi Nhau Là Cố Nhân”. Điểm đặc biệt của đôi song ca này là anh đàn cho chị hát và hát với tất cả cảm tấm lòng, làm tôi liên tưởng tới đôi danh ca Ngọc Cẩm và Nguyễn Hữu Thiết ngày xưa.

Sau phần mở đầu của anh chị Thiệp, MC mời các anh chị khác lên hát Karaoke. Tôi nhận thấy có nhiều chị lên hát hơn các anh, và nhiều quá nên tôi không nhớ hết tên người hát cũng như tên các bài hát, nào là từ nhạc đạo cho đến nhạc đời. Phần kỹ thuật Karaoke do anh Bộ phụ trách một cách hoàn hảo.



Hình chụp anh Bình đang hát Karaoke.

Chương trình văn nghệ đang tiếp diễn một cách sôi nổi và hào hứng thì MC Hưởng phải xin tạm ngưng để dành thì giờ cho các phần báo cáo sinh hoạt trong năm và bầu cử Tân Ban Đại Diện nhiệm kỳ 2017-2019 cũng như chia sẻ tâm tình.

Báo cáo sinh hoạt trong năm:

Sang phần báo cáo sinh hoạt của Nhóm Thân Hữu trong năm, anh Bộ với tư cách là thủ quỹ, đã báo cáo chi tiết các công tác trong năm, các khoản thu chi, và tồn quỹ cho đến buổi họp này là \$300, đó là chưa tính số tiền thu niên liễm (\$20/mỗi gia đình thân hữu) năm nay.

Tu chính về tang chế:

Sau đó, anh Bình trình bày điểm tu chính về tang chế khi 1 nhóm viên qua đời: nên thêm 1 vònghoa tang cho nhóm viên sinh hoạt thường xuyên và đóng niên liễm. Chẳng hạn trường hợp của bác Khanh vừa qua, BDD nhận thấy bác Khanh là một hội viên kỳ cựu và nhiệt tình của HBT trước đây cũng như bác đã sinh hoạt thường xuyên và đóng niên liễm đầy đủ hàng năm kể từ ngày chính thức thành lập Nhóm Thân Hữu HBT cách đây 2 năm. Nên BDD đã quyết định phúng điếu thêm 1 vòng hoa tang ngoài việc đến thăm viếng, đọc kinh cầu nguyện, tham dự thánh lễ an táng và xin một lễ đờ đờ cho bác. Anh Bình đề nghị các thân hữu biểu quyết thông qua điểm tu chính này.

Trước khi biểu quyết, một số anh chị đã phát biểu ý kiến sôi nổi như anh Chính, anh Đường, anh Lộc, anh Đổ v.v. Anh Chính đưa đề nghị phân loại các thân hữu thành 2 loại: hội viên active (có đóng niên liễm) và hội viên inactive (không đóng niên liễm); hội viên active và người phối ngẫu được hưởng thêm 1 vòng hoa tang ngoài lễ đờ đờ; còn con cái và tứ thân phụ mẫu chỉ được hưởng 1 lễ đờ đờ và đọc kinh cầu nguyện cùng thăm viếng. Còn đối với hội viên inactive và thân nhân của họ, khi được báo tin buồn, BDD sẽ thông báo mời gọi các thân hữu đến đọc kinh cầu nguyện và thăm viếng. Anh Đường cũng muốn giới hạn việc xin lễ đờ đờ cho thân nhân trực hệ của hội viên active như người phối ngẫu, con cái và tứ thân phụ mẫu, chứ không áp dụng cho thân nhân không trực hệ như chú, bác, cô, dì, cậu, mợ v.v. Anh Lộc cũng nhắc lại các quyền lợi mà một hội viên và gia đình được hưởng như đã ghi trong Bản Tin số 2 ngày 16 tháng 8 năm 2016 được trích đoạn dưới đây:

“1 - Phân loại các thân hữu thành hai loại: loại thân hữu đã đóng niên liễm và loại thân hữu không đóng niên liễm.

2 - Đối với việc tang chế:

- Đối với các thân hữu đã đóng niên liễm: khi một thân hữu có người thân qua đời, bao gồm người phối ngẫu, con cái, tứ thân phụ mẫu và ông bà nội ngoại, BDD sẽ mời gọi các thân hữu đến thăm viếng, cầu nguyện, phân ưu và xin một lễ đờ đờ cho người quá cố. Ngoài ra, đối với các thân nhân không thuộc các diện nêu trên, khi được báo tin buồn, BDD cũng mời gọi các thân hữu đến thăm viếng và cầu nguyện cho người quá cố.

- Còn đối với các thân hữu không đóng niên liễm, BDD cũng mời gọi các thân hữu đến thăm viếng, cầu nguyện với tang gia một khi thân hữu đó báo tin buồn cho BDD biết.”

Sau khi nhắc lại các quy định về tang chế nêu trên, anh Lộc nhấn mạnh rằng các đề nghị của anh Chính và của anh Đường nêu trên không khác với các quy định trước đây của Nhóm Thân Hữu. Nếu có khác chẳng chỉ là danh từ “hội viên active” và “hội viên inactive”, và đề nghị của anh Chính và anh Đường không bao gồm “ông

bà nội ngoại”, còn quy định trước đây của Nhóm Thân Hữu có bao gồm “ông bà nội ngoại” được hưởng lễ đời đời.

Sau khi đã nghe các ý kiến phát biểu trên đây, anh Bình cho biểu quyết đề nghị trên đây của anh Chính và của anh Đường. Kết quả là đa số giờ tay biểu quyết thuận.

Tóm lại, điểm tu chính về tang chế khi 1 hội viên active hoặc người phối ngẫu qua đời là thêm 1 vòng hoa tang cho hội viên active hoặc người phối ngẫu.

Bầu cử Tân Ban Đại Diện nhiệm kỳ 2017-2019

Anh Lộc điều khiển cuộc Bầu cử Tân Ban Đại Diện nhiệm kỳ 2017-2019 căn cứ vào thể thức bầu cử sau đây.

Thể thức bầu cử:

- Bầu 3 chức vụ: Trưởng Nhóm, Thư Ký, Thủ Quỹ
- Ứng cử - đề cử cho mỗi chức vụ
- Mỗi ứng viên hoặc đề cử viên có 1 phút để phát biểu
- Bầu công khai theo thể thức giờ tay cho mỗi chức vụ
- Ai được nhiều phiếu nhất sẽ đắc cử và không nên từ chối
- Công bố Tân Ban Đại Diện Nhóm Thân Hữu HBT

Diễn tiến của cuộc bầu cử:

Bầu Trưởng Nhóm: không ai ra ứng cử nhưng có 3 người được đề cử và anh Bình đắc cử với đa số hầu như tuyệt đối.

Bầu Thư Ký: không ai ra ứng cử nhưng có 3 người được đề cử và anh Lộc đắc cử với đa số hầu như tuyệt đối.

Bầu Thủ Quỹ: không ai ra ứng cử nhưng có 3 người được đề cử và chị Bộ-Mơ đắc cử với đa số hầu như tuyệt đối.



Giờ tay bầu cho Tân Ban Đại Diện.

Chia sẻ Tâm Tình: về các thách đố đối với các gia đình Công Giáo trong đời sống hiện đại tại Mỹ

Mở đầu phần chia sẻ tâm tình, trong vai trò làm MC, anh Hưởng gợi ý về 4 mối tương quan giữa Vợ - chồng, Cha mẹ – con cái, Ông bà – con cháu, và tương quan bằng hữu sau đây:

- Vợ - chồng: làm sao sống hòa hợp lúc còn trẻ? khi về già?
- Cha mẹ – con cái: cách cư xử thích đáng của cha mẹ đối với con cái trong xã hội Mỹ?
- Ông bà – con cháu: coi cháu là niềm vui hay là gánh nặng?
- Tình bằng hữu trong tuổi xế chiều: niềm vui hay là gánh nặng?

Rồi mời gọi mọi người lên chia sẻ cảm nghiệm cá nhân về các mối tương quan trên.

Có nhiều anh chị đã lên chia sẻ, nhưng người tường thuật chỉ nhớ một số chia sẻ của anh Hưởng, anh Bộ, anh Chính, chị Lộc-Hưng, và anh Lộc.

Anh Hưởng chia sẻ về tương quan giữa ông bà và con cháu. Đối với anh, coi cháu là một niềm vui trong lúc tuổi già, nhưng không phải mình muốn coi là được mà phải có sự đồng ý của con mình nữa. Riêng anh dù đã già nhưng vẫn phải đi làm để dành tiền lo cho bản thân khi về già và lúc đau yếu, vì lúc đó biết trông nhờ vào ai! Vào con ư? Chúng nó cũng bận sinh kế và lo cho gia đình chúng chứ!

Tiếp theo anh Hưởng, anh Bộ nhắc lại một bài viết về 5 điều không nên làm khi về già sau đây:

1. Không giao nhà cho con và về ở với con.
2. Không giao hết tiền cho con để chúng lo cho mình.
3. Không coi cháu dù thương con thương cháu mà chỉ đến thăm thôi.
4. Không từ chối quà cáp mà con và dâu, rể cho mình.
5. Không can thiệp vào đời tư hay việc riêng của con.

Rồi anh kể chuyện của một ông bà bạn quen biết đã phải cười đau khóc hận vì lỡ giao nhà và tiền bạc cho con và về ở chung với con. Cuối cùng, ông bà bạn đó bị con đối xử như đầy tớ và mất hết quyền và tự do, lúc đó có muốn lấy lại nhà và tiền cũng không được.

Tiếp theo anh Bộ, anh Chính cho rằng “5 Không” mà anh Bộ nêu ra trên đây chỉ là ý kiến hoặc kinh nghiệm của một cá nhân nên không đúng trong mọi trường hợp. Để minh chứng cho điều này, anh chia sẻ về trường hợp của anh: anh tin tưởng và trao nhà cửa tiền bạc cho con quản lý mà vẫn sống tự do, thoải mái và ung dung tự tại, lại đỡ nhức đầu phải trả bills, trả thuế vì con cáilò hết cho bố mẹ.

Kế tiếp, chị Hưng chia sẻ về trường hợp một ông bạn sau khi vợ chết, gọi con dọn về ở chung mà bố con vẫn sống hòa hợp vì ông bạn đó biết buông bỏ ý riêng của mình cũng như thông cảm sự khác biệt về sở thích giữa người trẻ và người già. Chẳng hạn, sau khi dọn về ở chung với bố, đưa con thay đổi cách trang trí trong căn nhà cho tân thời hơn, ông bạn không ngăn cản cũng không buồn lòng; đưa con lợi dụng lúc ông vắng nhà, dọn sạch các món đồ cổ mà ông đã tích lũy từ baolâu nay ra thùng rác, viện lẽ để chật nhà và quá lỗi thời, ông bạn lúc về chưng hửng và tiếc của, nhưng rồi cũng OK v.v. Qua kinh nghiệm của ông bạn, chị Hưng học được bài học về cách sống chung với con thì mình phải quên ý riêng và tôn trọng ý kiến của con, có như thế gia đình mới hòa hợp vui vẻ.

Sau đó, chị Hưng cũng chia sẻ về vấn đề vợ chồng làm sao sống hòa hợp khi về già. Theo chị, khi về già, mình thay đổi tính tình mà mình không biết cho đến khi ông chồng phản ứng mạnh thì mình mới nhận ra, nhưng dù có nhận ra sự thay đổi, mình vẫn cố chấp vì tự ái và đó là nguyên nhân gây ra sự bất hòa trong gia đình. Vì thế chị tự nhắc nhở mình phải chịu khó học hỏi kinh nghiệm nơi người khác, như chị đã học hỏi được thái độ hòa hợp của ông bạn nêu trên, để sống an vui với chồng con.

Anh Lộc chia sẻ về 2 vấn đề sau đây mà anh cảm thấy rất có ích lợi cho mọi người:

- Vấn đề giáo dục con cháu trong xã hội Mỹ này.
- Vấn đề “Làm sao sống thọ mà vẫn vui tươi mạnh khỏe”.

Về vấn đề giáo dục con cháu trong xã hội Mỹ này:

Anh Lộc chia sẻ tóm lược bài nói chuyện của ông John Roberts, Chánh Án Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ, trong buổi lễ tốt nghiệp trung học của con ông, tên Jake mới 16 tuổi. Trong bài nói chuyện, với tư cách là một người cha, chứ không phải Chánh Án Tối Cao Pháp Viện, ông chúc con ‘bất hạnh và đau khổ’ để giúp con trở nên một người con tốt, một sinh viên tốt và một công dân tốt. Thật nghe thì có vẻ lạ đời và nghịch lý nhưng vô số các bà mẹ lại tán dương. Sau đây là một số trích đoạn trong bài diễn văn của ông:

“Ta rất lấy làm tiếc phải nói với các con một điều rằng, thời khắc vui vẻ nhất và thoải mái nhất trong cuộc đời của các con sắp trở thành quá khứ rồi...”.

“Ta hy vọng con có thể gặp phải một chút đối xử không công bằng, bởi chỉ có như vậy con mới có thể cảm nhận được giá trị của sự công bằng.

Ta hy vọng con có thể nếm trải một chút mùi vị của sự phản bội, bởi chỉ có như vậy con mới có thể lĩnh hội được tầm quan trọng của sự chân thành.

Ta hy vọng con thường xuyên cảm nhận được sự cô đơn, bởi chỉ có như vậy con mới hiểu được rằng bạn bè đối xử tốt với mình không phải là chuyện đương nhiên, người ta không thiếu nợ con.

Ta hy vọng con có thể gặp xui xẻo một vài lần, bởi chỉ có như vậy con mới hiểu được ý nghĩa của cơ hội và vận may, con mới có thể hiểu được sự thành công mình có lẽ chỉ là bởi vận may, và sự thất bại của người khác cũng không phải là đáng đời.

Ta hy vọng khi con gặp thất bại, đối thủ của con có thể châm chọc và cười nhạo trên sự đau khổ của con. Bởi như vậy con mới hiểu có phong độ tốt cuộc quan trọng như thế nào.

Ta hy vọng thỉnh thoảng con bị người khác coi thường, chỉ có như vậy con mới hiểu được học cách tôn trọng và lắng nghe là quan trọng tới mức nào.

Ta nói những điều này với con, bởi thật ra sớm muộn gì nó cũng sẽ xảy ra trong cuộc sống của con. Con có thể tiếp thụ giáo huấn hoặc thu hoạch được gì trong đó hay không, đều dựa vào việc con có hiểu những điều ta nói hay không”.

Sau khi tóm lược các lời khuyên con của ông John Roberts, anh Lộc cũng chia sẻ vài điều về cách dạy con cháu của mình cũng phần nào tương tự như cách dạy con của ông chánh án Roberts. Cuối cùng, anh hỏi các thân hữu có đồng ý với ý kiến của ông Roberts không? Tất cả đều gật đầu.

Về vấn đề “Làm sao sống thọ mà vẫn vui tươi mạnh khỏe”:

Anh Lộc trình bày tóm lược các khám phá mới về cách sống thọ mà vẫn vui tươi mạnh khỏe. Bà Elizabeth H. Blackburn, người đoạt giải thưởng Nobel về sinh học, đã chứng minh rằng người sống thọ hay không không phải do ăn uống hay vận động mà là do tâm lý cân bằng. Theo thống kê, con người muốn sống trăm tuổi, ăn uống điều độ chiếm 25%, những cái khác chiếm 25%, và tâm lý cân bằng chiếm những 50%! "

Làm thế nào để việc tâm lý ổn định ảnh hưởng tới 50% tuổi thọ?

1. Sống có mục tiêu rõ ràng, và nỗ lực đạt tới mục tiêu đó.
2. Giúp đỡ người khác là niềm vui có tác dụng trị liệu tốt.
3. Gia đình hòa thuận là bí kíp sống lâu.
4. Cho đi điều thiện sẽ nhận lại điều thiện.
5. "Tinh thần không thoải mái, sẽ dẫn đến bệnh gan"
6. "Không tức giận, không sinh bệnh"
7. "Tâm phải tĩnh, thân phải động"

Tóm lại, muốn sống thọ mà vẫn vui tươi mạnh khỏe thì tâm phải tĩnh, thân phải động, giữ tâm lý cân bằng. Đó là tam đại pháp bảo của bất cứ môn phái dưỡng sinh nào. Trên thực tế, yếu tố quyết định tuổi thọ con người không chỉ là do ăn uống và vận động, mà còn do tâm tính vui tươi, tâm thái tích cực.



Anh Lộc chia sẻ tâm tình.

Bế mạc

Trong phần bế mạc, anh Bình hỏi các thân hữu có ai nhận đứng ra tổ chức Mừng Lễ Thánh Gia cho năm tới (2018) không? Không ai trả lời nên BÐD sẽ bàn sau. Anh Bình cũng nhắc chị Bộ- Mơ xin 1 thánh lễ cầu cho các thân hữu HBT và các cựu HT/TNTTW và các ân nhân đã qua đời trong thánh Lễ Chúa Nhật 31-12-2017 lúc 4:00PM nhà thờ Westminster. Cuối cùng, anh Bình đại diện cho các thân hữu cảm ơn gia chủ và mời mọi người cùng đọc Kinh Dâng Đêm TNTT:

“Trời đã xế chiều, Giêsu ơi con nhờ tay Mẹ Maria, mà dâng lên Chúa, dâng các lời cảm ơn, dâng trót cả xác hồn, các việc con làm, các lời con xin, cùng với mọi khó nguy con chịu trót một ngày qua\.
Cùng với bóng chiều tà, Giêsu Maria, con hòa ca, dâng về nơi bao la\. Chúa ban phép lành, một đêm ngủ an bình, hồn trong xác tươi xinh”.

Sau Kinh Dâng Đêm, gia chủ mời các thân hữu phân chia nhau các thực phẩm còn lại, và mọi người chia tay ra về lúc 12 giờ khuya.

Cảm Nghĩ của Người Tường Trình:

Sau khi tham dự buổi họp mặt Mừng Lễ Thánh Gia 2017 dài sáu giờ đồng hồ, người tường trình có vài cảm nghĩ cá nhân sau đây:

Tinh thần cộng tác của các anh chị thân hữu HBT:

Buổi họp mặt năm nay được đánh giá là thành công do tinh thần cộng tác cao độ của các anh chị thân hữu HBT từ BTC đến sự tham dự của các thân hữu.

BTC đã họp hành trước cả tháng để soạn chương trình và phân công cụ thể, và các anh chị được phân công đã chu toàn công tác được giao phó với tinh thần trách nhiệm rất cao. Chẳng hạn, anh Bộ đã đến sớm để thiết trí hệ thống âm thanh và Karaoke, anh Hưởng cũng đến sớm phụ giúp gianchủ kê bàn ghế và bàn thảo với anh Bình về chương trình họp mặt mà hai anh sẽ làm MC. Chị Bình-Thủy bỏ nhiều công sức đi mua các món quà sổ xố và gói ghém thật đẹp mắt. Chị Lộc- Hưng đã dành nhiều công sức sưu tập các hình ảnh sinh hoạt của HBT trước đây và layout thành slide show thật công phu với hình ảnh thân thương để tưởng nhớ các thân hữu và huynh trưởng đã quá vắng. Anh Đổ cũng tình nguyện mang máy ảnh tới chụp hình. Trong buổi họp mặt, chị Mơ đã năng nổ làm công tác thu niên liễm để Nhóm Thân Hữu HBT có quỹ để sinh hoạt.

Các anh chị tham dự đã tích cực tham gia các tiết mục văn nghệ, sôi nổi góp ý tu chính về tang chế cũng như chia sẻ tâm tình một cách rất chân thật về các mối tương qua giữa Vợ - chồng, Chame – con cái, Ông bà – con cháu. Nhờ thế mà buổi họp mặt trở nên sinh động, vui nhộn trong bầu không khí thân mật và đầm ấm. Ngoài ra, qua phần chia sẻ tâm linh và chia sẻ tâm tình, các anh chị cũng có dịp học hỏi tông huấn Laudato Sí của ĐTC Phanxicô về vấn đề chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta là trái đất này, cũng như trao đổi các kinh nghiệm về cách giáo dục con cháu và cách cư xử trong gia đình để biến gia đình thành tổ ấm thực sự. Đó là những lợi ích thiết thực cho mọi người tham dự buổi họp mặt mừng Lễ Thánh Gia năm nay ngoài niềm vui gặp gỡ nhau, ăn uống chung, hát cho nhau nghe, và tưởng nhớ cầu nguyện cho các thân hữu và cáchuynh trưởng đã một thời cùng chung vai sát cánh sinh hoạt trong HBT xưa.

Còn đối với các thân hữu không thể đến tham dự được, có một số anh chị đã gửi điện thư hoặc điện thoại cho BTC xin cáo lỗi và chúc họp mặt vui vẻ. Một số khác dù không đến được nhưngcũng gửi tiền đóng niên liễm hoặc đóng góp tài trợ cho các phần quà số số.

Thành phần tham dự: đa số là giới già, ít người trẻ:

So với các kỳ họp mặt trước đây, người viết nhận thấy kỳ họp mặt năm nay chỉ có đa số giới giàđến tham dự. Trong số 23 anh chị tham dự, chỉ có cặp Bình-Thủy là thuộc lớp tuổi trung niên.

Ngòai ra không có một cựu huynh trưởng nào đến dự. Lý do có thể là vì có một số thân hữu và cựu huynh trưởng thường đi chơi xa với gia đình vào dịp nghỉ lễ cuối năm. Vì vậy, có một số thân hữu đề nghị thay đổi ngày tổ chức Họp Mặt hàng năm để có nhiều người tham dự hơn, chẳng hạn tổ chức họp mặt Tất Niên hoặc Tân Niên âm lịch nhưng vẫn mừng Lễ Thánh Gia bằngcách xin lễ ở nhà thờ Westminster và nhắc mời các thân hữu đến dự lễ. Có một số thân hữu khác đề nghị nên thêm một cơ hội cho các thân hữu gặp gỡ trong Mùa Hè mỗi năm như đi cắm trại chung cả gia đình. Ban Đại Diện hứa sẽ họp cứu xét các đề nghị này.

Trên đây là bản tường trình về buổi họp mặt mừng Lễ Thánh Gia 2017 cùng với vài cảm nghĩ của cá nhân người tường trình. Bản tường trình dựa theo trí nhớ của người tường trình nên nếucó gì sai sót, xin quý anh chị thân hữu có mặt bổ túc cho hoàn hảo hơn.

Tường trình từ Little Saigon ngày 8-1-2018.

Vũ Ngọc Lộc

Thư Ký BÐD Nhóm Thân Hữu HBT

Tường Trình Đêm Họp Mặt Của Các Thân Hữu
HBT Mừng Kính Lễ Thánh Gia 2018

Nhóm thân hữu HBT gồm 21 anh chị đã đến họp mặt mừng Lễ Thánh Gia 2018 vào ngày Thứ Bảy 05-01-2019 từ 5:00 chiều đến 10:30 tối tại tư gia của anh chị Bình-Thủy tọa lạc tại số 11164 McCabe River Cir., Fountain Valley, CA 92708.

Sau phần chuẩn bị thiết trí Karaoke và âm thanh ánh sáng, buổi họp mặt chính thức bắt đầu lúc 6 giờ chiều với các tiết mục chính sau đây.

1. Anh Bình, Trưởng Nhóm Thân Hữu HBT, chào mừng các thân hữu và tuyên bố khai mạc, rồi giới thiệu hai MC là anh Bộ và anh Hưởng để luân phiên điều khiển chương trình.



2. Lời nguyện trước bữa ăn & Khai Tiệc:

- Lời nguyện trước bữa ăn:

“Nguyện xin, nguyện xin Chúa Cả mở tay chúc phúc. Cho chúng con dùng, cho chúng con dùng nên cách thực phẩm này. Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần. Amen”.

- Khai tiệc



Các anh chị xếp hàng lấy thức ăn do các anh chị mang đến (Potluck).

Cùng nâng ly nào !





Bác Đường cùng ly với bác Lục, anh Tú, và anh Triều.



Các chị cũng nhậu đầu kém các ông.



Bác Đường mời các anh chị tham dự tiệc gây quỹ đấu tranh cho nhân quyền tại VN do Cơ Sở Hy Vọng tổ chức vào tối 11-01-2019 tại nhà hàng Diamond Sea Food Palace 3



Bác Lục đề nghị mời cha Mai Khải Hoàn đến dâng lễ mừng kính Thánh Gia sang năm.

3. **Chiếu Slideshow:** tưởng nhớ các thân hữu và các Huynh Trưởng xưa cũ gồm các bác: Ánh, Thái, Kim Chung, Bùi Minh Hoàng (vợ của bác Cường xây dựng), Trần Việt Cường, Phạm Đức Tú, Lưu Hữu Lộc, Tr. Giuse Nguyễn Thế Hùng, Tr. Đồng Thanh Tuyên, bác Nguyễn Hải, bà ân nhân Anna Nguyễn Thị Bé, bác Maccô Vũ Ngọc Khanh, và bác Phanxicô-Xaviê Trịnh Ngọc Đóan, và các hình ảnh sinh hoạt của HBT/TNTT xưa.



Sau phần chiếu slideshow, chị Hưng được BTC tặng phần quà vì đã thiết kế một slideshow với các hình ảnh, âm thanh và nhạc bối cảnh rất có ý nghĩa.



Hình chụp chung.

4. Chia sẻ Tâm Linh & Tâm Tình:

4.1 – Anh Lộc giới thiệu chủ đề: **“Kiềm chế lời nói để sống an vui hòa hợp”** dựa theo sách của Đ.Ô.Felix A Losito: “Đạt đến thánh đức phi thường qua lời nói” và hai câu Thánh Kinh: “Lời nói của anh em phải mặn mà dễ thương, để anh em biết đối đáp sao cho phải với mỗi người.” (Cl 4,5-6) và “Ai không vấp ngã về lời nói, ấy là người hoàn hảo, có khả năng kiềm chế toàn thân” (Gc 3,2). Rồi đọc các câu hỏi gợi ý sau đây.

CH1: Thánh Phaolô khuyên nhủ chúng ta rằng: “Lời nói của anh em phải mặn mà dễ thương, để anh em biết đối đáp sao cho phải với mỗi người.” (Cl 4,5-6)

1a – Trong gia đình: anh/chị đã nói năng làm sao để cho vợ chồng hòa hợp, gia đạo an vui? Xin kể một trường hợp cụ thể.

1b – Ngoài xã hội: anh/chị đã đối đáp làm sao để sống hòa hợp với mọi người? Xin chia sẻ một cảm nghiệm cá nhân.

CH2: - Thư Giacôbê - Chương 3:2 Thật vậy, tất cả chúng ta thường hay vấp ngã. Ai không vấp ngã về lời nói, ấy là người hoàn hảo, có khả năng kiềm chế toàn thân.

Vậy anh/chị đã kiềm chế lời nói như thế nào để đạt đến thánh đức phi thường? Xin chia sẻ một trong các cách kiềm chế lời nói sau đây (được Đ.Ô. Felix A. Losito đề nghị trong tập sách: “Đạt đến thánh đức phi thường kiềm lời nói” (“Attaining Heroic Holiness Through Speech”)):

- Nhân ái trong lời nói (tr. 37): lời nói yêu thương là cách giúp ta nên thánh. Những lời ta nói về người khác phải đầy tình yêu thương, ngay cả lúc phê bình những người không xứng đáng. Vậy yếu tố quan trọng nhất để xác định lòng nhân ái của ta với tha nhân chính là miệng lưỡi mình.
- Khiêm tốn trong lời nói (tr. 44): sự khiêm tốn trong lời nói phải được phát ra từ trái tim của bạn trước.
- Thật thà trong lời nói (tr. 80): không ăn gian nói dối, đừng nói xấu gièm pha, tránh đàm tiếu sau lưng người khác.
- Lịch sự trong lời nói (tr. 83): ăn nói nhẹ nhàng, dịu dàng, nhã nhặn cho dù ai đó có làm ta bực mình như cắt ngang câu chuyện của ta.
- Thinh lặng trong lời nói (tr. 86): lắng nghe người khác nói.

- Biết kiềm chế mình để tránh phải tranh luận vô bổ (tr. 90).

- Chỉ nói những lời cáo buộc chính đáng để bênh vực công lý, công bằng và sự thật (tr. 92).
- Không nên nói lời thách thức ai, nếu cần thách thức thì hãy thách thức Chúa khi thưa với Chúa: “Lạy Chúa Giêsu, xin hãy làm cho con nên Thánh trong lời nói” (tr. 95).

- Hoặc một cách kiềm chế khác của riêng anh/chị.



Bác Lộc giới thiệu chủ đề: “Kiềm chế lời nói để sống an vui hòa hợp” với các câu hỏi gợi ý

4.2- Chia sẻ gợi ý về chủ đề:



Chị Mùi chia sẻ gợi ý về chủ đề qua câu của thánh Phaolô: “Lời nói của anh em phải mặn mà dễ thương, để anh em biết đối đáp sao cho phải với mỗi người.” (Cl 4,5-6).

4.3 - Chia sẻ chung về chủ đề:



Anh Bộ chia sẻ trước tiên.



Bác Hưởng chia sẻ về cách vợ chồng Mỹ cư xử với nhau mà bác học hỏi được.



Chị Hưng chia sẻ cảm nghiệm cá nhân về lời ăn tiếng nói trong gia đình.

Anh Bình cũng chia sẻ về tương quan vợ chồng: cần tế nhị trong lời nói và cách cư xử tương kính nhau trong xã hội Hoa Kỳ.





Bác Lộc dâng Lời Nguyễn Kết: Lời Nguyễn Kiềm Chế Lời Nói

“Lạy Chúa, con biết con thường hay nói mà thiếu suy nghĩ chín chắn. Con thường nói vội rồi hối tiếc về những điều mình đã nói. Con xin lỗi về những điều đã nói ra trong lúc nóng giận hoặc đàm tiếu người khác. Xin cho con biết uốn lưỡi 7 lần trước khi nói. Xin Chúa giúp con trở thành người biết nói những lời yêu thương, tràn đầy thần khí Chúa với lòng nhân ái, niềm vui, an bình, kiên nhẫn, tử tế, nhã nhặn và tự chủ. Amen”.

5. Số xổ 8 phần quà được tài trợ bởi bác Đường (\$100), bác Tiên (\$50) và anh chị Tài



Chị Tú-Mùi trúng số đầu tiên.



Chị Hưng cũng trúng số.



Bác Hưởng trao phần thưởng cho chị Thủy.



Bác Lộc cũng rút trúng số do bác Hưng trao tặng.



Chị Mơ hồ hời lãnh phần quà số xổ mới rút trúng.

6. Sinh hoạt Nhóm Thân Hữu:

1. Báo cáo các công tác trong năm 2018:

Chị Mơ báo cáo các công tác quan hôn tang tế trong năm 2018 như tham dự đám cưới của con trai anh chị Tài ngày 14-4-2018, tang lễ anh Phanxicô-Xaviê Trịnh Ngọc Đón ngày 12-5-2018, đám cưới của con gái anh chị Tú Mùi ngày 10-11-2018, thăm viếng cầu nguyện cho thân phụ của Tr. Tâm là cụ ông Gioan Baotixita Đỗ Hữu Minh ngày 6-12-2018, điện thoại hỏi thăm chị Nết đau bệnh, đến thăm và tặng quà cho chị Thiệp đang bị bó bột chân ngày 18-12-2018, và xin 1 thánh lễ cầu cho các thân hữu HBT và các cựu HT/TNTTW đã qua đời trong thánh lễ Chúa Nhật 30-12-2018 lúc 5:45PM nhà thờ Westminster.

2. Tồn quỹ là \$540.00. Vì quỹ còn tiền nên năm nay không cần thu niên liễm hàng năm nữa.

3. Các đề nghị:

- Bác Lục đề nghị sang năm nên mời cha Mai Khải Hoàn đến dâng thánh lễ mừng kính Thánh Gia và cầu nguyện cho các thân hữu còn sống cũng như đã qua đời. Ban Tổ Chức ghi nhận ý kiến này và sẽ quyết định sau.
- Chị Hưng đề nghị nên tổ chức đi picnic hay cắm trại vào mùa Hè hàng năm để các thân hữu và gia đình có dịp kết thân và vui chơi chung với nhau. BTC sẽ cứu xét sau.

7. Văn Nghệ: Karaoke & Hát cộng đồng:

Trong phần văn nghệ phụ diễn, các anh chị đã cùng nhau hát vang các bài hát cộng đồng vui tươi như Đêm Đông, Tình Chúa Yêu Tôi, Yêu Bằng Tình Lài Người, và Cám Ơn Người. Xen kẽ các bài hát cộng đồng, các anh chị hát các bài hát Karaoke được chiếu trên màn ảnh TV, làm cho không khí buổi họp mặt thêm phần sống động và hào hứng. Sau đây là một số hình ảnh các ca sĩ thân hữu cây nhà lá vườn đang hào hứng hát cho nhau nghe.

Anh Bộ khởi xướng bài hát cộng đồng đầu tiên.





Anh Bộ đang hát Karaoke.



Chị Tài hát bài gì đây ta?



Chị Khanh đang hát bài gì đây ta?



Chị Trương cũng tham gia hát Karaoke.



Chị Hải cũng đóng góp một bài hát Karaoke.



Chị Mơ đang hào hứng hát bài “60 Năm Cuộc Đời” với phần phụ họa của 2 chị Mùi và Hưng.



Cặp song ca Hưng & Mầu đang hát bài gì đây?



Bác Hưởng cũng hát một bài không nhớ tên?

7. Cảm ơn & Bế mạc:

- Cảm ơn: sau hơn 5 tiếng đồng hồ chung vui với nhau, trời đã về khuya và mưa đã tạnh, BTC kết thúc buổi họp mặt bằng việc hỏi xem năm tới (2019) tổ chức Mừng Lễ Thánh Gia tại nhà ai? Không có ai tình nguyện nhận tổ chức nên BTC sẽ tính sau. Cuối cùng, thay mặt cho BTC, bác Lộc cảm ơn anh chị chủ nhà Bình-Thủy và các anh chị đã đến họp mặt cũng như đã đóng góp vào việc tổ chức như bác Chính chụp hình và in các bài hát cộng đồng, chị Hưng làm slideshow, anh Thạch liên lạc mời gọi các thân hữu đến tham dự, chị Mùi mua và gói 7 phần quà sổ xố, anh Đường tài trợ \$100 cho 5 phần quà sổ xố, anh Tiên tặng \$50 cho 2 phần quà sổ xố, anh chị Tài tặng 1 phần quà sổ xố, anh chị Bộ-Mơ lo âm thanh và vé sổ xố, và 2 MC Bộ và Hường.



Thay mặt cho BTC, bác Lộc cảm ơn anh chị chủ nhà Bình-Thủy và các anh chị hiện diện.

- Bế mạc:

Kinh Dâng Đêm TNTT

“Trời đã xế chiều, Giêsu ơi con nhờ tay Mẹ Maria, mà dâng lên Chúa, dâng các lời cảm ơn, dâng trót cả xác hồn, các việc con làm, các lời con xin, cùng với mọi khó nguy con chịu trót một ngày qua\.

Cùng với bóng chiều tà, Giêsu Maria, con hòa ca, dâng về nơi bao la\. Chúa ban phép lành, một đêm ngủ an bình, hồn trong xác

tươi xinh”.

Viết xong tại Little Saigon ngày 29-1-2019

Vũ Ngọc Lộc

Chủ đề: Kiểm chế lời nói để sống an vui hòa hợp

Chia Sẻ Tâm Linh & Tâm Tình

Đêm Họp Mặt của các thân hữu HBT và các HT/TNTTW Mừng Kính Lễ Thánh Gia 2018, ngày 5-1-2019

- Sọan thảo: Lộc Vũ

I - Giới thiệu chủ đề: **Kiểm chế lời nói để sống an vui hòa hợp** (A. Lộc)

Tài liệu tham khảo:

- Sách của Đ.Ô Felix A. Losito: *“Đạt đến thánh đức phi thường qua lời nói”* (“Attaining Heroic Holiness Through Speech”, chuyển ngữ: Huỳnh Thùy Linh, Trần Đình Sơn, Đỗ Bá Ai)

- Thánh Phaolô: **“Lời nói của anh em phải mặn mà dễ thương, để anh em biết đối đáp sao cho phải với mỗi người.”** (Cl 4,5-6)

Thánh Phaolô khuyến dụ: “Anh em hãy ăn ở khôn ngoan với người ngoại; hãy tận dụng thời buổi hiện tại. **Lời nói của anh em phải mặn mà dễ thương, để anh em biết đối đáp sao cho phải với mỗi người.**” (Cl 4,5-6)

- Thư Giacôbê - Chương 1:26 **Ai cho mình đạo đức mà không kiểm chế miệng lưỡi, là tự dối lòng mình, vì đó chỉ là thứ đạo đức hão.**

- Thư Giacôbê - Chương 3:2 Thật vậy, tất cả chúng ta thường hay vấp ngã. ***Ai không vấp ngã về lời nói, ấy là người hoàn hảo, có khả năng kiểm chế toàn thân.***

- Khôn Ngoan - Chương 1:11

Vậy, hãy giữ mình, chớ kêu ca vô ích,
giữ miệng lưỡi, đừng nói xấu gièm pha.
Nói chùng nói lén luôn gây hậu quả,
ăn gian nói dối giết hại linh hồn.

- Ca dao tục ngữ VN:

Lời nói không mất tiền mua,
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.

II - Câu Hỏi Gợi Ý:

CH1: Thánh Phaolô khuyên nhủ chúng ta rằng: ***“Lời nói của anh em phải mặn mà dễ thương, để anh em biết đối đáp sao cho phải với mỗi người.”*** (Cl 4,5-6)

1a – Trong gia đình: anh/chị đã nói năng làm sao để cho vợ chồng hòa hợp, gia đạo an vui? Xin kể một trường hợp cụ thể.

1b – Ngoài xã hội: anh/chị đã đối đáp làm sao để sống hòa hợp với mọi người? Xin chia sẻ một cảm nghiệm cá nhân.

CH2: - Thư Giacôbê - Chương 3:2 Thật vậy, tất cả chúng ta thường hay vấp ngã. ***Ai không vấp ngã về lời nói, ấy là người hoàn hảo, có khả năng kiểm chế toàn thân.***

Vậy anh/chị đã kèm chế lời nói như thế nào để đạt đến thánh đức phi thường? Xin chia sẻ một trong các cách kèm chế lời nói sau đây (được Đ.Ô. Felix A. Losito đề nghị trong tập sách: “Đạt đến thánh đức phi thường qua lời nói” (“Attaining Heroic Holiness Through Speech”)):

- **Nhân ái trong lời nói** (tr. 37): lời nói yêu thương là cách giúp ta nên thánh. Những lời ta nói về người khác phải đầy tình yêu thương, ngay cả lúc phê bình những người không xứng đáng. Vậy yếu tố qua trọng nhất để xác định lòng nhân ái của ta với tha nhân chính là miệng lưỡi mình.
- **Khiêm tốn trong lời nói** (tr. 44): sự khiêm tốn trong lời nói phải được phát ra từ trái tim của bạn trước.
- **Thật thà trong lời nói** (tr. 80): không ăn gian nói dối, đừng nói xấu gièm pha, tránh đàm tiếu sau lưng người khác.
- **Lịch sự trong lời nói** (tr. 83): ăn nói nhẹ nhàng, dịu dàng, nhã nhặn cho dù ai đó có làm ta bực mình như cắt ngang câu chuyện của ta.
- **Thinh lặng trong lời nói** (tr. 86): lắng nghe người khác nói.
- Biết kiềm chế mình để **tránh phải tranh luận vô bổ** (tr. 90).
- Chỉ nói **những lời cáo buộc chính đáng** để bênh vực công lý, công bằng và sự thật (tr. 92).
- **Không nên nói lời thách thức ai**, nếu cần thách thức thì hãy thách thức Chúa khi thưa với Chúa: “Lạy Chúa Giêsu, xin hãy làm cho con nên Thánh trong lời nói” (tr. 95).
- Hoặc **một cách kiềm chế khác** của riêng anh/chị.

III - Chia Sẻ Gợi ý: chị Bùi Thị Mùi

IV - Chia Sẻ Chung: về một trong hai câu hỏi gợi ý trên đây

V - Lời Nguyện Kết: Lời Nguyện Kiểm Chế Lời Nói

Lạy Chúa, con biết con thường hay nói mà thiếu suy nghĩ chín chắn. Con thường nói vội rồi hối tiếc về những điều mình đã nói. Con xin lỗi về những điều đã nói ra trong lúc nóng giận hoặc đàm tiếu người khác. Xin cho con biết uốn lưỡi 7 lần trước khi nói. Xin Chúa giúp con trở thành người biết nói những lời yêu thương, tràn đầy thần khí Chúa với lòng nhân ái, niềm vui, an bình, kiên nhẫn, tử tế, nhã nhặn và tự chủ. Amen.

Lộc Vũ phỏng dịch theo “**Lets pray this prayer for God to help us control our tongues**” của Debbie Przybylski sau đây:

Lord, I know my tongue often gets ahead of my mind and heart. I am quick to speak and I repent of the many thoughtless things I have spoken. I am sorry for words I have spoken in anger or in gossip. Please help me to see when I am about to speak without thinking and to check my heart. Help me be slow to speak. Help me Lord to be a person full of loving words, full of your Spirit, overflowing with love, joy, peace, patience, kindness, gentleness and self control. Amen.

Source: <https://www.godtube.com/devotionals/your-daily-prayer/a-prayer-to-guard-your-tongue-your-daily-prayer-july-21-2016.html>

Chú giải 2 chữ "ích diên" trong bài hát "Từ Vực Sâu" và chữ "bát-cậy" trong bài hát "Sao Biển":

- Chú giải chữ "ích diên" trong bài thánh ca "Từ Vực Sâu" (Từ vực sâu u tối ...)

PK. 3 Hơn quân canh đợi ánh dương, hồn tôi trông Chúa nào nơi. Hơn quân đợi ánh dương, **ích diên** mong đợi Chúa Trời.

Chữ "**ích diên**" được dịch từ chữ "Israel" như trong bài thánh ca cầu hồn nổi tiếng "DE PROFUNDIS – TỪ VỰC THẳM (PSALM 130)" dưới đây:

DE PROFUNDIS – TỪ VỰC THẳM (PSALM 130)

https://www.youtube.com/watch?v=ndWYYpzN_xQ (Wolfgang Amadeus Mozart/George Johann Reutter)

<https://www.youtube.com/watch?v=mW5iIV-LNmQ> (Michel Richard Delalande)

De profundis clamavi ad te, Domine;

From the depths, I have cried out to you, O Lord;

Từ vực thẳm, con kêu lên Ngài, lạy Chúa,

Domine, exaudi vocem meam.

Lord, hear my voice.

muôn lạy Chúa, xin Ngài nghe tiếng con.

Fiant aures tuæ intendentes in vocem deprecationis meæ.

Let your ears be attentive to the voice of my supplication.

Dám xin Ngài lắng tai để ý nghe lời con tha thiết nguyện cầu

Si iniquitates observaveris, Domine, Domine, quis sustinebit?

If you Lord were to mark iniquities, who O Lord shall stand?

Ôi lạy Chúa, nếu như Ngài chấp tội, nào có ai đứng vững được chăng?

Quia apud te propitiatio est; et propter legem tuam sustinui te, Domine.

For with you is forgiveness; and because of your law, I stood by you Lord.

Nhưng Chúa vẫn rộng lòng tha thứ để chúng con biết kính sợ Ngài.

Sustinuit anima mea in verbo ejus:

My soul has stood by his word.

Mong đợi Chúa, tôi hết lòng mong đợi, cậy trông ở lời Người.

Speravit anima mea in Domino.

My soul has hoped in the Lord.

Hồn tôi trông chờ Chúa,

A custodia matutina usque ad noctem, speret Israël in Domino.

From the morning watch, even until night, let **Israel** hope in the Lord.

Hơn lính canh mong đợi hừng đông, trông cậy Chúa đi, **ít-ra-en** hỡi,

Quia apud Dominum misericordia, et copiosa apud eum redemptio.

For with the Lord there is mercy, and with him is plenteous redemption.

Bởi Chúa luôn từ ái một niềm, ơn cứu chuộc nơi Người chan chứa.

Et ipse redimet Israël ex omnibus iniquitatibus ejus.

And he will redeem **Israel** from all his iniquities.

Chính Người sẽ cứu chuộc **ít-ra-en** cho thoát khỏi tội khiên muôn vàn.

Gloria Patri et Filio et Spiritu Sancto sicut erat in principio et nunc et semper et in saecula saeculorum. Amen.

Nguồn: Anh Thành ĐL email cho tôi từ cell phone bài “DE PROFUNDIS – TỪ VỰC THẳM (PSALM 130)” với tam ngữ: Latin – English – Việt Ngữ ngày May 17, 2018.

- Chú giải chữ “**bát cậy**” trong bài thánh ca “Sao Biển” (Lạy Mẹ là ngôi sao sáng ...)

PK Thân lạy Nữ Vương, Mẹ thấu tình con! Giúp con yên hàn chèo bơi – **bát-cậy** – Mẹ thương đến con cùng.

Chữ “**bát cậy**” trên đây thực ra là “**bát-cậy**” có nghĩa là “bên phải-bên trái”. Theo tự điển online Vdict.com (Vietnamese – Vietnamese), “**bát**” là Lái cho thuyền đi về phía phải. “**bát**” trái với “**cậy**”. chữ “**cậy**” chứ không phải “**cậy**” có nghĩa là Lái thuyền sang bên trái như trong câu: Một con thuyền cậy, bát bến giang (cd).

Như vậy câu “Giúp con yên hàn chèo bơi – **bát-cậy** – Mẹ thương đến con cùng” có nghĩa là “Giúp con yên hàn chèo bơi – **bên phải-bên trái** – Mẹ thương đến con cùng”.

Loc Vu

Chúa Giêsu có anh chị em ruột không?

- Lộc Vũ

Hôm Chúa Nhật 2-8-2020, bác Hưởng có gửi cho tôi và cả Nhóm Thánh Gia một tin nhắn (message) trên cell phone đính kèm theo đoạn Phúc Âm của thánh Mátthêu 13,54-58 bằng song ngữ Việt-Anh và đặt câu hỏi mà bác bị người khác hỏi: “*Chúa Giêsu có cả anh chị em nữa. Vậy là làm sao?*” vì trong đoạn Phúc Âm này thánh Mátthêu lại dùng chữ “anh em của ông và chị em của ông” (“his brothers and his sisters”) trong các câu 13:55 và 13:56 dưới đây:

Mt 13,54-58

13:54 Người về quê, giảng dạy trong hội đường của họ, khiến họ sửng sốt và nói: "Bởi đâu ông ta được khôn ngoan và làm được những phép lạ như thế?"

13:55 Ông không phải là con bác thợ mộc sao? Mẹ của ông không phải là bà Maria; anh em của ông không phải là các ông Giacôbê, Gioxép, Simon và Giuđa sao?

13:56 và chị em của ông không phải đều là bà con lối xóm với chúng ta sao? Vậy bởi đâu ông ta được như thế?"

13:57 Và họ vấp ngã vì Người. Nhưng Đức Giêsu bảo họ: "Ngôn sứ có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình và trong gia đình mình mà thôi".

13:58 Người không làm nhiều phép lạ tại đó, vì họ không tin.

Mt 13:54-58

54 He came to his native place and taught the people in their synagogue. They were astonished and said, "Where did this man get such wisdom and mighty deeds?"

55 Is he not the carpenter's son? Is not his mother named Mary and his brothers James, Joseph, Simon, and Judas?"

56 Are not his sisters all with us? Where did this man get all this?"

57 And they took offense at him. But Jesus said to them, "A prophet is not without honor except in his native place and in his own house."

58 And he did not work many mighty deeds there because of their lack of faith.

Để trả lời câu hỏi “Chúa Giêsu có anh chị em ruột khác không?”, tôi đã tra tìm trên mạng và tìm thấy các cách giải thích khác nhau tùy theo người giải thích là Công Giáo hay Tin Lành.

Các tín hữu Công Giáo như Đức Giám Mục **MacEvilly** và cha **Maas** căn cứ vào các đoạn khác trong Thánh Kinh để giải thích rằng các ông Giacôbê, Gioxép, Simon và Giuđa là các anh em họ của Chúa Giêsu vì 4 người này là con của bà Maria Cleophas, chị họ của Mẹ Maria. (xin xem chi tiết dưới đây).

Còn các mục sư Tin Lành như **Adam Clarke và Coffman** thì lại chỉ căn cứ vào mặt chữ (literal) “his brothers and his sisters” để cho rằng Chúa Giêsu có các anh chị em ruột khác như đã được nêu tên trong đoạn Phúc Âm trên (xin xem chi tiết dưới đây).

Vì giáo phái Tin Lành không tin là Đức Mẹ trọn đời đồng trinh nên họ không tôn kính Đức Mẹ như người Công Giáo.

- **Father MacEvilly’s Commentary on Matthew 13:54-58**

Mat 13:55 Is not this the carpenter’s son? Is not his mother called Mary, and his brethren James, and Joseph, and Simon, and Jude:

“And His brethren James, and Joseph, and Simon, and Jude.” “His brethren”—the children of Mary of Cleophas, sister of the Blessed Virgin, were, according to the usual style of Scripture, called “brethren,” that is, cousins or near relations, of the Redeemer.

St. Mark has it (6:3), “Is not this the carpenter, the Son of Mary, the brother of James, and Joseph, and Jude, and Simon?” Now, these brethren of our Lord were not, by any means, the sons of the Blessed Virgin and St. Joseph; but the sons of a certain Cleophas, by another Mary. For James, one of the four, is called James of Alpheus (Matt. 10:3; Mark 3:18); and their mother is called “Mary, the mother of James (the less), and Joseph” (Matt. 27:56; Mark 15:40). The same Mary is called, Mary of Cleophas (John 19:25). Hence, it is clear the “brethren” of our Lord are His cousins or relations. Thus, Lot, Abraham’s nephew, is called “his brother” (Gen. 13:8), and Laban, Jacob’s uncle, is called his brother also (Gen. 29:15).

Mat 13:56 And his sisters, are they not all with us? Whence therefore hath he all these things?

“His sisters,” either on the side of Joseph, His reputed father, or of His mother. That they were poor, and unable to impart any learning or power to our Lord, is here manifestly insinuated. Hence, the question, “Whence therefore hath He all these things?” Mary, the mother of these “brethren,” who was sister, that is, cousin of the Blessed Virgin, is called “Mary of Cleophas” (John 19), by which some understand, the daughter of Cleophas; others, the wife of Cleophas. Of these latter, some maintain, that this Mary was twice married, first to Alpheus, of whom she conceived James and Joseph—hence, James is called, “of Alpheus”—and after his death, to Cleophas, of whom she conceived Simon and Jude (St. Thomas). Others say, that Alpheus and Cleophas referred to the same person, both names being derived from the same common Hebrew root. (Vide Patrizzi, Lib. iii. ix. 13)

Some commentators think that Alpheus was brother of St. Joseph, in which case, these would be “brethren,” or cousins of our Redeemer on His reputed father’s side as well as on His mother’s side. In

SS. Scripture, the words, brother and sister, a taken in a very extended sense (as above). The Blessed Virgin, according to tradition, was the only child of Joachim and Anne. Hence, Mary, the mother of these, was not her sister, as some would fain have it. St. John Damascene speaks of St. Anne as having been for a long time barren; and like Anna, the mother of Samuel, of having obtained by prayer the daughter who gave birth to the Son of God. It was by no means customary among the Jews to call two sisters by the same name. Hence, apart from other reasons, the utter improbability, that Mary of Cleophas was sister of the Blessed Virgin by Joachim and Anne. (See Patrizzi, Lib. iii. c. ix)

Source: <https://stjoeofoblog.wordpress.com/2013/07/27/bishop-macevillys-commentary-on-matthew-1354-58/>

- **Father Maas' Commentary on Matthew 13:54-58**

Posted by Dim Bulb on July 26, 2013

Concerning the “brethren” and the “sisters” of the Lord, see 12:47. James, called James the Less, was son of Alpheus [Mt. 10:3; Lk. 6:15; Mk. 3:18; Acts 1:13] and of Mary Cleophas [Mt. 27:56; Mk. 15:40; Lk. 24:10; John 19:25]; he was also the “brother of the Lord” [Gal. 1:19], and brother of St. Jude [Lk. 6:16; Acts 1:13; Jude 1]; he was, moreover, “one of the Twelve” [Mt. 10:3], and surnamed the Just [Eusebius H. E. ii. 23]; he was finally first bishop of Jerusalem [Eusebius H. E. ii. 1], and as such took a prominent part in the first Council of Jerusalem [Acts 15:13, 19], received the news of Peter’s release from prison [Acts 12:17], and was favored by a special vision of our Lord [1 Cor. 15:7]. Jude, also called Thaddeus or Lebbeus [Mt. 10:3], and Simon the Zealot [Mt. 10:4], too belonged to the Twelve [cf. Cornely, *Intro.* iii. pp. 595, 649]. The “sisters” must have been related to Jesus in the same manner as the “brethren”; usually, two are named [cf. Thilo. *cod. apocr.* p. 363], either Mary Salome and Mary Cleophas [Epiphanius, *Theophylact*], or Ester and Tamar Hippolytus ap. Niceph. ii. 3].

Source: <https://thedivinelamp.wordpress.com/2013/07/26/father-maas-commentary-on-matthew-1354-58/>

- **Adam Clarke's Commentary**

Is not his mother - Mary, and his brethren, James, etc. - This insulting question seems to intimate that our Lord's family was a very obscure one; and that they were of small repute among their neighbors, except for their piety.

It is possible that brethren and sisters may mean here near relations, as the words are used among the Hebrews in this latitude of meaning; but I confess it does not appear to me likely. Why should the children of another family be brought in here to share a reproach which it is evident was designed for Joseph the carpenter, Mary his wife, Jesus their son, and their other children? Prejudice apart, would not any person of plain common sense suppose, from this account, that these were the children of Joseph and Mary, and the brothers and sisters of our Lord, according to the flesh? It seems odd that this should be doubted; but, through an unaccountable prejudice, Papists and Protestants are

determined to maintain as a doctrine, that on which the Scriptures are totally silent, viz. the perpetual virginity of the mother of our Lord. See Matthew 1:25.

Source: <https://www.studylight.org/commentary/matthew/13-55.html>

- **Coffman's Commentaries on the Bible**

Is not this the carpenter's son? is not his mother called Mary? and his brethren, James, and Joses, and Simon, and Judas? And his sisters, are they not all with us? Whence then hath this man all these things? ...

The problem of the identity of the four brothers and three sisters of Jesus, mentioned in this place, did not exist in ancient times. Helvidius, the most ancient commentator on this passage, said that they were all the children of Mary and Joseph, born after Jesus was born. It was only in ages after men had invented religious doctrines incompatible with the obvious truth of Matthew's words, that ingenious interpretations were devised to relieve the embarrassment. All such efforts fail in the light of the simple, obvious, and necessary meaning of Matthew 13:55,56. The truth was built into the passage by the Holy Spirit and is incapable of destruction. As the noted Dr. Adam Clarke so ably expressed it, "Why should the children of ANOTHER family be brought in here to share the reproach which it is evident was designed for Joseph the carpenter, Mary his wife, and their son Jesus?"[9] Cousins or lodge brothers simply do not fit into the picture here at all, nor would their being pulled in have aided the reproach in any way. No, the reproach was directed at Jesus and his immediate family; those others named were his literal brothers and sisters. See more on this under Matthew 1:25. Note, three sisters must be assumed from the words, "are they not all with us?"

...

Source: <https://www.studylight.org/commentary/matthew/13-55.html>

Ngoài ra, nếu muốn đọc những bài Việt ngữ về vấn đề này, xin anh chị tra cứu trên Google với câu: "Chúa Giêsu có anh chị em không?" thì sẽ đọc được nhiều bài viết liên hệ, chẳng hạn các bài sau đây:

- Chúa Giêsu Có Anh Chị Em Không?
<http://www.cdgiusetacoma.org/songdao/articles/2016/Chua-Giesu-Co-Anh-Chi-Em-Khong.html>
- Những hiểu lầm về Chúa Giêsu: <https://www.danchuaucchau.org/nhung-hieu-lam-ve-chua-giesu/>
- Chúa Giê-xu có các anh chị em không?
<https://www.gotquestions.org/Viet/Anh-chi-em-cua-Chua-Gie-xu.html>
- Ai là Giacôbê, "anh em của Chúa"?
<https://gpquinhon.org/q/than-hoc/ai-la-giacobe-anh-em-cua-chua-638.html>
- Chúa Giêsu có phải là con một?
<http://giesulichsu.blogspot.com/2011/04/chua-giesu-co-phai-la-con-mot.html>

Phần 1 – Hội Bảo Trợ TNTT – CĐ Westminster

Phần 1.7 - Điều văn tiễn biệt các Thân Hữu HBT/TNTT

<u>Tên Bài</u>	<u>Trang</u>
43.Khóc anh cựu hội trưởng Trần Việt Cường (25-5-2013)	234
44.Điều Văn Tiễn Biệt Vincenté Lưu Hữu Lộc (15-6-2013)	237
45.PHÂN ƯU bác Dominico Phạm Đức Tú	240
46.Điều Văn Tiễn Biệt Đôminicô Phạm Đức Tú (13-7-2013)	241
47.Khóc Bác Vũ Ngọc Khanh (8-9-2017)	244
48.Tâm Tình Với Bạn Ta (tức Vũ Ngọc Khanh) (28-9-2017)	248
49.Khóc bác Trịnh Ngọc Đoán (2-5-2018)	258
50.Đôi Dòng Tiểu Sử Về Ông Trịnh Ngọc Đoán (2-5-2018)	259
51.Tâm Tình Người Ra Đi Nhấn Người Ở Lại (2-5-2018)	261
52.Điều văn tiễn biệt chị Teresa Nguyễn Thanh Thủy (chị Đường) – (12-3-2021)	264-267



Điều Văn Tiễn Biệt Phanxicô Trần Việt Cường

* Sọan và đọc điều văn: Vũ Ngọc Lộc

* Tại nghĩa trang Chúa Chiên Lành, Huntington Beach

*Thứ Bảy 25 - 5 - 2013

Bạn Cường thân mến,

Hôm nay, tôi cùng với các thân hữu của bạn trong Hội Bảo Trợ TNTT Westminster đưa bạn đến tận nghĩa trang này để tiễn biệt bạn. Tôi muốn có đôi lời tâm tình cùng bạn như một người bạn đồng chí hướng.

Cách đây hơn một thập niên, tôi đã cùng bạn đồng hành trong các sinh hoạt của HBT/TNTTW. Tôi là hội trưởng đầu tiên và bạn là hội trưởng cuối cùng của HBT. Tuy nay Hội của chúng ta không còn được tiếp tục sinh hoạt nhưng tình thân giữa bạn và anh chị em chúng tôi không hề phai lạt. Người ta thường nói “Xa mặt thì cách lòng”, nhưng Hội chúng ta thì khác. Dù không còn dịp gặp gỡ nhau trong các sinh hoạt hàng tháng, dù không còn được chia sẻ ngọ bùi và cay đắng với nhau trong các buổi đi cắm trại với các em TNTT, dù không còn gặp gỡ nhau trong các thánh lễ Chúa Nhật lúc 4 giờ chiều hàng tuần, nhưng khi hữu sự, chỉ cần một cú điện thoại là anh chị em chúng ta đều có mặt đông đủ. Điển hình là các dịp chúng ta họp mặt nhau mừng lễ Thánh Gia, quan thầy của Hội vào cuối tháng 12 mỗi năm, hoặc trong các dịp vui mừng như đám cưới của con cháu chúng ta, và như hôm nay trong dịp tiễn đưa bạn về với Chúa, anh chị em chúng tôi đều có mặt đông đủ và tự nguyện đóng góp công sức vào việc tổ chức tang lễ cho bạn.

Tôi cứ tự hỏi mình rằng tại sao chúng ta lại duy trì được tình thân như thế? Chắc chắn không phải là vì liên hệ họ hàng, cũng không phải là tình đồng môn hay tình chiến hữu huynh đệ chi binh, mà vì chúng ta có chung một chí hướng hay nói đúng hơn là chúng ta cùng chung một lý tưởng khi sinh hoạt trong HBT/TNTTW. Chúng ta đã kết hợp với nhau để làm việc tông đồ cho giới trẻ, cho các thế hệ con cháu của chúng ta, để cùng với các huynh trưởng TNTT “đào tạo các em TNTT thành những người Kitô-hữu hoàn hảo và thành những người công dân tốt lành, biết sống đẹp đạo tốt đời, biết tự hào về nguồn gốc dân tộc và biết noi gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam”. Đó là tôn chỉ và mục đích của HBT mà tôi vẫn còn nhớ. Nhờ có cùng một lý tưởng cao đẹp như vậy, chúng ta đã cùng cộng tác được với nhau dù có cách biệt về tuổi tác, địa vị xã hội, tính tình hoặc lối sống khác nhau. Tôi nghĩ Chúa Thánh thần đã soi sáng và ban sức mạnh cho chúng ta để

vừa biết chu toàn bốn phận trong gia đình vừa làm việc tông đồ cho Chúa trong một xã hội bận rộn và thế tục như xã hội Mỹ này.

Cách đây 6 tháng, trong tháng 11 năm ngoái, một số anh chị em chúng tôi, khi nghe tin bạn bị đau nặng, có đến thăm bạn tại tư gia. Lúc đó, bạn mới từ nhà thương về, nhưng trông vẫn còn khỏe mạnh dù có hơi xanh xao. Rồi ngày 30 tháng 12 năm ngoái, chúng tôi lại gặp lại bạn trong buổi mừng lễ Thánh Gia, quan thầy của Hội, tại nhà trường Bấy ở Anaheim. Lần cuối cùng tôi gặp lại bạn vào thượng tuần tháng tư khi cùng với anh Chính và anh Thạch đến thăm bạn tại nhà khi biết tin bệnh tình của bạn đã tới hồi trầm trọng; khi đó bạn nằm thiêm thiếp trên giường, bất động trong khi chúng tôi cùng gia đình bạn đứng xung quanh đọc kinh cầu nguyện cho bạn. Rồi Thứ Sáu tuần trước, tức là ngày 17 tháng 5, tôi nhận được một cú điện thoại báo tin bạn đã ra đi lúc 12 giờ trưa. Ngay sau đó, tôi gọi điện thoại cho anh Thạch và anh Thạch báo tin cho các anh chị em khác. Chúng tôi gọi điện thoại hoặc gửi điện thư phân ưu cùng gia đình bạn, và tình nguyện đóng góp công sức vào việc tổ chức tang lễ cho bạn. Suốt hai ngày qua, chúng tôi cùng với các hội đoàn khác luân phiên đọc kinh cầu nguyện cho bạn ở nhà quàn Peek Family. Trong giờ đọc kinh của các thân hữu HBT và các cựu huynh trưởng TNTT Westminster vào lúc 6 giờ chiều hôm kia, tôi và các anh chị em thân hữu rất xúc động và nghẹn ngào đến nhỏ lệ khi nghe 2 cựu huynh trưởng Cường lớn và Cường nhỏ song ca một ca khúc tự sáng tác với tiếng đàn và tiếng kèn náo nức tưởng nhớ đến bạn, một cựu hội trưởng HBT cũng tên Cường mà chúng tôi quen gọi là Cường Hội Trưởng.

Thôi, giờ đây âm dương cách biệt, sinh tử biệt ly, bạn đã ra đi vĩnh viễn, không còn gặp mặt nhau nữa. Nhưng với con mắt đức tin, sự ra đi của bạn là do thánh ý Chúa và không nằm ngoài sự quan phòng của Thiên Chúa, mà đã là thánh ý Chúa thì chúng ta chỉ biết vâng theo mà thôi. Tôi nhớ sách Giăng Viên có viết rằng: “Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời: một thời để chào đời, một thời để lìa đời” (Gv 3:1-11). Tuy nhiên tôi tin tưởng rằng bạn sẽ được Thiên Chúa xót thương và thưởng công đời sau vì trong phúc âm theo thánh Gioan, Chúa phán “Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy, và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy” (Ga 12:23-28). Vậy bạn đã phục vụ Chúa Kitô và theo Chúa Kitô khi làm việc tông đồ cho Chúa trong HBT/TNTT, bạn sẽ được Chúa Cha quý trọng và sẽ cho hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trên Nước Trời vậy.

Cuối cùng, tôi xin tiễn biệt bạn bằng bài thơ “Trở Về Cát Bụi” sau đây:

Trở Về Cát Bụi

Ta Cứ Tưởng Trần Gian Là Cõi Thật
Thế Cho Nên Tất Bật Đến Bây Giờ !
Ta Cứ Ngỡ Xuống Trần Chỉ Một Chốc
Nào Ngờ Đâu Ở Mãi Đến Hôm Nay !

*Bạn thân ơi! Có bao giờ bạn nghĩ
Cuộc đời này chỉ tạm bợ mà thôi
Anh và tôi giàu sang hay nghèo khổ
Khi trở về cát bụi cũng trắng tay*

*Cuộc đời ta phù du như cát bụi
Sống hôm nay và đâu biết ngày mai ?
Dù đời ta có dài hay ngắn ngủi
Rồi cũng về với cát bụi mà thôi*

*Thì người ơi! Xin đừng ganh đừng ghét
Đừng hận thù tranh chấp với một ai
Hãy vui sống với tháng ngày ta có
Giữ cho nhau những giây phút tươi vui*

*Khi ra đi cũng không còn nuối tiếc
Vì đời ta đã sống trọn kiếp người
Với tất cả tấm lòng thành thương mến
Đến mọi người xa lạ cũng như quen*

*Ta là cát ta sẽ về với bụi
Trả trần gian những cay đắng muộn phiền
Hồn ta sẽ về nơi cao xanh ấy
Không còn buồn lo lắng chốn trần ai!*

Nguyện xin bạn được trở về với Đấng đã tạo dựng nên bạn từ bụi tro. Amen.

Điều Văn Tiễn Biệt Vincenté Lưu Hữu Lộc

* Sọan và đọc điều văn: Vũ Ngọc Lộc

* Tại nghĩa trang Chúa Chiên Lành, Huntington Beach

*Thứ Bảy 15 - 6 - 2013

Anh Lưu Hữu Lộc,

Hôm nay, tôi cùng với các thân hữu của anh trong Hội Bảo Trợ TNTT Westminster đưa anh đến tận nghĩa trang này để tiễn biệt anh. Với tư cách là một thân hữu của anh trong HBT/TNTT, tôi muốn có đôi lời tâm tình cùng anh.

Cách đây hơn hai thập niên, tôi đã cùng anh đồng hành trong các sinh hoạt của HBT/TNTTW. Tôi còn nhớ rất rõ, hồi mới thành lập Hội Bảo Trợ vào tháng 9 năm 1991, tôi được bầu làm hội trưởng đầu tiên, và tôi đã mời anh làm Trưởng Ban Vận Chuyển mà công tác chính yếu là chuyên chở các em TNTT đi cắm trại rồi chở các em về. Anh đã vui lòng chấp nhận và hoạt động rất tích cực mặc dù anh đi đứng có khó khăn hơn các anh chị em chúng tôi. Hồi đó, Hội của chúng ta mới thành lập, nhân sự hiếm hoi và quỹ lại ít ỏi, không có tiền thuê xe bus chuyên chở các em đi cắm trại. Nên với vai trò Trưởng Ban Vận Chuyển, anh đã huy động các anh chị em trong Hội và cả các phụ huynh có xe van để chuyên chở các em đi cắm trại khoảng 3 lần một năm. Thông thường lúc đi thì đủ xe, nhưng lúc về thì thường thiếu xe vì có một số phụ huynh không lên trại để chở các em về, nên có khi chúng ta phải chuyên chở 2 lần mới hết hơn 200 em TNTT. Dù vất vả và cực nhọc, nhưng lúc nào tôi cũng thấy anh vui vẻ và tươi cười trong công tác chuyên chở này. Có lẽ anh đã hiểu rằng đây là một công tác tông đồ: phục vụ các em TNTT là phục vụ cho Chúa vì đoàn TNTT là một đoàn thể công giáo tiến hành có mục đích đào tạo các thanh thiếu niên thành những người Kitô-hữu hoàn hảo và thành những công dân tốt lành. Hội Bảo Trợ TNTT của chúng ta cũng góp sức với các huynh trưởng trong đoàn để thực hiện mục đích này.

Về sau này, vì lý do an toàn khi đi cắm trại, đoàn TNTT phải mượn xe bus để chuyên chở các em đi và về. Từ lúc đó, Ban Vận Chuyển mới bớt công tác và chỉ còn chuyên chở lều, các vật dụng cắm trại và các dụng cụ nấu bếp lên trại. Trên đất trại, anh đã từng cùng với chúng tôi phục vụ các em TNTT qua các công tác nấu ăn, thức đêm canh gác cho các em ngủ an toàn và cũng từng chia sẻ ngọt bùi và cay chua với nhau nữa.

Trong khoảng 6 hoặc 7 năm gần đây, vì một lý do ngoài ý muốn và bất khả kháng, chúng ta không còn dịp sinh hoạt chung với nhau trong HBT/TNTT nữa. Thỉnh thoảng có dịp gặp nhau ở nhà thờ, anh thường nhắc nhở tôi rằng “Lâu quá, sao không thấy cắt máu ăn thề?”, ý anh muốn nhắc đến món tiết canh mà chúng ta thường hay ăn trong các dịp ăn nhậu với nhau trước đây. Cách đây ngót 2 năm, vào mùa Hè năm 2011, tôi gặp lại anh trong bữa tiệc cưới của con gái út của anh, tay bắt mặt mừng, tôi chúc mừng cho anh và hỏi thăm về sức khỏe của anh, anh đảm chiêu trả lời “Tôi sắp phải đi giải phẫu bàng quang”. Rồi băng đi một thời gian, tôi không gặp lại anh cho đến khoảng 2 tháng gần đây, tôi nghe tin anh đau nặng, tôi và một số anh chị em thân hữu đến thăm anh ở trung tâm điều dưỡng Mission Palms, Westminster. Lúc đó, anh nằm co quắp, thêm thiếp ngủ trên giường bệnh, chúng tôi chỉ còn biết đọc kinh cầu nguyện cho anh mà thôi.

Rồi tối Thứ Ba ngày 4 tháng 6 tuần trước, khi được báo tin anh đã ra đi vĩnh viễn sau khi đã được chịu các phép bí tích cuối cùng, tôi vội báo tin cho các thân hữu đến nhà thờ Westminster dự Thánh Lễ Đưa Chân cho anh ngay ngày hôm sau. Rồi cách đây 2 ngày, chúng tôi cũng đến nhà thờ đọc kinh cầu nguyện, viếng xác và phân ưu với gia đình anh. Và hôm nay, chúng tôi ra đây để tiễn biệt anh lần cuối, tiễn biệt một người bạn đã đồng hành với chúng tôi suốt 15 năm trường. Giờ đây, mừng tưởng lại, tôi nhớ đến anh như một phụ huynh đầy ý thức trách nhiệm với con cái mình khi gia nhập HBT/TNTT trước đây. Anh cũng là một người bạn đồng hành chân tình, đơn sơ và chất phác nhưng rất nhiệt tình và hăng say sinh hoạt trong HBT/TNTT Westminster.

Thôi, giờ đây âm dương cách biệt, sinh tử biệt ly, anh đã ra đi vĩnh viễn, không còn gặp mặt nhau nữa. Nhưng với con mắt đức tin, sự ra đi của anh là do thánh ý Chúa và không nằm ngoài sự quan phòng của Thiên Chúa, mà đã là thánh ý Chúa thì chúng ta chỉ biết

vâng theo mà thôi. Tôi nhớ sách Giăng Viên có viết rằng: “Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời: một thời để chào đời, một thời để lìa đời” (Gv 3:1-11). Tuy nhiên tôi tin tưởng rằng anh sẽ được Thiên Chúa xót thương và thưởng công đời sau vì trong phúc âm theo thánh Gioan, Chúa phán “Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy, và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy” (Ga 12:23-28). Vậy anh đã phục vụ Chúa Kitô và theo Chúa Kitô khi làm việc tông đồ cho Chúa trong HBT/TNTT và trong các đoàn thể công giáo khác, anh sẽ được Chúa Cha quý trọng và sẽ cho hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trên Nước Trời vậy.

Cuối cùng, tôi xin tiễn biệt anh bằng mấy vần thơ cảm tác sau đây:

Trở Về Bụi Tro

*Là bụi tro, anh trở về tro bụi
Trả trần gian những lo lắng khổ đau
Anh ra đi, chẳng có gì tiếc nuối
Rũ bụi trần, anh vào cõi đời sau*

*Với tất cả các bạn bè thương tiếc
Tiễn biệt anh, lòng cảm xúc bồi hồi
Nguyện chúc anh đời đời nơi Thiên Quốc
Hưởng Thánh Nhan, nguồn hạnh phúc tuyệt vời.*

Nguyện xin anh được trở về với Đấng đã tạo dựng nên anh từ bụi tro. Amen.

PHÂN ƯU

Kính thưa bà quả phụ Phạm Đức Tú,

Kính thưa quý vị trong tang quyến,

Chúng tôi đại diện cho anh chị em nhóm Thánh Gia thuộc Liên Nhóm Westminster, và các anh chị em trong nhóm thân hữu Hội Bảo Trợ TNTTW.

Nhận được tin bác Phạm Đức Tú là Cựu Hội Trưởng Hội Bảo Trợ TNTTW đã được Chúa đón về trong tuần lễ vừa qua. Anh Chi Em chúng tôi đến đây xin được hiệp thông cùng với Đại Gia Đình tang quyến cầu nguyện cho linh hồn Đôminicô Phạm Đức Tú.

Cùng với tất cả những lời cầu xin tha thiết, chúng tôi nguyện xin Chúa xót thương và ban phần phúc cho bác trên nước hằng sống vĩnh cửu mà Chúa đã hứa ban, vì những hy sinh, đóng góp, phục vụ cho nước Chúa khi bác còn sanh tiền.

Chúng tôi cũng xin được chia sẻ với bác gái, các anh chị và quý tang quyến những đau buồn và mất mát: bác Tú gái đã mất đi một người chồng yêu quý, các anh chị đã mất đi một người cha thánh thiện, đáng kính, và nhóm Thánh Gia, nhóm Thân Hữu HBT/TN/TTW chúng tôi mất đi một người bạn hiền thật thân thương.

Nguyện xin Chúa Giê-su Phục Sinh thương ban và sớm đón bác Đôminicô về hưởng Nhan Thánh Chúa. Và với sự tin tưởng, phó thác, cậy trông vào gia đình Thánh Gia, xin Mẹ Maria và Thánh Cả Giu-se an ủi bác gái, các anh chị và ban sự bằng an cho quý tang quyến.

Một lần nữa đại diện cho nhóm Thánh Gia và anh chị em thân hữu HBT/TN/TTW, chúng tôi “ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU”.

Toàn Thê Anh Chị Em chúng tôi trong Nhóm Thánh Gia và Thân Hữu Hội Bảo Trợ TNTTW có xin một Thánh Lễ Đợi Đợi cho linh hồn Đôminicô và xin gửi đến Quý Tang Quyển.

Vũ Ngọc Lộc

Điều Văn Tiễn Biệt Đôminicô Phạm Đức Tú

* Sọan và đọc điều văn: Vũ Ngọc Lộc

* Tại nghĩa trang Peek Family, Westminster

*Thứ Bảy 13 - 7 – 2013

Bác Phạm Đức Tú kính mến,

Hôm nay, tôi cùng với các thân hữu của bác trong Hội Bảo Trợ TNTT Westminster đưa bác đến tận nghĩa trang này để tiễn biệt bác. Tôi muốn có đôi lời tâm tình cùng bác như một thân hữu của bác trong Hội Bảo Trợ.

Cách đây hơn hai thập niên, tôi đã cùng bác đồng hành trong các sinh hoạt của HBT/TNTTW. Bác là người sáng lập ra Hội và là Chủ Tịch của Ban Vận Động Thành Lập Hội Bảo Trợ TNTT. Còn tôi là hội trưởng đầu tiên của Hội. Tôi còn nhớ Hội của chúng ta được thành lập vào tháng 9 năm 1991, dưới thời cha cố Vũ Đình Trác làm cha quản nhiệm và ông Hoàng Liên làm chủ tịch cộng đoàn Westminster. Từ đó, chúng ta đã kết hợp được một số phụ huynh TNTT để làm việc tông đồ cho giới trẻ, bao gồm các con cháu của chúng ta trong cộng đoàn. Hội chúng ta đã cộng tác với các huynh trưởng TNTT trong việc “đào tạo các em TNTT thành những người Kitô-hữu hoàn hảo và thành những người công dân tốt lành, biết sống đẹp đạo tốt đời, biết tự hào về nguồn gốc dân tộc và biết noi gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam”. Đó là tôn chỉ và mục đích của HBT mà tôi vẫn còn nhớ. Nhờ có cùng một lý tưởng cao đẹp như vậy, chúng ta đã cùng cộng tác được với nhau dù có cách biệt về tuổi tác, địa vị xã hội, tính tình hoặc lối sống khác nhau. Tôi nghĩ Chúa Thánh thần đã soi sáng và ban sức mạnh cho chúng ta để vừa biết chu toàn bổn phận trong gia đình vừa làm việc tông đồ cho Chúa trong một xã hội bận rộn và thế tục hóa như xã hội Mỹ này. Khi tôi mãn nhiệm kỳ đầu tiên, bác đã được các phụ huynh tín nhiệm bầu vào chức hội trưởng HBT. Dưới thời bác làm hội trưởng, Hội đã có nhiều khởi sắc: bác thành lập Ban Bái Tế Cổ Truyền và chính bác tự tay may toàn bộ lễ phục bái tế cổ truyền gồm 23 bộ quần áo cho toàn Ban Bái Tế; bác còn nhờ bác Thực cố vấn cho chúng tôi về nghi thức bái tế để HBT và các huynh trưởng bái tế trong các dịp mừng Lễ Nguyên Đán hàng năm; bác cũng mời gọi được nhiều người làm ân nhân danh dự cho Hội như bà cụ Diệu (đã quá cố), bà cụ Hiền (đã quá cố), bà cụ Cả Lễ, bà cụ Bé v.v.

Hội đang trên đà phát triển thì cách đây 7 năm, vì lý do bất khả kháng và ngoài ý muốn, HBT không còn được tiếp tục sinh hoạt trong cộng đoàn nữa. Tuy vậy, các thân hữu của HBT vẫn có dịp gặp bác vào dịp họp mặt hàng năm mừng Lễ Thánh Gia, quan thầy của HBT. Đặc biệt trong dịp họp mặt mừng Lễ Thánh gia vào cuối tháng 12 năm ngoái, bác đã tỏ ý mời các thân hữu đến nhà bác nhậu với bác suốt một ngày từ sáng đến tối. Để làm vui lòng bác, một số anh chị em thân hữu đã mang thức ăn đến nhậu với bác từ trưa tới chiều trong dịp Tết Nguyên Đán vào tháng 2 vừa qua. Đây cũng là bữa nhậu cuối cùng của chúng tôi với bác. Rồi băng đi một thời gian, tôi không có dịp gặp bác cho đến trưa Thứ Bảy tuần trước, 1 thân hữu đã gọi điện thoại cho tôi báo tin bác Tú đau nặng, phải đưa vào bệnh viện từ tối hôm trước và đang bị hôn mê. Nghe tin này, tôi đã gửi điện thư báo tin cho các thân hữu cầu nguyện cho bác. Rồi 2 ngày sau, tôi nghe tin bác đã qua đời. Chúng tôi liên lạc với gia đình bác để phân ưu và hỏi về chương trình tang lễ rồi gửi điện thư và gọi điện thoại thông báo cho các thân hữu đến tham dự thánh lễ đưa chân tối Thứ Tư vừa qua, và thăm viếng và đọc kinh cầu nguyện cho bác vào chiều Thứ Sáu vừa qua, và hôm nay chúng tôi đến dự thánh lễ an táng và tiễn bác ra tận nghĩa trang này.

Giờ đây hồi tưởng lại những kỷ niệm vui buồn với bác, tôi **nhớ tới bác** như một vị tiền bối, một vị đàn anh đã dẫn dắt đám trung niên chúng tôi làm công tác tông đồ cho đám thiếu nhi con cháu. Tôi **học hỏi nhiều đức tính tốt nơi bác**: đức tính hay thương người và rất nhiệt tâm với giới trẻ, đức tính cởi mở và bao dung quảng đại, dễ hòa đồng với mọi người nhưng cũng rất cương quyết và trung tín. Khi còn điều hành HBT, bác đã nói là làm và làm đến nơi đến chốn, không quản ngại khó khăn. Vì thế bác được công đoàn kính nể và bác cũng đem lại uy tín cho HBT. **Tôi cũng học được ở bác là tính uống beer và ăn nhậu**: bác rất thích uống beer và lúc nào bác cũng tích trữ đầy beer trong nhà, nên sau mỗi lần họp hành xong hoặc làm xong công tác của Hội, bác mời chúng tôi ngồi lại vừa rút tĩa kinh nghiệm vừa ăn uống với bác; tôi còn nhớ câu bác thường hay nói với chúng tôi rằng: “ Cứ uống đi, kẻo khi chết dù có lên thiên đàng hay xuống luyện ngục, cũng không có beer mà uống đâu”, rồi bác nâng ly beer lên và mời mọi người “Dô, dô, uống mạnh đi chứ, có uống mới hăng say làm việc cho Chúa được!”. Nhờ vậy mà sau một thời gian sinh hoạt chung với bác trong HBT, tôi mới biết uống beer và ăn nhậu lai rai.

Thôi, giờ đây âm dương cách biệt, sinh tử biệt ly, bác đã ra đi vĩnh viễn, không còn gặp mặt nhau nữa. Nhưng với con mắt đức tin, sự ra đi của bác là do thánh ý Chúa và không nằm ngoài sự quan phòng của Thiên Chúa, mà đã là thánh ý Chúa thì chúng ta chỉ biết vâng theo mà thôi. Tôi nhớ sách Giảng Viên có viết rằng: “Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời: một thời để chào đời, một thời để lìa đời” (Gv 3:1-11). Tuy nhiên tôi tin tưởng rằng bác sẽ được Thiên Chúa xót thương và thưởng công đời sau vì trong phúc âm theo thánh Gioan, Chúa phán “Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy, và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy” (Ga 12:23-28). Vậy bác Tú đã phục vụ Chúa Kitô và theo Chúa Kitô khi làm việc tông đồ cho Chúa trong HBT/TNTT và các hội đoàn khác như Liên Minh Thánh Tâm, Hội Bảo Trợ và Phát Triển Ơn Thiên Triệu, Trường Việt Ngữ Hồng Bàng, Phong Trào Cursillo và Ban Xã Hội Cộng Đoàn, bác sẽ được Chúa Cha quý trọng và sẽ cho hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trên Nước Trời vậy.

Cuối cùng, tôi xin tiễn biệt bác bằng mấy vần thơ cảm tác sau đây:

Trở Về Bụi Tro

*Là bụi tro, bác trở về tro bụi
Trả trần gian những lo lắng buồn phiền*

*Bác ra đi, chẳng có gì tiếc nuối
Tuổi chín mươi, bác sống trọn kiếp người*

Với tất cả các bạn bè thân thiết

Tiễn bác đi, lòng cảm xúc bồi hồi

Nguyện chúc bác đời đời nơi Thiên Quốc

Hưởng Thánh Nhan, nguồn hạnh phúc tuyệt vời.

Nguyện xin bác được trở về với Đấng đã tạo dựng nên bác từ bụi tro. Amen.

Khóc Bác Vũ Ngọc Khanh

* Vũ Ngọc Lộc

Bác Khanh, hôm nay tôi cùng các Thân Hữu HBT/TNTTW và các người quen biết bác trong Cộng Đoàn Westminster, tiễn đưa bác đến nơi an nghỉ cuối cùng. Với tư cách là một người bạn được quen biết bác từ nhiều năm nay, tôi xin được nói vài lời tiễn biệt bác như “Một chút gì để nhớ để thương ..!”

Thăm bác lần cuối:

Bác Khanh, sáng ngày thứ sáu 8-9-2017, tôi và bác Đường đến bệnh viện UCI thăm bác sau mấy tháng nghe tin bác phải vào bệnh viện mổ tim và tái nhập viện 2 lần. Bước vào phòng ICU 7431, tôi thấy chị và các cháu tụ họp đông đủ quây quần quanh bác đang nằm trên giường mắt nhắm thiêm thiếp ngủ, trên mũi và miệng có gắn ống thở. Tôi sờ tay bác vẫn còn ấm và ghé tai bác hỏi có nhận ra tôi và bác Đường không, nhưng bác vẫn ngủ, không trả lời. Sau hơn 1 tiếng đồng hồ thăm viếng hỏi han về bệnh tình của bác và an ủi gia đình bác, bác Đường và tôi ra về trong niềm ngậm ngùi thương tiếc và chỉ còn biết nguyện cầu cho bác và gia đình bác can đảm tuân theo thánh ý Chúa mà thôi. Đó là lần chót tôi gặp bác.

Nhớ kỷ niệm xưa:

Trên đường lái xe về nhà, tôi nhớ lại các kỷ niệm xưa với bác khi còn cùng nhau sinh hoạt trong Hội Bảo Trợ TNTT Westminster (HBT) cách đây đã 26 năm.

Sinh hoạt trong HBT:

Tôi quen biết bác trong HBT từ năm 1991 vì chúng ta có con sinh hoạt trong Đoàn TNTT Thăng Thiên Westminster. Chúng ta đã cùng nhau góp sức với các Huynh Trưởng của Đoàn TNTT để giáo dục con em chúng ta trở nên những Kitô-hữu hoàn hảo cho Giáo Hội và những công dân tốt lành cho xã hội. Biết bao lần, chúng ta đã cùng nhau đi cắm trại với các em TNTT, nấu ăn cho các em trên đất trại, và ban đêm canh gác cho con em chúng ta ngủ yên lành.



Anh chị Khanh-Hàng chụp chung với các cặp Lộc-Mầu, Lộc-Hưng, Thiệp

Nhóm Thân Hữu HBT:

Khi HBT không còn được tiếp tục sinh hoạt, chúng ta vẫn nối kết tình thân trong Nhóm Thân Hữu của HBT/TNTTW và hằng năm gặp gỡ nhau trong buổi họp mặt mừng Lễ Thánh Gia, quan thầy của HBT, mà tôi nhớ không năm nào bác vắng mặt cả.



Hội Bảo Trợ đi cắm trại với Đoàn Thăng Thiên thời cha Nguyễn Văn Thành làm tuyên úy. Bác Khanh ngồi bìa trái bên cạnh bác Lộc-Hưng, bác Khanh gái đứng đằng sau.

Nhóm Chợ Chiều:

Vài năm gần đây, bác lại có sáng kiến quy tụ vài thân hữu ở lứa tuổi xế bóng chiều tà để thành lập Nhóm Chợ Chiều để thỉnh thoảng gặp nhau uống trà hoặc nhâm nhi chút rượu ôn lại các kỷ niệm xưa vang bóng một thời, và đóng góp giúp đỡ cho các thương phế binh VNCH còn lại ở quê nhà, trong đó có các chiến hữu của bác.

Hòai vọng cố hương:

Có nhiều lần, bác tâm sự với anh em rằng bác rất hãnh diện là “*lính tác chiến thứ thiệt*” nhưng bác cũng lấy làm tủi nhục phải bỏ nước ra đi khi Miền Nam sụp đổ không phải vì các người lính VNCH như bác thiếu ý chí chiến đấu mà vì không còn đạn để đánh giặc! Khi nghe lời tâm sự của bác, tôi liên tưởng tới 2 câu thơ của một nhà thơ gốc lính mà tôi không nhớ tên:

“Cúi đầu tạ với quê hương

Tôi còn một nửa đoạn đường chiến binh”.

Với tình yêu nước sâu đậm và nỗi niềm hòai vọng cố hương, bác thường rủ chúng tôi đi tham dự các cuộc biểu tình chống Cộng Sản tại Little Saigon. Nên tôi thiết nghĩ một khi nằm xuống, bác cũng có cùng một ước nguyện như nhà thơ Giang Hữu Tuyên trong 4 câu thơ sau đây:

“Mai đây trong chuyến tàu vạn cổ

Nếu có người thương đến tiễn đưa

Xin hãy rắc thêm vào huyết mộ

Chút tình hệ lụy núi sông xưa”.

Trở về cát bụi:

Bác Khanh ơi, làm sao kể hết được những kỷ niệm vui buồn với bác chứa chất trong suốt một phần tư thế kỷ qua. Giờ đây âm dương cách biệt, sinh tử biệt ly, bác đã ra đi vĩnh viễn, chúng ta không còn gặp mặt nhau nữa. Nhưng với con mắt đức tin, tôi tin rằng sự ra đi của bác là do thánh ý Chúa và không nằm ngoài sự quan phòng của Thiên Chúa; mà đã là thánh ý Chúa thì chúng ta chỉ biết vâng theo mà thôi. Tôi nhớ sách Giảng Viên có viết rằng: *“Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời: một thời để chào đời, một thời để lìa đời”* (Gv 3:1-11). Dù bác có lìa đời, nhưng tôi tin tưởng rằng bác sẽ được Thiên Chúa xót thương và thưởng công đời sau vì trong phúc âm theo thánh Gioan, Chúa phán: *“Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy, và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy”* (Ga 12:23-28). Vậy bác đã phục vụ Chúa Kitô và theo Chúa Kitô khi làm việc tông đồ cho Chúa trong HBT/TNTTW và các hội đoàn khác như Huynh Đoàn Đa Minh và Hội Bảo Trợ và Phát TriểnƠn Thiên Triệu, bác sẽ được Chúa Cha quý trọng và sẽ cho hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Ngài trên Nước Trời vậy.

Cuối cùng, tôi xin tiễn biệt bác bằng mấy vần thơ cảm tác sau đây:

Trở Về Bụi Tro

Từ bụi tro, bác trở về tro bụi

Trả trần gian những cay đắng cuộc đời

Bác ra đi, chẳng có gì tiếc nuối

Tuổi bảy ba, bác sống trọn kiếp người

Với tất cả các bạn bè thân thiết

T tiễn bác đi, lòng thốn thức bồi hồi

Nguyện chúc bác được về nơi Thiên Quốc

Hưởng Thánh Nhan, nguồn hạnh phúc đời đời.

Nguyện xin bác được trở về với Đấng đã tạo dựng nên bác từ bụi tro. Amen.

Tâm Tình Với Bạn Ta

* Lộc Vũ

Bắt chước nhà báo Bùi Bảo Trúc trong mục Thư Gửi Bạn Ta, tôi cũng muốn viết vài dòng tâm sự gửi Nhóm 4 Chợ Chiều về sự ra đi của bác Vũ Ngọc Khanh. Từ sau buổi tiễn biệt bác Khanh, trong mấy ngày nay, tôi cảm thấy bàng hoàng và thẫn thờ, không làm gì ra hồn. Bàng hoàng vì kiếp người quá mong manh phù vân tạm bợ, và thẫn thờ khi nghĩ tới vợ con bác sẽ ra sao sau khi đám tang kết thúc. Đầu óc chất chứa đầy các hình ảnh của người đã ra đi, tôi nhớ lại từ lúc bác Khanh báo tin đi thông tin, rồi 2 lần vào nhà thương thăm bác và cuối cùng phụ với tang gia lo hậu sự cho bác.

Đi thông tin:

Tại buổi nhậu cách đây độ 3 tháng tại nhà bác Đường của Nhóm 4 Chợ Chiều, bác Khanh tình bơ báo tin sẽ đi thông tin. Cả tuần sau, không nghe nói bác đã bình phục hay chưa nên tôi nhắn tin (text) cho Nhóm 4 Chợ Chiều hỏi thăm tin tức. Bác Đường báo tin bác Khanh phải tái nhập viện. Rồi thời gian trôi qua, nhắn tin qua lại thăm hỏi và được biết bác Khanh đã về nhà nhưng không tiếp khách vì sợ bị nhiễm trùng. Thế là hy vọng đã vươn lên và chờ đợi ngày tái ngộ không xa. Tôi đề nghị làm Tuần Cửu Nhật cầu nguyện cách riêng cho bác mau bình phục. Bác Đường đề nghị hiệp ý cầu nguyện chung lúc 8 giờ tối. Rồi tuần Cửu Nhật trôi qua với hy vọng sẽ có tin vui.

Trong một tin nhắn, bác Hưởng có gửi một bình bông hi-tech chúc Get Well Soon. Còn tôi làm một bài thơ cầu nguyện cho bác Khanh sớm bình phục như sau:

Nghe tin bác đi thông tin

Tụi tôi ăn ngủ chẳng yên chút nào

Nhắn tin hỏi loạn cào cào

Chẳng ai cho biết chỗ nào vào thăm

Nay thì bác đã khả quan

Dâng lời cảm tạ Thiên Ân đáp lời.

Thăm bác Khanh lần cuối:

Sáng ngày thứ sáu 8-9-2017, trong lúc đang coi đứa cháu ngoại ở Tustin, tôi nhận được tin nhắn của bác Đường rủ đi thăm bác Khanh “càng sớm càng tốt” vì bác mới phải nhập viện UCI và đang nằm trong ICU. Nhận được tin nhắn này, tôi đoán là bệnh tình bác trở nặng vì từ sau khi mổ tim các đây độ 3 tháng, bác đã phải tái nhập viện 2 lần. Lúc đầu tôi hẹn sẽ đón bác Đường sau 6 giờ chiều sau khi coi cháu xong, nhưng nghĩ lại câu nhắn “càng sớm càng tốt” làm tôi sốt ruột, vội vàng để nhà tôi coi cháu và lái xe qua đón bác Đường. Lúc gặp bác Đường, tôi mới hiểu tại sao bác lại nhờ đi quá giang vì bác cũng mới từ bệnh viện về ngót 1 tuần sau khi nằm bệnh viện 5 ngày mổ biểu cổ. Tôi dìu bác Đường ra xe mang theo chiếc xe đẩy 4 bánh gấp lại gọn gàng vì bác Đường không thể tự đi đứng một mình sau khi mổ. Thế là người đau đi thăm người bệnh. Khi đến nơi, bước vào phòng ICU 7431, tôi thấy chị và các con đã tụ họp đông đủ quây quần quanh bác đang nằm trên giường mắt nhắm thiêm thiếp ngủ,

trên mũi và miệng gắn ống thở. Tôi sờ tay bác vẫn còn ấm và ghé tai bác hỏi có nhận ra tôi và bác Đường không, nhưng bác vẫn ngủ, không trả lời.

Mộng không thành:

Theo lời chị và các cháu kể lại, tối hôm trước, bác Khanh đột nhiên khỏe lại, ăn uống bình thường, đi đứng thẳng người chứ không còn cúi lom khom như trước. Bác Khanh còn bàn với bác gái, đợi sau khi đi tái khám vào tuần tới, bác sẽ mua bánh dày giò chả Đức Hương và hột vịt lộn, 2 món khoái khẩu của bác, để khoản đãi Nhóm Chợ Chiều tại nhà bác Đường để mừng bác bình phục sau vài tháng chữa bệnh phải xa vắng bạn bè thân thiết. Rồi đợi cho con dâu sinh nở xong, bác sẽ làm bữa tiệc linh đình khoản đãi lên chức ông nội. Bác cũng dự trù sẽ ghi danh đi dự buổi Hội Ngộ Liên Khóa Cựu Sĩ Quan Thủ Đức sẽ tổ chức vào Tháng Mười sắp tới tại miền Nam Cali nữa. Nhưng chỉ vài giờ đồng hồ sau đó, sau khi cùng bác gái đọc kinh tối, bác ú ớ gọi bác gái không ra tiếng. Đoán là bác bị stroke, bác gái liền gọi con đưa bác vào bệnh viện UCI. Sau khi chẩn đoán bệnh, bác sĩ cho biết bác Khanh bị stroke, xuất huyết não nặng khiến mê man bất tỉnh. Nếu có mổ óc để hút máu ra thì cũng bị liệt cho dù ca mổ có thành công đi nữa, và bác phải sống trong tình trạng thực vật và không thể hồi phục được vì tuổi già sức yếu. Cuối cùng gia đình quyết định không cho mổ và mời cha đến xúc dầu cho bác. Thế là các dự tính đơn sơ và dễ dàng của bác cũng không thành vì mình tính không bằng Trời tính.

Sau hơn 1 tiếng đồng hồ thăm viếng và an ủi chị, bác Đường và tôi ra về trong niềm ngậm ngùi thương tiếc và chỉ còn biết nguyện cầu cho bác và gia đình can đảm tuân theo thánh ý Chúa mà thôi.

Đến thăm lần thứ nhì thì đã trễ:

Ngày hôm sau, chị Khanh gọi cho tôi nhờ tôi mời các hội đoàn đọc kinh cho bác trai và còn nhờ tôi mời anh Khánh chụp hình cho bác. Nghe thế, tôi hiểu rằng hết hy vọng nên chị Khanh mới lo phần hậu sự trước cho bác trai. Cháu Quỳnh cũng gọi cho tôi nhờ thêm dấu chữ Việt vào bài thơ mà cháu viết cho bố để đăng trong tập sách tang lễ. Nhân tiện, tôi cũng viết bài “Khóc Bác Vũ Ngọc Khanh” và gửi cho cháu Quỳnh đăng trong tập sách đó. Sau đó, chị Khanh lại gọi cho tôi hỏi có biết hospice nào gần nhà không? Tôi vội hỏi bác Đường và lục tìm trên Internet. Kết quả, bác Đường giới thiệu một hospice có BS và y tá Việt Nam, còn tôi tìm được 2 hospice ở vùng Westminster và text cho chị.

Tối Chúa Nhật 10-9, chị Bộ-Mơ và bác Chính gọi cho tôi rủ đi thăm bác Khanh tại ALTA hospice ở số 13075 đường Blackbird, Garden Grove. Nhưng vì quá tối và nhà tôi đã ngủ nên tôi trả lời sẽ đi thăm vào ngày hôm sau. Hôm sau, thứ Hai 11-9, sau khi đi coi cháu về, tôi ghé rủ bác Đường và bác Thạch lên thăm bác Khanh tại hospice lúc 7:30 tối. Nhưng đã trễ vì bác Khanh ra đi lúc 5:45 chiều. Theo lời chị Khanh và các cháu kể lại thì bác Khanh ra đi nhẹ nhàng trước sự hiện diện đông đủ của chị và các con. Chúng tôi ở lại đọc kinh cho bác và nhắc bác gái mời cha đến làm phép xác. Khoảng một giờ sau, cha Phương đến làm phép xác và đọc kinh cầu nguyện cho bác Khanh. Chúng tôi cũng bàn với tang gia về lễ đưa chân và chương trình tang lễ cho bác Khanh trước khi từ gĩa ra về. Ngay tối hôm đó, tôi viết điện thư thông báo tin buồn cho các Thân Hữu HBT để cầu nguyện cho linh hồn Mác-cô Vũ Ngọc Khanh, và phân ưu với tang gia.

Chung lo hậu sự:

Mấy ngày sau, khi nhận được bản Cáo Phó do cháu Dominic gửi, tôi liền liên lạc với các hội đoàn sắp xếp chương trình thăm viếng và cầu nguyện cho bác Khanh từ 12 giờ trưa đến 5:30 chiều ngày Thứ Sáu 22-9. Rồi gửi điện

thư mời các thân hữu HBT và các cựu huynh trưởng đến dự lễ đưa chân cho bác Khanh vào lúc 6 giờ chiều ngày Thứ Năm 14-9, thăm viếng và cầu nguyện lúc 1 giờ trưa ngày Thứ Sáu 22-9 và thánh lễ an táng lúc 6:30 sáng ngày Thứ Bảy 23-9.

Ngày Thứ Ba 19-9, bác Hưởng và bác Thạch đến nhà tôi họp và phân chia công tác: tôi liên lạc với anh Bình và anh chị Bộ-Mơ lo xin Lễ Đời Đời và đặt một vòng hoa tang, bác Thạch gọi cho các thân hữu không có email address, bác Hưởng phụ trách làm MC trong buổi đọc kinh và thăm viếng, anh Bình đại diện Nhóm Thân Hữu HBT phân ưu trong buổi đọc kinh trưa Thứ Sáu và bác Đường đại diện các thân hữu đọc điệu văn thơ trước khi hỏa táng.



Hoa tang của Nhóm Thân Hữu HBT TNTT Thành Kính Phân Ưu

Vài điều đáng ghi nhận:

Nhờ sự tích cực và nhiệt tình đóng góp của các thân hữu, đám táng của bác Khanh diễn ra tốt đẹp. Các thân hữu và các cựu huynh trưởng đã đến dự lễ đưa chân, tham dự giờ cầu nguyện và thăm viếng, cũng như tham dự thánh lễ an táng thật đông đảo. Trong thánh lễ an táng, tôi nhận thấy có hai hội đoàn đứng dàn chào là các huynh trưởng của đoàn TNTT La Vang, nơi cháu Dominic đang sinh hoạt, và các bác trong Hội Huynh Đoàn Đa Minh Westminster và Liên Huynh Đa Minh Cộng Đồng.

Một điều đáng ghi nhớ khác là hai bài giảng rất cảm động của cha Vincent Nguyễn Xuân Phương, ofm, trong thánh lễ đưa chân và lễ an táng. Cha đã gọi lại các kỷ niệm khi quen biết bác Khanh nơi sở làm và được bác Khanh hướng dẫn đi tu rồi đưa ra các dẫn chứng trong Phúc Âm để kết luận rằng bác Khanh là người công chính trước mặt Chúa và người đời. Theo đề nghị của chị Khanh, bác Hưởng đã thu thanh bài giảng trong lễ đưa chân và anh Bình đã thu thanh bài giảng trong lễ an táng để chị Khanh giữ làm kỷ niệm.

Một điều đáng ghi nhớ nữa là thánh lễ an táng có bốn cha đồng tế: cha Nguyễn Văn Tuyên, cha Luân (Đức Mẹ La Vang), cha Trịnh Tuấn Hoàng và cha Nguyễn Xuân Phương và rất đông người tham dự bao gồm các hội đoàn mà bác Khanh đã sinh hoạt như HBT/TNTTW cùng các cựu huynh trưởng, Huỳnh Đoàn Đa Minh, Liên Huỳnh Đa Minh, Hội Bảo Trợ và Phát TriểnƠn Thiên Triệu, các cựu sinh viên sỹ quan Trừ Bị Thủ Đức và đông đảo công đoàn Dân Chúa Westminster. Tại địa điểm hỏa táng, hai cha Trịnh Tuấn Hoàng và Nguyễn Xuân Phương đã làm các nghi thức tiễn biệt, rồi bác Đường đại diện cho các thân hữu HBT đọc bài điệu văn thơ do bác cảm tác rất cảm động, một thân nhân cũng lên phát biểu cảm tưởng và cuối cùng chị Khanh đại diện tang gia cảm ơn các cha và các quan khách. Sau khi từ giã chị Khanh và các cháu, những thân hữu còn ở lại cho đến phút chót gồm bác Hưởng, bác Thạch, Bình, Sa, Khánh và vợ chồng tôi rủ nhau ghé vào tiệm phở Lú góc đường Westminster và Brookhurst làm mỗi người một tô phở và hẹn sẽ gặp nhau tại nhà bác đường vào 5 giờ chiều ngày Thứ Sáu 29-9 để nhậu với bác Đường và thăm bác Đường gái.

Trên đường lái xe về nhà, tôi chợt nhớ đến bài thơ Mai Tôi Đi của một tác giả vô danh đăng trên Net mà tâm trạng có phần nào giống tâm trạng của bác Khanh.

Mai Tôi Đi

*Mai tôi đi...chẳng có gì quan trọng,
Lẽ thường tình, như lá rụng công viên,
Như hoa rơi trước gió ở bên thềm,
Chuyện bé nhỏ giữa giòng đời động loạn...*

*Trên giường bệnh, tử thần về thấp thoáng,
Xin miễn bàn, thăm hỏi hoặc cầu an,
Khi xác thân thoi thóp trút hơi tàn,
Nằm hấp hối đợi chờ giờ vĩnh biệt.*

*Khoảnh khắc cuối... Đâu còn gì tha thiết...
Những tháng ngày hàn nhiệt ở trần gian.
Dù giàu sang hay danh vọng đầy tràn,
Cũng buông bỏ trở về cùng cát bụi...*

Sẽ dứt điểm đời phù du ngắn ngủi,
Để đi vào ranh giới của âm dương,
Không bàng hoàng trước ngưỡng cửa biên cương,
Bên trần tục, bên vô hình cõi lạ...

Chỉ ước nguyện tâm hồn luôn thư thả,
Với hành trang thanh nhẹ bước qua nhanh,
Quên đằng sau những níu kéo giật dằng,
Kết thúc cuộc lữ hành trên dương thế...

Mắt nhắm rồi... Xin đừng thương rơi lệ,
Đừng vòng hoa, phúng điếu hoặc phân ưu,
Đừng quay phim, chụp ảnh để dành lưu.
Gây phiền toái, nợ thêm người còn sống...

Ngoảnh nhìn lại, đời người như giấc mộng,
Đến trần trường và đi vẫn tay không.
Bao trăm thăng, vui khổ đã chất chông,
Nay rũ sạch...lên bờ, thuyền đến bến...

Nếu tưởng nhớ, xin âm thầm cầu nguyện,
Nên xem như giải thoát một kiếp người,
Cứ bình tâm, thoải mái với vui tươi,
Kẻ đi trước, người sau rồi sẽ gặp...

Tất cả đều là phù vân:

Bài thơ hay quá!!! Cuộc đời là thế!!! Còn chút thời gian, xin hãy đối xử với nhau cho thật tốt, đừng tranh dành chút danh lợi nhỏ nhoi, tất cả đều là phù vân, tạm bợ. Bạn còn nâng ly được thì xin cứ uống, còn gặp được xin cứ ăn, còn vui được xin cứ vui, còn những người bạn tốt xin hãy gặp gỡ, liên-lạc tâm tình, kể chuyện xưa, nhắc cho nhau những kỷ niệm vui, buồn

Bạn còn người phối ngẫu, xin hãy nâng niu, âu yếm vì có quá nhiều người đến tuổi mình đã không được như bạn mà phải lẻ loi một mình, sáng, trưa, chiều, tối nhìn quanh một mình! Chỉ vì đời mình "Đã tắt bình mình ..."

Những lời bình luận trên đây của một độc giả vô danh cũng chính là những lời khuyên nhủ mà tôi muốn gửi đến các bạn của tôi và đồng thời nhắc nhở cho chính tôi nữa.

Vài hình ảnh kỷ niệm với bác Khanh



Anh chị Khanh-Hàng chụp chung với các cặp Lộc-Màu, Lộc-Hưng, Thiệp



Anh Khanh đứng bìa phải hàng giữa. Chị Khanh ngồi giữa anh Đỏ và chị Lộc-Mầu.



Anh Khanh đứng giữa bác Thưởng và anh chị Linh-Hằng.



Anh chị Khanh nắm tay đứng giữa anh chị Chính và anh chị Linh-Hằng.



Anh chị Khanh và cháu Quyên, chị Lộc-Hưng, chị Kim Chung, anh Lộc-Màu, etc



Anh Khanh ngồi nhậu bên cạnh anh Thái và đối diện với anh Hưởng và Chin Đờn Cò.



Anh Khanh đứng sau anh Thạch.



Hội Bảo Trợ đi cắm trại với Đoàn Thăng Thiên thời cha Thành làm tuyên úy.

Bác Khanh ngồi bìa trái bên cạnh bác Lộc-Hưng, bác Khanh gái đứng hàng sau.



ÔNG MARCO VŨ NGỌC KHÁNH

Sinh ngày 2 tháng 12 năm 1944
Về với Chúa ngày 11 tháng 9 năm 2017
HƯỞNG THỌ 73 TUỔI

Khóc bác Trịnh Ngọc Đón

Bác Đón ơi, làm sao kể hết được những kỷ niệm vui buồn với bác chứa chất trong suốt một phần tư thế kỷ qua. Giờ đây âm dương cách biệt, sinh tử biệt ly, bác đã ra đi vĩnh viễn, chúng ta không còn gặp mặt nhau nữa. Nhưng với con mắt đức tin, tôi tin rằng sự ra đi của bác là do thánh ý Chúa và không nằm ngoài sự quan phòng của Thiên Chúa; mà đã là thánh ý Chúa thì chúng ta chỉ biết vâng theo mà thôi. Tôi nhớ sách Giăng Viên có viết rằng: *“Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời: một thời để chào đời, một thời để lìa đời”* (Gv 3:1-11).

Dù bác có lìa đời, nhưng tôi tin tưởng rằng bác sẽ được Thiên Chúa xót thương và thưởng công đời sau vì trong phúc âm theo thánh Gioan, Chúa phán: *“Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy, và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy”* (Ga 12:23-28). Vậy bác đã phục vụ Chúa Kitô và theo Chúa Kitô khi làm việc tông đồ cho Chúa trong Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster và các hội đoàn khác như Liên Minh Thánh Tâm, Cursillo, Hội Cao Niên Công Giáo, Thừa Tác Viên Thánh Thể, Hội Ái Hữu Hà Nội, Hội Ôn Thiên Triệu Tổng Giáo Phận Hà Nội, Hội Cựu Chủng Sinh Piô XII, Nhóm Thân Hữu Antôn, bác sẽ được Chúa Cha quý trọng và sẽ cho hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Ngài trên Nước Trời vậy.

Cuối cùng, tôi xin tiễn biệt bác bằng mấy vần thơ cảm tác sau đây:

Trở Về Bụi Tro

Từ bụi tro, bác trở về tro bụi

Trả trần gian những cay đắng cuộc đời

Bác ra đi, chẳng có gì tiếc nuối

Tuổi bảy mươi, bác sống trọn kiếp người

Với tất cả các bạn bè thân thiết

Tiễn bác đi, lòng thổn thức bồi hồi

Nguyện chúc bác được về nơi Thiên Quốc

Hưởng Thánh Nhan, nguồn hạnh phúc đời đời.

Nguyện xin bác được trở về với Đấng đã tạo dựng nên bác từ bụi tro. Amen.

Vũ Ngọc Lộc

Đôi Dòng Tiểu Sử Về Ông Trịnh Ngọc Đán

• Vũ Ngọc Lộc

Cuộc đời ông Trịnh Ngọc Đán mà chúng ta tiễn biệt hôm nay có thể tóm gọn thành ba giai đoạn theo vận nước đổi thay:

- Giai đoạn tu sinh
- Giai đoạn binh nghiệp
- Giai đoạn sang Mỹ lập nghiệp

Giai đoạn tu sinh:

Ông Trịnh Ngọc Đán sinh ngày mùng 5 tháng 6 năm 1948 tại làng Tràng Duệ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Việt Nam. Ông sinh trưởng trong một gia đình gia giáo và sùng đạo. Ông là cháu của Đức Hồng Y tiên khởi Trịnh Như Khuê. Khi đất nước bị chia đôi năm 1954, ông theo cha mẹ di cư vào Nam. Từ nhỏ, ông được thân phụ cho đi tu theo gương bác là Đức Hồng Y Khuê. Ông tu học ở chủng viện Pio XII tại Ngã Sáu Chợ Lớn, Sài Gòn.

Giai đoạn binh nghiệp:

Khi chiến tranh Việt Nam leo thang khốc liệt trong năm 1968, theo lệnh động viên của chính quyền VNCH, ông theo học khóa 6/68 trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức. Ra trường, ông được bổ nhiệm về phục vụ tại một đơn vị địa phương quân thuộc Tiểu Khu Vĩnh Long. Sau nhiều năm tác chiến ở địa phương, ông được thăng cấp lên Đại Úy và chuyển về làm Trưởng Phòng Chiến Tranh Chính Trị của tiểu khu Vĩnh Long cho đến năm 1975.

Sau khi Cộng Sản Miền Bắc xâm chiếm trọn Miền Nam vào tháng 4, 1975, ông bị đưa đi học tập cải tạo nhiều năm ở nhiều nơi. Sau khi được trả về với gia đình, ông tìm cách đưa gia đình vượt biên mấy lần nhưng không thành. Cuối cùng, ông và gia đình được đi Mỹ định cư theo diện HO năm 1990.

Giai đoạn lập nghiệp ở Mỹ:

Sang Mỹ định cư ở lớp tuổi trung niên và gia đình đông con, ông đã nỗ lực học hành và làm việc để làm lại cuộc đời từ hai bàn tay trắng. Ông làm nhiều công việc khác nhau chẳng nề hà khó nhọc và vượt thắng các trở ngại về ngôn ngữ và văn hóa. Dù bận làm việc nuôi gia đình, ông cũng tham gia sinh hoạt với nhiều đoàn thể Công Giáo thuộc công đoàn Westminster như Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster, Liên Minh Thánh Tâm, Cursillo, Hội Cao Niên Công Giáo, Thừa Tác Viên Thánh Thể, Hội Ái Hữu

Hà Nội, Hội Ôn Thiên Triệu Tổng Giáo Phận Hà Nội, Hội Cựu Chứng Sinh Piô XII, Nhóm Thân Hữu Antôn, và Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức v.v.

Ngoài các đoàn thể nói trên, ông cũng rộng lượng đóng góp vào các công tác tông đồ và bác ái như yểm trợ cho Đại Chứng Viện Thánh Giuse Hà Nội, yểm trợ ơn gọi cho Dòng Mân Côi ở New Orleans, Louisiana, và các đóng góp khác để giúp đỡ cho một số dòng tu, các cha, các sơ từ Việt Nam sang xin giúp đỡ xây nhà thờ, nuôi trẻ mồ côi khuyết tật và các cụ già neo đơn. Trong khoảng chục năm gần đây, sức khỏe của ông suy yếu dần, ông phải nằm bệnh viện đôi ba lần vì các chứng bệnh tim, gout và tiểu đường.

Về nhà Cha:

Trong 70 năm sống nơi trần thế, ông Phanxicô-Xaviê Trịnh Ngọc Đoán đã sống một đời làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa giữa dòng đời qua việc phụng thờ Thiên Chúa, làm việc tông đồ bác ái, và chu toàn bổn phận với gia đình. Ông đã về Nhà Cha lúc 6 giờ sáng ngày 2 tháng 5 năm 2018, để lại vợ và 6 người con cùng các cháu. Nguyên xin Thiên Chúa nhân từ thương ban cho linh hồn Phanxicô-Xaviê sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa trên Thiên Đàng.



Tâm Tình Người Ra Đi Nhấn Người Ở Lại

Lời Phi Lộ:

Tôi là Giuse Vũ Ngọc Lộc, tôi có liên hệ họ hàng với ông Trịnh Ngọc Đóan và gọi ông là chú. Khi còn sinh tiền, chú và tôi thường gặp gỡ nhau khi còn sinh hoạt chung trong HBT/TNTT Westminster trước đây và trong Nhóm Thân Hữu HBT bây giờ. Trong vòng 10 năm trở lại đây, chú đã phải vào bệnh viện cứu cứu vài lần. Cứ mỗi lần tôi đến thăm chú sau cơn bệnh thập tử nhất sinh, chú đã thổ lộ tâm tình với tôi về ý nghĩa của cuộc đời và thân phận con người qua các vấn nạn: đau khổ, bệnh tật, sự chết và đời sau. Qua những lời tâm tình của chú, tôi biết chú có đức tin vững mạnh và đã tin thác mọi sự cho sự quan phòng của Thiên Chúa Toàn Năng.

Khi chú qua đời ngày 2-5-2018, gia đình chú nhờ tôi viết bài về tiểu sử của chú để đăng vào cuốn sách tang lễ. Đang khi viết bài tiểu sử, tôi liền liên tưởng tới các lời tâm tình trước đây của chú với tôi, và linh tính thúc đẩy tôi phải viết thêm một bài về các tâm tình này và coi đó như là di ngôn của chú để lại cho gia đình, anh chị em ruột thịt và bạn bè. Tôi cố gắng diễn tả những tâm tình của chú dưới hình thức những câu thơ ngũ ngôn (5 chữ) và tự đặt tên cho di ngôn này là “Tâm Tình Người Ra Đi Nhấn Người Ở Lại”. Di Ngôn này gồm 2 đoạn:

Đoạn 1: Tâm Sự người đi

Đoạn 2: Nhấn người ở lại

Tôi xin chia sẻ di ngôn của chú FX. Trịnh Ngọc Đóan để lại cho mọi người.

Tâm sự người đi

Một khi tôi ra đi,

Xin trả lại cho đời,

Những gì tôi đang có,

Tôi chỉ còn nắm mộ,

Tất cả là hư vô.

Còn những gì tôi cho,
Với tấm lòng bác ái,
Không hề mong đáp lại,
Đó mới là hành trang,
Mang xuống tận tuổi vàng,
Ra trước Tòa Phán Xét.

Cho đi là có phúc,
Cho đi vì tình thương,
Sẽ được Chúa thưởng công,
Hưởng thánh nhan Thiên Chúa,
Hạnh phúc trên Nước Trời.

Nhắn người ở lại

*“Xin vĩnh biệt mọi người,
Tôi ra đi lần cuối,
Không bao giờ trở lại,
Hẹn nhau trên Nước Trời”. (*)*

Nay tôi phải ra đi,
Chẳng mang theo được gì,
Xin để lại đôi lời:

“Hãy thương yêu thay tôi”,

Tôi đã nhận được nhiều,
Từ biết bao nhiêu người:

Tình thương và tha thứ,

Nhưng chưa đền đáp đủ,

Xin ghi lòng tạc dạ.

Tôi vẫn hằng tín thác,

Vào cuộc sống đời sau,

Nơi không còn khổ đau,

Vĩnh hằng trên Thiên Quốc.

FX. Trịnh Ngọc Đón

(*): Đây là 4 câu thơ trích từ bài hát “Xin Để Lại Anh Em” (thơ của thi hào Tagore, Lm. Thiện Cẩm phổ nhạc). Lm. Thiện Cẩm, tác giả tập “Năm Cỏ Ven Đường” đăng trên Nguyệt San Thời Điểm của Quyên Di.

Nguồn: <http://thanhcavietnam.net/LoiNhac/threads/13072-xin-ving-biet-moi-nguoi-toi-ra-di-lan-cuoi-khong-bao-gio-tro-lai.html>

MP3: <http://thanhcavietnam.net/ThanhCaVN/#Play,15442>

Nhạc: http://thanhcavietnam.org/FilesLoiNhac/PDF2/Xindelaianhem_tc.pdf



Bác Đón mặc vest đen đứng bên cạnh anh Chín đờn cò.

Điều Văn Tiễn Biệt Chị Têrêsa Nguyễn Thanh Thủy

Thưa anh Phạm Văn Đường, các cháu và đại tang gia.

Với tư cách là một thân hữu trong Nhóm Thân Hữu HBT/TNTT Westminster và cũng là một người bạn thân thiết với anh chị Đường suốt 30 năm qua, tôi muốn được có đôi lời tiễn biệt chị Đường, nhũ danh Têrêsa Nguyễn Thanh Thủy.

Nhớ lại kỷ niệm xưa: 30 năm trước

Thưa chị Đường, vào sáng ngày Thứ Bảy 13-3-2021, anh Đường gọi điện thoại cho tôi nghe ngào báo tin chị đã ra đi sáng hôm trước tức sáng ngày Thứ Sáu 12-3-2021, và nhờ tôi nhắn tin buồn này cho các thân hữu HBT và các cựu huynh trưởng của Đoàn TNTT Westminster, là những người quen biết anh chị từ nhiều năm nay, để xin cầu nguyện cho chị. Vừa nghe anh báo tin buồn, tôi cũng bàng hoàng xúc động, chỉ biết lắp bắp vài lời phân ưu và an ủi anh trong lúc đau buồn này. Trong suốt ngày hôm đó, tôi thẫn thờ nhớ lại các kỷ niệm xưa với anh chị.

Tôi hình dung ra khuôn mặt phúc hậu thân quen của chị mà thi hào Nguyễn Du đã mô tả qua dung nhan Thúy Vân trong truyện Thúy Kiều rằng *“Khuôn trăng đều đặn, nét ngài nở nang”*.

Tôi nhớ đến chị là một người vợ hiền, luôn tuân phục chồng trong mọi sự, thương con yêu cháu, và là bà nội trợ giỏi quán xuyến việc gia đình, nấu ăn ngon cho chồng con và hiếu khách đối với các bạn bè của chồng. Chị còn là người yêu nghệ thuật và cảm bông rất mỹ thuật.

Tôi nhớ đến chị như một bóng hồng thấp thoáng sau lưng một người đàn ông thành công là anh Đường. Thành công ở đây không nhất thiết phải là thành công về tài chánh,

nhiều tiền lắm của, hoặc có địa vị xã hội cao, mà thành công ở đây là chị đã giúp cho anh đạt được điều anh mong muốn là tạo được một gia đình êm ấm hạnh phúc với đàn con cháu ngoan hiền, và trợ giúp anh trong các công tác tông đồ và bác ái mà anh muốn thực hiện với tư cách là một người Kitô-hữu đích thực. Đó là cách điển tả văn hoa theo kiểu Tây Phương, còn nếu nói theo kiểu Á Đông thì chị xứng danh là người đàn bà “Vượng Phu Ích Tử”.

Tôi nhớ đến chị như một bệnh nhân nằm liệt giường từ hơn chục năm qua, mà mỗi lần tụi tôi đến thăm chị, tụi tôi rất xúc động đến ứa nước mắt khi chứng kiến sự săn sóc ân cần nhẫn nại và đầy yêu thương của anh dành cho chị. Có nhiều lần, tụi tôi bày tỏ lòng cảm phục sự chịu đựng và hy sinh kiên trì của anh thì anh chỉ khiêm nhường trả lời vắn tắt rằng "*Tất cả đều nhờ ơn Chúa nâng đỡ tôi: trước là đền tội sau là trả nghĩa vợ hiền!*"

Tiền Biệt Chị Đường

Chị Đường ơi, làm sao kể hết được những kỷ niệm vui buồn với chị chất chứa trong suốt 30 năm qua. Giờ đây âm dương cách biệt, sinh tử biệt ly, chị đã ra đi vĩnh viễn, chúng ta không còn có thể gặp mặt nhau nữa. Nhưng với con mắt đức tin, tôi tin rằng sự ra đi của chị là do thánh ý Chúa và không nằm ngoài sự quan phòng của Thiên Chúa; mà đã là thánh ý Chúa thì chúng ta chỉ biết vâng theo mà thôi. Tôi nhớ sách Giăng Viên có viết rằng: "*Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời: một thời để chào đời, một thời để lìa đời*" (Gv 3:1-11).

Dù chị đã lìa đời, nhưng tôi tin tưởng rằng chị sẽ được Thiên Chúa xót thương và thưởng công đời sau vì trong phúc âm theo thánh Gioan, Chúa phán: "*Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy, và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy*" (Ga 12:23-28). Vậy chị đã phục vụ Chúa Kitô và theo Chúa Kitô khi cùng đồng hành với bác trai làm việc tông đồ cho Chúa trong Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster và các hội đoàn khác như HộiƠn Thiên Triệu Cộng Đoàn Westminster, Trường Việt Ngữ Cộng Đoàn Westminster, Liên Nhóm Cursillo Thánh Tâm, Việt Nam Tương Tế Hội, và ca viên trong ca đoàn Cecilia hát lễ chiều: "chuyên hát tang

lễ ". Ngoài việc tông đồ, chị cũng đồng hành với anh làm việc bác ái qua việc quảng đại giúp đỡ cho các cha, các sơ và các kẻ khốn khó ở quê nhà. Một khi chị đã thực thi các việc tông đồ và bác ái như vậy thì thế nào chị cũng được Chúa Cha quý trọng và cho hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Ngài trên Nước Trời vậy.

Cuối cùng, tôi xin tiễn biệt chị bằng mấy vần thơ “Trở Về Bụi Tro” sau đây:

Từ bụi tro, chị trở về tro bụi

Trả trần gian những cay đắng cuộc đời

Chị ra đi, chẳng có gì tiếc nuối

Tuổi bầy hai, chị sống trọn kiếp người

Với tất cả các bạn bè thân thiết

Tiễn chị đi, lòng thốn thức bồi hồi

Nguyện chúc chị được về nơi Thiên Quốc

Hưởng Thánh Nhan, nguồn hạnh phúc đời đời.

Nguyện xin chị được trở về với Đấng đã tạo dựng nên chị từ bụi tro. Amen.

Vũ Ngọc Lộc

Nhóm Thân Hữu HBT/TNTT/Westminster



Chị Đường mặc áo xanh ngồi giữa chị Lộc-Hưng và chị Khánh



Nhóm Thân Hữu HBT/TNTTW thành kính phân ưu.